

VALENTIN SKORIATIN

BÍ ẨN VỀ CÁI CHẾT CỦA

**VLADIMIR
MAIAKOVSKI**



Table of Contents

Thay lời nói đầu
Tại sao V. Maiakovski không sang Paris?
Giữa tháng Chạp và tháng Ba
Phát súng ở đường Lubianka
Lời bạt cho cái chết
Sáng mắt ra
Lên tiếng đi, đồng chí Mauzer!
“Zevs” báo tin
Số nhà 12, phố Malyi Golovin, Sretenka
Chưa nói hết tất cả
CHÚ GIẢI TÊN NGƯỜI

Thay lời nói đầu

Trong một thời gian dài từ năm 1989 đến 1994, khi trên tạp chí “ Zhurnalist ” (Nhà báo) đăng các bài của Valentin Skoriatin, bạn đọc luôn luôn nóng lòng chờ đón các bài viết của tác giả này. Khỏi phải nói, V. Skoriatin không chỉ nghi ngờ giả thuyết chính thức về vụ tạt sạt của V. Maiakovski (những nghi ngờ như thế từng được nhiều lần nêu ra trước đó), mà lần đầu tiên ông nêu ra giả thuyết về sự bức tử đối với nhà thơ, hơn nữa, giả thuyết này lại dựa trên khối tư liệu đồ sộ mà ông tìm được từ các hồ sơ tuyệt mật.

Để in thành sách, V. Skoriatin đã xem kỹ lại và mở rộng cuộc điều tra của mình, căn cứ vào các tư liệu mới và sự việc mới mà ông phát hiện được. Trong sách này có những bức ảnh tư liệu lưu trữ hiếm có, nhiều bức trong số đó được công bố lần đầu tiên.



Tại sao V. Maiakovski không sang Paris?

Tôi muốn

sống

và chết ở Paris ...

V. Maiakovski

Trên ảnh là khuôn mặt bình thản, lạnh lùng quen thuộc của Vladimir Maiakovski, trên đó đã có dấu vết không thể cứu vãn. Sau đó là sự bí ẩn đến khó hiểu: trên áo sơ mi trắng, phía bên trái, rõ ràng có một vết sẫm – vết đạn; nhưng ở ngực bên phải lại có... một vết sẫm, và ở thái dương – một cái gì trông như lỗ thủng.

Bức ảnh hiếm hoi đó, được chụp vào ngày chết của nhà thơ, đã xuất hiện trên màn ảnh truyền hình đêm ngày 25, rạng ngày 26 tháng 3 năm 1989. Người dẫn chương trình “Trước và sau nửa đêm” là V. Molchanov đã giơ bức ảnh đó ra và nghi ngờ: thế này có thể gọi là tự sát được chăng? Tôi xin nhắc lại, tác giả của phóng sự truyền hình chỉ tỏ ý nghi ngờ cái sự kiện trong lịch sử văn học Xô viết đã được hợp pháp hóa thế thôi, vậy mà bài phóng sự truyền hình ấy ngay lập tức đã bị báo chí phản đối dữ dội! Mà cũng không riêng báo chí. Tôi cùng mấy phóng viên đồng nghiệp có đến gặp V. Molchanov. Và ông kể rằng sau buổi phát hình đó, lúc về đến nhà, thì ông bị choáng váng: cánh cửa căn hộ của ông bị viết những câu

chửi bậy bạ. Mà căn hộ của ông thì nằm trong một tòa nhà không phải ai cũng được phép ra vào tùy tiện.

Ba hôm sau, trên tờ “ *Literaturnaia Gazeta* ” (*Báo Văn nghệ*) có bài đố i đáp của một cựu nhân viên Nhà bảo tàng V. Maiakovski tên là V. Radzishevskii. V. Radzishevskii kiên quyết bác bỏ bản thân cách đặt vấ n đề , coi việc nghi ngờ là tuyệt đố i không thể chấp nhận.

Tiếp đó tờ báo “ *Sovietskaia kultura* ” (*Văn hóa Xô viết*) công bố quan điểm của V. Katanian, đạo diễn điện ảnh và là con trai của nhà văn chuyên viết tiểu sử V. Maiakovski. V. Katanian tuyên bố thẳng thừng: “Mọi tình huống liên quan đến cái chết của V. Maiakovski đều đã rõ ràng... Tại sao còn biến tai họa bi thảm của nhà thơ thành một câu chuyện trinh thám đê tiện?!”

Có lẽ không dám tranh luận với “chính” V. Katanian, nên V. Molchanov đã viết thư tranh luận với V. Radzishevskii. Nhưng bức thư của V. Molchanov gửi tờ “ *Literaturnaia Gazeta* ” (trong đó ông công bố vệ quyết được nghi ngờ của mình) và bài trả lời cao ngạo của V. Radzishevskii (trên tờ “ *Literaturnaia Gazeta* ” ngày 12 tháng 4 năm 1989, bóng gió chê V. Molchanov) chẳng những không làm cho khán giả và độc giả chịu yên, mà còn khiến họ càng quan tâm hơn tới nội dung câu chuyện “nửa đêm” kia. Có lẽ vì thế mà chừng hai tháng sau khi phát hành, Đài truyền hình lại trở lại đề tài nóng bỏng chẳng? [1]

Những người tham gia buổi truyền hình “Ngọn đèn xanh” (trong đó có V. Katanian) không nhắc tên V. Molchanov, nhưng thực chất đã tranh luận với ông. Họ công thuyế t phục khán giả truyền hình rằng không có bất cứ cơ sở nào để nghi ngờ việc tự sát của V. Maiakovski. Bởi lẽ, hậu như ngay từ bé, nhà thơ đã bị ám ảnh bởi ý định tự tử. Và “Ngọn đèn xanh” còn “rơi chiếu u” thêm điều này. Xin

bạn nhớ rằng người dẫn chương trình “Trước và sau lúc nửa đêm” trong bài phóng sự của mình không hề nhắc đến hai người thân cận nhất của V. Maiakovski là L. Iu. Brik và O. M. Brik; thế nhưng máy vị tham gia buổi truyện hình “Ngọn đèn xanh” bỗng đứng lại ra sức... bảo vệ hai người đó khỏi mọi sự nghi ngờ. Câu chuyện hôm đó thật lạ lùng, toàn nói đến những ẩn ý khó hiểu đối với khán giả. Chỉ rõ ràng một điều, là bản thân Đài truyện hình sau đó trong một chương trình khác đã làm sáng tỏ về V. Molchanov.

... Nhưng câu chuyện truyện hình trong đó tỏ ý nghi ngờ việc tự sát của V. Maiakovski không phải tự dưng mà có. Nó xuất hiện dường như trên làn sóng quan tâm mới của toàn dân đối với tên tuổi V. Maiakovski. Trên báo chí vài năm qua có đăng ý kiến của những người sống cùng thời với nhà thơ, những người bạn của nhà thơ, những người ngay sau khi nhà thơ qua đời, từng đặt ra câu hỏi như V. Molchanov thời nay: Có đúng là V. Maiakovski tự sát hay chăng?

Quả vậy, ngay từ thập niên ba mươi, cả trên báo chí lẫn trong phát biểu, người ta đã không ít lần nói bóng gió, tuy rất thận trọng nhưng cũng rất kiên trì, về các tình huống hết sức lạ lùng xung quanh cái chết của nhà thơ. Một trong những người bạn thân nhất của V. Maiakovski là nhà thơ N. Aseev trong buổi nói chuyện với sinh viên Trường đại học Văn khoa (ngày 15 tháng 11 năm 1939) đã tuyên bố: “Chuyện đó có cái gì đó đáng ngờ, cần phải đào xới để tìm cho ra”. Nhưng không ai đào xới cả. Thời đó, đi sâu tìm hiểu những chuyện như thế không hứa hẹn điều gì tốt lành cả. Đề tài bị khép lại.

Nhưng sự việc vẫn cứ được nhắc tới. Và cuối thập niên sáu mươi, đề tài được nêu lại trên mặt báo. Những ai nhiều tuổi dĩ nhiên còn nhớ các bài báo gây ồn ào lớn trên tạp chí “*Ogonek*” [2] (*Ngọn lửa*

nhỏ) của hai tác giả V. Vorontsov và A. Koloskov. Hai tác giả này tìm cách khắ c họa trong ý thức xã hội cái hình ảnh đã quá quen thuộc về “một nhà thơ ưu tú, tài hoa nhấ t của thời đạ i Xô viế t chúng ta”, đôn g thời ra sức gạt bỏ hai vợ chôn g Brik ra khỏi tiểu sử V. Maiakovski và – thê ́ là vô tình gọi lên câu hỏi mà hơn hai chục năm sau sẽ vang lên trên màn ảnh truyề n hình. Các bài viế t của hai tác giả trên đã khiế n cho một bộ phận nhấ t định các nhà phê bình và nghiên cứu văn học *công phẫ n*. Họ tức giận vì hai tác giả có quan điể m giáo điề u chủ nghĩa, bóp méo sự việc; điề u đó hôm nay ta có thể thông cảm. Song tiế c rằ ng vì tức giận mà họ chôn vùi luôn, nói chính xác hơn là họ nguyề n rửa, *cố gắ ng của hai tác giả* đánh giá lại theo kiề u riêng các sự việc trong mấ y tháng và mấ y ngày của nhà thơ trước khi chề t.

Như ta thấ y, người dẫn chương trình “Trước và sau lúc nửa đê m” V. Molchanov hoàn toàn không phải là người đầ u tiên nghi ngờ giả thuyế t vô n có về cái chề t của nhà thơ. Và phản ứng tức thời đố i với V. Molchanov, than ôi, cũng mang tính truyề n thố ng. Bâ y giờ, cũng y như thời trước, trong số ́ các nhà nghiên cứu tiểu sử và sáng tác của V. Maiakovski luôn có những người tự cho rằ ng chỉ mình họ là đứ ng, và họ gạt bỏ tấ t cả những gì khác với quan điể m của họ về một mặt nào đó, dù chỉ chút ít. Nhưng nê u như sự “độc quyề n” kiề u này thời trước đượ c thể hiện trong vô số ́ cá m đoá n này nọ, thì thời nay nó đã quá lỗi thời.

Đứ ng vậy, quan điể m của đạo diễn điện ảnh V. Katanian “Mọi tình huố ng liên quan đê n cái chề t của V. Maiakovski đê u đã rõ ràng” là lỗi thời. Có đứ ng là “mọi tình huố ng” hay chắ ng? Lỡ còn sự việc nào đó chưa rõ thì sao? Và dù đã biế t, nhưng ngày nay đượ c đánh giá khác đi thì không đượ c hay sao? Vậy thì tại sao lại nhấ t định phải

tuân theo quan điểm của một “chuyên gia về Maiakovski” như V. Katanian kia chứ? Liệu có tốt hơn chăng, nếu chúng ta cứ bình tĩnh phân tích lại một cách không định kiến bi kịch ngày xưa?

Sự phân tích này thiết nghĩ là cần thiết, còn bởi lẽ tác giả bài phóng sự truyền hình, người đã làm cho những ai ngưỡng mộ V. Maiakovski bàng hoàng, không quay trở lại đề tài đã phát đi. Song dư luận xã hội về phát biểu của ông thì không lắng đi, và bức ảnh mà ông gởi ra, một bức ảnh đầy bí ẩn khó hiểu, thì cứ làm xôn xao khán giả và độc giả. Nghĩa là câu chuyện cần được tiếp tục.

Mà nên bắt đầu, theo chúng tôi nghĩ, từ một sự kiện cũng đã được “hợp pháp hóa” trong sách báo viết về V. Maiakovski: Từ mùa thu năm 1929, khi nhà thơ, theo khẳng định của một số nhà nghiên cứu tiểu sử, không được cấp visa cho chuyến đi sang Pháp. Chuyến đi ấy, theo khẳng định nhiều lần trong sách báo nói trên, phải được kết thúc bằng lễ thành hôn của nhà thơ với người yêu là T. A. Iakovleva. Chuyến đi không thành ấy, theo khẳng định của nhiều nhà nghiên cứu, đã trở thành yếu tố gây nên như quyết định các sự kiện bất hạnh sau đó. Có thực vậy không?

Ngày 2 tháng 5 năm 1929, V. Maiakovski từ Paris trở về nước với dự cảm sắp có thay đổi lớn. Và có lẽ nhà thơ nghĩ rằng, thay đổi chủ yếu sẽ xảy ra vào mùa thu tới. Không phải chờ lâu nữa. Hiện tại thì có việc cần làm. Phải hoàn thành tác phẩm “*Nhà tắm*” trước mùa thu. V. Maiakovski đã hứa với Meierkhold như vậy. V. Maiakovski cho rằng “*Nhà tắm*” sẽ là cái mốc mới trong sáng tác của mình. V. Maiakovski bao giờ cũng làm việc hết mình, dành trọn từng khoảnh khắc cuộc sống cho công việc. Cũng phải nghĩ đến các bạn chiến đấu và cải tổ tạp chí *LEF* (Mặt trận nghệ thuật tả khuynh). Sẽ phải định hướng mới cho hoạt động của tạp chí này. Khó có thể giải quyết

mọi vắn đề xong trong mùa hè. Sẽ phải lùi một phần việc sang mùa thu. Còn sau đó thì sẽ đi Paris, sang gặp T. A. Iakovleva.

Trong cuộc đời, cũng như trong sáng tác của V. Maiakovski, thành phố này chiếm một vị trí đặc biệt. Trong thập niên hai mươi, hầu như năm nào nhà thơ cũng sang Paris. Lần đầu tiên V. Maiakovski sang đó vào tháng 11 năm 1922 theo lời mời của Sergei Diaghilev. Chuyến đi ngắn, chỉ có 6 ngày. Nhà thơ phải lòng Paris. Chàng đi dạo trên các đường phố và quảng trường nhộn nhịp, các phố nhỏ ấm cúng, các bờ sông tĩnh lặng. Chàng thích thú sinh hoạt sáng tác đa dạng của Paris, cảm thấy tiện lợi và thoải mái trong không khí các quán cà phê nhỏ ở khu Monparnas. Các lần sau V. Maiakovski thế nào cũng dừng chân ở khách sạn vừa túi tiền “Istria”, gần Monparnas. Đây là nơi ở của Elsa Triolet, em gái của L. Brik, vốn biết V. Maiakovski từ hồi còn rất trẻ. Elsa Triolet đã khuyên V. Maiakovski nên ở khách sạn đó. Mỗi lần V. Maiakovski sang Paris, Elsa Triolet lại đặt phòng cho chàng ở ngay cạnh phòng mình. Chàng và Elsa Triolet coi đó là điều tiện lợi cho cả hai người. Vị khách từ Moskva sang không biết ngoại ngữ, nên Elsa Triolet thường phải cùng đi với chàng, làm phiên dịch cho chàng trong các buổi gặp gỡ hoặc làm việc. V. Maiakovski khi đó nói đùa rằng đây là Elsa Triolet nói, chứ không phải chàng.

V. Maiakovski đến Paris như một khách du lịch không biết chán. V. Maiakovski đã gặp gỡ, có quan hệ sáng tác với ai, thật không thể kể hết. Chỉ xin nhắc đến một vài nhà hoạt động văn học và nghệ thuật : *Jean Cocto, Fernan Leget, Robert Delonet, Pablo Picasso, Henri Matiss, Louk Durten.*

V. Maiakovski trở thành một nhà thơ từ khá lâu trước Cách mạng tháng Mười. Với rất nhiều thi sĩ quen biết sau khi họ rời khỏi nước

Nga, nhà thơ vẫn không cắt đứt quan hệ. Điều đó một lần nữa chứng tỏ địa vị độc lập của nhà thơ.

Ngoài S. Diagilev là người hỗ trợ cho V. Maiakovski đi chuyển thú nhốt sang Paris, chàng còn duy trì mối quan hệ quen biết với hai nhạc sĩ I. Stravinskii, S. Prokofiev, với các họa sĩ Iu. Annenkov, N. Goncharova, M. Larinonov, V. Khodasevich, A. Ekster, các thi sĩ M. Tsvetaeva, I. Zdanevich... Tóm lại, chàng yêu Paris. Chàng ở thành phố này tổng cộng hai trăm ngày. Chàng sang Paris bảy lần, thường vào cuối thu hoặc mùa xuân. Và có một chuyến đi không giống các chuyến khác...

Trong cuộc sống của nhà thơ đã xảy ra một sự kiện khiến chàng tràn trề sức sáng tạo và sức sống. Một sự kiện có thể thành bước ngoặt trong đời chàng. Mùa thu năm 1928, V. Maiakovski gặp Tatiana Iakovleva. Theo lời kể lại của Elsa Triolet, chuyện đó xảy ra như sau: “Tôi làm quen với Tatiana ngay trước khi V. Maiakovski sang Paris, và tôi có nói vui với Tatiana rằng Tatiana 'hợp với vóc dáng Maiakovski'. Sau đó tôi giới thiệu hai người với nhau. V. Maiakovski đã say mê Tatiana ngay từ cái nhìn đầu tiên”.

Cô gái này, theo nhận xét của những người cùng thời, được rất nhiều người để ý. Nàng toát ra một vẻ yêu đời lạ lùng. Dáng cao, chân dài, đôi mắt to long lanh và mái tóc vàng ánh. Nàng thích bơi và chơi tennis. Nàng tỏ ra tự tin khi gặp gỡ với bất cứ ai.

Tatiana quen sống tự lập từ nhỏ. Cha nàng bỏ vợ và hai cô con gái ở lại thành phố Penza mà đi sang Mỹ. Và Tatiana là con gái lớn đành phải đi làm để nuôi sống gia đình. Trên đường phố Penza bị đổ nát và đói khát, nàng đọc thơ cho các chiến sĩ Hồng quân lên đường ra trận.

Tatiana sang Paris theo lời mời của người cậu ruột là họa sĩ vẽ chân dung Aleksandr Iakovlev, chừng hơn một năm rưỡi, trước khi làm quen với V. Maiakovski. Song chỉ sau một thời gian ở Paris ngã n ngủ đó, Tatiana đã kịp tỏa sáng, có nhiều bạn hữu, được không ít người mê n mộ.

Và thế là vào một buổi tối mùa thu năm 1928, Tatiana gặp V. Maiakovski. Nàng viết thư về Penza cho mẹ, kể:

“... Người ta mời con tới một ngôi nhà chỉ để làm quen. Đó là vào ngày 25 tháng 10. Từ hôm ấy đến ngày 2 tháng 11 (ngày anh ấy về nước), ngày nào hai chúng con cũng gặp nhau, và con rất thân với anh ấy. Nếu có khi nào con đối xử tốt với 'những người mê n mộ' con, thì người đó chính là anh ấy; dĩ nhiên là vì tài năng của anh ấy; song cái chính là vì cách cư xử hết sức cảm động, cảm động đến lạ lùng, của anh ấy đối với con...” [3]

Ở đây có sự nhầm lẫn rõ rệt. V. Maiakovski rời Paris không phải ngày 2 tháng 11, mà là muộn hơn nhiều – ngày 3 tháng 12. Đợt gặp gỡ đầu tiên của họ kéo dài hơn một tháng...

V. Maiakovski, theo khẳng định của những người đương thời, gần như không rời cô gái vừa quen. Chàng gặp nàng hàng ngày. Thời gian biểu quen thuộc của cuộc sống chàng thay đổi hẳn. Có thể thấy điều đó qua trao đổi thư tín. Trong một tháng rưỡi sống ở Paris, V. Maiakovski chỉ đánh điện, chứ ít gửi thư về Moskva cho hai vợ chồng Brik. Và nội dung của bảy bức điện ấy cũng chỉ mang tính chất thông tin đơn thuần. V. Maiakovski chỉ gửi về địa chỉ phố Gendrik (nơi Lilia Brik đang sống) hai bức thư. Bức thứ nhất – ngày 20 tháng 10 năm 1928 (trước khi gặp T. A. Iakovleva), bức thứ hai – ngày 12 tháng 11. Trong thư chủ yếu nói về các ưu điểm của

chiếc xe hơi mà V. Maiakovski định mua ở Paris. Song trong thư cũng có nói bóng gió rằng trong cuộc sống của chàng đã xảy ra một biến cố hệ trọng. V. Maiakovski báo tin về Moskva: “Cuộc đời của tôi lạ lùng thế nào ấy, không có sự kiện, nhưng đầy ắp chi tiết, chỉ có thể kể, chứ không thể viết trong thư...”

Mùa thu đó ở Paris, V. Maiakovski viết những bài thơ kỳ lạ. Cảm hứng của chàng bay bổng: có bài thơ viết xong chỉ trong một đêm. Chàng không giấu mọi người những cảm xúc tràn ngập lòng mình.

Roman Iakobson, một người bạn của V. Maiakovski từ thời trước cách mạng, có lẽ dựa vào lời kể của T. A. Iakovleva, nhiều năm sau có viết: “Maiakovski làm thơ xong, đem ra đọc đi đọc lại cho nhóm người Nga ở Paris nghe, Tatiana không thích chàng làm thế. Chàng còn định cho in, nhưng Tatiana không đồng ý. [4] Chắc đây chính là muốn nói về bài thơ *Thư gửi Tatiana Iakovleva*. [5]

Tại sao Tatiana ngăn không cho V. Maiakovski đọc thơ? Tại sao nàng không muốn công bố, không muốn in thơ thành sách? Nàng ngại điều gì? Có phải vì nàng không muốn phô bày quan hệ riêng tư thân mật? Hay là vì lý do nào khác? Bây giờ, khi nhiều chi tiết đã rõ ràng, và mối tình ấy đã chấm dứt, có lẽ đã hiểu được tại sao.

Đôi với một cô gái trẻ, được một nhân vật phi phàm theo đuổi thì thích quá chứ. Điều đó đề cao uy tín của nàng trước con mắt bao người xung quanh. Người ta sẽ càng chú ý đến nàng. Song nàng không vội xác định hoàn toàn rõ ràng quan hệ với chàng. Như Roman Iakobson viết, thì Tatiana “nói lảng đi mỗi khi Maiakovski thuyết phục nàng làm đám cưới và đi sang Moskva khi đã là vợ của chàng”...

Rời Paris, V. Maiakovski chép lại bài thơ vào sổ tay và trao cho Tatiana. Một trong số các bài thơ chép trong sổ tay đó sau khi V. Maiakovski về Moskva đã được đăng báo. Bài *Thư gửi đồng chí Kostrov* [6] từ Paris nói về bản chất của tình yêu, V. Maiakovski cho đăng trên tạp chí “*Molodaia Gvardia*” (*Cận vệ trẻ*) số tháng 1 năm 1929. Song chỉ có một số ít bạn hữu của chàng biết bài thơ đó liên quan đến sự kiện nào trong cuộc đời nhà thơ.

Số phận của bài thơ khác, bài *Thư gửi Tatiana Iakovleva* thì lạ hơn. Nó không được in lúc nhà thơ còn sống, cũng không được in ngay sau khi nhà thơ qua đời. Đơn giản là người ta giấu đi nó đi. Dĩ nhiên, V. Maiakovski, một người sau đó được chính lãnh tụ cao nhất xếp vào danh sách các nhà thơ chính thức, phải là mẫu mực về mọi phương diện cho người khác noi theo, phải phù hợp với các khuôn mẫu tuyên truyền của chúng ta. Điều đó, theo tôi nghĩ, rất vừa ý Lilia Brik: nhà thơ được giới thiệu hoàn toàn phù hợp với hình ảnh mà báo chí vẫn nói về những người lao động tiên tiến. Đã thế, thì V. Maiakovski không thể có mối tình nào khác, trừ mối tình duy nhất, đã được công nhận. Chỉ có một mình Lilia Brik là người yêu mà thôi. Do đó, bản thảo bài thơ tặng cho người khác là Tatiana Iakovleva đã bị người ta giấu đi.

Chuyện mối tình ở Paris đã bị lờ đi. Nhà văn Lev Nikulin rõ ràng biết khá tường tận về các sự kiện bấy giờ, quen biết các nhân vật, trong hồ sơ ký viết về V. Maiakovski được in mãi sau này, có viết: “Vladimir Vladimirovich (Maiakovski) và người bạn gái khoác tay nhau đi trên sân ga, mãi đến lúc phải lên toa” [7]. Thậm chí sau đó bảy năm, Nikulin vẫn không dám nói tên “người bạn gái” ở Paris vì sợ rắc rối với người thân và bạn bè của L. Brik.

Trong lần tái bản cuốn hồi ký của mình, Nikulin viết: “Tiền chàng (Maiakovski) có Louis Aragon, Elza Triolet, một người quen ở Paris là một tay chơi ô tô cuồng nhiệt, và một cô gái trẻ xinh đẹp mà chúng tôi đã nhiều lần thấy cùng đi với V. Maiakovski ở Paris” [8]. Thế đó, “một cô gái trẻ xinh đẹp”! – không nói gì thêm.

Bài thơ tặng T. A. Iakovleva được in lần đầu tiên là... ở nước ngoài. Đầu thập niên bốn mươi, T. A. Iakovleva chuyển sang Mỹ, nàng đã viết lại bài thơ theo trí nhớ (chắc là không tìm thấy cuốn sổ tay mà Maiakovski đã trao cho nàng). Rồi Iakovson cho in với lời phụ chú ngắn gọn trên tạp chí “*Novosele*” (*Chón mới*) (số 2 năm 1942); nhưng vì là xuất bản ở nước ngoài, nên nó không được các nhà nghiên cứu văn học trong nước biết đến.

Song R. Iakovson chưa hài lòng dừng ở đó. Sau chiến tranh, khi bản thảo của V. Maiakovski được gửi từ Paris sang New York, ông đã viết một thông báo ngắn trên “*Harvard library bulletin*” [9]. Còn chuẩn bị cho tuyển tập “*Lưu trữ văn học Nga*” thì ông viết một bài báo dài, trong đó đưa vào các bài thơ, các câu đùa ứng khẩu của V. Maiakovski và một số đoạn trích từ thư tín trao đổi với T. A. Iakovleva. Và ngay trong lần công bố khá chi tiết này, tên người yêu của nhà thơ vẫn chưa được gọi ra một cách đầy đủ. Nhan đề bài thơ chỉ viết *Thư gửi Tatiana-va*. Như thế là một phần tư thế kỷ sau tiếng súng bất hạnh ở đường Lubianka, những bài thơ chưa từng biết đến của V. Maiakovski được in ra, song trong tập sách in ở nước ngoài mà tên người được bài thơ đề tặng vẫn còn bị cấm công bố.

Tôi hiểu và rất thông cảm với Lilia Brik: nhà thơ vĩ đại đã đi vào cuộc đời Lilia Brik, là người yêu của bà, nên bà không thể công bố tên của tình địch. Một thời gian dài cái ý định không công bố *toàn bộ*

sự thật về nhà thơ có chỗ dựa là sự đánh giá của Stalin (rằng V. Maiakovski là “nhà thơ ưu tú, tài năng nhất”), các hoàn cảnh phụ (như việc bắt giữ và xử bắn Phó tư lệnh Quân khu Leningrad V. M. Primakov, người từng chung sống với L. Brik - làm chồng L. Brik trong thập niên ba mươi), nhưng cái chính là người ta muốn rằng V. Maiakovski phải là một mẫu mực làm gương cho kẻ khác. Nhưng sau này, mãi về sau này, khi lịch sử đã bước sang thời kỳ hoàn toàn khác, tại sao Lilia Brik vẫn không bị lương tâm nhắc nhở, vẫn không khác phục nỗi chỗ yếu thời xưa, để nói rằng vâng, từng có T. A. Iakovleva... Tại sao hiểu rằng V. Maiakovski thuộc về toàn dân, mà bà ta lại cứ khẳng khẳng che giấu sự thật về nhà thơ? Quả thật không thể hiểu nổi. Đó là do cái ý thức tiểu thị dân không thể dung hòa với thực tế ngoài ý muốn, hay đó là ý nguyện tự nhiên của mọi phụ nữ muốn mình là người yêu duy nhất của nhà thơ?

Thư ký văn chương của nữ sĩ A. Akhmatova là Anatolii Naiman kể lại lời của nữ sĩ: “Khi Roman Iakovson đến Moskva lần đầu tiên (bây giờ Stalin đã chết), thì ông đã là một nhà Slavơ nổi tiếng thế giới, đón ông tại chân cầu thang máy bay là người của Viện hàn lâm khoa học, tất cả rất long trọng. Bỗng Lilia Brik vượt qua hàng rào, kêu to: *Roman, đừng nói lộ ra đấy!* Bà ta chạy tới đón”.

Cuối cùng, hiểu rằng không thể giữ kín mãi bí mật, dường như để cứu vãn danh dự của mình, Lilia Brik đồng ý công bố bài thơ. Thế là *Thư gửi Tatiana Iakovleva* được in trên tạp chí “*Novyi mir*” (Thế giới mới).

Như ta biết, V. Maiakovski là người kín đáo. Ngay cả với những người rất thân, chàng cũng không trò chuyện những gì liên quan đời tư của mình. Những người cùng thời với nhà thơ đều biết nét tính cách đó. Chàng không bao giờ nói về cuộc sống sắp tới của mình.

Sau khi gặp T. A. Iakovleva vào mùa thu hạnh phúc năm 1928, hình như V. Maiakovski mới có dự tính cho tương lai. Chàng không giấ u Tatiana về một số mặt sinh hoạt của mình ở Moskva. Tatiana biế t có Lilia Brik, biế t một số quan hệ lắ t léo giữa nhà thơ với gia đình Lilia Brik.

Xem ra, V. Maiakovski cũng thấ y không câ n giấ u gia đình Lilia Brik về ý định của chàng đố i với cô bạn gái mới ở Paris. Trong cuố n sổ tay tặng Tatiana trước khi trở về Moskva, chàng có ghi hai địa chỉ của mình ở Moskva: một là phòng làm việc của chàng ở đường Lubianka, hai là căn hộ ở phố Gendrik, nơi chàng số ng với gia đình vợ chồ ng Brik.

Trở về Moskva, chàng nóng lòng mong ngó ng tin tức từ Paris. Chàng viế t cho Tatiana như sau: “Anh không muố n đi đâu xa, chỉ ngồ i lỳ ở nhà, vì sợ rằ ng thư em gửi đế n mà anh không được đọc ngay...”

Nhưng liệu tấ t cả các lá thư từ Paris có được trao cho chàng? Bây giờ không dễ giải đáp câu hỏi này. Chàng cứ phải ngày ngày chạy từ đường Lubianka đế n phố Gendrik và ngược lại, vì sợ mấ t tin của người yêu. Rõ ràng chàng đã xô c nỏ i khi đưa cho Tatiana hai địa chỉ. Chàng vô n rấ t tề nhị, nên cứ tưởng rằ ng những người số ng bên chàng cũng có các phẩm chấ t tồ t đẹp như thế ...

Cảm giác rằ ng không phải mọi bức thư từ Paris đề u đế n tay V. Maiakovski càng rõ thêm, khi chúng ta đọc một lá thư của Tatiana Iakovleva gửi về Penza cho mẹ. Cả Tatiana cũng bị *dẫn vật* bởi cảm giác đó.

Nên hiểu sai lầm của V. Maiakovski khi để lại hai địa chỉ thế nào đây? Có hẳn là sự *xóc nôi*, thiếu suy nghĩ hay chẳng? Không phải thế! Trong sổ tay, hai địa chỉ ấy đã được viết một cách quả quyết. Thậm chí còn được đóng khung hẳn hoi. Chẳng qua V. Maiakovski muốn qua đó để cho “láng giềng” cùng *căn hộ* hiểu rằng ý định của chàng đối với T. A. Iakovleva là nghiêm túc, và cái liên minh nặng nề này (“món cocktail Brik”, theo cách gọi của nhà quay phim A. Golovnia) sắp tới sẽ tan vỡ. Các bức thư từ Paris gửi tới sẽ là bằng chứng xác nhận quyết định của chàng.

Elza Triolet đã nhận xét rất chính xác. Quả thật V. Maiakovski đã “say mê quá chừng”. Chàng xử sự cứ y như một gã thiếu niên, tình cảm bộc lộ thật là lãng mạn. Trước khi về Moskva, chàng đã thỏa thuận với chủ cửa hàng bán hoa, để họ mỗi tuần mang một lẵng hoa tới tặng Tatiana Iakovleva, mỗi lẵng hoa gài theo mấy câu thơ ngẫu hứng mà chàng đã viết sẵn. Chàng để lại cho Tatiana bản thảo đánh máy vở kịch “*Con rệp*”.

Và ở Moskva, mọi ý nghĩ của chàng đều dồn về Tatiana. Về đến nhà chưa đầy một tuần, chàng đã gửi quà tặng sang Paris. Ngày 10 tháng 12 năm 1928, chàng gửi tặng Tatiana tập thứ nhất trong bộ tuyển tập thơ vừa in, với mấy câu thơ để tặng ở trang đầu:

Ta tặng

nàng

các tập thơ.

Chúng thay

ta

đến tháng Năm.

Sao không phải

đến tháng Ba kia chứ ?

Cuốn lịch và bản đồ cản trở chẳng?

Không lâu sau chàng gửi tiếp tập thứ hai, cũng với lời đề tặng:

Tập hai. Hi vọng

tập ba

chính tay ta

sẽ mang đến nhà nàng.

V. Maiakovski sống trong sự chờ đợi cuộc gặp lại.

Chàng rời Moskva ngay khi xuất hiện khả năng, - vào ngày 14 tháng 2 năm 1929. Ngày thứ hai sau đêm công diễn lần đầu vở kịch *Con rệp*. Thậm chí cũng không chờ xem các bài nhận xét trên báo chí.

Ngày 15 tháng 2 chàng đánh điện báo sang Paris từ ga Negorelyi (bây giờ là ga xe lửa ở biên giới), rằng chàng sẽ chỉ lưu lại Praha và Berlin vài hôm. Sau khi giải quyết công việc xuất bản ở hai nước kia, ngày 22 tháng 2 chàng sẽ tới thủ đô nước Pháp.

Chuyến đi Paris lần này hóa ra là chuyến lâu nhất – những hơn hai tháng. Trong thời gian đó chàng chỉ xuất hiện trước công chúng hai lần. Lần thứ nhất – ngày 12 tháng 3, ở quán Liên Xô, đọc một số trích đoạn từ trường ca *Tốt lắm*, tại dạ hội kỷ niệm 12 năm lật đổ chế độ chuyên chế ở nước Nga. Lần thứ hai ở vùng

ngoại ô Paris, V. Maiakovski đọc thơ trước công nhân. Người phiên dịch là nhà thơ Marina Tsvetaeva. Toàn bộ thời gian còn lại chàng dành cho Tatiana. Hai người luôn ở bên nhau.

Cuối tháng 4, V. Maiakovski từ biệt Paris – visa hết hạn. Buổi tiễn được tổ chức ở khách sạn Grand Shomet. Theo hô í ức của nhà văn Lev Nikulin có mặt bữa đó, thì “đây là một cuộc chia tay bình thường, không phải là chia tay mãi mãi”.

Trở về Moskva, V. Maiakovski tiếp tục viết vở *Nhà tắm*. Cùng với nhà tổ chức biểu diễn thủy chung của mình là P. Lavut, chàng vạch chương trình các chuyên đi mùa hè. Và thời gian này xảy ra một sự kiện về sau mới biết là hoàn toàn không phải ngẫu nhiên.

Là một người bản tính dễ mê say, V. Maiakovski không hề từ chối bất kỳ cơ hội nào, dù nhỏ nhất, được tham gia một trò chơi nào đó, đâu là chơi bida hoặc đánh bài. Thậm chí chàng không bỏ qua cả trò chơi chẵn lẻ. Chàng chắc là được giải phóng nhờ trò chơi, không phải suy nghĩ, tha hồ nghỉ ngơi. Biết điểm yếu của chàng, có lần người ta rủ chàng đến trường đua ngựa Moskva. Cuộc đua đang diễn ra sôi nổi, thì một thành viên trong nhóm – là Osip Brik, biến đi đâu đó một lúc. Rồi quay trở lại với một phụ nữ trẻ đầy ấn tượng, tên là Veronika Vitoldovna Polonskaia.

Polonskaia kể với tôi, rằng vào một ngày tháng năm xa xưa ấy, ở trường đua ngựa, bà bất ngờ gặp nhiều người quen, - Kataev, Olesha, Pilniak, Livanov, Markov, Ianshin (sau thành chồng bà). Và trong số họ có một người đàn ông đáng cao mà bà chưa quen biết.

Cuộc làm quen diễn ra chớp nhoáng. Rồi một lần gặp sau trong một nhóm chơi nào đó. Cảm tình của V. Maiakovski đổ í với người

quen mới tăng dần. Một sự say mê bất chợt bùng lên tựa hồ đẩy Tatiana Iakovleva xuống hàng thứ hai, nghĩa là loại bỏ khả năng cưới Tatiana. Chuyển biến kiêu này làm cho gia đình Brik hài lòng.

Như thế này họ sẽ cảm thấy yên tâm hơn. Polonskaia ở Moskva. Luôn luôn ở bên cạnh. Lỡ xảy ra điều gì ngoài dự kiến, có thể bóng gió tung tin về quan hệ của cô nàng với V. Maiakovski. Lilia Brik cũng biết cách tác động tới V. Maiakovski. Chàng lúc nào cũng bị theo dõi sát, thì sẽ không có gì đáng nguy hiểm. Vợ chồng Brik cũng chẳng buồn nghĩ rằng, suy cho cùng, chính V. Maiakovski rất có thể sẽ “nổi loạn”. Nhưng hiện thời thì tất cả đều tốt. Sự quen biết với Polonskaia là bình thường.

Thế còn quan hệ với Tatiana Iakovleva tiến triển đến đâu rồi? Từ buổi gặp đầu tiên tới giờ đã hơn nửa năm rồi còn gì.

Trong phần chú giải bài thơ “chưa từng biết” của V. Maiakovski, Iakovson có trích dẫn thư của V. Maiakovski gửi Tatiana Iakovleva. Dựa vào logic suy ngẫm trong các bức thư, Iakovson trích dẫn các bức thư không phải theo trình tự thời gian. Nếu chúng ta sắp xếp lại đúng trình tự, rồi đối chiếu với những sự kiện diễn ra trong cuộc đời của nhà thơ, thì sao? Có ba trang đánh máy. Đó là tất cả những gì mà Tatiana Iakovleva (lúc này đã là bà Liberman – lấy họ của người chồng thứ hai) cho phép Iakovson được công bố. Những câu trích từ 7 bức thư và 25 bức điện. Như Iakovson nói, “từ những gì còn giữ lại được”. Song không loại trừ khả năng là thực ra số thư và điện nhiều hơn thế.

Ta hãy đọc kỹ vài đoạn trích. Chẳng hạn, điều gì ẩn sau mấy dòng này: “Xin đừng trách anh im lặng lâu như thế. Có bao nhiêu là chuyện bực mình, từ nhỏ bằng con ruồi đến to bằng con voi, nên

em không có quyề`n giận anh...” (trích từ bức thư ngày 15 tháng 5 năm 1929).

Ở đây rõ ràng là V. Maiakovski trả lời sự trách móc im lặng. Nhưng đó là những chuyện bực mình gì vậy? Liệu có phải là do chuyề`n đi Paris cuô`i cùng hay không? Bởi trước đó chưa lâ`n nào chàng ở lại Paris lâu đê`n thế`, những 67 ngày! Chắ`c là độ dài thời gian đó đã làm cho “bên nhà” cảnh giác, nói đúng hơn là sợ hãi.

Ý định của V. Maiakovski gắ`n bó cuộc đời với Tatiana Iakovleva không thể không làm cho vợ chồ`ng Brik lo lắ`ng. Bởi tiế`p sau đó sẽ là sự chắ`m dứt quan hệ của V. Maiakovski với gia đình họ. Hoặc sẽ là hai gia đình tách biệt với nhau. Vậy thì sự lo lắ`ng của “người bên nhà” là dễ hiểu. Họ không muô`n “nhả” Maiakovski ra. Được chung số`ng một nhà với V. Maiakovski đem lại cho họ rấ`t nhiề`u cái lợi. Từ những tiện nghi sinh hoạt nhỏ cho đê`n những chuyện lớn. Chỉ một vài trích đoạn từ thư tín của Lilia Brik gửi V. Maiakovski cũng đủ chứng minh điề`u đó:

“Hãy điện chuyề`n tiế`n cho em” (ngày 25 tháng 10 năm 1925 gửi từ thành phố` nghi mát ở Italia sang New York) [12]; “Em điện lâ`n này là lâ`n thứ ba. Anh hãy gửi gắ`p tiế`n cho em” (ngày 27 tháng 10 năm 1925 gửi từ thành phố` nghi mát ở Italia sang New York); “Nê`u có thể, anh hãy gửi ngay tiế`n cho em” (ngày 12 tháng 9 năm 1925 gửi từ Moskva sang New York); “Em rấ`t mong có ô` tô. Anh mang xe về` nhé! Ở nhà nghĩ rấ`t nhiề`u về` kiểu dáng xe, và quyề`t định rằ`ng tô`t nhấ`t là loại xe Ford (ngày 25 tháng 4 năm 1927 từ Moskva gửi sang Paris); “Chắ`ng lẽ chưa mua ô` tô hay sao! Thế` mà em thì đã biế`t lái xe thạo lắ`m rô`i!!!” (ngày 28 tháng 10 năm 1928, gửi từ Moskva sang Paris) [13].

Có thể hình dung tình trạng căng thẳng mà nhà thơ gặp phải sau khi từ Paris trở về. Với cái tính đỏng đảnh của Lilia Brik, không loại trừ những trò phá đám, thậm chí nổi cơn điên của cô nàng. Chàng còn bụng dạ đâu để viết thư! Cho nên nhà thơ mới im lặng. Nhưng Tatiana Iakovleva thì đâu biết như vậy.

Có một câu trong thư đáng chú ý. Trong bức thư ngày 12 tháng 7 năm 1929, đó là câu “Không có chi tiết cụ thể”. Từ Paris, chắc là Tatiana hỏi về các chi tiết cuộc sống của V. Maiakovski ở Moskva. Hỏi như vậy, không phải là ngẫu nhiên. Tatiana đến lúc này đã được báo cho biết về nỗi say mê mới của nhà thơ, cho nên nàng mới quan tâm đến các chi tiết sinh hoạt của chàng. Về chuyện quen biết với cô gái Polonskaia, chắc hẳn V. Maiakovski không đời nào kể cho Tatiana biết, vậy thì ai quan tâm đến đạo đức của nhà thơ chu đáo như thế? Ai đã báo tin kia cho Tatiana?

Viết thư sang Paris không chỉ có V. Maiakovski. Từ phố Gendrik, nơi V. Maiakovski sống cùng căn hộ với gia đình Brik, có các bức thư được gửi đi. Lilia Brik và Elza Triolet viết thư cho nhau thường xuyên. Elza Triolet biết nhiều điều thú vị về cuộc sống ở Moskva qua thư của chị gái mình là Lilia Brik. Rất có thể Elza Triolet là người đã kể tỉ mỉ về niềm say mê mới của V. Maiakovski cho T. A. Iakovleva biết.

Dĩ nhiên, mọi tin tức từ Paris cũng được báo sang Moskva; dĩ nhiên không phải gửi cho V. Maiakovski, nhưng với dự tính rằng chàng sẽ biết được các tin tức đó. Điều này khiến Tatiana Iakovleva lo ngại. Hai vợ chồng họa sĩ V. I. Shukhaev sống ở Paris thời ấy về sau có viết: “Chúng tôi thông cảm nỗi lo ngại của Tatiana, vì em gái của Lilia Brik là Elza Triolet ở Paris và hết sức

không ưa Tatiana. Hơn thế, còn nói đủ chuyện xấu về nàng ta...”

[14]

V. V. Polonskaia kể với tôi, đề n giữa mùa hè năm 1929, quan hệ giữa bà với V. Maiakovski trở nên thân mật hơn. Hai người thường gặp nhau ở các nhóm bạn khác nhau. Người ta thấy họ cùng đi với nhau trên đường phố Moskva. Polonskaia cũng hay ghé lại phòng làm việc của V. Maiakovski ở đường Lubianka.

Nhưng chúng ta hãy trở lại các đoạn trích thư tín của nhà thơ gửi sang Paris. Có thể hiểu điều gì qua đó? Giọng điệu các bức thư của V. Maiakovski chỉ trong vòng nửa năm đã thay đổi hẳn. Trong các bức thư sau lần gặp đầu tiên với Tatiana, có không ít dòng âu yếm, như “Ngoài em ra, anh không muốn nhìn ai nữa hết” (28 – 12 – 1928), “Khi nào quá mệt, anh lại gọi thăm: Tatiana ...”; “Thư của em là hơn nửa cuộc đời anh và là toàn bộ đời sống riêng tư của anh...” (3 – 1 – 1929); “Làm việc và chờ đợi em, đó là niềm vui duy nhất của anh.” (15 – 1 – 1929).

Nhưng sau đợt gặp gỡ thứ hai với Tatiana (vào mùa xuân năm 1929), giọng thư khác hẳn. Trong thư đã không còn những lời ca ngợi, thư và điện hơi khô khan và thoáng vẻ lạnh lùng...

Vì sao vậy? Tôi sẽ phát biểu quan điểm của tôi về điều này, nhưng hiện thời chúng ta hãy trở lại với các bức thư của V. Maiakovski.

Ngày 12 tháng 7 năm 1929, V. Maiakovski có lẽ vẫn chưa định rõ thời gian sang Paris. Chàng chỉ mới dự kiến áng chừng mà thôi. Đây, các bạn đọc xem: “... Anh không thể hình dung là sau tháng 10 mà anh vẫn chưa ở bên em. Từ tháng 9 anh sẽ bắt đầu chuẩn bị đi

cánh để bay sang với em”. Như vậy, có phải là kế hoạch của nhà thơ không thay đổi? Và vào mùa thu chàng sẽ sang Paris?

Phải! Ngày 12 tháng 7 thì điếu đó là chuyện đương nhiên. Nhưng từ giờ điếu đó còn nhiều thời gian...

Có lẽ sau khi quen biết V. Polonskaia, Maiakovski đã không còn tha thiết sang Paris như trước chăng? Cũng không nên bỏ qua điếu này: với thời gian, Maiakovski bắt đầu hiểu rằng mối tình của chàng với Tatiana Iakovleva là không có tương lai! Quả vậy, Tatiana không hề có ý định trở về nước Nga. Nàng không nghe theo bất cứ lời thuyết phục nào! Điếu đó không có gì bí mật. Bản thân T. A. Iakovleva cũng xác nhận như thế. Giữa thập niên bảy mươi, người ta nài nỉ mãi bà mới đồng ý tiếp một phóng viên Liên Xô tại nhà bà ở New York. Trong buổi trò chuyện, bà nói rất rõ: bà không hề có ý định trở về nước Nga. [15] Dĩ nhiên thời ấy Maiakovski cũng không thể nghĩ đến chuyện sẽ rời bỏ nước Nga mãi mãi. Chuyện đó hẳn là lý do khiến chàng phần nào lạnh nhạt với Tatiana Iakovleva. Vậy là việc đi sang Paris sẽ không còn ý nghĩa thiết thực đối với Maiakovski nữa.

Các lý do khác không kém phần quan trọng, cũng có thể khiến Maiakovski đi tới quyết định này. Chúng được nói thẳng trong phần chú giải của Iakovson, trong hồ ức của hai vợ chồng họa sĩ Shukhaev và những người khác cùng thời. Đó là gì?

Chẳng hạn, trong phần chú giải của mình, Iakovson có đầy đủ cơ sở để khẳng định rằng hai bài thơ *Thư gửi đồng chí Kostrov...* và *Thư gửi Tatiana –va* của Maiakovski có nhiều ý ghen tuông. Điếu này tiếu rằng không chỉ là mối nghi ngờ của nhà thơ, với trí tưởng tượng của một người đang yêu. Có thừa căn cứ để ngụ ý ghen tuông.

“Tatiana có thành công lớn, ở đâu nàng cũng được tiếp đãi niềm nở. Nàng có rất nhiều người mê n mộ, theo đuổi... [16] Tatiana cứ để cho những người mê n mộ tán tỉnh, ngay cả sau khi nàng đã quen và yêu Maiakovski. Ta hãy nhớ lại bữa tiệc tiền chân nhà thơ rời Paris. Trong số người tham dự, Lev Nikulin có nhắc tới “một tay chơi xe hơi”, đó chính là Bertran du Plessi. Tay đó kiên trì theo đuổi Tatiana. Maiakovski không thể không biết điều đó. Elza Triolet cũng thừa biết như vậy: “Trong thời gian yêu Maiakovski, Tatiana tiếp tục duy trì quan hệ với người chồng tương lai của mình...”

Nhà thơ có thể nào thích chuyện đó nổi chẳng? Trong lòng chàng có nảy sinh mối ngờ vực hay chẳng? Suy cho cùng, người mà chàng lựa chọn có xứng đáng được chàng quan tâm đến như thế hay chẳng? Ít ra thì đợt gặp gỡ thứ hai (vào mùa xuân năm 1929) đã không còn gợi niềm hứng khởi cho chàng như lần trước nữa. Trong thời gian ở Paris lần sau khi về nước, Maiakovski không viết một bài thơ nào về tình yêu. Theo lời Elza Triolet, dẫu vậy chàng “đã định thân và tiếp tục cuộc tình với cô gái xinh đẹp mà chàng quá yêu thích”. Maiakovski tiếp tục viết thư cho Tatiana, nhưng sự rạn nứt trong quan hệ giữa hai người sau đợt gặp gỡ thứ hai cứ lớn dần. Maiakovski đang ngày càng gấn bó với cô gái Polonskaia trẻ trung.

Các bạn nhớ nhà thơ đã viết gì cho Tatiana Iakovleva ngày 12 tháng 7 chứ? Chàng dự kiến thời gian mình sẽ sang Paris. Và căn cứ vào bức thư, xem ra chàng còn hi vọng tiếp tục mối tình với Tatiana. Song ba ngày sau đó, ngày 15 tháng 7, Maiakovski đi xuống miền Nam, diễn thuyết và đọc thơ ở Sochi, Matsesta, Khosta, Gagry. Đây là chuyến đi đầu tiên của chàng tới vùng Hắc Hải của Kavka. Một chuyến đi thông thường vào dịp hè chẳng? Nên biết, lúc đó nàng Polonskaia đang nghỉ mát ở Khosta, thành thử chuyến

đi không phải ngẫu nhiên. Dĩ nhiên là Maiakovski gặp Polonskaia và mời nàng nghỉ nốt những ngày cuối cùng ở thành phố Ialta. Mới tới Krym, Maiakovski đã đánh điện cho Polonskaia ở Khosta. Và suốt thời gian đó chàng không viết một bức thư nào gửi sang Paris...

Nhà thơ gặp Polonskaia muộn hơn, ở Moskva, khi nàng trở về từ Khosta. Chàng bận túi bụi. Tháng 9 hoàn thành vở kịch *Nhà tắm*.

Chàng đọc kịch ở Nhà hát của Meierkhold. Tham gia hội nghị MAPP. Chuẩn bị cải tổ nhóm REF. Và chuẩn bị cho cuộc triển lãm “Hai mươi năm hoạt động”.

Ngày 5 tháng 10 năm 1929, chàng gửi thư sang Paris cho Tatiana Iakovleva. Hóa ra đó là bức thư cuối cùng trao đổi với Tatiana. R. Iakovson chỉ trích có một dòng trong thư này: “Không thể nào kể hết mọi nỗi buồn khiến anh càng thêm im lặng...” Câu ấy nghĩa là thế nào? Những “nỗi buồn” nào vậy? Giả dụ trong thư ấy có một dòng nào nhắc tới kế hoạch sau này của nhà thơ, thì dĩ nhiên Iakovson đã chẳng bỏ qua. Chắc chắn sẽ trích dẫn!

Nhưng... những ngày mùa thu ấy, trong cuộc sống của Maiakovski xảy ra một biến cố khá bất ngờ.

Lilia Brik kể về biến cố đó với ký giả Italia Karlo Benedetti: “Trùng hợp đó tôi có ghi trong nhật ký: ngày 11 tháng 10 năm 1929, buổi tối, chúng tôi gồm có mấy người, ngồi trong phòng ăn ở căn hộ phố Gendrik. Volodia (tên thân mật gọi Vladimir) chờ xe chở anh ra ga đi Leningrad (anh sẽ có nhiều buổi nói chuyện ở thành phố đó). Chiếc vali hành lý đặt sẵn dưới nền nhà.

“Chợt người ta đem thư của Elza (Triolet) tới. Tôi xé phong bì và, như mọi lần, tôi bắt đầu đọc thành tiếng. Sau nhiều tin tức khác nhau, Elza viết rằng Tatiana Iakovleva, người mà Volodia làm quen ở Paris và phải lòng theo quán tính, vừa lấy chồng, hình như là một gã tử tước thì phải. Họ làm lễ cưới ở nhà thờ. Tatiana mặc áo dài trắng, đội mũ cô dâu; cô nàng chỉ lo Volodia biết chuyện, có thể gây rắc rối, thậm chí làm hỏng cuộc hôn nhân của cô nàng. Cuối thư Elsa dặn đừng nói cho Volodia biết.

“Nhưng thư đã được đọc thành tiếng rồi. Volodia xịu mặt. Anh đứng dậy, nói, thôi, tôi đi đây. Anh đi đâu? Còn sớm, xe chưa tới đón mà. Nhưng anh cứ xách vali lên, hôn tôi rồi đi ra. Khi người lái xe trở về có kể lại, rằng anh ta gặp Volodia ở đường Vorontsovskaja; Volodia quăng mạnh chiếc vali vào xe và chửi tục, một điều chưa từng xảy ra bao giờ. Rồi suốt dọc đường ra ga, Volodia im lặng. Đến nơi, Volodia nói: “Xin lỗi, chồng chí Gamazin đừng giận tôi nhé, hôm nay tôi bị đau tim”. [17]

Bây giờ tôi xin trích dẫn đoạn này trong nhật ký của Lilia Brik (đã được bà này trích đưa vào thư gửi sang Paris cho cô em Elza Triolet ngày 8 tháng 7 năm 1968). Đây là đoạn ghi ngày 11 tháng 10 năm 1929: “Thư của Elza, kể về chuyện Tatiana lấy chồng. Dĩ nhiên là Tatiana lấy gã tử tước người Pháp. Nadia (dạ ả đang ở nhà tôi) nói rằng tôi đã tái mặt, một điều chưa từng xảy ra với tôi. Tôi hình dung Volodia tức giận và xấu hổ như thế nào. Tôi nay Volodia đi Leningrad”.

“Tái mặt” và... vẫn đọc bức thư tới cùng.

Tôi muốn dừng lại ở câu chuyện có thể nói là then chốt này. Xin bạn đọc lưu ý đến một chi tiết rất quan trọng. Câu “chúng tôi

gồm có mấy người”, ấy là có V. Polonskaia và M. Ianshin. Và khi nói chuyện với tôi, bà V. Polonskaia cũng xác nhận rằng bà còn nhớ buổi tối mùa thu đó ở căn hộ phố Gendrik.

Sự thể thế nào? Người ta làm như ngẫu nhiên báo cho Maiakovski biết Tatiana Iakovleva đi lấy chồng, hơn nữa lại báo cho biết khi có mặt cô gái đang thân với chàng. Chỉ có thể đoán điều gì diễn ra trong lòng Maiakovski. Một cú đòn giáng vào lòng tự ái. Đã thế, “tin tức ở Paris” không phải tự chàng nhận được, mà lại là thông qua Lilia Brik. Điều này một lần nữa chúng tỏ mọi cố gắng của chàng định rời bỏ gia đình Brik, tự lo liệu công việc của mình chỉ là hoài công vô ích.

Sự chênh lệch ngày tháng cũng gây lúng túng. Chẳng hạn, trong thư gửi từ Paris vào thượng tuần tháng 10, Elza Triolet viết về chuyện Tatiana Iakovleva lấy chồng cứ như là việc đã xảy ra - mặc áo dài trắng, đội mũ cô dâu. Kỳ thực lễ cưới của Tatiana Iakovleva với tử tước Du Plessi diễn ra muộn hơn nhiều – mãi ngày 23 tháng 12 năm 1929! [18]

Vì lẽ gì đó, Elza đã nói trước chuyện chưa xảy ra. Tiếp đó, Elsa còn viết “Tatiana Iakovleva đi lấy chồng, hình như là một gã tử tước người Pháp thì phải...” Tại sao phải vờ vịt như thế? Elza Triolet còn lạ gì “gã tử tước” đó kia chứ! Hò ỉ tháng 4, trong bữa tiệc tiễn Maiakovski rời Paris, bà ta đã ngồi cùng bàn với chính “gã tử tước” đó. Hơn thế bà ta còn viết về y trong hò ỉ ký của mình, rằng Tatiana Iakovleva trong lúc yêu Maiakovski vẫn thường gặp người chồng tương lai của mình, tức tử tước Du Plessi. Ngay Lilia Brik dĩ nhiên cũng còn biết “gã tử tước” qua thư của em gái mình.

Maiakovski sẽ thấ y thê nào? Sau tá t cả chuyện đó, liệu chuyê n đi sang Paris còn có ý nghĩa nữa chắ ng? Ta đã biế t rõ lòng tự ái của nhà thơ, cảm giấ c rõ rệt về giá trị của mình, làm sao có thể nghĩ rằ ng bấ t chấ p mọi chuyện đó, nhà thơ vẫn cứ sang Pháp?!

Vậ mà nhiê u nhà nghiên cứu văn học, nhà nghiên cứu tiểu sử Maiakovski vẫn cứ khắ ng đị nh: Maiakovski rấ t muố n đi Paris, nhưng người ta không cấ p visa cho chàng! Khắ ng đị nh đó dựa trên căn cứ nào? Trên lời đờ n đạ i hay có tư liệu gì chắ ng? Có thể nhà thơ đã xin cấ p thị thực xuấ t cảnh, và quả thực đã bị từ chớ i chắ ng?

Viện lưu trữ chính sách đờ i ngoạ i của Bộ ngoạ i giao Liê n Xô. Chiế c cấ p số 177 chứa đặ ng “Hô ` sơ cá nhân của các công dân Liê n Xô ra nước ngoạ i”. Trên bì a có dòng chữ bằ ng mực tím: Hô ` sơ số 9380. Maiakovski V. V., ngày 21 tháng 9 năm 1928”. Bên trong có bản sao “Đon xin cấ p hộ chiế u” (Bản chính lưu trữ ở Viện bảo tàng Văn học quố c gia), chứ không có bấ t kỳ giấ y tờ nào khác. Trên tờ “Đon xin ...” in sẵn theo mẫ u đó (đượ c Maiakovski điề n vào trước chuyê n đi năm 1928), ta biế t rằ ng nhà thơ đượ c cấ p hộ chiế u số 134156/26524 AOMC, ngày 10 tháng 7 năm 1928. Bớ n chữ viế t tá t AOMC có gì khó hiểu chắ ng? Không có gì, đó có nghĩa là Administrativnyi otdel Mossoveta – Ban hành chính của Xô viế t Moskva. Một cơ quan lớn, không chỉ có quyề n cấ p hộ chiế u cho các công dân Liê n Xô đi ra nước ngoạ i, mà còn có quyề n xét cho người nước ngoạ i nhậ p quố c tịch Liê n Xô. Thời ấy, văn phòng Ban này đặ t ở số nhà 38, đườ ng Petrovka. Trong ban có tiểu ban ngoạ i vụ, trong tiểu ban ngoạ i vụ có Phòng thị thực.

Năm 1930, do cải tổ, Xô viế t Moskva đượ c chia ra. Nói chính xác là Ban chấ p hành Xô viế t Moskva đượ c tách ra khỏi Xô viế t Moskva. Hô ` sơ lưu trữ cũng đượ c chia đờ i. Những gì liê n quan đế n

Moskva được đưa vào TSGAORSS (Trung tâm lưu trữ hồ sơ cách mạng tháng Mười và xây dựng chủ nghĩa xã hội). Các giấy tờ còn lại thì đưa vào TSGAMO (Trung tâm lưu trữ hồ sơ tỉnh Moskva).

Tại TSGAORSS, người ta nói với tôi: “Ở Trung tâm chúng tôi, hồ sơ AOMC không đầy đủ lắm. Chẳng hạn, không có bất kỳ giấy tờ gì của Phòng thị thực. Có lẽ nên tìm ở TSGAMO thì hơn”.

Ở Trung tâm thứ hai, câu trả lời cũng không khá hơn: “Chỗ chúng tôi chỉ có kho tư liệu AOMC cho đến năm 1925, rồi từ năm 1940 trở đi mà thôi”.

Tôi tiếp tục tìm kiếm, kiểm tra một mắt xích nữa. Maiakovski, như ta biết, ra nước ngoài với sự hỗ trợ của “Hội liên lạc văn hóa toàn liên bang với nước ngoài” (VOKS). Hồ sơ của VOKS được lưu trữ ở TSGAORSS, ở các cơ quan chính quyền cao nhất của Liên Xô. Trước mắt tôi là bảng kê hồ sơ của VOKS. Tôi tìm thư tín của Phòng đặc biệt trao đổi với đại diện của mình ở Pháp là I. Divilkovskii. Theo chỗ tôi hiểu, Moskva phải báo sang Paris về việc V. V. Maiakovski sắp sang đó. I. Divilkovskii dẫu sao cũng có trách nhiệm phải biết điều đó. Cặp hồ sơ thư tín công vụ này có 161 tờ. Từ ngày 23 tháng 1 đến ngày 23 tháng 11 năm 1929. Tôi giờ và đọc kỹ từng trang. Nhưng ... không hề thấy nhắc đến họ tên của nhà thơ!

Liệu có thể có gì trong kho lưu trữ của Bộ Dân ủy Nội vụ nước CHXHCNLB Nga hay chẳng? Cả cơ quan đó cũng có quyền cấp hộ chiếu ra nước ngoài. Đây, cặp hồ sơ “Vụ đối ngoại Bộ Dân ủy Nội vụ. Đơn xin ra nước ngoài (Những trường hợp bị từ chối)”. Từ ngày 6 tháng 6 năm 1927 đến ngày 1 tháng 12 năm 1930. 164 tờ”. Vâng, ở đây cũng không hề có tên Maiakovski! Một cặp hồ sơ khác: từ ngày 18 tháng 1 đến ngày 12 tháng 9 năm 1929 – 332 tờ. Và một cặp khác

mỏng hơn – 193 tờ. Đơn xin và không cho phép, từ ngày 1 tháng 8 năm 1928 đến ngày 21 tháng 12 năm 1929. Cũng không thấy có đơn xin đi của Maiakovski và quyết định bác bỏ của Bộ Dân ủy Nội vụ.

Tôi xem các tài liệu khác, để không còn bất kỳ nghi ngờ nào nữa. Tôi đọc hồ sơ: “Trao đổi thư tín giữa Bộ Dân ủy Nội vụ và OGPU (Cơ quan quản lý chính trị quốc gia) với các cơ quan chính quyền địa phương về việc xem xét lại hồ sơ đi ra nước ngoài”. Công văn trao đổi từ tháng 6 năm 1929 đến hết tháng 1 năm 1930. Cũng không thấy có một dòng nào, dù là bóng gió xa xôi, về chuyến đi Paris của nhà thơ.

Lục lợi hồ sơ lưu trữ, một việc rất buồn chán. Nhưng có ai đó bảo rằng không dễ gì phủ định chuyện hoang đường. Cái chuyện hoang đường rằng nhà thơ không được phép sang Paris đã tồn tại bao nhiêu năm nay. Những sự phỏng đoán và đồn đại xuất hiện ngay sau cái chết của nhà thơ cứ được các tác giả sao chép từ bài báo này, cuốn sách này sang bài báo khác, cuốn sách khác. Mà những chuyện hoang đường thì người ta rất dễ tin.

Chuyện hoang đường được nhân rộng. Năm 1989, trên tờ tuần báo “*Nedelia*” (*Tuần lễ*) số 31, xuất hiện một chương trong cuốn sách bằng tiếng Nga chưa ai biết đến của tác giả Iu. Karabchievskii, trong đó có câu: Maiakovski bị cấm không được sang Paris. Lời khẳng định nghe rất quả quyết! Cứ làm như chính tác giả từng tham gia giải quyết vấn đề ấy không bằng.

Tôi cũng không thể không chú ý đến một cặp hồ sơ dày ở TSGAORSS, gồm 164 biên bản kiểm tra. Tổ kiểm tra của Bộ Dân ủy Nội vụ nước CHXHCNLB Nga có ghi họ (không ghi tên đệm và tên

thường gọi) của máy cán bộ đứng đầu, như Ugarov (năm 1927), Babkin và Teplukhin (năm 1929). Tổ kiểm tra đó quyết định vận mệnh của con người – họ xem xét lại những trường hợp không cho phép ra nước ngoài. Tôi nhớ lại – có 164 biên bản, gồm 302 tờ. Trong thời gian 3 năm: từ năm 1927 đến hết năm 1929. Song cả ở đây cũng không có họ tên Maiakovski.

Tất cả những điều đó chứng tỏ cái gì? Cuối mùa hè, cũng có thể trong mùa thu năm 1929, nhà thơ đã thay đổi ý định, không sang Paris nữa.

Dĩ nhiên không thể hoàn toàn loại trừ khả năng câu chuyện xa xưa ấy vẫn còn được ghi nhận trong hồ sơ lưu trữ khác, ví dụ trong hồ sơ của cơ quan KGB (cơ quan an ninh Liên Xô) mà hiện nay chúng ta vẫn chưa được đọc.

Và cuối cùng, để đặt dấu chấm hết cho toàn bộ chuyện này, chúng ta giả định rằng đã xảy ra điều không thể có. Bất chấp việc Tatiana Iakovleva đã lấy chồng, Maiakovski vẫn quyết định cứ sang Paris. Đương nhiên, chàng biết ai là người có thể ngăn cản chàng. Chàng biết quyền quyết định cuối cùng thuộc về cơ quan nào. Cơ quan đó chính là OGPU (đọc là “ô-ghê-pê-u”). Trong trường hợp đó, nhiệm vụ của nhà thơ sẽ đơn giản hơn. Gia đình Brik có nhiều bạn bè, người quen ở cơ quan đó. Đầu thập niên hai mươi, Osip Maksimovich Brik đã gia nhập cơ quan VCHK (đọc là “vê-trê-ca”, tức cơ quan an ninh đặc biệt) - OGPU. [19] Khi gia đình Brik chuyển đến căn hộ mới, ở phố Vodopian, gần sát đường Lubianka, thì mọi quen biết ấy càng thêm chặt chẽ. Nhiều cán bộ OGPU ghé chơi nhà vợ chồng Brik. Đôi khi họ dẫn cả vợ cùng đến. Thường tới chơi căn hộ ở phố Vodopian, thậm chí cả ở nhà nghỉ ngoại ô của gia đình Brik, có vợ chồng Volovich, Gorb, Agranov. Dĩ nhiên, thông

qua vợ chồng Brik, Maiakovski cũng quen biết với các vị đó. Chàng có thể nhờ họ trực tiếp cấp visa xuất cảnh cho chàng, nếu như có chuyện rắc rối.

Trong danh sách khách mời tới dự triển lãm “Hai mươi năm làm việc” do chính tay nhà thơ thảo ra sau đó (tháng 1 năm 1930), chúng ta thấy có các vị ở cơ quan OGPU, như Messing, Evdokimov, Elberg, thậm chí cả Iagoda [20] (sau này trở thành Bộ trưởng Bộ Dân ủy Nội vụ – người dịch). Phải là người thân quen mới được đưa vào danh sách đó. Nhà thơ còn quen biết cả những vị có chức vụ cao hơn mấy vị thường lui tới nhà vợ chồng Brik, vậy thì đâu có gặp khó khăn gì khi giải quyết vấn đề thị thực xuất cảnh?!

Maiakovski không giấu giếm mọi quen biết đó. Có lẽ đó là cái cớ để có những tin đồn và huyền thoại đi vào cả các tác phẩm văn học. Ví dụ Iu. Semenov trong tác phẩm *Giả thuyết – 4* có kể về tình bạn cảm động giữa nhà thơ với Ia. S. Agranov, hôm ấy là trợ lý thủ trưởng cơ quan OGPU. Điều bí mật này được tác giả thêm mắm thêm muối sao cho y như thật. Nhưng ở đây tôi không bàn về mức độ quan hệ giữa Maiakovski với các cán bộ OGPU, mà tôi chỉ xác định rằng sự quen biết ấy hoàn toàn không phải là sơ giao.

Một lần nữa chúng ta đặt câu hỏi: Nhà thơ có những người quen đầy thế lực như thế ở cơ quan OGPU có thể nào bị từ chối cấp thị thực xuất cảnh hay không?

Câu trả lời chỉ có một. Maiakovski chẳng qua không muốn đi Paris nữa. Hứng thú của chàng bây giờ tập trung vào chuyện khác. Tất cả những cái đó dĩ nhiên không thể không để lại vết thương trong trái tim nhà thơ. Nhưng sự thay đổi kế hoạch có thể bất ngờ với những người xung quanh, chứ không hề bất ngờ đối với bản

thân Maiakovski. Và do đó sự thay đổi ấy không mang tính quyết định trong diễn biến sắp tới. Maiakovski đã chuẩn bị cho bước ngoặt đó trong cuộc sống riêng.

Sự kiện bi thảm ngày 14 tháng 4 do hoàn cảnh khác dẫn tới... các nguyên nhân của nó được bàn tới ngay cả vào thời chúng ta bây giờ.

Cái chết bí ẩn của nhà thơ lôi cuốn sự chú ý không chỉ của những người đương thời. Ngày 22 tháng 6 năm 1989, trong chương trình truyền hình “Bánh xe thứ năm” của Đài truyền hình Leningrad, họa sĩ A. Davydov khi kể về niềm say mê mặt nạ của mình, có giờ ra cái khuôn mặt nạ đúc của Maiakovski mà nhà điêu khắc S. Merkurov đã lấy hôm 14 tháng 4 năm 1930. Cái mặt nạ ấy cho thấy rõ một điều – mũi của Maiakovski đã bị gãy. Họa sĩ đưa ra lời đoán, rằng Maiakovski đã ngã sấp, chứ không ngã ngửa như các trường hợp tự sát.

Con mắt tinh tường của họa sĩ đã không đánh lừa ông. Vị tất ông ngờ rằng mình đang lưu giữ một bằng chứng xác nhận dự đoán của mình. Những ngày tháng 4 năm 1930, nhà nghiên cứu văn học Leningrad B. Likharev là một trong những người đứng túc trực bên linh cữu nhà thơ. Mấy ngày sau, trở về Leningrad, ông viết: “Mặt Maiakovski với gò má trái bị vỡ và đôi môi xám, nhưng đẹp và bình thản, nằm ngang bên vai tôi”. [21]

Thế là, như một hòn đá ném xuống nước tạo ra các vòng sóng tròn, câu chuyện truyền hình “trước và sau lúc nửa đêm” kia cũng tạo ra các vòng sóng tương tự.

[1] Trong thời gian 1988 – 1989 trên báo chí xuất hiện nhiều bài viết về cuộc đời và sáng tác của Maiakovski, như *Iu. Semenov* “Giả thuyết – 4” // *Neva*. 1988. số 3. *S. Shamaedina* Hồ ỉ ức. Gặp lại quá khứ. M. Sovetskaia Rossia, 1988. Sau phát súng định mệnh // báo *Pravda*, 22-6-1988. *Elza Triolet* Maiakovski ở Paris // *Novoe vremia*, 1988, số 49; *F. du Plessi Grei* Một trong hai nàng thơ của Maiakovski // *Sovetskai kultura*, 8-12-1988; “Tôi gầ n như đi khắ p địa câ u”. M. *Sovremnnik*, 1988; *L. Brik*; *V. A. Katanian*, *K. Simonov* Về Maiakovski // *Druzhba narodov*, 1988. số 3. *N. Kryasuk* Maiakovski bắ t đầ u từ mình // *Neva*. 1989. số 4.

[2] *V. Vorontsov. A. Koloskov* Tình yêu của nhà thơ. Bi kịch của nhà thơ // *Ogonek*. 1968. số 16, 23, 26.

[3] “Tôi gầ n như đi khắ p địa câ u”. M. *Sovremnnik*, 1988. Tr. 523. Thư từ giữa Tatiana Iakovleva với bà mẹ (L. N. Orlova-Bartmer) được giới thiệu đầ y đủ nhấ t trong Hồ ỉ sơ lưu trữ quố c gia Liên Xô (TSGAOP), kho 3097, op. 1, d. 91.

[4] *R. Iakobson* Những dòng thơ mới của Maiakovski // Hồ ỉ sơ lưu trữ văn học Nga. New York, 1956. Tr. 176 – 206.

[5] Bài thơ *Thư gửi Tatiana Iakovleva* H

[6] *Kostrov Taras* (bút danh A. S. Martynovskii, 1901-1930), hồ ỉ đó là thư ký tòa soạn báo “ *Komsomolskaia pravda* ” và tạp chí “ *Molodaia Gvardia* ”. Thân với nhà thơ. Trước khi sang Pháp, Maiakovski có hứa sẽ có bài thơ mới cho tạp chí.

[7] *L. Nikulin* Vladimir Maiakovski. M. 1955. Tr. 35.

[8] *L. Nikulin* Con người và những chuyến đi. M. Sovetskii pisatel. 1962. Tr. 70.

[9] Harvard Library bulletin. Volume IX, Number 2, spring 1955. (Bản tin của Thư viện Harvard, tập 9, số 2, Mùa xuân 1955).

[12] Thành phố ở miền bắc Italia, nơi L. Brik lúc ấy đang nghỉ mát.

[13] *B. Iangfeldt* V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik : thư tín 191115 – 1930. Stockholm, 1982. Tr. 177.

[14] *V. I. Shukhaev, V. F. Shukhaev* Ba thời đại // Maiakovski trong hồ i ức của người thân và bạn hữu. M. Moskovskii rabochii, 1968. Tr. 379.

[15] Ghi chép buổi trò chuyện giữa G. A. Borovik với Tatiana Iakovleva có trong tài liệu của Viện bảo tàng V. V. Maiakovski.

[16] Hồ i ức của E. Triolet (tài liệu lưu trữ của tác giả).

[17] Hồ ` sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 2887, op. 1, d. 521.

[18] *P. Lavut* Maiakovski đi khắp Liên Xô. M. Sovetskaia Rossia, 1969. Tr. 243.

[19] Trong cuốn sách đã nói B. Iangfeldt dựa vào lời chứng của L. Iu. Brik, bà này còn giữ được giấy chứng minh thư của O. M. Brik.

[20] Danh sách những người được mời tới dự triển lãm “Hai mươi năm hoạt động”. Bản viết tay. Hồ ` sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 336, op. 7, d. 17.

[21]. “ *V. Maiakovski* ” – tờ báo một ngày của Hội nhà văn Leningrad,
24/4/1930.

Giữa tháng Chạp và tháng Ba

*Chúng ta đứng
bên cạnh kẻ thù
má kê bên má,
và thân Chết
đứng chờ mùa gặt ...*

V. Maiakovski

Toàn những người thân tụ tập với nhau. Những lời nói đùa. Những câu thơ ứng khẩu. Những khẩu hiệu vui sắc sỡ trên tường. Rượu sâm-banh. Họ đón năm mới 1930 ở đường Taganka. Những thành viên của REF (Mặt trận nghệ thuật tả khuynh) đã được cải tổ hôm nay tổ chức chúc mừng thủ lĩnh của họ – V. Maiakovski – luôn vào dịp này. Cuộc triển lãm kỷ niệm 20 năm hoạt động văn học của Maiakovski dự kiến khai trương vào cuối tháng 12 đã phải lùi lại, vì không ít nguyên nhân. Song trở ngại chính chắc là lễ kỷ niệm sinh nhật lần thứ 50 của Tổng bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) toàn Nga (I. Stalin – *người dịch*) rơi vào dịp cuối năm. [1]

Tạm thời mọi người quyết định chúc mừng sự kiện quan trọng (20 năm hoạt động văn học) trong cuộc đời nhà thơ trong phạm vi hẹp, “thân tình”. Người ta khiêng bàn ra ngoài phòng ăn chật hẹp ở căn hộ nằm trên phố Gendrik. Khách đến không ít: vợ chồng

Aseev, Kamenskii, Meierkhold, vợ chồng Shterenberg, Shklovskii, Kassil, Lavut, Polonskaia, Ianshin... [3]

Đến chúc mừng nhà thơ là các bạn hữu, bạn văn thơ, và các cán bộ “Trê-ca” (sĩ quan an ninh). Trong số người quen cũ, có Ia. Agranov, người vẫn ghé chơi gia đình Brik từ hồi còn ở phố Vodopian sát bên nhà tù Lubianka. Ở chương trước tôi đã nhắc đến Agranov. Bây giờ cần phải kể chi tiết về người này. Phải thế, bởi lẽ trong các sự kiện cuối cùng trước kết cục bi thảm, con người ấy luôn luôn ở bên cạnh Maiakovski.

Iakov Saulovich Agranov tựa hồ có nghề nghiệp rất xa lĩnh vực văn chương, nhưng lại rất thân với nhiều nhà văn, được họ xưng hô thân mật, lắm khi coi như khách quý. Có người lấy làm lạ, rằng Agranov thân với các nhóm nhà văn có quan điểm khác nhau, chẳng hạn vừa thân với nhóm LEF và REF do Maiakovski đứng đầu, vừa thân với Hội Nhà văn vô sản Nga (RAPP) do Leopold Averbakh làm thủ lĩnh, mà Averbakh thì không bao giờ bỏ qua cơ hội chơi khăm Maiakovski; vừa chơi với Boris Pilniak, một người luôn là mũi nhọn công kích của nhóm RAPP. (Ở các salon văn học có thời người ta rỉ tai nhau rằng chính Agranov đã báo cho Pilniak một số chi tiết về cái chết đột ngột của nguyên soái Frunze. Mọi người nói rằng sau khi in cuốn sách “*Chuyện về ngôi sao không tắt*”, Pilniak hình như đã gặp nhiều chuyện bực mình vì đã “bép xép” mấy điều gì đó. Sự thực ra sao không rõ...)

Vậy là Agranov dần dần trở thành người khách thường xuyên ghé tới căn hộ trên phố Gendrik. Ít ra, theo khẳng định của những người thạo tin, thì Agranov được chủ nhân căn hộ là Lilia Brik mời tham dự mọi bữa ăn thân mật ngày chủ nhật. Bản thân Maiakovski cũng tỏ ra thân mật với con người ấy. Bên bàn ăn, người ta trò

chuyện về các đề tài khác nhau, và điều đó không thể không lôi cuốn sự chú ý đặc biệt, bây giờ đã có thể nói thẳng ra, là một sự chú ý mang tính nghiệp vụ, của Agranov.

Maiakovski coi Agranov là chỗ gâ n gũi thân tình, hoàn toàn đáng tin cậy (nếu không thế thì chàng đã ngừng tiếp xúc với y), nên không hiểu chàng có đoán biết mọi nguy hiểm ẩn trong con người ấy hay không, có biết rằng những chuyện nói trong bữa ăn, giữa những người thân tình, có thể ngay tối nay hoặc sáng mai, đã nằm trong hồ sơ ở tủ bảo mật của cơ quan OGPU, hay không?

Ở đây tôi muốn lưu ý bạn đọc tới một chuyện lạ (chúng ta sẽ thấy càng gâ n đến sự kiện bi thảm tháng 4 năm 1930, chuyện lạ ngày càng nhiều hơn). Agranov là “bạn thân” của nhà thơ, thường xuyên tiếp xúc với nhà thơ, sau đó, theo lời kể của một số người, đã tích cực tham gia mọi việc liên quan đến việc mai táng nhà thơ, và cái họ Agranov đứng đầu tiên trong danh sách những người ký tên bản cáo phó. Vậy mà các nhà nghiên cứu, các tác giả hội ký trong một thời gian dài lại không để ý tới con người đó. Ví dụ cái họ Agranov không hề được nhắc tới trong bộ sách *Toàn tập Maiakovski* được in vào những năm 1955 – 1961, khi đã bước sang một thời đại khác.

Không phải tất cả các tác giả hội ký đều quên như thế. Nữ họa sĩ E. Lavinskaia có nhắc đến vài chuyện đáng chú ý về Agranov. [4] Nhà nghiên cứu văn học K. Zelinskii để lại cho ta một đoạn miêu tả tính cách khá dài về Agranov. Ông nhớ đến Agranov trước hết ở điểm nào? Cách ứng xử: ngọt xót, hết sức điềm tĩnh, bất giác khiến cho người đối thoại phải cảnh giác. K. Zelinskii viết: "Tôi thường gặp Agranov mỗi lần tới nhà Brik. Mỗi lần gặp y tôi lại nhớ tới câu nhà thơ Lermontov viết về Basmanov: ‘nụ cười của cô gái và

tâm địa của con rắ n'. Tôi cứ nhớ lại, bởi lẽ đôi môi mỏng và đẹp của Agranov luôn luôn mỉm cười, nửa như giấu cợt, nửa như dò xét. Y là một gã rắ t thông minh... Chính Agranov (cánh tay phải của Iagoda), một thủ trưởng của cơ quan OGPU, bạn của Leopold Averbakh, là người buộc ta phải suy nghĩ thật cẩn thận: Cái gì trong bụng mi? Mi là ai?"

Đoạn miêu tả trên xuấ t hiện năm 1965 trong cuố n sách nhỏ của K. Zelinskii nhan đề “ *Các huyền thoại về Maiakovski* ”. Thê ́ là những người hâm mộ nhà thơ đã hiểu vì sao nhiê ́ u tác giả trước đó viê ́ t về Maiakovski lại cứ “bỏ quên” Agranov : họ không thể động chạm tới bí mật của những bí mật – tức hoạt động của cơ quan OGPU, không được đưa ra lời đánh giá các cán bộ “Trê-ca”, kể cả những cán bộ bị xử bắ n sau các nạn nhân của họ. Báo chí chính thức nói gì về ́ họ, thê ́ là đủ, không ai dám nói gì thêm. Trong không khí đó, ngay đoạn miêu tả ngắ n gọn kể trên của K. Zelinskii, theo tôi nghĩ, cũng đã thành chuyện giạt gân rô ́ i. Tiê ́ p đó lại im lặng nhiê ́ u năm, chỉ bởi lẽ “không được động chạm”.

Chỉ đê ́ n hôm nay, điê ́ u mà K. Zelinskii viê ́ t hơn ba chục năm trước mới bắ t đầ u được bổ sung các chi tiê ́ t mới. Hình bóng Agranov trở nên đáng sợ, phủ lên mắ y tháng ngày cuố i cùng của cuộc đời Maiakovski.

Nhưng bây giờ ta hãy trở lại thời xưa đã. Agranov tới dự bữa liên hoan đón năm mới ở phồ ́ Gendrik. Lúc này y chưa phải là một thủ trưởng cao câ ́ p, nhưng cũng giữ một cương vị đáng kể – Phó trưởng phòng điê ́ u tra xét hỏi của cơ quan OGPU (người đỡ đầ u của y – Iagoda, lúc ấy chưa phải là nhân vật số ́ một ở Bộ Dân ủy Nội vụ). Cương vị tuy khiêm tồ ́ n, nhưng danh sách các vụ việc đã qua tay y thì khiế ́ n người ta phải rùng mình.

Agranov làm việc ở cơ quan “Trê-ca” từ mùa thu năm 1919, là cán bộ đặc trách các vụ quan trọng, chẳng mấy chốc Agranov tham gia điều tra vụ “Trung tâm chiến thuật”. Giáo sư Petrograd là S. Melgunov từng dính đến vụ này, về sau cũng kể lại “thái độ ngọt xớt” của Agranov. [5] Vị giáo sư ấy đâu có biết thái độ đó của Agranov là dựa theo hướng dẫn của cơ quan OGPU: “Phải tỏ ra tươm tât, sạch sẽ, để bề ngoài của ta khơi gợi được cảm tình của đối tượng và tạo điều kiện cho ta buộc họ phải khai hết những gì ta cần biết...”, “Phải nhớ thủ pháp của những người khôn ngoan, đừng bao giờ nói oang oang cho người ta biết về công việc của mình. Phải thật kín đáo, nhưng biết hết mọi chuyện và biết cách hành động...” (*Moskovskie novosti* , năm 1991, số 41, ngày 13 tháng 10, trang 16).

Vị giáo sư dĩ nhiên đã may mắn thoát chết. Hoặc là do Agranov bấy giờ mới bắt đầu tích lũy kinh nghiệm của một tên đao phủ, hoặc vì một lẽ gì khác? Thật khó nói.

Sau đó, mùa hè năm 1921, Agranov điều tra vụ “Tổ chức chiến đấu Petrograd”. Chúng ta hãy đọc đoạn sau :

“...Giáo sư Tagantsev suốt 45 ngày điều tra cứ im lặng như một vị anh hùng. Sau đó Ia. Agranov đã thuyết phục được giáo sư Tagantsev ký với Agranov một bản thỏa thuận như sau:

“Tôi, Tagantsev, bắt đầu khai nhận về tổ chức của chúng tôi, không giấu giếm điều gì, không giấu bất cứ thành viên nào có liên quan đến nhóm chúng tôi. Tôi làm tất cả những điều này là để giảm tội cho các bạn tôi.

“Tôi, cán bộ VCHK Iakov Saulovich Agranov, với sự trợ giúp của công dân Tagantsev, có nghĩa vụ nhanh chóng kết thúc điều tra và

chuyển hồ sơ sang tòa án xử công khai... Tôi phải làm sao để không một bị cáo nào phải chịu hình phạt cao nhất.”

Chúng ta dĩ nhiên ngạc nhiên về sự ngây thơ của giáo sư Tagantsev. Ông đâu nghĩ rằng các cán bộ “Trê-ca” Xô viết tuân theo những tiêu chuẩn đạo đức bên-sê-vich khác ông. Các bị cáo chắc hẳn đã không đọc phụ trang tuần báo *Thanh kiểm đồ* của Cục chính trị VCHK toàn Nga, được in nhiều bản, từ các số đầu tiên của năm 1919. Nếu không, họ đã biết các định đề đạo đức của các cán bộ “Trê-ca”: “Đôi với chúng ta, không có và không thể có thứ đạo đức cổ hủ và thứ nhân đạo mà giai cấp tư sản nghĩ ra để áp bức và bóc lột 'các giai cấp thấp kém'. Đạo đức của chúng ta là đạo đức mới, lòng nhân đạo của chúng ta là tuyệt đối, bởi lẽ nó dựa trên lý tưởng thủ tiêu mọi sự áp bức và bạo lực. Chúng ta được phép làm tất cả mọi việc, bởi vì chúng ta là đầu tiên vùng kiếm lên không phải để giải phóng hoặc áp bức một ai đó, mà là để giải phóng khỏi ách nô lệ hết thảy mọi người...” (*Moskovskie novosti* , năm 1991, số 41, ngày 13 tháng 10, trang 16).

Và “để giải phóng khỏi ách nô lệ hết thảy mọi người”, trong vụ Tagantsev, 87 người đã bị xử bắn... [6].

Tôi xin nói thêm, chính Agranov đã hỏi cung nhà thơ N. Gumilev, người cũng bị tử hình trong vụ đó. Sau đó, cuối thập niên hai mươi, Agranov đi điều tra vụ điệp viên của OGPU ở vùng Cận Đông Iakov Bliumkin, và “chuẩn bị” hồ sơ cho vụ giáo sư A. Chaianov...

Từ cương vị Phó trưởng phòng điều tra xét hỏi, Agranov đã thăng tiến cực nhanh lên chức vụ cao nhất của guồng máy đàn áp trước khi Maiakovski chết, một sự thăng tiến rất khó giải thích. Trước cái chết lạ lùng của nhà thơ, gần như sự thăng tiến diễn ra vào

đầu năm 1930. Agranov đã tham gia tích cực vào việc “tạo dựng” hầu hết các vụ án khét tiếng thời đó (có vụ do chính Agranov tiến hành, có vụ do y chỉ đạo). Trong số “đội tượng” của Agranov có: M. Tukhachevskii, I. Uborevich, V. Primakov, L. Kamenev, G. Zinovev, N. Bukharin, A. Rykov...

Song song với các “thành tích” ấy là sự thăng tiến của Agranov. Ngày 20 tháng 2 năm 1933, y được cử làm Phó chủ tịch OGPU. Hơn một năm sau, Agranov trở thành Thứ trưởng thứ nhất Bộ Dân ủy Nội vụ Liên Xô. [7] Mà việc bổ nhiệm này được thực hiện thông qua con đường hỏi ý kiến các Ủy viên Đoàn Chủ tịch (tương tự Ủy viên Bộ chính trị). Hơn một năm sau, (cũng bằng con đường hỏi ý kiến các Ủy viên Đoàn Chủ tịch) có quyết định mới của Trung ương Đảng. Bây giờ thì Iagoda được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban an ninh quốc gia, và 6 tay chân thân tín của Iagoda (trong đó có Agranov) được bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch. Công lao của các cán bộ OGPU được đánh giá cao. Họ không chỉ được thăng chức, mà còn được báo chí ca ngợi. Trong bài xã luận nhan đề “Những người lính gác của chủ nghĩa xã hội”, báo *Izvestia* (*Tin tức*) viết: “Những con người tuyệt diệu, những đồng chí ưu tú, những người con trung thành ấy của Đảng ta luôn luôn nghĩ đến các hình thức, các phương pháp và thủ đoạn hoạt động của kẻ thù giai cấp. Iakov Agranov, Georgii Prokofev là những trợ thủ đắc lực của giai cấp công nhân, những người vạch trần chiến thuật của kẻ thù giai cấp đang tìm cách phá hoại kế hoạch công nghiệp hóa đất nước, phá hoại nền kinh tế xã hội chủ nghĩa và làm suy yếu sức mạnh kinh tế của nhà nước vô sản.” [8]

Giả như bạn đọc biết được những công trạng khác của Agranov!

Ngày 1 tháng 12 năm 1934, Kirov bị giết ở điện Smolnyi. Ngay hôm sau, Iakov Agranov đã có mặt ở Leningrad. Agranov đi cùng

chuyên tàu đặc biệt với lãnh tụ của nhân dân (Stalin – người dịch). Và liền đó Agranov được bổ nhiệm làm giám đốc Sở Dân ủy Nội vụ (tương tự Sở công an – người dịch) Leningrad thay F. Medved bị cách chức.

Một vài tài liệu sách vở báo chí có đưa tin khác. Ví dụ, trong cuốn sách của A. Orlov nhan đề *Lịch sử bí mật các tội ác của Stalin* (đăng trên tạp chí “*Ogonek*”, 1989, số 46) có đoạn viết: “Trước khi rời Leningrad về Moskva, Stalin đã bổ nhiệm Mironov làm Ủy viên giám đốc Sở Dân ủy Nội vụ Leningrad, thực chất là nhà độc tài ở Leningrad.” Rõ ràng là không chính xác! Người được bổ nhiệm vào chức vụ ấy chính là Agranov. Đúng là Agranov chỉ giữ chức vụ đó ít ngày, ngày 16 tháng 12 năm 1934 y đã giới thiệu với Đảng ủy điện Smolnyi người tiếp nhiệm mình là L. Zakovskii. Điều này được xác nhận qua các bản tin trên báo chí thời đó, và một nhân chứng tham gia sự kiện là M. Rosliakov (“*Zvezda*”, năm 1989, số 7). Nhưng thời gian ngắn ngủi làm giám đốc Sở Dân ủy Nội vụ Leningrad không cản trở Agranov thể hiện “năng lực, sự kiên quyết và cứng rắn của một chiến sĩ bôn-sê-vich”... Trong một thời gian ngắn ngủi, y đã đạt kết quả đáng kinh ngạc. Sau vài buổi hỏi cung của Agranov, hung thủ L. Nikolaev (kẻ giết Kirov) đã thay đổi hẳn lời khai ban đầu. Hóa ra, tội ác này là do âm mưu của bè lũ Troskii-Zinovev bí mật chống Liên Xô mà ra! Điều đó đã làm thay đổi thực chất vụ án. Cuối tháng 12, ngoài Nikolaev, còn thêm 13 tên “tòng phạm” nhận tội. Phiên tòa lưu động của Tòa án quân sự tối cao Liên Xô xử thẳng tay. Đêm 29, rạng sáng 30 tháng 12 năm 1934, tất cả “bọn tội phạm” đều bị xử bắn.

Khỏi phải nói, đúng là Agranov biết cách làm việc! Và nỗ lực của Agranov được đánh giá cao không chỉ trong ngành dọc của y. Agranov

trở thành Ủy viên Ban kiểm tra Trung ương Đảng (b) [9]. Được cử làm đại biểu chính thức đi dự Đại hội Xô viết bất thường lần thứ VIII (là đại hội thông qua bản Hiến pháp Stalin do N. Bukharin soạn thảo) họp tháng 12 năm 1936. [10]

Còn một sự việc rất có ý nghĩa trong cuộc đời Agranov. Năm 1935 y ăn mừng chỗ ở mới. Lần này ở ngay trong điện Kreml!

Phòng ở mới trong tòa nhà Kavalier tuy hẹp hơn một chút so với căn hộ cũ (ở đường Makhlevskii, nhà số 9, căn hộ 2), nhưng y vẫn được sử dụng căn hộ cũ và có địa chỉ mới rất oai (điện Kreml) cùng số điện thoại mới. [11] Agranov được dọn đến chỗ mới vốn là của A. S. Enukidze, một kẻ bị thắt súng vào mùa xuân năm 1935...

Không mấy người được vào ở trong khu vực điện Kreml. Ngoài các vị lãnh đạo cao cấp của Đảng, chỉ những ai đặc biệt đáng tin cậy mới được vào ở đó, để như người ta nói, sẵn sàng có mặt bất cứ lúc nào “ông chủ” cần đến. Không lâu sau, Agranov còn được cấp nhà nghỉ ở ngoại ô, chắc cũng theo lệnh của “ông chủ”.

Không phải tự dưng Agranov được hưởng ngà nậy thứ ưu đãi. Sự đỡ đầu của một mình Iagoda là chưa thể đủ. Ở đây chúng ta bước vào lĩnh vực không chỉ của các sự kiện, mà còn của các giả thiết.

Các tư liệu về tiểu sử của Agranov hết sức ít ỏi, đứt quãng (các đồng nghiệp thời nay của Agranov đến giờ vẫn giữ bí mật các tư liệu về Agranov), bởi vậy chúng ta chỉ có thể nhắc đến những gì thu lượm được từ số hồ sơ lưu trữ được phép khai thác.

Iakov Saulovich Agranov sinh năm 1893 (cùng năm với Maiakovski) ở làng Chechersk thuộc tỉnh Mogilev thời xưa. Học hết lớp 4 trường tỉnh. Năm 19 tuổi gia nhập đảng Cách mạng Xã hội chủ

nghĩa. Ba năm sau ngã về phe bên-sê-vich. Bị đày ở tỉnh Enisei. Tháng 3 năm 1917 đến Petrograd. Không lâu sau Cách mạng tháng Mười, Agranov đột nhiên xuất hiện ở bộ phận Ban thư ký kỹ thuật của Hội đồng Dân ủy (tương tự Chính phủ – người dịch). Vì lẽ gì, thì đến nay vẫn chưa biết.

Thời gian đầu, biên bản các cuộc họp được khoảng mười người ghi chép. Sau đó biên chế Ban thư ký kỹ thuật rút lại còn 5 người (N. Gorbunov, L. Fotieva, Ia. Agranov, D. Tsyrlin, E. Koksharova). Chừng hai, ba giờ trước khi họp Hội đồng Dân ủy “Lớn”, sẽ nhóm họp cái gọi là Hội đồng Dân ủy “Nhỏ”; và lúc này chỉ có hai thư ký kỹ thuật là Ia. Agranov và L. Ozerevskaia. [12] Không hiểu tại sao Lenin gọi một cách châm biếm Hội đồng Dân ủy “Nhỏ” là “Tiểu ban mì sợi”, tham gia phiên họp của Hội đồng Dân ủy “Nhỏ” là một số ít vị giữ các trọng trách trong chính quyền.

Hội đồng Dân ủy “Nhỏ” thường họp trong tòa nhà của Chính phủ ở điện Kreml. Số người được phép ra vào điện Kreml dĩ nhiên bị hạn chế đến mức ít nhất. Chỉ khoảng 600 người trong cả nước.

Trong “Sổ đăng ký cấp giấy phép ra vào tòa nhà của Chính phủ công nông”, có đánh dấu Ia. S. Agranov đã nhận thẻ ra vào với tư cách “thư ký thứ hai của Hội đồng Dân ủy”. [13]

Và trong cuốn sổ đó, tôi tìm thấy đoạn ghi chép đáng chú ý ngày 19 tháng 3 năm 1918. Hôm đó, giấy phép ra vào được cấp cho “...8. Agranov, 9. Shelepinaia, 10. Stalin...”

Ngày hôm ấy, hoặc trước hoặc sau đó, viên thư ký kỹ thuật khiêm tốn có thể đã lần đầu tiên gặp và “làm quen” với Stalin (lúc ấy là Bộ trưởng phụ trách vấn đề dân tộc trong Hội đồng Dân ủy) –

điều đó không quan trọng. Bằng cách này cách khác, tất nhiên những người “được phép ra vào” phải biết mặt nhau, và chuyện gặp nhau, tạm thời có thể chỉ thoáng qua, chưa có ý nghĩa gì, là điều đương nhiên. Bạn đọc sẽ hỏi, cái đó thì đã sao?

Thì là thế này. Dẫu các phiên họp của Hội đồng Dân ủy “Nhỏ” (“Tiểu ban mì sợi”) bàn chuyện gì, và không phải lần nào Stalin cũng được mời tới dự, song lại có khả năng xem các biên bản cuộc họp muộn hơn và hoàn toàn công khai. Nhưng Stalin đề ra cho mình mục tiêu leo lên địa vị cao nhất trong chính quyền nhà nước, thì phải biết tường tận tất cả mọi chuyện, biết thật chi tiết. Mà Agranov thì là một thanh niên có nghị lực, đang quyết tâm tìm chỗ đứng trong cuộc sống, cố ghi vào biên bản diễn biến các cuộc tranh luận tại các buổi họp và ghi nhớ một số điều gì đó. Quả vậy, dù là một biên bản chi tiết, cũng chẳng thể ghi tất cả mọi chuyện; và một người có óc quan sát sẽ có thể nắm bắt nhiều điều, chẳng hạn, qua vẻ mặt của những người đang tranh cãi, qua cử chỉ bất giác của họ, qua những từ đôi đáp ngắn gọn bật ra trong lúc tranh cãi. Đó là những “bí mật nhỏ” mà nếu biết tận dụng, cũng sẽ rất có lợi cho mình.

Hiện tại chưa có căn cứ gì, ngoài đoạn ghi nói trên, để khẳng định rằng bây giờ Agranov đã tìm được “ông chủ” của mình hoặc đã được “ông chủ” đặc biệt nâng đỡ. Còn đây là chuyện xảy ra hôm 20 tháng 10 năm 1919. Tại phiên họp thường kỳ của Hội đồng Dân ủy “Nhỏ”, bên cạnh các vấn đề khác, có xét “đơn của thành viên Hội đồng Dân ủy 'Nhỏ' xin được kiêm nhiệm, ngoài công việc ở Hội đồng Dân ủy, còn công tác ở Vụ đặc biệt của VCHK”. [14]. Sự kiêm nhiệm đó được cho phép, biên bản số 346 – bản viết tay và bản đánh máy – đều có chữ ký của V. Lenin. Rất có thể đây là một thách lợi tuy kín đáo

nhưng rất quan trọng của Stalin muốn có người “của mình” không chỉ trong Hội đồng Dân ủy “Nhỏ”, mà còn trong cơ quan VCHK. Điều hiển nhiên là thời đó Agranov đã được vị lãnh tụ tương lai của mọi dân tộc để mắt tới, và điều đó có ảnh hưởng quyết định đến số phận sau này của y. Ta biết rằng Stalin không bao giờ quên điều gì cả.

Bây giờ chúng ta đã biết không ít về Agranov. Vậy chúng ta hãy quay trở lại thời gian, khi mà “khách khứa tản đi các nhà nghỉ”, theo cách nói của Pushkin.

Tháng 12 năm 1929 kỷ niệm sinh nhật lần thứ 50 của Stalin. Sắp hết “năm của bước ngoặt vĩ đại”. L. Trotsky đã bị đuổi ra nước ngoài; N. Bukharin bị gạt ra khỏi Bộ Chính trị; uy tín của A. Rykov và M. Tomskii bị suy giảm hoàn toàn. Tập thể hóa nông nghiệp được triển khai đại trà. Kế hoạch năm năm lần thứ nhất được thông qua. Các vụ đàn áp tùy tiện dựa theo thông tư của cơ quan OGPU cứ tràn lan. Các tổ chức tôn giáo bị giải tán, nhà thờ bị đóng cửa, bị phá bỏ. Bất đầu cuộc thanh trừng nội bộ trong tổ chức Đảng. Các cơ quan văn hóa, thậm chí cả... OGPU cũng bị động tới. Phong trào chống đối hai nhà văn B. Pilniak và E. Zamiatin đưa sách ra in ở nước ngoài, lên tới cao điểm. Tháng 9 năm 1929, Lunacharsky bị gạt khỏi chức vụ Bộ trưởng Bộ Dân ủy giáo dục. Bất đầu áp dụng “Tuần làm việc liên tục” (không có ngày nghỉ). Cũng tháng 9, nhà ngoại giao G. Besedovskii Liên Xô đang làm việc ở Paris xin cư trú chính trị, không về nước. Cán bộ “Trê-ca” nổi tiếng là G. Agabekov trốn ra nước ngoài. Những người ra nước ngoài không trở về bị đặt ra ngoài vòng pháp luật. [15]

Nhân dịp sinh nhật, vị lãnh tụ đáng nhận được sự chúc mừng. Các bạn chiến đấu gặt gũi phát biểu trên báo. [16] Các tiêu đề trên

báo toát ra không khí lễ hội: V. Kuibyshev – “Stalin và sự nghiệp công nghiệp hóa”; L. Kaganovich – “Stalin và Đảng”; S. Orzhonikidze – “Người bôn-sê-vich kiên cường”; E. Iaroslavsky – “Nhà cách mạng bôn-sê-vich”; A. Mikoian – “Người chiến sĩ gang thép của Đảng bôn-sê-vich”; G. Krumin – “Nhà lý luận và nhà thực hành”; D. Manuilsky – “Stalin – vị lãnh tụ của Quốc tế cộng sản”; A. Bubnov – “Nhà lenin-nít, nhà tổ chức, vị lãnh tụ”. Người bị thất sủng là A. Rykov mà cũng nịnh nọt, bắt chấp sự thực: “Trong vòng hơn ba thập niên (như thế là phải tính từ trước năm 1899?!), đồng chí Stalin là người bạn chiến đấu trung thành, người học trò nhất quán hơn cả của Lenin.”

Các nhà văn cũng không thua kém. Tuy không phải ai cũng có vinh dự được phát biểu chúc mừng nhân dịp sinh nhật lãnh tụ. Nổi tiếng nhất là D. Bednyi, một bài thơ không đủ chỗ để bày tỏ hết cảm xúc tràn ngập trong tâm hồn ông ta, nên ông ta phải viết hai bài, và một tờ báo đăng cả hai bài thơ đó trong cùng một số! A. Zharov, A. Pomorskii, M. Koltsov bày tỏ lòng trung thành. Từ bên Italia xa xôi, M. Gorky gửi về điện chúc mừng. [17]

Còn Maiakovski thì sao? Ngay từ tháng 1 năm 1929, khi trên diễn đàn và báo chí bắt đầu xuất hiện ngày một rõ các giọng nịnh bợ chính trị, thì nhà thơ đã cho đăng trên tờ báo *Komsomolskai pravda* bài thơ “*Trò chuyện với đồng chí Lenin*” của mình. [18] Hôm nay, xem xét lại các sự kiện của quá khứ, chúng ta phải đặc biệt trân trọng hành động đó của nhà thơ và của Ban biên tập đã cho in “*bản báo cáo*” “*không phải theo chức trách, mà theo tâm hồn*” với đồng chí Lenin. Khi đã biết những tai họa gì đổ xuống đầu đất nước và nhân dân sau đó, chúng ta có nghĩa vụ trả lời những kẻ ngày nay còn muồn lật đổ và chê trách Maiakovski. Những kẻ chê trách Maiakovski hãy đọc lại

bài thơ tháng 1 của Maiakovski đi. Họ nên nhớ rằng chính Maiakovski ngay từ thời đó, với hai vở kịch châm biếm “*Con rệp*” và “*Nhà tắm*” đã dùng tài năng của mình tấn công hệ thống mệnh lệnh hành chính đang nảy sinh ở nước Nga, tấn công bộ máy quan liêu đại diện cho hệ thống đó, với những gã thô bỉ đê tiện kiểu như Pobedonosikov; tấn công những công nhân xâu mà hệ thống ấy đề bạt lên, kiểu như gã Prisyppkin.

Nhưng thôi, đó chỉ là cảm xúc. Câu hỏi cụ thể là: Maiakovski có thái độ như thế nào đối với Stalin và đến lượt mình, Stalin tiếp nhận thái độ đó ra sao? Có sự kiện nào về loại đó hay không?

Tôi xin trích dẫn một trong những tư liệu cuối cùng do chính nhà thơ viết. Một tờ giấy xé ra từ cuốn sổ văn phòng. [19] Maiakovski viết trên đó danh sách những người mà chàng mời đến dự triển lãm 20 năm hoạt động văn học của mình. Có các dòng sau: “V. V. Polonskaia, M. M. Ianshin 2 vé mời, căn hộ 17, số nhà 4, đường Kalanchevskaja.” Dưới dòng đó: “BCH TW Đảng (b) Ban thư ký của đồng chí Stalin, 2 vé.”

Xin lưu ý, không phải mời trực tiếp Stalin, mà là mời Ban thư ký. Và còn điều này. Không phải dùng cụm từ “người cha của mọi dân tộc”, mà là lối xưng hô thông thường đối với một cá nhân. Ta thấy không có đề bất kỳ chức tước gì hết!

Tôi tin rằng khi đọc lại, suy nghĩ lại những gì Maiakovski viết trong thời kỳ Xô viết, khi phân tích một số hành vi và tuyên bố của Maiakovski thể hiện tính chất không khoan nhượng của cuộc đấu tranh về mặt xã hội và văn học trong thập niên hai mươi, chúng ta chắc chắn sẽ nhận thấy rằng niềm tin chân thành của nhà thơ vào thắng lợi của tư tưởng Lenin, vào “những ngày tươi sáng sắp

tới” đã bắt đầu bị rạn nứt; sự ca ngợi đầy lạc quan thực tế mới đã bị thay thế bằng dự cảm về số phận bi thảm của toàn dân. Và tác giả chỉ muốn người đọc hãy trở về thực tại khốc nghiệt của thời đại mà thôi.

Chúng ta hãy lại quay về với tư liệu. Đây là một mẩu tin trên báo *Komsomolskai pravda* (*Sự thật Đoàn Thanh niên Cộng sản*). [20] Các tác giả dựa vào hồ sơ của họa sĩ Mexico D. Siqueiros về lần gặp Stalin, lại đưa tin rằng tại cuộc gặp đó, Maiakovski xuất hiện với tư cách... người phiên dịch. Bây giờ ta rất khó giải thích, tại sao D. Siqueiros đang kể về lần gặp Stalin, lại nhắc đến Maiakovski. Hoặc họa sĩ nhớ lộn, hoặc có ý nhàm lẫn như thế (ta nên biết D. Siqueiros viết về chuyện đó sau khi Stalin đã xếp nhà thơ vào loại “ưu tú, tài năng nhất”). Điều quan trọng cần ghi nhận rằng tờ báo *Komsomolskai pravda* một lần nữa muốn làm sống lại huyền thoại đã bị chôn vùi từ lâu. Ai chả biết rằng Maiakovski chỉ biết tiếng Nga và tiếng Gruzia, làm sao chàng có thể làm phiên dịch trong cuộc trò chuyện giữa Stalin với D. Siqueiros kia chứ? Không lẽ vị Tổng bí thư đột nhiên lại nói tiếng Gruzia? Cái chính là điều đó bác bỏ, bằng một cách đầy sức thuyết phục, câu chuyện hoang đường rằng Maiakovski có quen riêng với Stalin. Giả dụ Maiakovski quả thật có gặp Stalin, thì sự kiện ấy hẳn sẽ được LEF lợi dụng ngay lập tức trong cuộc đấu với các đối thủ văn chương. Anh em Brik cũng sẽ không bỏ qua cơ hội lợi dụng sự kiện đó. Đáng này không thấy có gì cả.

Bây giờ về thái độ của Stalin đối với Maiakovski. Người ta biết rằng vị Tổng bí thư theo dõi sát sao nền văn học trong nước. Than ôi, trong các tác phẩm của Maiakovski, Stalin chỉ gặp tên mình vồn vện có hai lần! [21] Mà cũng chỉ mang tính chất thông tin thông

thường, bên cạnh những cái tên đáng ghét đối với Stalin, như Bukharin, Rykov, Tomsky, Antonov-Ovseenko.

Hôm nay chúng ta biết rằng Stalin đã kiên trì tìm kiếm một nghệ sĩ có khả năng khắc họa “hình tượng bất tử” của ông ta cho mai sau. Và Stalin thừa hiểu, chỉ các nghệ sĩ chân chính mới làm nổi việc đó. Phải nói cho công bằng, rằng vị Tổng bí thư biết rõ giá trị của M. Bulgakov, A. Platonov (“tài năng, nhưng không kiêu”), chắc cũng hiểu tầm vóc tài năng của Maiakovski. Tổng bí thư hiểu và... chờ một bản trường ca nhan đề “*Iosif Vissarinovich Stalin*” sau bản trường ca “*Vladimir Ilich Lenin*”. Nhưng không thấy gì. Nhà thơ đã không đáp ứng hi vọng. Đã vậy, lại còn nghe nói: cái gã ca tụng Lenin ấy đang chuẩn bị một cuộc triển lãm mừng 20 năm hoạt động gì đấy, định khai trương vào tháng 12 của năm 1929 này, năm mừng sinh nhật 50 năm của Tổng bí thư nữa chứ! Gã lại còn viết các vở kịch gì đó. Kịch châm biếm. Ô, các vở kịch thì tạm thời chưa cần động tới, cũng chưa nên động tới, vì gã được thừa nhận khắp thế giới. Nhưng cần cho gã hiểu rằng trước tiên cần phải viết về ai. Nếu chấp nhận cách lập luận như trên của Stalin, thì cũng chẳng cần phải có trí tưởng tượng phong phú, cũng sẽ có thể hình dung cảnh sau đây chẳng hạn: Vị lãnh tụ khẽ kéo rèm, nhìn ra bóng tối tháng Chạp bên ngoài, vẫy vẫy tàn thuốc khỏi cái tàu, nói thành tiếng: “Y muốn gì, cái gã Maiakovski ấy?” Chỉ cần lúc ấy có ai đó kính cẩn đứng sau lưng vị lãnh tụ nghe thấy, thế là một bộ máy nghiệt ngã đáng sợ sẽ được khởi động. Những kẻ nịnh bợ chính trị, muốn làm vừa lòng vị lãnh tụ, sẵn sàng làm tất cả...

Ta hãy bỏ phỏng đoán để trở về thực tế. Buổi liên hoan ở phố Gendrik đã tàn, đã bước sang năm mới 1930. Những ngày đầu năm đem đến toàn chuyện khó chịu cho gia đình Brik. Ngày 8 tháng 1,

trên báo *Komsomolskai pravda* dưới đề mục “Thanh lọc ở Bộ Dân ủy giáo dục” có đưa tin “Chuyến đi của một cặp vợ chồng bằ ng tiê n Nhà nước”. Trong đó viê t: “O. Brik và vợ ông ta, L. Brik, chuẩn bị đi công tác nước ngoài. Hai vợ chồ ng họ đư ợc cùng một cơ quan cử đi (Chính là Bộ Dân ủy giáo dục. Điề u này rấ t quan trọng. – V. Skoriatin). Mục đí ch chuyê n đi của O. Brik và L. Brik là một.

Thử hỏi, tại sao không cử một trong hai người? Và giả sử nhấ t thiế t câ n có người thứ hai cùng đi, thì tại sao người â y lại chính là L. Brik?”...

Thật là rắ c rồ i. Nhưng sau đó vài hôm, báo *Komsomolskai pravda* đắ ng mục “Nói lại cho rõ”, rồ i đắ ng bức thư của nhóm REF do Maiakovski viê t. Nhà thơ viê t: “Hai đồ ng chí Brik không hê ùng tiê n công tác phí hoặc dùng ngoạ i tộ của Nhà nước cho chuyê n đi; và chuyê n đi cũng không tồ n một đồ ng tiê n nào, bởi vì các quan hệ văn học với các nhà xuấ t bản cộng sản hoặc cánh tả sẽ cho phép hai đồ ng chí Brik số ng hai tháng ở nước ngoài để thực hiện công việc đư ợc giao mà không tồ n một đồ ng của Nhà nước...” [22]

Tóm lại, mọi chuyện đề u rõ ràng. Hóa ra chẳng có chuyện động chạm đế n ngân khố quố c gia, và vợ chồ ng Brik có thể lên đườ ng ra nước ngoài. Nhưng tại sao bây giờ chúng ta lại phải đi sâu tìm hiểu các chi tiế t sinh hoạt thời xa xưa â y, lật lại chuyện đi ra nước ngoài của vợ chồ ng Brik ? Hãy để các bạn của nhà thơ trả lời câu hỏi đó.

Chắ ng hạn V. Shklovsky ít hôm sau cái chề t của Maiakovski có nhận xét rằ ng vào cái ngày bắ t hạnh đớ i với nhà thơ, không có một ai bên cạnh chàng để có thể gạt mũi súng chệ ch khỏi trái tim chàng. Tạm thời ta hãy gác vắ n đề khẩu súng lục ở trong tay ai – có phải tự

nhà thơ hay kẻ nào khác đã bóp cò súng? Tôi muốn nói về L. Brik trước.

L. Brik nhiều lần lấy làm tiếc, rằng chị ta đã vắng mặt ở Moskva trong hai tháng cuối đời của nhà thơ. Lần nào chị ta cũng nói thêm rằng giả dụ khi đó chị ta ở bên cạnh Maiakovski, thì bi kịch đã không xảy ra. Rất có thể cả O. Brik cũng sẽ biết cách làm cho Maiakovski trở lại bình tĩnh (Theo hô ỉ ức của một số vị, thì O. Brik có ảnh hưởng mạnh đến trạng thái thần kinh không ổn định của nhà thơ). Như ta thấy, chuyến đi ra nước ngoài của vợ chồng Brik đã đóng vai trò không nhỏ trong kết cục bi thảm. Do vậy, chúng ta hãy chú ý đến hoàn cảnh cho đến nay vẫn còn rất mập mờ về chuyến đi ấy.

Chuyến đi xuất phát từ lý do gì, đi đâu đã khiến vợ chồng Brik thực hiện chuyến đi ấy? Đến nay, giả thuyết chính vẫn dựa vào lời kể của L. Brik, nói chính xác hơn, vào nhật ký của chị ta. Trước đây, và cả hiện nay, các nhà nghiên cứu chấp nhận giả thuyết đó không chút nghi ngờ. Ngay cả nhà nghiên cứu sáng tác của Maiakovski khá nghiêm túc, là B. Iangfeldt, nhà Slavơ học nổi tiếng người Thụy Điển, hình như cũng vậy. Ông đã sử dụng giả thuyết đó thoát tiên trong sách, [23] sau đó trong bài in trên tạp chí. [24]

Việc đi ra nước ngoài, theo lời L. Brik, được vợ chồng chị ta chuẩn bị từ mùa thu năm 1929. Nhưng ý định chưa thực hiện được. L. Brik viết trong nhật ký (ngày 10 tháng 10 năm 1929): “Người ta từ chối cấp visa sang nước Anh”. [25] Chuyến đi có thật bị tắ c?

Dẫu sao thì họ vẫn có ý định đi ra nước ngoài. Chỉ có đi đâu là phải lùi thời gian lại mà thôi. Nhưng ở đây đã xảy ra một đi ều ngoài dự kiến, đó là các nhà báo nhúng mũi vào (mẫu tin trên báo

Komsomolskai pravda). Thậm chí việc nhóm REF đứng đầu là Maiakovski lên tiếng ủng hộ cũng không giải quyết được vấn đề. Phải chạy xin rất vất vả. Sự việc tới mức Maiakovski phải nhờ đến sự giúp đỡ của cơ quan Trung ương Đảng. Ngày 27 tháng 1 năm 1930, L. Brik ghi trong nhật ký: “Hôm nay Volodia (tên thân mật gọi Vladimir Maiakovski) tới gặp Kaganovich về chuyện đi của chúng tôi. Ngày mai có lẽ mọi việc sẽ được quyết định.” Tiếp đó còn có ghi chép ngày 3 tháng 2 năm 1930: “Volodia bảo tôi, rằng chuyện hộ chiếu của chúng tôi không phải tính bằng ngày, mà là bằng giờ.” Cuối cùng là ghi chép ngày 6 tháng 2: “Chúng tôi đã nhận được hộ chiếu.”

Tôi xin nhắc lại, rằng tất cả đây chỉ là B. Iangfeldt chép lại lời kể và dựa theo nhật ký của L. Brik.

Điều gì ở đây đáng ngờ trước hết? Chuyện Maiakovski đi gặp Kaganovich! Sự kiện này không hề được phản ánh trong tiểu sử của nhà thơ. Ngay cả trong công trình nghiên cứu dày dặn của V. A. Katanian [26] cũng không nói gì tới sự việc “đáng chú ý” đó. Lại thật, một nhà nghiên cứu tỉ mỉ như V. A. Katanian, với tư cách là chồng của L. Brik (L. Brik lấy ông này sau khi người chồng thứ hai là V. Primakov bị tử hình), có thể khai thác rất nhiều tư liệu từ lời kể của L. Brik và cùng chị ta xác định rõ các chi tiết. Tại sao không nhắc gì đến việc Maiakovski đến nơi làm việc của một quan chức cao cấp như vậy?

Bây giờ về “visa sang nước Anh”, mà theo ghi chép trong nhật ký của L. Brik, thì vợ chồng chị ta bị người ta từ chối không cấp từ mùa thu năm 1929. Một lần nữa tôi phải lục tìm ba cặp hồ sơ lưu trữ dày trong kho của Bộ Dân ủy Nội vụ nước CHXHCN LB Nga. Đó là tài liệu về việc từ chối cấp thị thực xuất cảnh, cũng như đơn xin

xuất cảnh của các công dân gửi Bộ Dân ủy Nội vụ (Ngoại vụ). Gần 600 tờ! Tài liệu từ ngày 6 tháng 6 năm 1927 đến ngày 1 tháng 12 năm 1930. Không hề thấy họ tên vợ chồng Brik. [27]

Thêm một hồ sơ lưu trữ nữa – về đơn xin thị thực nhập cảnh gửi tòa lãnh sự Anh, cũng không thấy có tên L. Iu. Brik và O. M. Brik. [28] Không hề có đơn xin nhập cảnh mùa thu năm 1929. Chẳng hóa ra bịa đặt?

Nhưng ta hãy nói về chuyện đi của vợ chồng Brik vào đầu năm 1930.

Trước mặt tôi là hồ sơ xuất cảnh của L. Iu. Brik và O. M. Brik. Trên đơn mẫu viết sẵn của “Hội liên lạc văn hóa với nước ngoài” ngày 8 tháng 2 năm 1930 có đề nghị: “giúp cho việc cấp visa sang Đức cho nhà văn O. M. Brik và vợ là L. Iu. Brik được sang Berlin...” Sao lại thế? Bộ Dân ủy giáo dục (bạn hãy nhớ lại mẫu tin trên báo) bỗng dưng từ chối việc cử vợ chồng Brik ra nước ngoài, và bây giờ là “Hội liên lạc văn hóa với nước ngoài” lo liệu ư? Mà tại sao lại sang Đức, chứ không phải sang Anh, tới London thăm mẹ? Kế hoạch đã thay đổi ư?

Thêm một tài liệu khác – bản sao giấy đề nghị của Bộ Dân ủy ngoại giao gửi Đại sứ quán Đức ở Moskva ngày 9 tháng 2 năm 1930. Bộ Dân ủy ngoại giao đồng ý để công dân O. M. Brik sang Đức với mục đích làm khoa học, thời hạn 3 tháng, cùng đi có vợ là bà L. Iu. Brik.”

Cuối cùng O. M. Brik và L. Iu. Brik nhận được hộ chiếu phổ thông (số 192459, 192460 do Văn phòng Xô viết Moskva cấp [29] ngày 15 tháng 2 năm 1930)!

Vậy là đầu sao cũng không phải ngày 6, mà là ngày 15, không phải đi theo con đường Bộ Dân ủy giáo dục, mà là thông qua “Hội liên lạc văn hóa với nước ngoài”, và không phải sang nước Anh, như mong muốn, mà là sang nước Đức. Và tất cả được làm một cách bất ngờ, vội vã, khiến tôi bất giác nảy sinh nghi ngờ: có ý đồ gì đây? Và cuối cùng, giải thích sao đây sự khác nhau quái dị về ngày tháng trong giấy tờ đơn từ về chuyện xuất cảnh của L. Iu. Brik và O. M. Brik? Ví dụ, đơn đề nghị cấp hộ chiếu đề ngày 8 tháng 2, vậy mà ở cột “Cho phép” (ai cho phép nhỉ?) lại đề ngày 7 tháng 2. Lại nữa là thị thực xuất cảnh lại nhận từ ngày 2 tháng 2 năm 1930. Như vậy tức là cả thị thực xuất cảnh lẫn hộ chiếu đã có trước giấy đề nghị chính thức của “Hội liên lạc văn hóa với nước ngoài” ư? Vậy thì ai tin rằng mọi việc sẽ trôi chảy? Người ta vội đẩy vợ chồng Brik đi khỏi Moskva phải chăng là để nhà thơ trợ trợ một mình? Khi đặt các câu hỏi đó, chúng ta vẫn phải tình huống mới...

Tháng 1 và tháng 2 năm 1930 không mấy dễ dàng đối với Maiakovski. Chàng tiếp tục thu thập tài liệu cho cuộc triển lãm “20 năm hoạt động”. Nhà thơ làm đơn xin gia nhập Hội Nhà văn vô sản Nga (viết tắt là RAPP). Chuẩn bị dựng vở *Nhà tắm*. Trong lúc bận bịu nhiều việc như thế, lại còn lo cho chuyên đi của vợ chồng Brik.

Quan hệ giữa Maiakovski với các bạn ở REF trở nên căng thẳng. Họ buộc chàng tội vị kỷ, họ đòi phải tổ chức cuộc triển lãm tập thể. Bây giờ chàng lại làm đơn gia nhập RAPP mà không trao đổi trước với họ. Thế là REF tuyên bố tẩy chay Maiakovski. Lúc này thực chất chàng chỉ có một mình lo cho cuộc triển lãm. Chỉ có mấy bạn trẻ và P. Lavut thủy chung giúp đỡ chàng. Maiakovski đi Leningrad mấy ngày. Đạo diễn V. Liutse đang dựng vở *Nhà tắm* ở đó. Vợ này cũng

đang được diễn tập ở Moskva. Nhà thơ háu như ngày nào cũng làm việc với Meierkhold.

Buổi diễn ra má t ở Leningrad bị tiế p nhận một cách lạnh nhạt. Và ở Moskva có lẽ cũng sẽ như vậy. Đạo này Maiakovski ít đắg đầ n phát biểu.

Chàng tập trung tư tưởng, cau có thắ t vọng. Không một nhân vật nổi tiế ng nào đế n dự triển lãm. Vợ kịch *Nhà tắm* không suôn sẻ. Rồ i khi gia nhập RAPP phải nghe các viên chức lên lớp về đạo đức.

Ngày 18 tháng 2, vợ chồ ng Brik rời Moskva. Tàu chuyển bánh. Những cái vắ y tay tiễn biệt. L. Iu. Brik có linh cảm rằ ng đây sẽ là lâ n vĩnh biệt nhà thơ hay chắ ng? Vợ chồ ng Brik có hiểu cảm giác nặng nề trong lòng người bạn của họ hay chắ ng? Vậy mà họ vẫn cứ ra đi? Bỏ nhà thơ đơ n độc một mình, cô tình làm cho chàng không còn chỗ dựa? Biế t diễn tả sao đây tâm trạng của Maiakovski?

Chàng tro trợ một mình trên sân ga...

Song cũng chỉ một lát thôi, vì còn có người khác ra tiễn vợ chồ ng Brik. Nhưng... đây là vài dòng trong thư của Maiakovski gửi sang Berlin (ngày 24 tháng 2 năm 1930): “... Vania và Iakov phóng đế n nơi thì tàu vừa chạy. Iakov rắ t tiế c, rằ ng đã không kịp chia tay, giao một số việc và đề nghị. Cậu ta nhắ t đình sẽ viế t thư sang Berlin.” (Maiakovski gạch dưới hai chữ “nhắ t đình”). [30]

Bạn đã đoán biế t đắ y là nói về Iakov Agranov. Vania là vợ y. Chỉ có ba dòng trong thư, nhưng gợi ra bao nhiêu là câu hỏi. Agranov không kịp nói gì lúc chia tay mà phải “rắ t tiế c”? Có gì trong thư mà Agranov “nhắ t đình” sẽ gửi sang Berlin? L. Iu. Brik trong thư gửi từ Berlin cho Maiakovski (ngày 2 tháng 3 năm 1930) viế t : “... nhắ t

thiệt anh phải bảo cái gã điệu đàn, rằng em đã để lại địa chỉ của mình, mà chả ai đến...”

Nhân vật mới này ở bên cạnh nhà thơ là ai vậy? Ở nhóm bạn của vợ chồng Brik, “gã điệu đàn” là biệt hiệu của Lev Giliarovich Elbert. Anh ta có biệt hiệu ấy bởi cái lối nói năng kiểu cách, thông thả, tựa hồ không muốn thốt ra lời.

Vậy là “anh phải bảo cái gã điệu đàn...” L. Iu. Brik xem ra biết chắc rằng Lev Elbert sắp có mặt ở căn hộ trên phố Gendrik, nên mới bảo Maiakovski nói với anh ta đề nghị của mình. Nếu không thì làm sao Maiakovski thực hiện nổi, không lẽ chạy khắp Moskva tìm anh ta? Hoặc là gọi điện tới chỗ làm việc, tới nhà riêng? Quả nhiên, chẳng mấy lâu sau khi vợ chồng Brik sang Đức, thì Lev Elbert khóa cửa căn hộ đủ tiện nghi của mình ở trung tâm thành phố để tới ở chung ít ngày với Maiakovski ở phố Gendrik (hệ này còn thuộc vùng ngoại ô). Có phải là để nhà thơ bớt cô đơn hay chăng? Và nói chung thì nhân vật này là ai vậy?

Chúng ta hãy tới căn hộ ở phố Gendrik. Maiakovski vừa đi lên căn hộ với một xô báo mới. Chàng ngồi bên bàn, phanh vạt áo sơ-mi. Con chó con Bulka đáng yêu luẩn quẩn dưới chân. Họ nói về đề tài gì vào buổi sáng ở phòng ăn? Lev Elbert để lại cho chúng ta đoạn ghi chép gần như tổc ký mấy lời độc thoại của nhà thơ. [31] Tôi không thể không trích dẫn, vì đó là Maiakovski sống động!

“Maiakovski đảo nhanh cặp mắt nóng bỏng và tinh tường. Con mắt chiêm chỗ đáng kể trong phòng ăn nhỏ bé, sáng sủa, không cố định này. Chỗ bên trên sống mũi cứ làm việc không ngừng, - ngay cả trong lúc uống trà điểm tâm buổi sáng và nói những chuyện trên trời dưới đất...”

- Anh ngủ thế nào? Sức khỏe ra sao? Hôm nay anh có hài lòng về cuộc sống hay không? Cuộc sống của anh diễn ra có trôi chảy không? Sau một đêm người ta đã nghĩ ra cách thay thế súng đạn và bài Mác-xây-e chưa nhi? Anh nghĩ sao, mùa xuân này có nổ ra chiến tranh hay không? Chúng ta có chuẩn bị cho mùa xuân hay không? Tôi thật không muốn chiến tranh chút nào cả! Nếu nó xảy ra, tôi sẽ đi với “Trê-ca” sang Paris. Tôi biết đường đi lối lại ở thành phố đó, tôi sẽ có ích. Hãy tránh hơi độc ở nước ta thế nào nhi? Chắc là người ta đang xây dựng. Tôi thấy tiếc quá, tại sao chúng ta lại không bắt cóc tướng Kutepov, - vụ đó làm ngon quá mà. Tôi yêu vinh quang – cứ để cho họ phải sợ chúng ta. Anh nghĩ sao, chúng ta có cần đến Kiiapp, với điều kiện có tiền, dĩ nhiên, hay không?

... Anh đã đọc tác phẩm *Làm gì?* của Chernyshevskii chưa? Tôi đang đọc nó đây. Cuối sách này lời cuối tôi từ một phương diện nhất định. Thời tác giả viết nó, vấn đề là làm sao rời khỏi gia đình; còn bây giờ vấn đề là làm sao đi vào gia đình, xây dựng gia đình. Khó vô cùng...”

Bên ngoài cửa sổ là ngày tháng Ba u ám. Nhà thơ và người đồng nghiệp của chàng ngồi uống trà trong căn phòng mà hơn hai tháng trước ồn ào vui vẻ, khi bạn hữu và người quen tổ chức liên hoan mừng Maiakovski và đón năm mới 1930.

Chúng ta hãy tìm hiểu kỹ thêm về con người đã miêu tả độc đáo sự tiếp xúc giữa mình với nhà thơ, tìm hiểu tại sao nhà thơ tự dung nhắc đến viên tướng bạch vệ Kutepov và gã Kiiapp nào đó.

[1] Buổi liên hoan đón năm mới 1930 này được miêu tả tỉ mỉ trong các sách *P. Lavut Maiakovski đi khắp Liên Xô*. M. 1969, tr. 213; *L. Kassil Maiakovski –tự mình*. M. 1963, tr. 191.

[3] Về chuyện Agranov thường xuyên đến chơi các căn hộ ở đường Vodopian và Gendrik, có rất nhiều người kể với tôi; chỉ xin nêu tên vài người trong số đó là P. Lavut, V. Polonskaia, L. Varshavskaia-Krasnosekova.

[4] *E. A. Levinskaia*, Nhớ lại những lần gặp Maiakovski // Maiakovski trong hồi ức của người thân và bạn hữu, tr. 321 – 374.

[5] Ở xứ người // Praha. 1923. số 3, tr. 141 – 153.

[6] *A. Solzhenityn*, Quên đảo ngục tù // *Thế giới mới*, 1989. số 9.

[7] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 3316, op. 13, 20 tờ, d. 104.

[8] *Izvestia* (báo *Tin Tức*), số ra ngày 27 tháng 11 năm 1935.

[9] Báo cáo ghi тов c ký Đại hội 17 Đảng cộng sản (b). M. 1934.

[10] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 3316, op. 8, d. 5,6.

[11] Như trên.

[12] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 130, op. 2, d. 353.

[13] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 130, op. 1, d. 58.

[14] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 130, op. 3, d. 23.

[15] Đạo luật “Tuyên bố đặt ra ngoài vòng pháp luật những công dân Liên Xô ở nước ngoài chạy sang hàng ngũ kẻ thù của công nông và không chịu trở về Liên Xô” được thông qua ngày 21 tháng 11 năm 1929.

[16] Báo *Pravda*, ngày 21 tháng 12 năm 1929.

[17] *M. Gorky* Toàn tập 30 tập. M. 1955, tập 30.

[18] Báo *Komsomolskaia Pravda*, ngày 20 tháng 1 năm 1929.

[19] Hồ sơ lưu trữ văn học quốc gia Liên Xô, kho 336, op. 7, d. 17.

[20] Báo *Komsomolskaia Pravda*, 16/5/1989.

[21] *V. V. Maiakovski* Toàn tập. M. 1955 – 1961. Tập 6, tr. 281. (Vladimir Ilich Lenin). Tập 7, Tr. 94 (Về nhà).

[22] *V. V. Maiakovski* Toàn tập. M. 1961, tập 13.

[23] *B. Iangfeldt* V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik : thư tín 1915 – 1930, tr. 36 – 39.

[24] *Ogonek*, 1989, số 44.

[25] Vợ chồng Brik, theo lời họ kể, họ định sang Anh, nơi mẹ của L. Iu. Brik là E. I. Kagan đang làm việc ở tòa Thương vụ Liên Xô.

[26] *V. A. katanian*, Maiakovski - Biên niên sử cuộc đời và sáng tác. M. 1985, tr. 478 – 483.

[27] Hồ sơ lưu trữ quốc gia Liên Xô (TSGAOP), kho 393, op. 2, d. 1664.

[28] Hồ sơ lưu trữ chính sách đối ngoại của Liên Xô (AVP), kho 50 B, op. 1, d. 12639, 12640.

[29] Văn phòng hành chính Xô viết Moskva. Có thẩm quyền xem xét các vấn đề xuất cảnh, nhập quốc tịch Liên Xô.

[30] Di sản văn học. Tập 65. Cái mới về Maiakovski. M. 1958, tr. 171.

[31] *L. Elbert*, Tư liệu ngắn gọn // *Ogonek*, 1930, số 12, ngày 30 tháng 4.

Phát súng ở đường Lubianka

Nhịp cầu giữa sông

tôi không nhảy,

thuốc độc tôi chẳng uống,

và cò súng tôi không thể bóp chốt thái dương.

V. Maiakovski

Trong các sách báo viết về Maiakovski mà tôi biết, Lev Giliarovich Elbert được nhắc tới cả thấy có ba lần, không hơn. Như vậy, Lev Elbert nói chung thuộc vào loại nhân vật phụ, ở ngoài lề, không đáng chú ý đối với nhà thơ. Nhưng “ở ngoài lề” sao được, một khi chính Lev Elbert là người ở bên cạnh Maiakovski mấy tuần cuối cùng trước phát súng, và là người cùng với Agranov ký bản cáo phó đăng các báo trung ương ngày 15 tháng 4?

Tư liệu về Lev Elbert còn ít hơn nữa so với về Agranov. Đầu thập niên hai mươi, khi làm việc ở “Cửa sổ ROSTA” (cơ quan tiền thân của hãng thông tấn TASS Liên Xô), Maiakovski có vẽ tranh cổ động cho ngành đường sắt, giao tranh cho Tổng cục chính trị giao thông, hình như là nơi làm việc của Lev Elbert. Mùa thu năm 1921, Maiakovski tiễn L. Iu. Brik đi Riga, và ở ngoài nhà ga có tình cờ gặp Lev Elbert đi cùng chuyến tàu ấy. Dường như chính hôm đó Maiakovski đã giới thiệu Lev Elbert với Lilia Brik. Lilia Brik đã ở Latvia gần 4 tháng, còn Lev Elbert trong thời gian đó có mấy lần trở về Moskva rồi lại sang các nước cộng hòa vùng Baltik. Các

chuyên đi lại thường xuyên như vậy, Lev Elbert giải thích rằng là do mình công tác ở Bộ Dân ủy ngoại giao. [1]

Tưởng có thể tin lời Lev Elbert, nhưng tôi lại tìm thấy tài liệu chứng minh Lev Elbert đến công tác ở Bộ Dân ủy ngoại giao muộn hơn nhiều. Đây là mẫu tiểu sử do chính tay Lev Elbert điền vào... ngày 21 tháng 12 năm 1925. [2] Theo hồ sơ lưu trữ, được biết: vừa nhận công tác ở Bộ Dân ủy ngoại giao, Lev Elbert tháng 1 năm 1926 đã xuất cảnh ra nước ngoài do được cử làm Tham tán thương mại của Liên Xô ở Hi Lạp. Không rõ vì sao có đôi điều khác nhau trong giấy tờ. Trong một sơ yếu lý lịch, Lev Elbert khai rằng địa chỉ thường trú ở Moskva, phố Znamenka, nhà số 13, căn hộ 28. Trong một bản khác, lại khai sống ở phố Sofiika, nhà số 9, căn hộ 12. [3] Cả sinh quán cũng lẫn lộn, bản khai sinh ở Khrkov, bản khác thì khai sinh ở Odessa. Cuối tháng 2 năm 1926 Lev Elbert sang Hi Lạp nhậm chức, ngày 23 tháng 4 thì đi công tác sang thành phố Roma qua ngã Brindizi. Ngày 1 tháng 5 Lev Elbert trở lại Aten và một tuần sau đi công tác về Moskva. Đi vội đến nỗi quên báo cho các bạn đồng nghiệp về kế hoạch sau đó của mình. Từ Aten người ta lo lắng hỏi: "... Có ghi tên Lev Giliarovich Elbert vào biên chế cán bộ Phòng thương mại hay không?" Tháng 9 năm 1926 Moskva đã trả lời ngắn gọn: "Không, không nên ghi..." Tiếp đó, trong bức điện giải thích: "theo" lệnh số 135 từ hồi tháng 5 của Bộ Dân ủy ngoại giao, đồng chí Lev Elbert được cử sang công tác ở Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) [4]

Vậy Lev Elbert thực ra là ai? Tôi xin trở lại cuộc tiễn chân ở ga Vindav (nay là ga Rizhki). Bạn nhớ chứ, mùa thu năm 1921, Lilia Brik đáp xe lửa đi Riga. Maiakovski đưa tiễn. Và ở đó, theo lời Lilia Brik, nhà thơ đã gặp lại một người quen cũ của chàng là Lev Elbert.

Thì ra Lev Elbert đã thôi làm việc ở Tổng cục chính trị giao thông, nơi anh ta quen với Maiakovski, và chuyển sang công tác ở Bộ Dân ủy ngoại giao, và hôm nay anh ta có công vụ sang Latvia. Vậy là hôm đó, theo lời Lilia Brik, chị ta đã làm quen với Lev Elbert ở nhà ga.

Tôi thì cho rằng sự việc không phải như vậy. Chính Lilia Brik đã giới thiệu Maiakovski với người bạn đường “tình cờ” của nàng ta.

Thì đã sao? Có gì khác nhau về chuyện Lev Elbert là người quen của ai từ trước? Tôi đoán bạn đọc sẽ hỏi như vậy, và tôi xin trả lời.

Lev Elbert hóa ra làm việc cùng một cơ quan với O. M. Brik. Và cần thấy rằng Lilia Brik hoàn toàn không tự dung giá u giếm chuyện đó. Bằng cách bảo Lev Elbert là người quen của Maiakovski, chị ta sẽ che giá u mối quan hệ rộng rãi của mình với giới “Trê-ca” nhờ công mình (O. M. Brik) làm việc ở cơ quan OGPU...

Cần đoán xem mùa thu năm 1921 Lilia Brik đi Riga làm gì. Tôi tin rằng Lev Elbert đi cùng chuyến tàu ấy với Lilia Brik hoàn toàn không phải là ngẫu nhiên.

Nhưng mà Lev Elbert làm việc gì ở cơ quan OGPU? Trong hồ i ký của V. A. Katanian ta tìm thấy mấy dòng như sau: “Đó là một người sầ u não, chậm chạp, trầ m tĩnh. Maiakovski đặt cho anh ta biệt hiệu 'Gã điệu đàn', có lẽ chủ yế u vì cái lờ i nói năng chậm rãi của anh ta. Lev Elbert là một trình sát dũng cảm, từng bơi qua Địa Trung Hải bằng ống khói tàu thủy. Chúng tôi có nghe loáng thoáng về các chiế n công của anh ta; có lẽ Mikhail Koltsov thân hơn với anh ta, nên biế t nhiề u hơn... Đôi khi “Gã điệu đàn” biế n mấ t một, hai, ba năm, – sau đó lại xuấ t hiện, gọi điện và đế n chơi. Maiakovski quen biế t khá thân mật với Lev Elbert mười năm, hai người gặp

nhau ở nước ngoài cũng như ở trong nước, tại Moskva, cho đến những ngày cuối cùng của chàng”. [5]

Cuối tháng 1 năm 1930, các tờ báo trung ương Liên Xô đăng tin điện của hãng TASS từ Paris gửi về Hãng Gavas đưa tin: “Cảnh sát Pháp đăng thông báo rằng viên tướng bạch vệ Nga Kutepov hôm chủ nhật đã rời Paris không rõ đi đâu”. Có một tin vắn khác cụ thể hơn, nói rằng “Hôm chủ nhật, 26 tháng 1, Chủ tịch Liên minh liên quân Nga Kutepov, buổi sáng rời khỏi nhà đi nhà thờ, đã không trở về”. Việc tìm kiếm viên tướng không đem lại kết quả. Các báo ở Paris bàn tán về vụ này, cuối cùng tất cả đều cho rằng việc bắt cóc viên tướng là hành động của các cán bộ OGPU.

Tại sao trong câu chuyện tháng 3, Maiakovski đột nhiên lại nhắc đến cái vụ giết gân hời đầu năm?

Tôi cho rằng có thể đó là do bài viết sau đây đăng trên tờ báo ảnh “*Ogonek*” số tháng 3, mà M. Koltsov làm thư ký tòa soạn: “Kiiapp, cảnh sát trưởng Paris, có cha mẹ là người đảo Coóc. Ông ta dáng thấp nhỏ, nhanh nhẹn, một người đa nghi, trắn trọng; ông ta lịch sự theo kiểu của cảnh sát, một thái độ lịch sự có thể đột nhiên và xảo quyết bùng nổ thành hành động đâm vào mặt người khác; nổi tiếng là một người thông minh, một con chiên ngoan đạo và một kẻ chống bôn-sê-vich”. Bài bút ký kết thúc như sau: “Sau vụ Kutepov, ngài sẽ bị đuổi ra khỏi ngành cảnh sát, ngài Kiiapp ạ”. [6]

Và bên dưới những dòng toát ra sự đặc chí của người chiến thắng trong cuộc đấu hời cuối tháng 1 với viên cảnh sát trưởng, có chữ ký tên tác giả “L. E.” mà ta có thể dễ dàng đoán biết đó là Lev Elbert.

Xem ra trong nhóm bạn của vợ chồng Brik, thì “vụ Paris” của Lev Elbert không phải là bí mật. Luella Aleksandrovna Krasnosekova-Varshavskaia (là con gái của một trong những người mê n mộ Lilia Brik, cô này từng được Lilia Brik đỡ đầu, và sau khi nhà thơ chết, cô này thường xuyên đến thăm vợ chồng Brik) trong buổi trò chuyện với tôi có nhớ lại rằng ở căn hộ của vợ chồng Brik, mọi người hay trêu đùa “chú trình sát dững cảm”. Lilia Brik thường giả bộ ngây thơ nói với Lev Elbert: “Thú nhận đi, có phải chính anh đã bắt cóc Kutepov hay không?” Còn Lev Elbert thì lần nào cũng giả bộ lúng túng, trả lời: “Lilia thân mến, chị thấy tôi giống một tên giết người lắm sao?!”

Sự giao tiếp của Lev Elbert với Maiakovski không chỉ giới hạn ở câu chuyện trong buổi uống trà điểm tâm. Lev Elbert còn xuất hiện ở một số buổi đăng đàn của nhà thơ. Chẳng hạn ở một buổi cuối tháng 3. Đây là thông báo của nhà máy *Búa liềm*: “Ngày 22 tháng 3, tại câu lạc bộ mang tên Astakhov, sẽ có buổi dạ hội gặp gỡ giữa các phóng viên công nhân và bạn đọc báo *Martenovka* ... Bắt đầu lúc 18 giờ”. Trong số các diễn giả có thấy họ tên Maiakovski.

Hôm đó, tại câu lạc bộ chật ních người, Maiakovski phát biểu gần cuối cùng, lúc đó đã nửa đêm; chàng nói một cách say sưa, nhiệt tình; rồi viện cớ đã mệt, chàng cùng Lev Elbert ra về ...

Còn có thể kể gì về con người thường ở bên cạnh nhà thơ sau khi vợ chồng Brik ra nước ngoài? Lilia Brik biết trước rằng Maiakovski sẽ khá khổ sở vì sự vắng mặt của người thân, nên không chỉ bảo Lev Elbert đến căn hộ ở phố Gendrik sống với chàng, mà còn đề nghị một số người quen chung khác năng ghé thăm nhà thơ. Và họ đã thực hiện rất chu đáo lời đề nghị đó. P. Lavut, rồi L. Grinkruk (một người bạn lâu năm của vợ chồng Brik) hầu như hàng

ngày thay nhau ghé thăm Maiakovski; vậy mà lạ thay trong hồ i ưc của hai người ấy, họ không hề nhắc tới Lev Elbert. Hoặc là họ không lần nào gặp Lev Elbert tại căn hộ ở phố Gendrik, hoặc họ gặp luôn, nhưng không dám nhắc đến, bởi cùng một lý do như các tác giả hồ i ký khác (những người suốt nhiều năm không dám nhắc đến một nhân vật khác có quan hệ gần gũi với nhà thơ là Iakov Agranov). Ngay bây giờ tôi vẫn không sao gạt bỏ được cảm giác lo ngại: có một cái gì đó bí ẩn trong sự trùng hợp này – Lev Elbert là một trong những người tiếp xúc mật thiết với Maiakovski vào những ngày cuối cùng của nhà thơ, và trong bản cáo phó anh ta là người đứng tên cuối cùng. Cái họ tên của anh ta dường như kết thúc sự tồn tại của nhà thơ.

Như vậy là vào những ngày đó, bên cạnh nhà thơ dường như luôn luôn có một ai đó. Dẫu rằng ngoài P. Lavut, người suốt đời yêu quý và trung thành với nhà thơ, mấy người còn lại, - Lev Elbert và L. Grinkruk, là những người không có gì gần gũi với nhà thơ về mặt tinh thần cũng như công việc. Chẳng hạn, L. Grinkruk nhớ lại: “Tôi ngày ngày tới chơi với anh ấy (Maiakovski – *V. Skoriatin*). Thường chỉ có hai chúng tôi ngồi và chơi đủ trò khác nhau như trẻ con. Một trò chơi tầm thường, song anh ấy cũng biết cách làm cho nó trở nên sôi nổi, có khi chúng tôi chơi hàng mấy giờ. Polonskaia và Ianshin cũng ghé chơi, ngoài ra, suốt thời gian ấy không còn ai khác...” [7]

Thôi được, cứ coi như “không còn ai khác”, kể cả Lev Elbert. Chúng ta hãy cảm ơn L. Grinkruk về chuyện đã ngồi chơi với nhà thơ, giúp chàng bớt lo nghĩ nặng nề, bớt căng thẳng vì chờ đợi Polonskaia. Cũng phải đánh giá cho công bằng: vào cái ngày xảy ra bất hạnh ấy, chính L. Grinkruk đã phóng ngay tới căn hộ ở phố

Gendrik, nơi người ta đã chở thi thể của nhà thơ từ đường Lubianka tới, và ở đây L. Grinkruk đã đóng vai trò người điểu hành công việc: nào điểu tiết dòng người kéo tới cứ muố n chen vào căn phòng đặt thi thể nhà thơ; nào chấ m dứt đủ thứ hỏi han bàn tán của những kẻ tò mò; nào thông báo một cách đúng mức những gì liên quan đế n sự kiện bi thảm. L. Grinkruk đã túc trực một cách xứng đáng bên thi thể nhà thơ và cố gắ ng để Lilia Brik không bị mang tiế ng.

Những ngày cuối cùng trước khi chề t, Maiakovski ít đắng đầ n. Chàng tham gia cuộc tranh luận về việc dàn dựng vở kịch *Nhà tắm* ở nhà hát của Meierkhold tại buổi dạ hội đã nói tại nhà máy *Búa liềm*. Một lầ n đắng đầ n ở Nhà văn hóa Đoàn Thanh niên Cộng sản, phố Vasilev. Maiakovski hôm ấy không được khỏe. Thường thì chàng có thể đứng tên sân khấ u vài giờ liề n, nhưng lầ n này chàng không giấ u về mệt mỏi. Chàng nói trong lời mở đầ u: “Tôi hôm nay đế n với các bạn trong lúc đang bệnh, tôi không biế t làm thế nào với cái cỗ họng của mình, có lẽ tôi sẽ phải ngừng đọc thơ một thời gian dài. Có lẽ hôm nay sẽ là một trong những buổi đọc thơ cuối cùng”.

Sự việc đó ai cũng biế t. Và bản ghi tô c ký nhiề u buổi đắng đầ n của nhà thơ, chúng ta có thể đọc trong *Toàn tập Maiakovski*. Tuy vậy, chúng tôi vẫn phải nhắ c lại tình hình trước cái chề t bi thảm, nhắ c lại các điểu đã biế t, để so sánh với những điểu mới phát hiện hôm nay.

Hiển nhiên, chuyề n ra nước ngoài vội vã của vợ chồ ng Brik đã phá vỡ nề p sinh hoạt quen thuộc ở căn hộ phố Gendrik, khiề n cho Maiakovski chệch choạng. Như đã nói, Maiakovski khó chịu đựng sự cô đơn. Kể ra một lầ n chàng từng trải qua tình cảnh tương tự, ấy là đầ u năm 1923, thời kỳ chàng tự giam mình trong căn phòng nhỏ ở đường Lubianka. Nhưng hoàn cảnh lúc ấy khác hẳn, chàng đắng

viết trường ca “ *Về chuyện ấy* ”. Xung đột xảy ra giữa chàng với Lilia Brik, và hai người thỏa thuận sẽ không gặp nhau trong vòng hai tháng. Mọi chuyện còn lại thì vẫn bình thường: chàng vẫn đến các tòa soạn, tiếp xúc với bạn bè và người quen. Tất nhiên việc tạm chia tay với người yêu là khá nặng nề đối với chàng, nhưng tất cả những ai gặp chàng hôm đó đều không nhận thấy trong hành vi của chàng có điều gì đáng lo ngại cả.

Mùa xuân năm 1930, tình hình khác hẳn. Chàng lâm vào tình thế phải lựa chọn dứt khoát: sắp tới nên thế nào? Rõ ràng nhà thơ buồn về mọi bất hòa với các chiến hữu ở REF, về việc họ tẩy chay cuộc triển lãm của chàng. Chàng cũng bực mình về những cách hiểu sai xung quanh việc dựng vở kịch “ *Nhà tắm* ”. Và cũng khổ tâm vì không còn nhóm bạn thân quen thuộc để chàng có thể thổ lộ, bàn luận, giải tỏa sự khó chịu.

Đã vậy lại bị bệnh cúm...

Và để khắc phục tâm trạng buồn chán, Maiakovski cố gắng gặp mọi người nhiều hơn. Người ta thấy chàng như thế nào? Căn cứ vào hôm ấy của nhiều người, thì người ta thấy chàng không có vẻ gì thành công giống như lời đồn đại, không có những nhận xét dí dỏm về mọi chuyện. Có người thấy chàng râu rậm. Có người thấy chàng như đang bị khủng hoảng gì đó. Có người cho rằng chàng mất niềm tin vào khả năng của mình.

Tôi phải nói luôn rằng các nhận xét thoáng qua ấy sau đó nhập vào các tin đồn và phỏng đoán đã trở thành chỗ dựa chắc chắn cho thông báo chính thức về vụ tự sát của nhà thơ...

Đạo này tình yêu của Maiakovski đổ i với V. Polonskaia càng thêm gắ n bó. Chàng tìm đủ mọi có để đư ợc ở bên cạnh V. Polonskaia. Ngày 16 tháng 3, vở kịch “ *Nhà tắm* ” đư ợc công diễn lầ n đầ u ở nhà hát của Meierkhold. Maiakovski không giấ u đư ợc xúc độn ɡ, cứ đi đi lại lại trong phòng giải lao của diễn viên. Vở kịch hạ màn, khán giả ra về , Maiakovski gặp nữ diễn viên A. Stepanova và người phụ trách nghệ thuật của nhà hát MXAT P. Markov. Nhà thơ liê n mời hai người đó tới nhà mình ở phố Gendrik.

P. Markov nhớ lại: “...Tôi không bao giờ nghĩ rằ ង thất bại của vở kịch lại có thể tác độn ɡ tới Maiakovski đế n thế , tôi chưa từng thấ y anh á y ở trong tình trạng tậ như vậy. Vừa là cô ắ gắ ង xua đui không khí nặng nề trong phòng ă n, thậm chí còn tán tĩnh A. Stepanova; vừa là thái đỘ tức giận – tức giận chính mình và những người xung quanh, rồ i ý muồ n san sẻ nỗi đau khổ đầ n vật của mình. Nhưng anh á y chẳng nói một lời về vở kịch. Anh á y cứ quay đi quay lại đề tài sự cô đơn... Maiakovski chờ mong V. Polonskaia và Ianshin”.

Về V. Polonskaia, P. Markov nói: “Khi nàng bước vào phòng, tấ t cả trở nên sáng sủa...Cuồ i cùng thì Polonskaia và Ianshin cũng đã tới, và Maiakovski trở nên sinh độn ɡ, thành một ông chủ niê m nở giồ ង như mọi khi chúng tôi biế t, và không khí từ đó khác hẳn so với ban đầ u. Chúng tôi ngồ i chơi đế n tận sáng...” [8]

Bây giờ Maiakovski gắ n tương lai của mình với V. Polonskaia. Một quyế t địn ɡ chín muồ i không phải tức thì.

Tôi xin nhắ c lại lời độc thoại của Maiakovski ở căn hộ phố Gendrik mà Lev Elbert ghi lại: “... Anh đã đư ợc đọc tác phẩm “ *Làm gì?* ” của Chernyshevskii chưa? Tôi đang đư ợc đọc nó đây. Cuồ n sách này lồi

cuộc tôi từ một phương diện nhất định. Thời tác giả viết nó, vấn đề là làm sao rời khỏi gia đình; còn bây giờ vấn đề là làm sao đi vào gia đình, xây dựng gia đình. Khó vô cùng...”

“Xây dựng gia đình”... Đối với nhà thơ đây không phải là vấn đề lý thuyết nữa, mà là vấn đề thực tế cuộc sống. Chàng đã cố gắng quyết tâm vấn đề này không phải một lần. Nhưng lần nào cũng vấp phải sự phản đối khăng khăng của Lilia Brik; và chàng bó tay trước các mảnh khoe của chị ta. Việc làm quen với Tatiana Iakovleva là một trong những cố gắng bứt ra khỏi sự “đờ đờ” mang tính trói buộc của vợ chồng Brik. Cuối cùng đến mùa xuân năm 1930 thì Maiakovski hiểu rằng cần phải “tách ra” khỏi “các bạn thân” – dù tạm thời chỉ là về chỗ ở.

Nói đúng ra, thì Maiakovski cũng đã lo một chỗ ở riêng từ trước đó. Sau khi chàng bỏ tiền sửa chữa căn hộ ở phố Gendrik và mới sống chung ít lâu ở đó với vợ chồng Brik, chàng đã tham gia cái gọi là “Hội hợp tác xã xây dựng nhà ở” mang tên “Pravdist” từ tháng 4 năm 1926. Đây là hóa đơn cho biết, ngày 9 tháng 1 năm 1928, V. Maiakovski đã góp vào “Hội nhà ở” kia 500 rúp [9] (một khoản tiền không nhỏ thời bấy giờ).

Với sự xuất hiện của Polonskaia, các kế hoạch của nhà thơ được củng cố bằng các hành động mới. Ngày 4 tháng 4 năm 1930, Maiakovski góp tiền vào một tổ chức khác là “Hội hợp tác xã xây dựng nhà ở” mang tên “Krasin”. [10] (Sau khi nhà thơ chết, vợ chồng Brik đã chuyển đến ở căn hộ đó – căn số 55, nhà số 3/1, phố Spasopeskov). Bây giờ Maiakovski có đề nghị Hội Nhà văn Nga giúp đỡ. Chàng gặp một người lãnh đạo Hội là V. Sutyurin. Sau này V. Sutyurin kể lại, cuộc gặp diễn ra ở “Nhà Gertsen”, nơi đặt trụ sở Hội và tòa soạn. Trong căn phòng trống trải, - hôm ấy là ngày nghỉ,-

Maiakovski ngò i lên bàn và đưng đưa chân về số t ruột. V. Sutyrin kể lại như sau: “Maiakovski bảo rằng anh rấ t câ n một căn hộ... ‘bởi lẽ tôi không thể số ng thêm ở phố Gendric được nữa...’ Đấ y là thời gian vợ chồ ng Brik còn ở nước ngoài. Anh â y chỉ nói một câu, rằng ‘Tôi ước gì có thể rời khỏi chỗ đó trước khi họ từ nước ngoài trở về’. Tôi bảo rằng điề u đó khó lòng, bởi đế n tháng 9 mới có thể nhận phòng. Anh â y nói, ‘vậy thì tôi phải tìm cách khác, phải đi thuê tạm một chỗ, chờ đế n tháng 9 anh câ p cho tôi một căn hộ riêng’... Anh â y tìm một môi trường số ng khác, muố n rời khỏi cái môi trường đã trở nên xa lạ với anh â y ...” [11]

Tôi hiểu vì sao Maiakovski muố n chuyển chỗ ở đi nơi khác trước khi vợ chồ ng Brik từ nước ngoài trở về . Nhà thơ thừa biế t tính khí của người yêu cũ của chàng là Lilia Brik. Chàng cô tránh né những cuộc cãi cộ rấ c rồ i có thể xảy ra khi chuyển chỗ.

Hình như Lilia Brik và Osip Maksimovich Brik cũng được biế t về kế hoạch của nhà thơ trước khi họ lên đường, nhưng họ không thể ngờ chàng lại quyế t định “tách khỏi” họ trong lúc họ vấ ng mặt. Trong bức thư đề ngày 13 tháng 3 năm 1930, Lilia Brik hỏi một cách bình thản “Chuyện căn hộ tới đâu rồi?” Một tuầ n sau, ngày 19 tháng 3, Maiakovski viế t trả lời: “Chuyện căn hộ hiện thời chưa có gì mới”. [12]

Tôi thấ y thương nhà thơ thật sự. Chàng luôn luôn có nhiề u người bạn vây quanh, có hai chỗ che mưa nắ ng – một trên đường Lubianka, một ở phố Gendric, - vậy mà Maiakovski thực ra trợ trợ một thân một mình, không chồ n nương thân. Nổi cay đấ ng toát ra từ má y dòng mà V. Shklovskii viế t sau khi nhà thơ đã chề t: “Chàng là một người thản nhiên, một gã bơ vơ không nhà. Chàng thuộc lòng một bài hát, tuy chàng ít hát nó:

“Con bò có tổ,

Lạc đà có con,

Tôi chẳng có ai,

Chẳng có ai trên đời...” [13]

Còn hai sự kiện nữa, đã được kể lại trong các bài hồ`i ký và các bài nghiên cứu, nhưng không thể bỏ qua chúng khi nói đế`n mấ`y ngày cuối`i cùng của nhà thơ.

Thứ nhấ`t. Đầu tháng 4, tạp chí “ *Báo chí và cách mạng* ” đã in xong số` thứ hai. Trong số` này, dưới ảnh Maiakovski có lời chúc mừng nhà thơ nhân dịp hai mươi năm hoạt động sáng tác. Các bản tạp chí đột nhiên bị giữ chưa cho phát hành, để xé bỏ bức ảnh và lời chúc mừng. Maiakovski biế`t chuyện đó. (Người ta bảo rằ`ng tâ`t cả là theo lệnh của A. Khalatov. Nhưng chỉ một mình viên giám đố`c Nhà xuấ`t bản Quố`c gia có thể làm nổi việc đó được chẳ`ng?)

Thứ hai. Ngày 9 tháng 4, Maiakovski nói chuyện với sinh viên Trường đại học Kinh tế` quố`c dân mang tên Plekhanov. Tầ`ng hai. Hội trường hình tam giác. Tô`i nay ở đây không khí nặng nề`. Những lời công kích bắ`t công, những lời lẽ thô bỉ, những câu đố`i đáp xúc phạm hướng về` phía nhà thơ. Maiakovski có lúc lúng túng, nhưng chàng cô` trắ`n tĩnh và đã khuấ`t phục được cử tọa nổi loạn. Một người có mặt hôm đó kể lại như sau:

“Hội trường nhao nhao ầm ỹ, tâ`t cả đứng dậy. Maiakovski nói :

- Ngồ`i xuố`ng! Tôi sẽ buộc các người phải im lặng!!!

Ai nãy đi, lục tục ngồ`i xuông. Maiakovski quá mệt. Chàng lao đảo rời khỏi diễn đàn, ngồ`i phệt chỗ bậc lên xuông. Im phăng phắ c. Chàng đã chiế`n thắ ng...” [14]

Lúc ra về, P. Lavut đi cùng Maiakovski đã phải quay lại hội trường, vì đã xảy ra một điề`u chưa từng có – Maiakovski bỏ quên cây ba-toong...

Đấ`y là lâ`n đắ ng đàn cuố`i cùng của nhà thơ.

Bây giờ là những gì xảy ra không lâu trước khi súng nổ.

Ngày 11 tháng 4 năm 1930, thứ sáu. Maiakovski ra khỏi nhà từ sáng. P. Lavut thường gọi điệ`n nhắ c chàng trước buổi nói chuyện theo kế` hoạch. Gọi tới lúc quá 10 giờ, thì chàng đã ra khỏi nhà. Bà giúp việc nói rằ`ng chàng có nhớ điề`n buổi nói chuyện. Từ phòng làm việc trên đường Lubianka, nhà thơ nói chuyện điệ`n thoại với nữ họa sĩ E. Lavinskaia về` cách trang trí khi dựng vở kịch “*Moskva bốc cháy*”. E. Lavinskaia nhớ lại rằ`ng câu chuyện điệ`n thoại ấy xảy ra “vào ngày 11 tháng 4, có thể sớm hơn hoặc muộn hơn 1 ngày. Maiakovski bị đau họng”. [15] Nhà thơ xác nhận rằ`ng mình không được khỏe, điề`n nghị lù`i cuộc nói chuyện vào ngày 14 tháng 4.

Sau đó chàng gọi điệ`n thoại cho Nikolai Aseev, mời Aseev tô`i nay điề`n phố Gendric. Buổi tô`i, ở Trường đại học Tổng hợp Moskva số` 2 (sau này đổi tên thành Trường đại học Sư phạm mang tên Lenin) cứ tọa chờ đợi Maiakovski gầ`n 1 giờ đờ`ng hồ`. Họ phái người đi đón nhà thơ. P. Lavut lấ`y làm lạ: nhà thơ bao giờ cũng đúng hẹn, không khi nào trễ giờ! Người đi đón không thấ`y Maiakovski ở đường Lubianka, bèn phóng tới phố Gendric, nhìn thấ`y chiế`c xe “Renault” của nhà thơ. Dừng xe lại. Maiakovski khẳng định rằ`ng

chàng không biết gì về buổi nói chuyện tối nay. V. Polonskaia ngồi trong xe. Cửa xe đóng sập lại. Chiếc “Renault” phóng đi.

Giờ 11 giờ tối, Maiakovski gọi điện tới câu lạc bộ Trường đại học Tổng hợp Moskva số 2, xin lỗi, giải thích việc lỡ kế hoạch nói chuyện là do chàng bị mệt, và đề nghị tổ chức buổi nói chuyện với sinh viên vào dịp khác.

Buổi tối ở căn hộ phố Gendric, Maiakovski chơi bài poker với Aseev, Polonskaia, Ianshin, Grinkruk.

Sau này N. Aseev kể lại buổi tối hôm đó như sau: “Maiakovski chơi bài một cách uể oải, thỉnh thoảng lại ngáp, cứ thua hoài mà không có thay đổi vận rủi. Cuối cùng anh bị thua hết tiền, và lúc tiền chúng tôi ra cửa, anh nói: ‘Này, có ai cho mình vay vài rúp mai đi chợ không?’ Dĩ nhiên, không phải là Maiakovski cần tiền đi chợ, mà chỉ cần một câu trả lời nhanh nhất của ai đó. Tôi đoán đúng, nên nhét ngay vào tay anh vài tờ giấy bạc”.

Ngày 12 tháng 4, thứ bảy. Buổi sáng, Maiakovski gọi điện thoại cho N. Aseev, bảo N. Aseev rủ mấy người hôm qua tối nay đến nhà chàng. Lời đề nghị rất khẩn khoản. Sau đó P. Lavut đến, thầy Maiakovski nằm trên giường. Chàng xin lỗi, phàn nàn rằng mình cảm thấy mệt mỏi. Chàng viết gì đó và nói với P. Lavut:

- Dừng lại giờ mình kéo bị lây cúm đó!

Chàng từ chối đăng đàn tối nay và bảo P. Lavut ngày mai hãy gọi điện cho chàng.

Sau đó chàng dậy và đến Nhà Gertsen ở đại lộ Tver, nơi đặt trụ sở nhiều tổ chức văn chương khác nhau, trong đó có Hội Nhà văn Liên

Xô. Chàng dự cuộc họp ở đó bàn về Dự luật quyề n tác giả. Buổi trưa chàng dự họp ở Hội đò ng Dân ủy. Ở đó cũng đang thảo luận về Dự luật đó. Buổi chiề u chàng trở lại Nhà Gertsen. Chàng ghé vào tiệm ăn ở đó, theo lời L. Nikulin, thì chàng ngồ i bên chiế c bàn nhỏ ở tâ ng trệt, trò chuyện với một nhà viế t kịch trẻ tuổi, hỏi tình hình vở kịch của anh ta đang được dàn dựng ở nhà hát MXAT như thế nào.

L. Nikulin kể : “Tôi thấ y Maiakovski cau có, đúng là rầ u rĩ, nhưng cũng chỉ giố ng như một người đang ở trong tâm trạng khó chịu mà thôi...”

L. Nikulin thử gọi chuyện chiế c xe hơi mới nhập từ Paris về . Maiakovski không nói gì, chỉ xin lỗi rồ i bỏ đi. [17]

Theo hô i ức của V. Shklovskii, thì V. Shklovskii cũng gặp Maiakovski vào hôm đó. Nhà thơ nói chuyện với L. Nikulin, song hình như không phải trong khuôn viên Nhà Gertsen, mà là trong câu lạc bộ nhà văn ở phố Vorovskii. Và hình như Maiakovski đang vội đế n một cuộc họp nào đó, nơi các thành viên RAPP định “công kích” chàng. [18]

Ngày 12 tháng 4 được đánh dấ u bằ ng bức thư trước khi chề t của nhà thơ: “Về cái chề t của tôi, xin đừng buộc tội ai cả...” (Tài liệu này câ n được chú ý đặc biệt, chúng tôi sẽ nói đế n phía sau)

Nhà nghiên cứu văn học V. Pertsov cho rằ ng mấ y chữ Maiakovski viế t trước khi nói chuyện với V. Polonskaia “Tôi không chấ m dứt cuộc số ng...” (mục 2) chính là được viế t vào ngày 12 tháng 4. [19]

N. Aseev không thể hoàn thành đề nghị của nhà thơ rằ mấ y người đế n chơi, buổi tồ i đã gọi điện báo cho Maiakovski biế t rằ ng

không thể gọi điện cho Ianshin được, còn Polonskaia thì bạn đi diễn tập. N. Aseev viết rằng Maiakovski nghe tin đó một cách bình thản.

Ngày 13 tháng 4, chủ nhật. Buổi sáng, Maiakovski thảo luận qua điện thoại với đại diện Hội nhà văn về chuyến đi Leningrad sắp tới. Căn cứ vào nhiệm vụ chi tiết, chắc là chàng gọi điện thoại từ đường Lubianka. Còn ở căn hộ phố Gendric thì chàng để lại cho bà giúp việc số điện thoại Nhà Gertsen, nơi chàng sẽ có mặt. Sau đó không lâu từ Nhà Gertsen chàng gọi điện thoại cho P. Lavut, thỏa thuận rằng ngày mai (14 tháng 4) Lavut sẽ tới phố Gendric như mọi khi, vào hồi 10 giờ rưỡi sáng.

Theo lời nhà nghiên cứu văn học I. Rakhillo, một phóng viên của tạp chí “*Bezbozhnik*” (*Vô thần*) mà ông quen có kể cho ông nghe về cuộc gặp của anh ta với Maiakovski vào ngày 13 tháng 4.

Tạp chí “*Bezbozhnik*” quyết định chụp lời chúc mừng bạn đọc của Maiakovski và cho đăng vào số kỷ niệm, nên người phóng viên kia đến gặp nhà thơ. Chừng 11 giờ, anh ta tới phòng làm việc ở đường Lubianka. Mở cửa cho anh ta là Maiakovski. Chiếc khăn bông vắt vai. Nhà thơ đi rửa mặt, mời khách vào phòng. Trên bệ lò sưởi có đĩa trái cây. Maiakovski ngồi bên bàn viết mấy lời chúc mừng, ký tên trên tờ giấy kẻ ô vuông, nói đùa: “Đừng bịa thêm gì nữa nghe!” Tiễn khách ra cửa, chàng dúm vào tay anh ta hai quả quýt, nói: “Trái cây có lợi cho sức khỏe!” [20]

Cùng ngày, Maiakovski lại gọi điện thoại cho N. Aseev, nhưng N. Aseev không có nhà.

Buổi tối, Maiakovski tới chơi nhà V. Kataev. Trong số khách khứa, có họa sĩ V. Roskin, phóng viên V. Reginin, các diễn viên B.

Livanov, M. Ianshin, V. Polonskaia. Kataev và Maiakovski ngồi trong một cái thúng lớn vô n đựng đồ giặt, nay phủ một tấm da gấu màu nâu. Trong bữa ăn, Maiakovski bày chuyện viết giấy cho Polonskaia. Vỏ bọc kẹo sô-cô-la được xé làm giấy viết, rồi cả bì cứng. Polonskaia và Maiakovski viết cho nhau gì đó, có vẻ rất căng thẳng. Ianshin và Livanov trêu chọc nhà thơ, nhưng chàng không trả lời. Các mẫu giấy viết chữ, theo nhận xét của Kataev, chàng ném qua bàn cứ như động tác ra con bài khi đánh bài vậy. Trong lúc chờ Polonskaia viết trả lời, chàng nôn nóng giật giật tấm da gấu. Trận đấu bằng các mẫu giấy giữa hai người kéo dài khá lâu. Họ ngồi chơi đến quá nửa đêm. Mãi trò chuyện, không để ý rằng đã sang ngày *thứ hai, 14 tháng 4*. Ba giờ sáng họ mới chia tay nhau. Maiakovski vội vã quàng khăn phu-la quanh cổ...

- Cậu bị bệnh thật sự rồi. Hãy ở lại đây thôi.

- Không! Mình về phố Gendric thì hơn... [21]

Chàng tự nguyện đưa tiễn Ianshin và Polonskaia về phố Kalanchevka, có Reginin và Roskin cùng đường về đến Krasnye Vorota. Từ phố Kalanchevka, Maiakovski đi về phố Gendric.

Ở căn hộ phố Gendric không có ai – bà giúp việc ra về từ tối. Đón chàng chỉ có chú chó con Bulka. Nó từ trên giường nhảy xuống, kêu lên mừng rỡ. Đêm nay chàng có ngủ hay không? Sáng ra chàng tắm rửa, mặc chiếc sơ-mi mới và ra khỏi nhà khá sớm...

Các sự kiện tiếp theo là do V. Polonskaia kể lại. Báo chí đã đăng lời kể của Polonskaia dưới dạng này dạng khác. Nhưng tôi xin trích từ băng ghi âm của chính tôi và băng đó đã được Polonskaia xác nhận.

Và đây là lời kể của Veronika Vitoldovna Polonskaia:

“Vladimir Vladimirovich đến lúc 8 giờ rưỡi. Anh ấy đến bằng taxi, vì hôm nay là ngày nghỉ của người lái xe. Trông sắc diện anh ấy rất kém.

Hôm nay là một ngày tháng Tư nắng rực rỡ. Đích thực là mùa xuân rồi. Tôi nói:

- Hay quá! Anh nhìn xem, mặt trời đẹp biết bao! Không lẽ hôm nay anh vẫn còn những ý nghĩ ngớ ngẩn như tôi qua? Chúng ta hãy quên tất cả đi. Anh hứa nhé chứ?

Maiakovski trả lời:

- Mặt trời thế nào anh không để ý, bây giờ anh chẳng có bụng dạ nào ngắm cảnh cả. Nhưng các ý nghĩ ngu ngốc thì anh đã vứt bỏ rồi. Anh hiểu rằng anh không thể làm việc đó vì mẹ. Ngoài mẹ ra, chẳng ai thêm quan tâm đến anh. Mà thôi, mọi chuyện chúng ta sẽ nói khi ở nhà.

Tôi bảo rằng 10 giờ 30 phút tôi có buổi diễn tập quan trọng với Hemirovich, rằng tôi không thể đến muộn một phút.

Hai chúng tôi tới phòng làm việc của anh ấy ở đường Lubianka. Anh ấy bảo taxi hãy chờ. Maia rất buồn phiền về chuyện tôi lại vội đi. Anh ấy bắt đầu cau có khó chịu:

- Lại nhà hát ! Anh căm ghét nó. Em hãy vứt phứt nó đi. Anh không để em đi diễn tập đâu. Và nói chung anh sẽ không cho em bước ra khỏi căn phòng này.

Maia khóa cửa lại, rút chìa khóa bỏ vào túi. Anh ấy xúc động tới mức quên rằng mình chưa cởi áo phanh-tô và chưa bỏ mũ ra. Tôi ngồi trên đi-văng. Maia ngồi xuống sàn cạnh tôi và khóc. Tôi bảo

anh cởi áo bành-tô và bỏ mũ ra. Tôi xoa đầu anh, cố làm cho anh trấn tĩnh. Có tiếng gõ cửa. Đây là người ta mang sách đến cho Maia. Hình như là bộ *Lenin toàn tập* thì phải. Người mang sách thấy mình tới không đúng lúc, đặt sách xuống rồi... chạy ra khỏi phòng.

Maia đi đi lại lại rất nhanh, gần như chạy trong phòng. Anh yêu cầu từ phút này tôi ở lại đây sống với anh, không cần giải thích gì với Ianshin cả. Chờ căn hộ là vô lý, - Maia nói. Em phải bỏ nhà hát ngay lập tức. Hôm nay em khởi đầu đi diễn tập. Anh sẽ tự đến nhà hát báo cho họ biết rằng từ nay em không đến đó nữa. Nhà hát chẳng chết đâu đâu em. Với Ianshin, anh cũng sẽ đích thân giải thích, chứ không để cho em gặp Ianshin nữa. Đây, bây giờ anh sẽ khóa em trong căn phòng này, còn anh sẽ tới nhà hát. Sau đó anh sẽ mua tất cả những gì cần thiết để em sống ở đây. Em sẽ có đủ hết tất cả mọi thứ y như ở nhà mình vậy. Em khỏi lo cái việc rời bỏ nhà hát. Anh sẽ làm cho em quên hẳn nhà hát bởi cách đối xử của mình. Toàn bộ cuộc sống của em, từ những phương diện quan trọng nhất cho tới đôi tất chân, sẽ là đối tượng quan tâm không mệt mỏi của anh. Em đừng ngại gì chuyện chênh lệch tuổi tác; bởi lẽ anh có thể làm một người trẻ trung, vui vẻ. Anh hiểu rằng chuyện tôi qua là quá tệ hại. Nhưng chuyện đó sẽ không bao giờ lặp lại nữa. Tôi qua cả hai đứa đã xử sự ngu ngốc, không xứng đáng. Anh đã quá thô bỉ! Hôm nay chính anh cũng thấy khinh mình về chuyện đó. Nhưng hai đứa sẽ quên chuyện đó, coi như chưa hề xảy ra...

Tôi trả lời rằng tôi yêu anh. Sẽ ở bên anh. Nhưng bây giờ thì tôi không thể ở lại đây. Tôi biết rằng Ianshin yêu tôi và sẽ không chịu nổi nếu tôi bỏ đi sống với người khác, mà không thèm nói với anh ấy nửa lời. Tôi yêu kính trọng tôi thật sự nên không thể hành động như vậy được. Và nhà hát tôi cũng không từ bỏ. Từ bỏ là thế nào kia

chứ. Chẳng lẽ Maia không hiểu rằng nếu tôi rời bỏ nhà hát, nếu tôi từ bỏ công việc, thì cuộc sống của tôi sẽ trở nên trống rỗng, không gì thay thế được hay sao?..

Maia hỏi :

- Vậy là em sẽ đi diễn tập?

- Vâng, em phải đi!

- Và em sẽ gặp Ianshin?

- Vâng!

- Vậy hả?! Thế thì xéo đi. Xéo ngay đi. Ngay lập tức!

Tôi bảo rằng đi diễn tập bây giờ thì còn sớm quá. Mười phút nữa tôi sẽ đi. Maia nói:

- Không! Xéo ngay đi!

Tôi hỏi:

- Thế nào, hôm nay em sẽ còn gặp anh chứ?

- Không biết.

- Thôi thế này nhé, 5 giờ chiều anh hãy gọi điện thoại cho em, được chứ?

- Được! Được! Được!

Maia chạy nhanh trong phòng. Anh chạy tới chỗ bàn viết nhỏ. Tôi nghe tiếng giấy sột soạt, nhưng không nhìn thấy gì, bởi vì anh đứng che lấp cái bàn. Bây giờ tôi nghĩ có lẽ anh bóc hai tờ lịch ngày

13 và 14 tháng 4. Rồi tôi nghe anh rút ngăn kéo bàn. Lại đẩy vào. Lại chạy trong phòng.

Tôi hỏi:

- Thế nào, đến mức anh không tiễn em nữa sao?

Maia tới bên, hôn tôi và nói:

- Không, cô bé ạ, cô hãy đi một mình. Và cứ yên tâm về tôi!

Anh mỉm cười, nói thêm:

- Anh sẽ gọi điện. Em có tiền đi taxi không đấy?

- Không có!

Anh đưa tôi 20 rúp.

Tôi hỏi:

- Vậy là anh sẽ gọi điện cho em chứ?

- Gọi! Gọi!

Tôi bước ra. Tôi đi mấy bước ra cửa chính của căn hộ. Tiếng súng vang lên. Hai chân tôi bủn rủn. Tôi kêu to lên. Tôi chạy quanh quanh ngoài hành lang. Tôi không dám bước vào phòng. Tôi có cảm giác rất lâu sau tôi mới bước vào phòng. Nhưng chắc là tôi đã vào phòng trong giây lát.

Trong phòng còn khói súng lơ lửng chưa tan. Maia nắm đang tay dưới sàn. Trên ngực có một vết máu nhỏ...”

Hôm đó, mấy giờ sau khi nhà thơ chết, số báo ra buổi chiều tối của tờ “*Krasnaia gazeta*” (Leningrad) có đăng tin về cái chết của Maiakovski.

[1] *B. Iangfeldt* V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik : trao đổi thư tín 1915 - 1930. Tr. 91.

[2] Hồ sơ lưu trữ chính sách đối ngoại Liên Xô, kho 50 B, op. 1, ed. khr 10852.

[3] Không loại trừ L. Elbert còn có địa chỉ khác ở Moskva. Những người quen lâu năm của anh ta cũng không biết có thể tìm anh ta ở đâu. Một bằng chứng về điều đó là mấy dòng trong thư của L. Iu. Brik từ Berlin gửi cho Maiakovski ngày 26 tháng 3 năm 1930: “Hãy hôn “Gã điệu đàng” hộ em, em không biết địa chỉ của anh ấy...”

[4] Hồ sơ lưu trữ chính sách đối ngoại Liên Xô, kho 50 B, op. 1, ed. khr 20852.

[5] Đoạn trích hồi ức của V. A. Katanian được dẫn trong sách “V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik : trao đổi thư tín 1915 – 1930” của *B. Iangfeldt* . Tr. 221.

[6] Ogonek. 1930. 10 tháng 3. số 7. Không lâu sau khi Maiakovski chết, L. Elbert đã cho in, bây giờ thì ký tên đầy đủ của mình, cuốn sách nhỏ “Paris dưới trướng Kiiapp” (M.1930) trong Tủ sách “*Ogonek*” (số 542), trong đó kể lại không kém phần cay độc thất bại của Kiiapp.

[7]_Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Bản ghi tô c ký hồ i ức của L. Grinkruk. 21/7/1939.

[8]_P. Markov Ở Nhà hát Nghệ thuật. M.1976. Tr. 263 – 267.

[9]_Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hóa đơn. Inv. p-5717, Inv. p-5718.

[10]_V. Katanian Maiakovski. Cuộc đời và hoạt động. M.1985. Tr. 496.

[11]_Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Bản ghi tô c ký hồ i ức của V. Sutyurin. 21/7/1966. Inv. 245.

[12]_B. Iangfeldt V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik : trao đổi thư tín 1915 - 1930. Tr. 188.

[13]_Trung tâm lưu trữ hồ ` sơ văn chương quốc gia Liên Xô, kho 562, op. 1, ed. khr 102.

[14]_V. Slavinskii Buổi đăng đàn cuối cùng của V. V. Maiakovski. Bản ghi tô c ký // Maiakovski trong hồ i ức những đương thời. M.1963. Tr. 602.

[15]_E. A. Lavinskaia Nhớ lại những lâ n gặp Maiakovski // Maiakovski trong hồ i ức người thân và bạn hữu. M.1968. Tr. 323.

[17]_L. Nikulin V. Maiakovski // Tủ sách “ Ogonek ”. 1955. số 3. Tr. 39.

[18]_V. Shklovskii Ngày xưa. M.1964. Tr. 361.

[19]_V. Pertsov Maiakovski. Cuộc đời và sáng tác (1929 – 1930). M.1972. Tr. 375. Nguyên bản phác thảo kế hoạch nói chuyện được

lưu giữ trong kho của Bảo tàng quốc gia Maiakovski.

[20] *I. Rakhilo* Gặp gỡ ở Moskva. M.1961. Tr. 26.

[21] Buổi liên hoan đêm 13 rạng ngày 14 tháng 4 năm 1930 được miêu tả trong cuốn sách “Cái giếng thiêng. Cỏ quên lãng” của V. Kataev. M.1969. Tr. 310 – 315.

Lời bạt cho cái chết

Trong đường gân thớ thịt chúng ta –

là máu, không phải nước lã.

Hôm qua, ngày 14 tháng 4, hồi 10 giờ 15 phút sáng, nhà thơ Vladimir Maiakovski đã tự sát trong phòng làm việc của mình (nhà số 3, đường Lubianka). Theo như lời đồng chí cán bộ điều tra Syrtsov nói với phóng viên bản báo, thì tài liệu điều tra sơ bộ cho thấy lý do tự sát là thuần túy mang tính chất cá nhân riêng tư, không liên quan gì đến hoạt động xã hội và hoạt động văn chương của nhà thơ. Trước khi tự sát là một đợt ốm kéo dài mà sau đó nhà thơ vẫn chưa hoàn toàn bình phục.

Cũng ngay ở trang 5 đó của báo “Pravda” có đăng bài cáo phó “Trường nhớ nhà thơ”. Dưới đây là vài đoạn trích:

“Tai họa riêng tư nặng nề đã cướp đi V. V. Maiakovski, người bạn gần gũi của chúng ta, một trong những nhà văn – nhà cách mạng lớn của thời đại ta...

Đối với chúng tôi, những người quen biết và yêu quý nhà thơ, hành động tự sát và Maiakovski là hai điều không thể dung hòa với nhau, và nếu như việc tự sát nói chung là không thể biện minh trong giới chúng tôi, thì chúng tôi biết nói những lời trách móc giận dữ và cay đắng sao đây với Maiakovski!..

Thế là Maiakovski không còn nữa. Căn bệnh chớp nhoáng, sự đổ vỡ vô lý đã dẫn nhà thơ tới một kết cục đi ngược lại toàn bộ con đường sáng tác của mình...

Phát đạn bắn vào tim là một sai lầm nặng nề, không thể cứu vãn, nhưng đầu sao cũng là sai lầm của một người không lỗi...

Ia. Agranov, N. Aseev, I. Bepalov, M. Gelfand, M. Gorb, A. Zonin, Ia. Ilin, V. Kamenskii, V. Katanian, B. Kushner, T. Kostrov, M. Koltsov, V. Kin, S. Kirsanov, A. Lavinskii, B. Malkin, P. Neznamov, B. Olkhovyi, V. Pertsov, V. Popov-Dubovskoi, A. Rodchenko, V. Stepanova, S. Tretiakov, V. Ulasevich, L. Cherniavskii, S. Shamardina, Lev Elbert.”

Dưới thông báo về cái chết của nhà thơ và bài cáo phó là mẫu tin ngắn: “Ngày hỏa thiêu và mai táng sẽ được thông báo đặc biệt”. Liền đó là nội dung bức thư tuyệt mệnh của Maiakovski.

Trước khi trở lại các sự kiện ngày 14 tháng 4, tôi đề nghị bạn đọc hãy nhớ kỹ cái họ Syrtsov của viên cán bộ điều tra (chúng ta sẽ thấy nó gắn liền với một trong vô số bí mật của những ngày bất hạnh ấy). Đồng thời xin bạn đọc chú ý tới câu “đợt ốm kéo dài mà sau đó nhà thơ vẫn chưa hoàn toàn bình phục” (trong thông báo) và “căn bệnh chớp nhoáng” (trong bài cáo phó). Dĩ nhiên, có thể giải thích sự bất nhất phần nào và sự úp mở trong hai tài liệu đó là do người ta vội vã khi phải soạn gấp chúng. Nhưng nếu tính rằng các dòng đó lập tức trở thành cái cớ cho đủ thứ tin đồn, thì dù muốn hay không muốn, tự nhiên nảy ra câu hỏi: không chừng có ai đó muốn đạt hiệu quả đúng như thế, để cho xã hội tiếp nhận chuyện xảy ra một cách lẩn lộn, thiếu rõ ràng thì sao?..

Còn bây giờ thì chúng tôi sẽ cố gắng căn cứ vào rất nhiều bằng chứng để phục hồi điều gì đã xảy ra sau phát súng nổ trong căn phòng tập thể ở đường Lubianka.

Tôi xin nhắc lại, chương trước kết thúc ở lời kể theo trí nhớ của bà V. Polonskaia cách đây mấy năm mà tôi ghi lại trên băng ghi âm. Lời kể chảm

dứt như sau:

“Tôi bước ra. Tôi đi mấy bước ra cửa chính của căn hộ. Tiếng súng vang lên. Trong phòng còn khói súng lơ lửng chưa tan. Maia nằm dang tay dưới sàn. Trên ngực có một vết máu nhỏ...”

Tiếp đó:

“...Tôi lao lại bên anh và cứ lặp đi lặp lại :

Sáng mắ t ra

Chúng ta quay ngoặt bước chạy của lịch sử,

Hãy tiến đưa cái cũ đi mãi mãi.

Người cộng sản và con người

Không thể nào khát máu ...

Tôi muốn sống và sống

lao như bay qua năm tháng.

Nhưng cuối cùng tôi muốn –

không còn ý nguyện nào khác –

tôi muốn đón

cái chết

như

đồng chí Nette

đã đón cái chết.

V. Maiakovski

Người ta đã viết không ít về những tháng, những ngày, thậm chí những giờ cuối cùng trong cuộc đời Maiakovski. Thế nhưng tôi vẫn không sao giải thoát khỏi cái cảm giác rằng viết như thế chưa đủ,

còn nhiều điều chưa được nói ra. Còn nhiều điều ở trong bóng tối. Một số sự việc quan trọng, thuộc về sinh hoạt, thoát nhìn tưởng là nhỏ nhặt, đã bị bỏ qua; và cuối cùng tôi nghĩ rằng bà không khí hình thành xung quanh Maiakovski vào những ngày đó đã không được dựng lại đầy đủ.

Còn rất nhiều bằng chứng, tài liệu “bị giấu” trong hồ sơ lưu trữ. Các nhà nghiên cứu tiểu sử và sáng tác của Maiakovski sẽ còn phải vất vả khai thác những tài liệu khá bí ẩn đó. Chưa phải lúc gác bút được đâu.

Tôi tin như thế, sau khi tạp chí “*Zhurnal*” (Nhà báo) đăng bài điều tra của tôi về cái chết của Maiakovski, tòa soạn nhận được nhiều ý kiến.

Mức độ quan tâm của độc giả, mức độ am hiểu của họ về tiểu sử Maiakovski dĩ nhiên không giống nhau. Nhưng đã xuất hiện nhiều câu hỏi.

Đành phải trở lại cái “điểm nóng” đó, một lần nữa nhắc tới những sự kiện nhiều người đã biết, đã được sử dụng trong các quyển hồi ký khác nhau. Nhận thức “điều đã biết” theo một cách khác. Và lại suy nghĩ về số phận của Maiakovski.

Tôi đã viết rằng người giới thiệu Tatiana Iakovleva với nhà thơ là Elza Iurevna Triolet. Và nói thế là căn cứ vào hồi ký của chính Elza Triolet.

Nhưng một bạn đọc ở thành phố Nizhnyi Novgorod nghi ngờ điều đó. Và bạn đó viết thư cho tôi: Trong hồi ký “*Bằng con mắt và trái tim nữ nghệ sĩ*” của N. Mikhalovskaia, thì sự làm quen đó được

miêu tả khác hẳn. Và người giới thiệu hoàn toàn không phải là Elza Triolet.

Đúng thế, N. Mikhalovskaia không hề nhắc đến Elza Triolet. Nữ nghệ sĩ viết: “Bác sĩ Simon kể về tình bạn lớn của ông với Vladimir Maiakovski, nảy nở trong thời gian Maiakovski sang Paris những năm 1926 – 1928. Một hôm nhân dịp sinh nhật của mình, Simon tổ chức tại nhà một bữa tiệc, đến dự có Louis Aragon, A. Shamson, P. Nizan, L. Mussinac và V. Maiakovski. Hôm đó bác sĩ Simon có mời cả Tatiana Iakovleva là người quen thân của mình...” [1]

Tôi đã ghi riêng ra đoạn ấy, nhưng tôi không sử dụng vì chưa được kiểm chứng.

Trước hết, tôi nghi ngờ “tình bạn lớn” của Simon với Vladimir Maiakovski. Trong các ghi chép của nhà thơ ở Paris, cũng như trong các tập hồ i ký của người đương thời, tôi không thấy có chỗ nào đề cập “tình bạn lớn” giữa Maiakovski với một vị Simon nào đó.

Hơn nữa, N. Mikhalovskaia viết đoạn đó là theo lời kể của Simon (“Bác sĩ Simon kể rằng...”) nên nữ nghệ sĩ có thể hiểu sai ý.

Chắc là sự việc diễn ra theo cách khác...

Sau khi sang Paris vào tháng 10 năm 1928, như đã hẹn từ trước, Maiakovski đến thành phố Nice gặp đứa con gái hai tuổi của chàng và mẹ đứa bé là Elizaveta Petrovna Zibert (Elli Johns). Chuyện đó, theo nhận xét của người đương thời, làm cho Lilia Brik hết sức lo ngại. Thế là cái trò khôn vặt của phụ nữ được sử dụng: hướng sở thích của “Volodia” sang đối tượng khác. Một người quen của Elza Triolet ở Paris là cô gái Nga kiều Tatiana Iakovleva đây ấy hẳn tượng sẽ là đối tượng thích hợp. Cô nàng này không hề có ý định trở về

nước Nga; mà “Volodia” thì cũng sẽ không ở lại nước ngoài. Một phương án rất an toàn và tiện lợi. Trò trăng gió với Tatiana Iakovleva tất nhiên sẽ khiến anh chàng dễ mê gái xao lãng “vai trò làm cha”...

Thế là theo gợi ý của Lilia Brik, Elza Triolet bèn “giới thiệu” Tatiana Iakovleva với Maiakovski. Và việc đó có thể diễn ra ở nhà bác sĩ Simon. Dầu sao thì trong bức thư của Tatiana Iakovleva gửi từ Paris về cho mẹ nàng ở thành phố Penza, tôi đã không tìm được chi tiết mình quan tâm. Tatiana Iakovleva chỉ viết: “Erenburg và những người quen khác đã kể cho Maiakovski nghe rất nhiều về con, và con nhận được nhiều lời hỏi thăm của anh ấy, khi anh ấy chưa hề gặp con. Sau đó, con được người ta mời đến *một ngôi nhà* (tôi tô đậm – *V. Skoriatin*) để làm quen”. [2] Đó là tất cả những gì biết được.

Nhưng rồi tôi gặp một đoạn trích từ cuốn sách của Z. Boguslavskaia, đăng trên “*Nezavisimaja gazeta*” ngày 16 tháng 2 năm 1991. Z. Boguslavskaia kể lại cuộc gặp của bà với Tatiana Iakovleva-Liberman sống ở Mỹ. Đoạn đó có nói về chuyện làm quen với Maiakovski.

Theo lời Tatiana Iakovleva, nàng bị viêm phế quản. Một người bạn gái cùng với chồng là bác sĩ Simon và Elza Triolet tới thăm nàng. Elza Triolet nhắc tới Maiakovski, phàn nàn rằng nhà thơ ở Paris đang buồn. Thế là họ quyết định giới thiệu chàng với Tatiana Iakovleva. Tôi xin dẫn tiếp lời của Tatiana Iakovleva: “Mấy hôm sau, người ta gọi điện mời tôi đến dự tiệc sinh nhật. Maiakovski đến cùng với Elza Triolet – anh ấy không thể đi đâu một mình, vì không biết tiếng Pháp. Người ta giới thiệu hai chúng tôi với nhau, chúng tôi trò chuyện rất lâu...” [3]

Dâu sao vẫn là Elza Triolet!

A. Valiuzhenich ở Akmolinsk buộc tội tôi, rằng tôi đã cố ý giấu bạn đọc những điều quan trọng được dẫn trong hồ i ký của V. A. Katanian. Đơn giản là tôi không hề giấu các điều đó, bởi lẽ khi A. Valiuzhenich nói, thì tôi chưa được biết các tin đó. Hồ i ký của V. A. Katanian thỉnh thoảng được trích dẫn, được công bố, nhưng mỗi lần chỉ nhỏ giọt, tùy ý muốn của người sở hữu bản thảo mà thôi.

Valiuzhenich, người từ lâu nghiên cứu những người quen biết Maiakovski, và thường tới chơi nhà con trai của V. A. Katanian, nên được cho xem toàn bộ bản photocopy hồ i ký (chắc chỉ dành cho người thân quen đọc). Trong cuộc tranh luận với tôi trên tờ “*Nhà báo*”, Valiuzhenich đã đưa ra dẫn chứng nhiều câu từ bản photocopy kia mà đến giờ vẫn chưa hề được công bố cho mọi người cùng biết. Bởi vậy, tôi xin chúc mừng bạn đọc nhân việc công bố một số bí mật “riêng tư” đó. Và dĩ nhiên xin cảm ơn người phản biện (Valiuzhenich) về việc vô tình đã công bố chúng.

Bây giờ là một số đoạn trích quả thực là dâu tiên từ hồ i ký của V. A. Katanian.

“Các phóng viên không biết rằng chiều ngày 14 tháng 4 năm 1930, tất cả các báo đều nhận được chỉ thị: 'Ban biên tập chú ý. Theo lệnh của các cơ quan phụ trách, mọi tin tức tài liệu về cái chết của đồng chí Maiakovski đều phải qua sự thẩm duyệt của ROSTA (tiên thân của hãng TASS sau này – người dịch).' Hình như có một tờ báo ở Leningrad, tờ “*Krasnaia gazeta*” đã kịp đăng tin trước khi nhận được chỉ thị đó...” [4]

Hai chữ “hình như” ở đây rất lạ. Ai không biết, chứ V. A. Katanian, nhà nghiên cứu tiểu sử Maiakovski tỉ mỉ nhất, thừa biết chắc rằng chính tờ “ *Krasnaia gazeta* ” là tờ báo độc nhất trong nước tới ngày 14 tháng 4 năm 1930 đã kịp đăng một tin không giống hoàn toàn với bản tin sau đó đã qua sự thẩm duyệt của ROSTA.

Sau phát súng nổ, sự kiện diễn ra nhanh chóng tới mức sĩ quan an ninh Ia. Agranov, nhân vật chủ chốt trong toàn bộ những gì xảy ra hôm đó, chắc là không đủ thời gian kiểm soát những gì mà các hộ dân sống ở tòa nhà tập thể trên đường Lubianka kể với các phóng viên. Thế là một phóng viên liền chuyển tin về Leningrad...

Bây giờ tôi xin dẫn bản tin hiếm hoi đăng trên tờ “ *Krasnaia gazeta* ”. Nhưng có vài lời trước khi trích dẫn. Tại Bảo tàng Maiakovski, tôi không tìm được số báo ra ngày 14 tháng 4 đó. Tôi bèn đi Leningrad, và ở thư viện thành phố, người ta trao cho tôi tập báo “ *Krasnaia gazeta* ” năm 1930. May quá, số ra tôi 14 tháng 4 vẫn còn. Tôi hồ i hộp chép lại:

“Moskva (tin điện thoại). V. Maiakovski tự sát. Hôm nay, lúc 10 giờ 17 phút, trong căn hộ của mình, Vladimir Maiakovski đã dùng súng ngắn bắn vào vùng tim, tự kết liễu đời mình. Xe cấp cứu tới nơi, thì nhà thơ đã chết. Mấy ngày cuối cùng, V. V. Maiakovski không cho thấy có biểu hiện mâu thuẫn nội tâm, và không có gì báo trước tai họa cả. Đêm hôm kia, trái với lệ thường, Maiakovski không ngủ ở nhà. Maiakovski về đến nhà lúc 7 giờ sáng. Cả ngày không ra khỏi phòng. Đêm qua Maiakovski ở nhà. Sáng nay, Maiakovski đi đâu đó, lát sau trở về bằng taxi, có nữ diễn viên N. của nhà hát MXAT đi cùng. Chẳng mấy chốc từ căn phòng của Maiakovski vang lên tiếng súng ngắn, rồi nữ diễn viên N. chạy ra. Xe cấp cứu được gọi

tới ngay lập tức, nhưng xe chưa đến nơi thì Maiakovski đã tắt thở. Những người chạy vào phòng thấy Maiakovski nằm dưới sàn nhà với lỗ thủng trên ngực. Người quá cố để lại hai bức thư: một gửi em gái, viết rằng chuyên tiến cho em; một gửi các bạn, viết rằng nhà thơ “biết rất rõ rằng tự sát không phải là lối thoát, nhưng chàng không có cách nào khác”. [5]

Tôi khâm phục tính nhanh nhạy của người phóng viên. Đồng thời xin lưu ý bạn đọc, rằng trong bản tin chuyển vội kia có mấy chỗ bí ẩn, không phải ai cũng hiểu được. “Maiakovski không ngủ ở nhà...”, “về đến nhà lúc 7 giờ sáng...”, “Cả ngày không ra khỏi phòng...”. “Sáng nay, Maiakovski đi đâu đó, lát sau trở về bằng taxi...”

Tất cả những việc đó xảy ra ở đâu? “Nhà” ở đây là nơi nào? Là căn hộ ở phố Gendric? Hay phòng làm việc ở đường Lubianka? Nhà thơ đi đâu đó là đi đâu, và trở về chỗ nào? Chỉ có một chi tiết rõ ràng là tên của cô nữ diễn viên bí ẩn...

Bản tin không qua sự thẩm duyệt của ROSTA ấy có điều gì khiến tôi ngạc nhiên?

Không phải sự khác biệt giữa bản tin nhanh (nói rằng không hề có “mâu thuẫn nội tâm” ở nhà thơ trước khi chết) với bản tin chính thức (nói rằng việc “tự sát là do các nguyên nhân thuần túy riêng tư”). Cũng không phải việc nhắc đến cô nữ diễn viên N. (V. Polonskaia – V. Skoriatin), còn trong bản tin chính thức của ROSTA không nhắc gì đến. Tôi ngạc nhiên về dòng này trên tờ “*Krasnaia gazeta*”: “Người quá cố để lại hai bức thư...” Một bức – gửi “đồng chí Chính phủ” – sẽ được công bố ngày 15 tháng 4, còn bức thứ hai?..

Cứ cho rằng người phóng viên chuyên tin nhanh về Leningrad có thể nhầm lẫn. Song về bức thư thứ hai, tôi lại thấy nhắc đến trong cuốn sách “*Số phận các nhà văn*” của R. Ivanov-Razumnik. Sau khi nhắc đến bức thư ngắn của Maiakovski gửi “đồng chí Chính phủ”, tác giả khẳng định: “Trước khi tự sát, Maiakovski đã viết một bức thư dày, rõ ràng địa chỉ gửi cho ai đó ngoài phong bì”. [6] Tiếp đó tác giả nhận định rằng “bức thư dày” ấy cũng như nhiều tài liệu khác ngày hôm đó, đã “biến vào túi của Ia. Agranov”.

Cứ coi như R. Ivanov-Razumnik, cũng như người phóng viên giấu tên của “*Krasnaia gazeta*”, đã viết theo lời đồn đại nào đó (sau khi nhà thơ chết, có rất nhiều lời đồn đại). Nhưng tôi có sổ nhật ký của em gái nhà thơ là Liudmila Vladimirovna Maiakovskaia đây. Dòng chữ ghi bằng bút chì: “Nói rằng có hai bức thư tuyệt mệnh. Cần tìm kiếm và so sánh...” [7]. (Chị ta và không một ai tìm được; nếu có bức thư thứ hai ấy, thì nó đã biến mất rồi).

V. Shklovskii còn thông báo với Iu. Tynianov thế này: “Vladimir Vladimirovich, ngoài bức thư mà cậu biết (gửi “đồng chí Chính phủ” – *V. Skoriatin*), còn để lại hai bức thư, một gửi cho V. Polonskaia, một gửi cho em gái”. [8]

Như vậy là còn có bức thư thứ ba nữa ư?

Vị giáo sư Bengt Iangfeldt ở Stockholm khuyên tôi đừng “bi đát hóa” sự kiện. Nhưng biết làm sao, khi người đương thời của nhà thơ, kể cả những người rất gần gũi với chàng, để lại cho chúng ta các bằng chứng đầy kịch tính, đầy bí ẩn?! Chẳng hạn như số thư tuyệt mệnh, là một bức, hai bức (?) hay ba bức (?) đây?

Tôi thì tôi lý giải thế này: Rất có thể, chẳng có bức thư tuyệt mệnh nào hết, ngoại trừ thư viết bằng bút chì (chắc là giả mạo) của Maiakovski gửi Chính phủ. Có thể tin đồn về “các thư tuyệt mệnh” khác cần cho ai đó? Để làm gì? Thì họ nghĩ rằng một khi nhà thơ đã gửi tín hiệu đến các địa chỉ khác nhau, chúng tỏ rõ ràng anh ta định tự sát rồi còn gì ...

Việc Maiakovski tự tử, tất cả mọi người đều bị nhốt từ khi ngôi ghé nhà trường. Nhưng văn bản pháp lý xác nhận cái chết đó thì không hề có trong hồ sơ lưu trữ văn học, ở Bảo tàng Maiakovski; thậm chí cũng không có trong hồ sơ lưu trữ của gia đình nhà thơ.

Phải sáu chục năm sau phát súng bi thảm, cuối cùng tôi mới tìm thấy trong hồ sơ lưu trữ hộ khẩu Moskva một tài liệu xác nhận cái chết của nhà thơ. Nói đúng hơn, một phần của tài liệu, và tờ giấy báo tử ấy lại có nhiều điều bí ẩn khó hiểu.

Tôi hồ i hộp đọc thử: “Maiakovski Vladimir Vladimirovich... tròn 36 tuổi. Nguyên nhân chết – tự sát. Địa chỉ người chết: Moskva, phố Gendric, nhà 15, đồn công an 42”. Ở cột “Ghi chú đặc biệt” không có ghi gì cả.

Hình như không có gì mới. Tôi đọc tiếp:

Họ tên và địa chỉ người báo tử: “Grushnitskii Sergei, Moskva, đồn công an 33, phố Syromiatnikov thứ hai, nhà số 3, căn hộ 1”. Và chữ ký: Phụ trách văn phòng. Con dấu tròn của Phòng đăng ký hộ tịch quận Krasnopresnen. [9]

Vấn đề liên quan đến người báo tử được xác minh đơn giản. Các cán bộ hồ sơ lưu trữ giải thích với tôi, Grushnitskii chắc là chiến sĩ đồn công an 42. Thế nhưng câu hỏi tại sao thay vì “giấy

xác nhận của bác sĩ”, theo yêu cầu cột đó, Grushnitskii lại chỉ đưa giấy chứng nhận của đơn công an 42 ngày 15/IV”, thì tôi không giải đáp nổi. Tôi cũng không hiểu, tại sao để báo tử, Grushnitskii lại phải từ quận Rogo-Simonovskii chạy sang Phòng đăng ký hộ tịch quận Krasnopresnen nằm trên đường Leontev cho vất vả xa xôi? Thật là khó hiểu!

Nhưng ta hãy đọc tiếp hồi ký của V. A. Katanian do Valiuzhenich cung cấp.

V. A. Katanian viết:

“Buổi sáng đen tối ấy, khi tôi chạy vào phòng của Maiakovski, thì Maiakovski nằm dang tay dang chân dưới sàn, với vết máu trên áo sơ-mi, còn khẩu Mauser 7,65, khẩu súng ngắn mà Maiakovski nhận năm 1926 ở câu lạc bộ Dinamo, đã bật cò, thì nằm ở bên trái.

“Đã bật cò súng, nghĩa là viên đạn cuối cùng đã được bắn ra; nói cách khác, ổ súng tám viên đã được chuẩn bị chỉ để bắn một phát.

“Và phát súng đã nổ ...” [10]

Sau phần trích đó, A. Valiuzhenich viết: “Chi tiết này vô cùng thú vị, nó gạt bỏ hoàn toàn giả thuyết của V. Skoriatin cho rằng Maiakovski bị giết”.

Đúng, chi tiết về khẩu Mauser là “vô cùng thú vị”, bởi vì, tôi đã viết rằng cho tới lúc chết, Maiakovski có hai khẩu súng ngắn - khẩu Browning và khẩu Baiard. Nếu tin lời V. A. Katanian, thì lại xuất hiện thêm khẩu Mauser, là khẩu súng hình như đã bắn chết nhà thơ. Nhưng, theo các bằng chứng giấy tờ, thì giấy phép [11] sử dụng khẩu Mauser chỉ có hạn đến ngày 1 tháng 12 năm 1928. Khi đó,

Maiakovski đã giao nộp khẩu Mauzer; và nửa năm sau chàng nhận giấy phép mới, trong đó ghi là được sử dụng khẩu Browning và khẩu Baiard.

Thôi được. Thoạt tiên là hai chữ “hình như” giả bộ của V. A. Katanian về bản tin của tờ “*Krasnaia gazeta*”, sau đó là sự nhầm lẫn rõ ràng về khẩu Mauzer ... Chuyện nhỏ nhất ấy mà... Nhưng với không ít kinh nghiệm khi tra cứu hồ sơ lưu trữ, tôi có một quy tắc thế này: khi một tài liệu có chi tiết không chính xác, thì hãy cảnh giác! Hãy xem xét nó thật cẩn trọng, như soi trên kính hiển vi vậy...

Ngày 12 tháng 5 năm 1930, Lilia Brik báo tin cho em gái mình là Elza Triolet: “Maiakovski đã tự sát bằng súng khi có mặt V. Polonskaia, nhưng có thể buộc tội cô ta, như buộc tội một cái vỏ cam mà người ta đã giẫm phải, rồi trượt ngã mà chết...” [12]

Chúng ta hãy bỏ qua thái độ thiếu thiện chí của L. Brik, nhưng hãy nhớ “cái vỏ cam”. Hãy đọc đoạn trích tiếp theo từ hồi ký của V. A. Katanian :

“Tất cả các cán bộ “Trê-ca” có mặt ở nhà Brik – Agranov, Gorozhanin, Volovich, Elbert, - đều là người quen của Maiakovski”. Nhưng trong mấy người vừa kể, chỉ có Gorozhanin là người quen riêng của nhà thơ. Còn mấy người kia...

Chúng ta hãy bắt đầu từ Lev Giliarovich Elbert, người đã được nhắc không ít dòng ở các chương trước. Theo V. A. Katanian, thì “Lev Giliarovich Elbert từng quen Maiakovski từ năm 1920, khi là cán bộ Tổng cục chính trị giao thông. Mùa thu năm 1921, khi tiễn Lilia Brik đi Riga, Maiakovski gặp Lev Giliarovich Elbert ngoài nhà

ga, lúc ấy Elbert đã làm cán bộ ở Bộ Dân ủy Ngoại giao và đi cùng chuyên tàu với Lilia Brik sang Riga...”

V. A. Katanian chỉ đúng về chuyện Maiakovski từng vẽ tranh cổ động cho Tổng cục chính trị giao thông. Còn Elbert thì không đáng gì ở đây cả. Tôi đã tra cứu lý lịch hoạt động của Elbert, hơn nữa do chính tay Elbert viết. [13] Trong đó nói:

“Các năm 1918 – 1919 làm cảnh sát hình sự ở thành phố Minsk, cán bộ chỉ huy. Năm 1919, - Mặt trận phía Tây, làm trợ lý Tư lệnh quân sự tỉnh Grodni; Ban đặc biệt của Belorussia, trưởng ban. Năm 1920 – Ban chỉ huy quân sự thành phố Sverlovsk, làm trưởng ban Chính trị tỉnh. Từ năm 1921 – BCHK, làm phó ban tin tức, đặc phái viên ban đối ngoại ...” Tôi xin nói thêm, Ban đối ngoại của BCHK do Dzherzhinskii ký lệnh thành lập vào thập niên hai mươi, chuyên lo hoạt động gián điệp và khủng bố quốc tế.

Vậy là sao? Năm 1920 Elbert còn chưa hề tới Moskva, chẳng có quan hệ gì với Tổng cục chính trị giao thông; do đó, năm 1921, Maiakovski gặp anh ta ở nhà ga không phải như một người quen cũ ở Tổng cục chính trị giao thông, mà là như một người cùng đi Riga với Lilia Brik (lúc này anh ta đã làm việc ở Ban đối ngoại của BCHKA). Mọi việc diễn ra chính là như vậy. Chi tiết sau xác nhận điều đó. Trong thư của nhà thơ gửi Lilia Brik (ở Riga đến tháng 2 năm 1922), có dòng sau: “Hôm thứ năm, Elbert lên tàu (nên hiểu là đi từ Moskva sang Riga, Elbert cứ thường xuyên qua lại giữa hai nước Nga và Latvia. – *V. Skoriatin*). Một người rất dễ mê n”. [14]

Thử hỏi cần gì Maiakovski phải thông báo nhận xét của chàng về Elbert với Lilia Brik, nếu như chàng đã quen biết anh ta từ trước cuộc gặp ở nhà ga mùa thu năm 1921? Logic sự việc như sau: Lilia

Brik đã niê`m nở giới thiệu Elbert, người bạn đường của chị ta, làm quen với Maiakovski, và sau đó nhà thơ xác nhận rằ`ng người quen của chị ta đúng là “rấ`t dễ mê`n”.

Bây giờ là phỏng đoán. Không phải tự dưng tôi nhậ`n mạnh từ này. Vậ`n đề` là một số` người phản bác tôi tiế`c thay lại không chịu lưu ý, khi tôi chuyển từ các sự kiện có thực (được xác nhận bởi mọi tài liệu tôi nắ`m trong tay) sang lĩnh vực phỏng đoán và giả thuyế`t. Có thể tôi chuyển không đạt chắ`ng, nên gặp sự phản bác gay gắ`t từ phía A. Valiuzhenich và sự uố`n nắ`n từ phía B. Iangfeldt. A. Valiuzhenich thì hỏi thắ`ng tôi, tôi nói “khác với sự thật” để làm gì; còn tiế`n sĩ B. Iangfeldt thì nói đại ý, rằ`ng V. Skoriatin thoát tiên đề` ra cho mình mục đích chứng minh nhà thơ bị giế`t, rồ`i lựa chọn mọi tài liệu phù hợp với luận điể`m đó.

Hoàn toàn không phải vậy! Giai đoạn trước lúc chế`t trong cuộc đời Maiakovski có nhiê`u điể`m trớ`ng, đòi hỏi phải lý giải, nhưng hiện tại chưa có tài liệu lý giải. Chính vì thế` mà tôi cô` gắ`ng điề`n vào chỗ trớ`ng; đánh liê`u nêu ra một vài giả thuyế`t, một vài cách lý giải. Theo lời những người phản bác tôi, chúng có thể không được xác nhận, “khi người ta công bố` hồ` sơ lưu trữ của KGB”. Nhưng cũng có thể chúng sẽ được xác nhận lắ`m chứ` ...

B. Iangfeldt thừa nhận: Tài liệu mà V. Skoriatin tìm được, xác nhận Lilia Brik làm việc ở cơ quan OGPU là một sự thực chắ`ng làm đẹp mặt người yêu của nhà thơ. Nhưng liê`n đó B. Iangfeldt lại bào chữa cho Lilia Brik, rằ`ng có thể Lilia Brik không có cách nào khác để sang nước Anh thăm mẹ, nên phải xin OGPU cấp cho giấ`y chứng minh tạm thời làm việc cho OGPU để từ Latvia dễ dàng làm thị thực sang Anh chắ`ng?

Mặc dù tôi rất kính trọng các công trình nghiên cứu và cá nhân tiên sĩ B. Iangfeldt, song tôi không thể đồng ý với cách lý giải đó của ông.

Sự thực chứng tỏ khác hẳn. L. Elbert, cán bộ Ban đối ngoại của BCHK, sang Latvia. Anh ta là người quê ở Odessa, không quen biết ai ở Riga cả. Lilia Brik thì có. Mẹ của Lilia Brik – E. Iu. Kagan (thời chưa lấy chồng là E. Iu. Berman) quê ở Riga, cha quê ở Libava. Ở Parang và vùng xung quanh có bà con thân thuộc của chồng chị ta – O. Brik. Tóm lại, Lilia Brik hoàn toàn có thể đưa đặc phái viên OGPU L. Elbert vào giới quen biết rộng rãi của chị ta. Chị ta chắc chắn đã làm việc đó cùng lúc “lo liệu” thị thực xuất cảnh sang Anh thăm mẹ. Mà có thực cái chuyện lo liệu ấy hay không kia chứ? Hay là chuyên sang Anh chỉ để đánh lạc hướng? Hiệp định thương mại giữa Anh và nước CHXHCN LB Nga được ký lập đầu tiên tháng 3 năm 1921, sau đó mới lập Thương vụ ở Anh. Vậy là mẹ của Lilia Brik chỉ có thể chuyển sang công tác ở London vào khoảng mùa xuân-mùa hè năm 1921. Không lẽ mới một, hai tháng xa nhau mà Lilia Brik đã kịp nhớ mẹ đến thế. Vậy mà cái cơ để sang Litva chính là thăm thân nhân.

Cần nói thêm rằng Riga thời đó đúng là đầy rẫy các điệp viên OGPU. Chính từ đây, theo bài ký tự liệu “Cho mãi mãi” của A. Stranga (“Daugava”, 1990, số 8) bắt đầu gần như mọi chiến dịch của “Trê-ca” nhắm sang các nước Tây Âu. Rất có thể L. Elbert và Lilia Brik hò hì ấ ý sang Riga để thực hiện một nhiệm vụ nào đó của OGPU.

Do nhu cầu công tác nhiều phen qua lại giữa Riga và Moskva, L. Elbert hẳn đã mang theo thư và quà của Lilia Brik gửi cho Maiakovski, nên đã gặp chàng không phải một lần. Dự đoán này được xác nhận bởi các ghi chép trong sổ tay của Maiakovski thời đó.

[15]

"Khách sạn Boiarskii Dvor, Quảng trường Staraiia, nhà số 8, tầng 2, phòng 98, Kheifets 1-61-66 (Elbert)."

Cũng trong sổ tay đó, ở tờ lót bì, Maiakovski còn ghi: "Bộ Dân ủy Ruộng đất, Quảng trường Staraiia, nhà số 8, tầng 2, phòng 98, L. Elbert 1-61-66". Tòa nhà này [xem thêm ảnh ở phần phụ lục] hôm đầu thế kỷ là một trung tâm thương mại cùng khách sạn "Boiarskii Dvor", vẫn còn đến ngày nay. Những năm đầu của chính quyền mới, tòa nhà được dùng làm trụ sở của Bộ Dân ủy Ruộng đất. Những người sống lâu năm ở Moskva còn nhớ, vào thập niên hai mươi, các khách sạn được dùng làm nơi ở cho các quan chức Xô viết. Chắc là L. Elbert mới từ thành phố Sverlovsk chuyển lên, đã nhận được chỗ ở tại "Boiarskii Dvor". Và cũng không loại trừ khả năng anh ta ở đó với cái họ Kheifets...

Và ghi chép này, cũng như vài lần Maiakovski tới "Boiarskii Dvor" nhận thư do L. Elbert chuyển giúp càng xác nhận hai người mới quen nhau. Nếu không, từ nơi làm việc về chỗ ở của mình, L. Elbert ghé qua nhà bạn ở đường Lubianka sẽ tiện đường hơn...

Như tôi đã nói, thập niên ba mươi L. Elbert biến đi đâu đó mất tăm, không thể dõi theo dấu vết "người điệp viên dũng cảm". Bây giờ qua hồ sơ ký của V. A. Katanian bị tiết lộ, tôi mới biết: thì ra sau khi Maiakovski chết, vợ chồng Brik vẫn quan hệ thân tình với L. Elbert cho tới khi anh ta đột ngột qua đời "tại một thành phố nhỏ bên Đông Đức năm 1946".

Bây giờ nói về việc tìm kiếm của tôi. Cuối thập niên ba mươi, L. Elbert đột nhiên rời khỏi OGPU và thay đổi chỗ ở, từ trung tâm thành phố chuyển tới Krasnaia Presnia (đường Barrikadnaia, nhà 19, căn

hộ 14). L. Elbert tiếp tục sống độc thân. Ở Moskva, L. Elbert có người anh trai duy nhất tên là Efim, nhạc sĩ, sống riêng ở chỗ khác.

Mùa xuân năm 1931, theo quyết định của Ban chấp hành Trung ương Đảng, L. Elbert được đưa sang Xô viết Moskva làm Trưởng ban thông tin. Sau đó “được phép của Ban chấp hành Trung ương Đảng”, L. Elbert chuyển sang làm Vụ trưởng Vụ đối ngoại của Hội Chữ thập đỏ. Ở đây phải nói năng khiêu ngoại ngữ của anh ta đóng vai trò đáng kể. Ngoài tiếng Pháp, L. Elbert biết tiếng Đức, tiếng Ba Lan và có thể giao tiếp phần nào bằng các thứ tiếng vùng Scandinav.

Một năm sau L. Elbert lại đột nhiên chuyển về công tác ở Xô viết Moskva, làm cố vấn Đoàn chủ tịch. [16] Và tôi chỉ biết được tới đây là hết.

Còn bây giờ để kết thúc phần nói về L. Elbert, tôi xin trả lời câu hỏi của A. Valiuzhenich: nếu L. Elbert, theo khẳng định của V. Skoriatin, gần như là kẻ đã bán chết Maiakovski hôm 14 tháng 4, thì tại sao anh ta lại thoát chết trong đợt thanh trừng vào thập niên ba mươi? Chẳng phải tất cả những chứng nhân nguy hiểm đều bị đem bán trước tiên đó sao?

Thứ nhất, tôi chưa bao giờ khẳng định rằng hung thủ giết nhà thơ chính là L. Elbert. Thứ hai, rất khó tìm thấy logic của những gì xảy ra ở nước ta hồi đó. Có thể dẫn chứng vô số trường hợp không thể giải thích nổi. Ví dụ, tại sao A. Akhmatova lại được sống, trong khi chồng trước của nữ sĩ là N. Gumilev bị xử bán, con trai thì bị đưa vào trại cải tạo? A. Akhmatova có một câu cách ngôn thông thái như sau: khi cháy nhà, chẳng ai nhớ đến cái ly lăn xuống bên dưới đi-văng...

Trong trường hợp của chúng ta, nếu L. Elbert là kẻ tham gia vụ giết hại nhà thơ, có thể anh ta đã trở thành “cái lý lẫn xuống bên dưới đi-văng” chăng?

Tiếp tục. Còn ai được V. A. Katanian coi là “người quen biết riêng” của Maiakovski? Iakov Saulovich Agranov.

V. A. Katanian viết: “Chắc là Ia. Agranov làm quen với Maiakovski ở đâu đó trong một buổi nói chuyện của Maiakovski. Cũng có thể là do V. M. Gorozhanin giới thiệu hai người với nhau... Bây giờ chúng tôi biết gì về Ia. Agranov? Một người bôn-sê-vich lão thành, sau Cách mạng tháng Mười làm ở Ban thư ký của Lenin... Năm 1957 được minh oan...”

Tôi xin nói luôn: đến bây giờ tôi vẫn chưa rõ Ia. Agranov đã thành người quen thân của nhà thơ bằng cách nào. Còn về những chi tiết mà V. A. Katanian dẫn ra trong hồi ký và được A. Valiuzhenich cả tin tiếp nhận, thì tôi dám cả quyết rằng các chi tiết ấy không có bằng chứng xác nhận.

Cũng cần nói thêm rằng cả tôi cũng từng lầm: sau vài bài đăng trên tạp chí “*Moskva*”, “*Molodaia gvardia*”, trong đó người ta khẳng định rằng họ thật của Ia. Agranov là Sorendzon, tôi cũng tin thế. Nhưng sau khi đăng bài trên tạp chí “*Nhà báo*”, thì tôi phát hiện những tư liệu “cảnh sát” phủ nhận hoàn toàn huyền thoại về Sorendzon.

Đây là điều ghi trong “danh sách cảnh sát” trình lên Nha cảnh sát: “Agranov Iankel Shevelev-Shmaev, tôn giáo: Do Thái giáo, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1893 ở xã Chechersk, huyện Rogachev, tỉnh Mogilev...” [17]

Bây giờ, về “người bôn-sê-vich lão thành”. Qua tiểu sử chính thức đăng trên báo “*Pravda*”, tôi được biết: “Đông chí Ia. Agranov tham gia phong trào cách mạng từ năm 1912. Sinh hoạt ở các tổ nhóm cách mạng, đọc tài liệu bí mật...”

Trong hồ sơ của cảnh sát, hoạt động đó của Ia. Agranov được phản ánh hơi khác... Nhưng trước tiên tôi xin đề cập vài chi tiết từ tài liệu do xã trưởng xã Chechersk lập ra: Bà Khai-Ita Agranova có nhiều con. Những đứa lớn sau khi cha chết bỏ đi xa; những đứa nhỏ ở nhà bán bánh với mẹ. Ia. Agranov học hết lớp 4, thì Iankel (tức Iakov) cũng bỏ quê lên thành phố. Tại thành phố Gomel, Ia. Agranov làm nhân viên văn phòng lâm nghiệp. Sau đó chơi thân với Shlema Gelfer và Iosif Tubman, do chịu ảnh hưởng của hai người đó mà gia nhập Đảng cách mạng xã hội chủ nghĩa ...

Bây giờ nói về “quá khứ bôn-sê-vich” của Ia. Agranov. Hồ sơ cảnh sát ghi: “Ngày 18 tháng 4 năm 1915, ở thành phố Gomel có cuộc họp đại diện các chính đảng, đông tới 50 tên. Phát biểu tại cuộc họp đó có tiểu thị dân Iankel Shmelev-Shmaev Agranov quê ở Chechersk, huyện Rogachev, mang bí danh trong Đảng cách mạng xã hội chủ nghĩa là “Mikhail”, và Shlema Berkov Gelfer”. [18]

Trong số người bị bắt tại cuộc họp, có Ia. Agranov. Hỏi cung. Khám xét. Lập biên bản. Ngoài thẻ căn cước, sổ tay và vài lá thư riêng tư, còn phát hiện ở nhà kẻ bị bắt một số tài liệu tuy không chính thức, nhưng cũng không có gì nguy hại.

Sau khi đi điều tra, cảnh sát ngày 5 tháng 6 năm 1915 báo cáo lên Bộ Nội vụ, rằng “theo điều 17 và điều 19 của luật tình trạng chiến tranh”, Ia. Agranov bị đày đi tỉnh Enisei. [19]

Hoạt động cách mạng của Ia. Agranov có lẽ tạm dừng ở đây cho đến năm 1917. Sau khi đi đày về, Ia. Agranov làm gì, tôi không rõ; nhưng căn cứ vào tiểu sử đăng trên báo “*Pravda*”, thì ở nơi đi đày, Ia. Agranov đã gặp một nhóm các nhà bôn-sê-vich, chịu ảnh hưởng lớn của họ, rèn luyện thế giới quan và cuối năm 1915 đã gia nhập đảng bôn-sê-vich”.- [20]

Bước ngoặt trong đời Ia. Agranov!

Tháng 3 năm 1917, Ia. Agranov tới thành phố Petrograd cách mạng.

Ở đây trong óc tôi chợt nhớ lại tiểu sử một người mà ai nãy đều thuộc từ hồi học phổ thông. Ấy là “người cha của các dân tộc” (Stalin) cũng tới thành phố Petrograd vào tháng 3 năm 1917. Và cũng từ tỉnh Enisei xa xôi. Liệu họ có cùng về với nhau chăng? Là tôi chỉ phỏng đoán thế thôi. Còn nhà sử học Mỹ R. Conkverst trong quyển sách “*Đại khủng bố*” (“*Neva*”, 1989, số 9 - 11) thì nói rất rõ “Ia. Agranov là bạn chí thân của Stalin”.

Tiếp tục còn lý thú hơn. “Người bôn-sê-vich lão thành”, nếu tin lời V. A. Katanian, thì từng làm việc “trong Ban thư ký của Lenin”. Ở chương đầu tôi có viết rằng không rõ bằng cách nào Ia. Agranov ở trong Ban thư ký của Bộ Dân ủy Nhỏ; chứ anh ta không dính dáng gì tới Ban thư ký riêng của Lenin cả.

Tôi xin thông báo những chi tiết khác trước giờ chưa từng biết trong tiểu sử của Ia. Agranov. Những chi tiết, theo tôi, khá c họa rõ nét tính phức tạp của những năm đẫm máu.

Chẳng hạn như sự việc sau. Ia. Agranov hóa ra không chỉ là chuyên gia điều tra, mà còn có tiếng là một người am hiểu sâu

khá u. Đạo diễn V. Meierkhold viết thư (ngày 19 tháng 3 năm 1928) cho N. Erdman đề nghị kịch bản [21], và trong thư đó có thông báo thành phần của Hội đồng chỉ đạo nghệ thuật của nhà hát MXAT, gồm những người thành thạo nghệ thuật sân khấu. Tôi kinh ngạc thấy trong đó có ... Ia. Agranov. Quy mô mới rộng làm sao! Vừa chơi với “thủ lĩnh” của Hội nhà văn vô sản (RAPP), vừa là ủy viên Hội đồng chỉ đạo nghệ thuật của nhà hát cánh tả!

... Sau khi Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ đã y quyết định Iagoda bị xử lý, Agranov cũng nhanh chóng mất chức. Tháng 5 năm 1937, đang là Thứ trưởng Bộ Dân ủy Nội vụ, Agranov bị điều đi Saratov làm Giám đốc Sở Nội vụ thành phố. Ở nơi mới, Agranov cũng tỏ ra năng nổ. Chỉ trong vòng chưa đầy hai tháng, Agranov đã phát hiện “không ít kẻ thù của nhân dân trong số các cán bộ Đảng, chính quyền và các công dân Xô viết khác”. [22] Agranov đích thân ký lệnh cử một tên phá hoại họ Loos trà trộn vào phòng giam. Và Loss đã ra sức xúi bẩy các “kẻ thù của nhân dân” tự buộc tội mình và buộc tội lẫn nhau.

Nhưng Agranov cũng như các đồng nghiệp không đứng vững nổi bên bờ vực thẳm. Ngày 16 tháng 7 năm 1937, Agranov lên Moskva. Bốn hôm sau thì hắn bị bắt cùng vợ là Valentina tại căn hộ của mình, nhà số 9, phố Markhlevskii, nơi nửa năm trước đó, láng giềng của Agranov là Iagoda đã bị bắt. Từ trong nhà tù Lubianka, Agranov viết thư gửi lên Ban chấp hành Trung ương Đảng, trong đó hắn ăn năn về các “sai lầm đáng tiếc” của mình. Hắn hiểu những việc gì là “sai lầm đáng tiếc”, tôi không rõ. Hắn không nhận được hòi âm từ Ban chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 11 tháng 8 năm 1938, một năm sau ngày bị bắt, Tòa án Tối cao Liên Xô đã kết án Agranov vào “hình phạt cao nhất kèm theo tịch thu tài sản”.

[23]. Vợ hắ n bị xử bắ n muộ n hơn vài ngày – ngày 26 tháng 8 năm 1938.

Vê` chuyện “minh oan” sau khi ché t cho Ia. Agranov. Trước mắ t tôi là một cặp hồ` sơ dày. Gọi là hồ` sơ thẩm tra. Qua đó tôi đượ biế t : con gái của Agranov là Eleonora Iakovlevna Agranova đã nhiê`u lầ n gửi đơ n khiế u nại lên các câ p cao nhấ t. Thậ p niên năm mươ i và thậ p niên sáu mươ i, Eleonora đã viế t đơ n gửi Khrutsev, Bulganin, Kaganovich, Voroshilov, Semichastnyi. Và mỗi lầ n như thế` các cán bộ quân pháp lại phải đào xới hồ` sơ Agranov. Nhưng lầ n nào kế t luận cũng như nhau : “Không tìm đượ căn cứ nào để xem xét lại bản án”. Vợ của Agranov – Valentina Aleksandrovna (Kukhareva là họ trước khi lắ y chồ`ng) thì đượ minh oan hoàn toàn. Còn bản án đố i với Ia. Agranov vẫn giữ nguyên không thay đố i. [26]

Tôi nghĩ như thế` là công bắ ng. Bởi lẽ danh sách tội ác của Agranov thì không gì có thể bào chữa nỏ i, dù theo tiêu chuẩn pháp lý của nước Nga, hay theo đạo lý của loài người.

Để bạn đợ c không còn nghi ngờ gì nữa, tôi xin dẫn một đợ c đoạn của Roman Gul. Trong tiểu sử của Dzerzhinskii, Roman Gul có nhắ c đế`n vài “thành tích” công tác của Ia. Agranov. Roman Gul viế t: Điề u tra viên “Trê-ca” Iakov Agranov, một kẻ mắ c bệnh đợ c kinh, một tên khát máu, sinh ra ở Vương quố c Ba Lan không liên quan gì tới nước Nga, đã vào ngành “Trê-ca” từ thời Dzerzhinskii và dưới thời Stalin đã leo lên chức vụ hàng đầ u của “Trê-ca”, trở thành tên đao phủ của trí thức nước Nga. Agranov đã giế t hại nhiê`u nhà hoạt đợ c xã hội nỏ i tiể ng và các nhà khoa học tuyệt vời của nước Nga, như giáo sư Tikhvinskii, giáo sư Volkov, giáo sư Lazarevskii, N. N. Shevkin, hai anh em Astrovy, K. K. Chernosvistov, N. A. Ogorodnikov

và nhiều người khác. Đối với giáo sư Tagantsev không muốn khai, Agranov đã tra tấn giáo sư, nhốt ông vào hầm tối suốt 45 ngày, hành hạ ông cho đến khi lấy được lời khai đúng như ý muốn mới thôi. Agranov đã hủy diệt tinh hoa của nước Nga bằng cách xử bắn các nhà khoa học, nhà hoạt động xã hội, buộc họ vào tội “là kẻ thù của công nông”, “đi theo chế độ dân chủ”...Hắn cũng chính là kẻ đã giết hại nhà thơ Nga tuyệt vời N. S. Gumilev...

Tôi tin rằng đó chưa kể hết tội của Agranov. Chúng ta hãy bỏ qua cho sự nhầm lẫn nhỏ của Roman Gul rằng Agranov “sinh ra ở Vương quốc Ba Lan”; mọi thứ còn lại đều đúng cả.

Đến nay, nhờ chủ trương công khai, chúng ta biết thêm nhiều số phận bi thảm do Agranov gây nên. Chẳng hạn cuốn sách “*Người đương thời với chúng ta*” xuất bản tháng 1 năm 1992 có kể về vai trò của Agranov trong việc giết hại nhà thơ Nga Aleksei Ganin. Ngày 14 tháng 11 năm 1924 Agranov cùng với điều tra viên Sloputinskii đã hỏi cung nhà thơ Aleksei Ganin bị bắt về cái gọi là vụ “Trung tâm”. Rồi Agranov ra lệnh sao chụp bản đề cương “Hòa bình và lao động tự do cho các dân tộc” (Chính tài liệu này đã dẫn tới bản án tử hình Aleksei Ganin). Bản đề cương ấy nằm trong hồ sơ OGPU hơn nửa thế kỷ. Nhưng bây giờ đọc lại bản đề cương mà Aleksei Ganin viết năm 1924, tôi thấy nó vẫn giữ nguyên tính thời sự bức xúc ngay cả thời nay.

Xin trích vài đoạn:

“Với hệ thống nhà nước ở nước Nga như hiện nay, nước Nga, một quốc gia hùng mạnh, có nguồn tài nguyên thiên nhiên vô tận và năng lực sáng tạo dồi dào của nhân dân, vậy mà mấy năm nay sa vào tình trạng hấp hối sắp chết.

“Tinh thần trong sáng của nhân dân đã bị mù quáng theo lối phản bội. Những gì thiêng liêng của nhân dân bị chà đạp, tài sản của nhân dân bị cướp đoạt. Tất cả những ai còn tinh táo và còn lương tâm con người, đều đang kinh hoàng trước các tai họa và nỗi đau khổ kinh khủng mà nhân dân phải gánh chịu...”

“Thay vì tự do, nhà nước này lại đem tới một thứ chuyên chế và nô lệ chưa từng thấy dưới cái gọi là 'chủ nghĩa tư bản nhà nước'. Thay vì pháp luật, lại là 'Trê-ca' và các tòa án binh cách mạng man rợ tùy tiện; thay vì xây dựng kinh tế và văn hóa, lại là sự phá hoại đời sống văn hóa và kinh tế của đất nước; thay vì lễ công bằng và chính nghĩa, lại là thói đút lót, mua chuộc, vu khống, ăn cắp ngân khố chưa từng thấy; thay vì bảo hộ lao động, lại là thứ lao động nô lệ, không được hưởng quyền, y như ở các quốc gia chuyên chế cách đây mấy ngàn năm...”

Những lời tiên tri kỳ lạ làm sao! Và ta hiểu tại sao Agranov lại kẹp vào hồ sơ hình sự bản sao đề cương đó. Tác giả đề cương Ganin bị xử bắn trong nhà tù Lubianka ngày 30 tháng 3 năm 1925...

Tội ác của Agranov còn nhiều, tôi tin rằng rồi chúng ta sẽ được biết hết.

Sau tất cả những cái đó, ta thấy câu hỏi của V. A. Katanian quá ngây thơ: “Chúng ta biết gì về Agranov? Một người bôn-sê-vich...” Tôi cho rằng một vài chi tiết có thể không biết. Chứ còn các “thành tích” như thế mà bảo không biết thì khó tin!

Cuối cùng là Volovich.

Volovich cũng được V. A. Katanian xếp vào số “người quen thân” của Maiakovski. Ở các chương trước, tôi đã nhắc đến

Volovich trong vụ bắt cóc viên tướng bạch vệ Kutepov ở Paris. Khi đó tôi dựa vào các tờ báo ở Paris đăng ảnh Volovich với chú thích: “Ianovich – Kẻ bắt cóc. Ianovich (tức Volovich, tức Vilianskii) chỉ huy tổ chức OGPU ở Paris (tại cơ quan đại diện của Liên Xô ở Pháp), và vợ y, là hai kẻ bắt cóc”. [27]

[Xem thêm ảnh ở phần phụ lục]

Có thể do vội sẵn tin giật gân mà báo chí Paris lẫn lộn họ tên Ianovich với Volovich chẳng? Không, tại cơ quan đại diện của Liên Xô ở Pháp quả có người tên là Ianovich. Đây là các giấy tờ. Qua đó ta biết: Vladimir Borisovich Ianovich cùng vợ là Aleksandra Osipovna tới Paris ngày 15 tháng 2 năm 1928 và được xếp vào biên chế Tổng lãnh sự quán Liên Xô với chức vụ Bí thư thứ nhất. Nhưng một tháng sau Ianovich “được cử làm đại diện toàn quyền bên cạnh đồng chí Trưởng cơ quan đại diện của Liên Xô ở Pháp Dovgalevskii và làm cố vấn cho đồng chí Tham tán Besedovskii G. Z”. [28]

Đây là Ianovich. Còn Volovich?

Ở đây, dựa vào hồ sơ của B. Gorozhanina và bằng chứng của L. Varshavskaia (Krasnosekova), tôi xin nói luôn; dưới danh nghĩa một viên Bí thư khiêm nhường, điệp viên lão luyện của OGPU Zakhar Ilich Volovich đã tới Paris, cùng với vợ là Faina (trước khi lấy chồng mang họ Volynskaia).

Tôi tin chắc Ianovich và Volovich là cùng một người, bởi chi tiết lý thú sau đây. L. Varshavskaia (Krasnosekova), một người quen thân của vợ chồng Brik, khi nói chuyện với tôi, có nhớ đến một ngày kỷ niệm của gia đình bà là ngày 14 tháng 12. Và bà nói rằng đó chính là ngày sinh nhật của Zoria (tên thân mật mọi người dùng để gọi Zakhar

Ilich Volovich trong nhóm của họ). Và trong bản khai trước khi đi Paris, Ianovich ghi là “sinh ngày 14 tháng 12...” [29]

Phải lầy lợm làm lạ về mức độ am hiểu của các ký giả Paris hồ i ấy, chỉ trong một ngày đã tìm biết ba cái tên của một “điệp viên” nước Nga. Cái họ “Vilianskii” cũng không phải do họ bịa ra. Đây là các ký giả Paris nhậm một chút với họ “Volynskaia” của vợ anh ta.

Zakhar Ilich Volovich, như ta biết, chơi với vợ chồng Brik từ hồ i Brik còn sống ở đường Vodopian. Vậy mà trong sổ ghi chép của Maiakovski không hề thấy ghi cái họ Volovich. Chỉ có Ianovich, mà cũng chỉ bắt đầu xuất hiện vào tháng 10 năm 1928, tức là vào thời gian Maiakovski sang Paris, nơi chàng làm quen với Tatiana Iakovleva. Maiakovski ghi trong sổ tay như sau:

“Ianovich (cơ quan đại diện) Litre 95-41 42-43 anticuil 31-27”. Cũng trang đó, bên dưới: “Tatiana Marcade 39-65”. [30]

Đoán rằng khi hai người gặp nhau ở Paris, có lẽ Volovich đã đặt ngón tay lên môi, nói với Maiakovski đang kinh ngạc, rằng bây giờ anh ta đã là Ianovich. Và Maiakovski xem ra đã chấp nhận “luật chơi”, Ianovich thì Ianovich đã sao. Và ở Moskva, nơi Zakhar Ilich Volovich về nghỉ phép vào tháng 9 năm 1929, nhà thơ khi hẹn gặp anh ta, đã ghi vào cuốn sổ tay khác [31] như sau: “Ianovich, Selekt 5a 4p. 45”. Gạch dưới dòng đó xong, còn viết thêm “111-81-29 từ 48 Sretenka 13”. Thời bấy giờ, em gái của Tatiana Iakovleva là Liudmila sống ở địa chỉ đó (ký túc xá trên đường Sretenka, gần Selekt). Có thể giả định rằng Maiakovski đã bố trí sau khi gặp Ianovich thì ghé tới chỗ Liudmila. Không loại trừ khả năng chính sau hai cuộc gặp đó, Maiakovski quyết định dứt khoát không sang Paris gặp người yêu nữa.

Tóm lại, Maiakovski chỉ quan tâm đến Zakhar Volovich – Ianovich từ mùa thu năm 1928, chứ không sớm hơn! Và chỉ xuất phát từ một mối tình thoáng qua của nhà thơ ở Paris. Còn vợ chồng Brik gắn bó với Zakhar Volovich – Ianovich, theo B. Gorozhanina, là xuất phát từ lợi lộc. Thông qua vợ chồng Zakhar Ilich Volovich, lilia Brik nhận được các món đồ hộp mốt từ Paris, mà bây giờ ta gọi là “hàng hiệu”, do em gái chị ta là E. Triolet gửi về.

Nhìn chung, đến đây trong hồ i ký của V. A. Katanian cũng có sự “thay đổi địa chỉ”: người bạn thân của vợ chồng Brik rơi vào một danh sách khác.

Tất cả các kết luận của tôi, như bạn đọc đã thấy, được xây dựng trên việc dò i chiế u và nghiên cứu mọi tư liệu, bằ ng chúng, hồ i ức của người người sô ng cùng thời với nhà thơ. Và thú thật, tôi không chờ đợi tìm thấy sự xác nhận trong hồ i ký của chính ... V. A. Katanian. Nhưng xin trích dẫn từ đó: “Maiakovski làm quen với Zakhar Ilich Volovich và mỹ nhân Fania (vợ Volovich) ở Paris vào dịp một trong các chuyến đi cuối cùng năm 1928 - 1929. Vợ chồng Zakhar Ilich Volovich làm việc nhiề u năm ở nước ngoài. Năm 1930, Fania bị bắt tại Paris vì liên quan đến vụ tướng bạch vệ Kutepov biế n mấ t một cách bí ả n. Zakhar Ilich Volovich đã khôn khéo cứu được vợ ra khỏi trạm xá của nhà tù và đưa ra khỏi nước Pháp một cách an toàn. Họ xuất hiện ở Moskva cuối năm 1930...”. [32]

V. A. Katanian chắ c không biế t ở Paris người bạn của vợ chồng Brik còn đội tên họ gì khác.

Mà đâu chỉ V. A. Katanian! Còn những nhân vật cỡ bự hơn nhiề u cũng không biế t họ tên thật của Ianovich. Giả dụ có biế t, thì dĩ nhiên họ cũng không nói. Khi tiễn G. Z. Besedovskii lên đường sang

Paris, Chicherin (Bộ trưởng Ngoại giao) báo cho biết rằng “đội” danh nghĩa Bí thư thứ nhất ở cơ quan đại diện Liên Xô bên Pháp sẽ là Ianovich, từng là điệp viên của OGPU ở Konstantinopol và Praha. Ban thấy đây, vị Bộ trưởng biết Ianovich là người của cơ quan an ninh, song cũng không thể nói họ tên thật của người ấy cho nhà ngoại giao cao cấp của mình ở Pháp được biết.

Các cán bộ sứ quán Liên Xô ở Paris cũng không biết gì về viên bí thư Ianovich. Khi Tham tán G. Z. Besedovskii ở lại Pháp không trở về nước, mới kể cho báo chí Paris biết “công tác” của Ianovich ở sứ quán. Tôi xin trích dẫn lời kể của G. Z. Besedovskii :

“Vladimir Borisovich Ianovich không làm ra vẻ một nhân vật chính trị lớn. Giá là thời trước, anh ta sẽ là một trùm mật thám ở tỉnh lẻ...Ban an ninh chiếm 4 căn phòng ở tầng ba trong sứ quán, có cửa sổ nhìn ra vườn của sứ quán và nhìn ra vườn của tòa nhà số 81 bên cạnh trên phố De Grenel. Phòng thứ ba là phòng làm việc của Ianovich... Danh sách các điệp viên mật năm cuộc sống của Nga kiêu, được Ianovich cất trong cái tủ không cháy với các mã số. Trong danh sách ấy, các điệp viên mật mang những bí danh khác nhau, không ai được phép động tới đó, trừ Ianovich và vợ anh ta... Một phần công tác của Ianovich là tình báo chính trị, thu thập tin tức về tất cả những gì xảy ra ở Pháp...Trợ thủ của Ianovich trong công tác là vợ anh ta, Aleksandra Iosifovna, một phụ nữ trẻ xinh đẹp. Cô nàng có đúng là vợ anh ta không, hay đó chỉ là đóng giả phục vụ nhu cầu công tác, kể cũng khó nói. Nhưng họ sắm vai “một gia đình” hoàn toàn không tồi. Mặc dù chức vụ Bí thư của Ianovich rất khiêm tốn, song anh ta sống rất sang, ở một căn hộ vào loại nhất trong sứ quán, có người hầu và đầu bếp riêng. Vợ Ianovich năm mật mã riêng của Ianovich, giải mã mọi bức điện. Cô ta cũng phụ

trách việc chụp ảnh và mọi công việc chi tiêu. Họ nhận tiền bằng bưu kiện ngoại giao thông thường, những tờ đô-la mệnh giá lớn... Cuộc gặp các điệp viên mật thường diễn ra thông qua madame Ianovich, người chuyên mặc chiếc áo măng-tô cổ lông rất sang cho trường hợp đó. Cô ta được coi là một trong những cán bộ OGPU giỏi và thường thực hiện các nhiệm vụ quan trọng... Hai vợ chồng Ianovich thường rời khỏi Paris đi đâu đó vài ngày trên chiếc xe hơi chuyên dụng từ New York gửi sang cho Ianovich... Họ thường đi Normandie, nói là đi nghỉ; mặc dù Ianovich chẳng làm công việc gì theo chức danh Bí thư ở văn phòng cả. Toàn bộ thời gian anh ta ngồi lì ở máy gian phòng bí mật của mình”.

Tôi trích dẫn vài đoạn đăng trên báo chí Pháp, để bạn đọc hình dung rõ một trong các thành viên của “salon Brik”. [33]

Bạn đọc có thể hỏi cái chữ “Selekt” bí ẩn trong sổ tay của Maiakovski là gì và liên quan thế nào với Ianovich?

Vào thập niên hai mươi ở Moskva, “Selekt” tức là tên một khách sạn hạng sang ở gần cổng Sretenka, thuộc quyền sử dụng của OGPU. Những cán bộ “Trê-ca” cao cấp sống ở đây. Ianovich mỗi lần về Moskva cũng nghỉ ở đây. Nói cho công bằng, thì Maiakovski từng tới khách sạn “Selekt” nhiều lần từ rất lâu trước khi quen Ianovich. Cách khách sạn này không xa, ở phố Miliutin, đầu thập niên hai mươi có xưởng tranh cổ động của cơ quan ROSTA. Maiakovski sau giờ làm việc ở cái xưởng không có hệ thống sưởi ấm ấy, lại ghé sang nghỉ ở phòng bida của “Selekt”.

Chỉ những người sống lâu năm ở Moskva mới còn nhớ tòa nhà đồ sộ, mặt tiền màu xám, với hàng chữ nổi bật “Selekt”.

[Xem thêm ảnh ở phầ n phụ lục]

Người dân thủ đô ngày nay khi vội vã đi ngang qua tòa nhà màu xám bên đường phố đông đúc ấy sẽ không thể ngờ ở trong đó từng xảy ra những vở kịch bí mật gì.

Sau khi từ Paris trở về, Ianovich trở lại là Zakhar Volovich. Ta hãy xem người đương thời viết gì về Volovich.

Trong sách “ *Món nợ đặc biệt* ” của I. V. Dubinskii (Nhà xuất bản Quân đội, 1989), có đoạn:

“Tôi nhớ đến Zinovii Volovich, người đồng hương của tôi, chính ủy trung đoàn Hồng quân thời nội chiến.

“Vạm vỡ, vai rộng, đầu to, tóc xoăn, Volovich trông giống Mopassan. Và hời học phổ thông, người ta đã gọi Volovich là Mopassan.

“Một hôm tôi gặp Volovich ở Sretenka. Đây là vào năm 1932. Cơ quan anh ta là một ngôi nhà không lớn, gần bên cạnh nhà tù Lubianka. Chắc để chứng tỏ mình không phải hạng xoàng, anh ta cho tôi xem một tờ báo “ *Figaro* ” đã nhàu. Ngay trang một có hai ảnh chân dung lớn - Volovich và vợ. Dưới ảnh là dòng chữ: “Mỗi công dân trung thực của nước Pháp khi nhìn thấy hai kẻ phiêu lưu quốc tế này, hãy báo ngay cho nhân viên cảnh sát gần nhất”. Bài báo nhan đề “Chiếc xe màu gì?” buộc tội hai vợ chồng Volovich đã bắt cóc viên tướng bạch vệ Kutepov...

Mopassan cười khẩy, phủ nhận việc mình dính dáng tới vụ Kutepov, rồi nói: “Tớ sắp được thăng chức. Hình như sẽ làm phó cho Pauker lưng danh. Đó là Cục trưởng Cục bảo vệ, khấc tinh của

bọn phản cách mạng, trụ cột của OGPU. Tớ rất được tin cậy. Tớ sẽ phụ trách việc bảo vệ Stalin...”

Volovich không nói khoác. Anh ta đã quả nhiên trở thành người phó của Pauker (xuất thân thợ cắt tóc, rồi chỉ huy việc bảo vệ chính “người cha của các dân tộc”) và được thăng chức thiêu tá an ninh. Giữa thập niên ba mươi, Volovich được thưởng huân chương “Sao Đỏ”. [34] Ngày 22 tháng 3 năm 1937, Volovich bị bắt về tội “âm mưu phản cách mạng và hoạt động gián điệp”.

Còn đây là vài chi tiết tiểu sử sau đó của Volovich trích từ sách “*Âm mưu của các nguyên soái*” của E. Parnov (M. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 1991, tr. 59): Đêm 27 tháng 4 năm 1937, cùng với điều tra viên Surovitskii và đặc phái viên an ninh Iartsev, Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ Ezhov đích thân hỏi cung Volovich. Từ Volovich người ta dẫn dây sang “làm hại” nguyên soái Tukhachevskii... Sau đó, theo quyết định của Tiểu ban đặc biệt thuộc Bộ Dân ủy Nội vụ, Volovich cùng với Gai, Prokofev và hàng trăm đồng nghiệp khác của anh ta bị ghép vào hình phạt cao nhất. Và ngày 14 tháng 8 năm đó bị xử bắn.

Như chúng ta thấy, độ chính xác của cuốn hồi ký do V. A. Katanian viết là rất tương đối. Trong cuộc tranh luận mang tính nguyên tắc về Maiakovski, không nên dựa vào tài liệu đó.

Và ở đây, theo tôi, đã đến lúc chuyển sang nói về quan hệ giữa vợ chồng Brik với “các cơ quan có thẩm quyền”. Hai tác giả phản biện của tôi (B. Iangfeldt và A. Valiuzhenich) đã phải công nhận: vâng, thì ra không riêng O. Brik, mà cả L. Brik đều làm việc cho “Trê-ca” – OGPU. Nhưng họ lại phản đối, rằng sự cộng tác ấy chỉ là “ngắn hạn”, “không đáng kể” và nặng về tính pháp lý. Riêng về phần L. Brik, thì mối liên hệ của chị ta với OGPU chỉ là “một lần”,

mang tính chất bị bắt buộc, chỉ để sang vùng Baltik (Latvia), rồi từ đó lấy thị thực sang London thăm mẹ mà thôi. Còn sau đó thì không có quan hệ gì nữa với OGPU. Song bạn đọc tinh ý sẽ nhận ra rằng sự phản đối của hai vị là không có căn cứ, chỉ dựa trên ý muốn giữ cho hình ảnh vợ chồng Brik được sáng sủa mà thôi.

Ý muốn là một chuyện, nhưng nó phải có tài liệu làm bằng chứng. Tiếc rằng các tài liệu lại chứng minh ngược lại ý muốn...

Trích từ bức điện của Bộ trưởng Dân ủy Giáo dục A. Lunacharskii ngày 18 tháng 8 năm 1921 gửi cho I. Unshlikht, một người lãnh đạo cơ quan OGPU: “Ngày 3 tháng 8, đồng chí N. N. Punin, Chủ nhiệm Ban sáng chế ở Petrograd bị bắt. Hoàn cảnh dẫn tới việc bắt giữ đồng chí ấy, tôi được biết không chỉ qua lời vợ Punin, mà còn qua một cán bộ của cơ quan đồng chí, một người mà cả đồng chí và tôi đều đánh giá cao, là đồng chí M. O. Brik (một sự nhầm lẫn, lẽ ra là O. M. Brik – *V. Skoriatin*). Bản thân tôi biết N. N. đã lâu. Đồng chí ấy đã phục vụ chính quyền Xô viết ngay sau cách mạng và lúc nào cũng làm việc một cách hết sức trung thực và hiệu quả...” [35]

Như thế mà bảo rằng O. Brik có vai trò “không đáng kể” ở “Trê-ca” ư? Thì ra Brik là một cán bộ được đánh giá cao ở cơ quan đó.

Còn về chuyện “không thân ý” quan hệ sau đó, thì có thể dẫn rất nhiều bằng chứng của người cùng thời. Ở chương đầu, tôi đã dẫn lời A. Akhmatova về “salon Brik” nổi tiếng trong thập niên hai mươi, “nơi các văn nghệ sĩ gặp gỡ các cán bộ Trê-ca”. Nhưng A. Akhmatova không tham gia “salon” ấy, chỉ căn cứ vào lời đồn. Còn đây là bằng chứng của một người gần gũi với vợ chồng Brik, nhà viết kịch A. Gladkov: “Chúng tôi đi dạo với G. O. Vinokur (nhà ngôn ngữ học, thành viên nhóm LEF – *V. Skoriatin*), và sau câu chuyện

thông thường ... chúng tôi chuyển sang nhà c đến B. Pasternak. Tôi đề nghị G. O. bình luận một câu nói lạ lùng của B. Pasternak, rằng “căn hộ của nhà Brik thực chất là một phòng của Sở công an Moskva” (nói thế là tế nhị đó – *V. Skoriatin*). G. O. cười khẩy, im lặng, sau đó bảo rằng đó là ý kiến riêng của người ta, rồi bắt đầu kể về quan hệ giữa vợ chồng Brik với nhân vật Ia. Agranov nổi tiếng...Chính G. O. cũng đã gặp nhân vật đó nhiều lần ở nhà Brik...” [36]

Một buổi chứng nữa. Nhà ngoại giao Liên Xô V. Petrovskii thập niên sáu mươi làm việc trong Ban thư ký của Liên Hợp Quốc tại New York. Năm 1968, theo đề nghị khẩn khoản từ Moskva, V. Petrovskii đã đến gặp Tatiana Iakovleva và bạn gái của bà ta, cựu công dân Liên Xô, bà L. Gregori. V. Petrovskii viết trả lời về Moskva như sau: “Tatiana Iakovleva và L. Gregori cùng kể rằng họ biết rõ, rằng L. Brik hề ỉ ấy từng có quan hệ với 'một vị tướng ở Trê-ca', và Brik luôn luôn lợi dụng sự quen biết ấy để tác động tới Maiakovski và những người bạn khác của chị ta”.

Tôi tìm thấy buổi chứng xác nhận điều đó trong nhật ký mới công bố của M. Zosenko: “Chúng tôi đi đến nhà Mandelshtam (không rõ hai từ), ra đường Tveskaia. Lilia Brik kêu lên: “Họm đã! Dừng lại đã! Toàn các nhân vật lừng danh, toàn là tinh hoa!” Nhóm đang đi gồm Meierkhold, Maiakovski, Olesha, Kataev, tôi, Lilia Brik... Lilia Brik gọi sự tò mò, kể rằng chị ta có gặp Ia. Agranov đề nghị không cho Maiakovski sang Pháp. Ia. Agranov đã tặng cho Maiakovski một khẩu súng ngắn...” [38]

[Ảnh thêm ảnh ở phần phụ lục]

Xem ra, tình tiết này liên quan đến năm 1929. Ở đây có nhà c
đến thị thực xuất cảnh sang Paris mà hình như người ta đã không
cấp cho Maiakovski theo đề nghị của Lilia Brik (Tiên sĩ B.
Langfeldt đồng ý với quan điểm của tôi cho rằng bản thân nhà thơ
không có ý định sang Paris nữa); ở đây lại thêm một trong vô số các
khẩu súng ngắn mà ai muốn tặng nhà thơ cũng được. Cũng chính ở
đây có bằng chứng hiển nhiên về việc Lilia Brik có quan hệ thân
tình với “một vị tướng ở Trê-ca”...

Với quan hệ gần gũi như thế với các cán bộ OGPU, Lilia Brik vô
tình hay cố ý cũng sẽ kể cho họ biết tâm trạng của giới văn nghệ sĩ.

Và việc đó phải được thưởng. Bà P. Kochetova, người giúp việc của
Lilia Brik và Maiakovski, kể: “Lilia Brik chuẩn bị ra nước ngoài, tôi
nghe má y vị nói rằng hai vợ chồng Lilia Brik sẽ đi bằng tiền
công quỹ. Lilia Brik bị tù chửi về thị thực. Nhưng rồi vài hôm sau
người ta mang thị thực đến tận nhà cho chị ta...” [39]

Ở đây có hai yếu tố quan trọng đối với câu chuyện của chúng
ta. Một yếu tố liên quan đến ý kiến phản đối của A.
Valiuzhenich: làm gì có chuyện, nếu vợ chồng Brik có quan hệ thân
tình với OGPU, thì chẳng đời nào họ bị bêu tên trên báo về việc
chuẩn bị đi du lịch ra nước ngoài “bằng tiền công quỹ”. Một cơ
quan đầy quyền uy ai lại cho phép đăng chuyện rác rở về người
của mình như thế trên báo “*Koms. pravda*”. Xin lỗi! Cái mẩu tin
đăng trên báo ấy rất có thể là hoàn toàn bất ngờ đối với OGPU.
Họ đâu có thể theo dõi được tất cả! Chính vì vậy mà họ phải vội vàng,
trong vài hôm, làm lại các thứ giấy tờ. Cơ quan cũ vợ chồng Brik đi
đã không còn là Bộ Dân ủy Giáo dục, mà là Ủy ban liên lạc văn hóa
với nước ngoài.

Yêú tô thứ hai: ai đó rất vội cử vợ chôn Brik đi khỏi Maiakovski thật sớm, nên cho người mang thị thực xuất cảnh đến tận nhà... cho hai công dân bình thường! Thực ra, người ta đang phục vụ cho ai vậy?...

Tôi xin nêu một bả̀ng chứng nữa. Một người quen của Maiakovski là N. Bliukhanenko nhớ lại buổi liên hoan tất niên (tôi ngày 30 tháng 12 năm 1929) vừa là để mừng 20 năm hoạt động văn học của nhà thơ: “Mọi người đùa nghịch thoải mái...Meierkhold mang tới các bộ tóc giả, quạt giấ̀y, đắng-ten. Mọi người chụp ảnh kỷ niệm. Có Denisovskii, Gorb, Gorozhanin và vợ, Lev Elbert, (Xin nói thêm là còn có Ia. Agranov. Thế mà bảo là quan hệ “ngắ̀n ngủi”, “không thấ̀y tiế̀p diễ̀n” – *V. Skoriatin*), Lavut, Kruchenykh, Zina và Boria Sveshnikov, Grinkruk...Dzhon Levin, Roskin, Rodchenko và Stepanova, vợ chôn Zhemchuzhnyi, vợ chôn Brik, tôi, V. Polonskaia, Ianshin, Meierkhold và Raikh...” [40]

Tôi nghĩ, không phải ngẫu nhiên mà sau khi nghiên cứu danh sách trên, giám đố̀c Nhà bảo tàng Maiakovski hồ̀i trước là bà A. Ezerskaia đã ghi vào bản hồ̀i ký này quyế̀t địnɦ sau: “Không cho ai đọ̀c bản này cả. 29/VI – năm 39”.

Xin nói riêng về Kruchenykh, một người trong số khách có mặt. Tôi nhớ lại một chuyện hồ̀i tôi còn là sinh viên (Bây giờ tôi không có bả̀ng chứng gì về chuyện đó, nên xin bạn đọ̀c tin lời tôi thôi). Tôi và các bạn cùng lớp ở Trường đại học Văn khoa đang vội đi xuyên qua vườn hoa nhỏ tới Nhà Gertsen, thì có ai đó lên tiế̀ng chào một ông già gầ̀y gò, đố̀i mũ có chỏm, ngồ̀i trên ghế̀ dài. Sau đó, lúc đã lên cầ̀u thang vào lớp, tôi nghe một người nói đế̀n cái họ “Kruchenykh”. Không hiểu sao tôi liề̀n nghĩ ngay ông già kia chính là Kruchenykh, chiế̀n hữu của Maiakovski về chủ nghĩa vị lai, một

nhân vật nổi tiếng! Người có tên trong câu thơ “ *Căn phòng – địa ngục của Kruchenykh* ” của Maiakovski đó ư? Mặc kệ kỳ thi, tôi chạy như bay ra công viên. May quá: ông già vẫn ngộ ì cô đơn như con chim sẻ trên chiếc ghế dài. Thế là tôi làm quen được với Aleksei Eliseevich Kruchenykh.

Sau đó tôi còn gặp ông già nhiều lần. Có thể nghe ông kể đủ thứ chuyện tỉ mỉ về cuộc sống của những tên tuổi lừng lẫy trong nền văn học nước ta. Một lần tôi có kêu ca về cảnh túng thiếu tệ hại của bọn sinh viên chúng tôi và nói đùa, rằng mọi cách kiếm tiền mà Ostap Bender (nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết nổi tiếng “ *Mười hai chiếc ghế* ” của Ilf và Petrov, có tài xoay tiền bằng nhiều thủ đoạn khôn khéo, lừa đảo – *người dịch*) sáng tạo ra đều đã hết thời, vì đang bị Bộ luật hình sự trừng phạt. Thì ông già Kruchenykh cười hì hì ranh mãnh, nói: “Bender còn chưa biết cách này”. Rồi ông kể, Osip Brik, như ta biết, có ông nội là lái buôn, nên biết nhiều người trong giới đó. Thời kỳ NEP (chính sách kinh tế mới), không biết bằng cách gì, O. Brik biết trước được họ tên những người sắp bị bắt. Thế là anh ta cùng với Lilia Brik tới các địa chỉ đó. Các thương gia giàu có dĩ nhiên coi Brik như người của họ. Còn anh ta thì nói đến cuộc bắt giữ sắp tới, lên án sự tàn bạo của chính quyền, và gợi ý sẽ giúp đỡ, tức là giữ hộ họ các báu vật của gia đình họ. Không còn lối thoát nào khác, người ta đành tin và trao của cho anh ta. Ai thoát khỏi bàn tay của OGPU, được tha về, thì Brik trả lại của cho họ. Nhưng có nhiều người không bao giờ trở về ...

Về Kruchenykh, có những nhận định khác nhau. Thời trẻ lừng danh, sau đó số phận đẩy ông ra sân sau của sinh hoạt văn học đất nước, song ông vẫn quanh quẩn bên cạnh các nhân vật nổi tiếng nhờ mối quen biết cũ. Ông cố ghi lại từng câu nói, từng nhận xét của

họ vào sổ tay và cất giấ u chúng (để dành cho sau này, chắ c thê) trong căn phòng nhỏ của mình trên đường Miasnitskaia. Vì thê , cũng dễ hiểu, nhiê u người không ưa ông, thậm chí hơi sợ ông. Tất cả những điê u đó tôi được biế t do chính ông kể, cho nên khi nghe chuyện Brik, tôi không tin, càng không muố n chấ p nhận. Bắ y giờ, tất cả những gì liên quan tới Maiakovski, tôi đê u trầ n trọng kính nể. Còn hình ảnh Lilia Brik đố i với tôi là tuyệt đố i không có gì chê trách, được tô điể m trong vòng hào quang lắ m mạn. Đê n giờ tôi cũng không tin lắ m vào lời kể của Kruchenykh. Nhưng bên cạnh các sự việc mới, thái độ của tôi đã phầ n nào thay đổi.

Một câu hỏi tất yê u nảy ra: Thê Maiakovski có đoán biế t cuộc số ng thứ hai, cuộc số ng bí mật của má y người bạn chí thân của chàng hay không? Căn cứ vào mọi chuyện, thì chàng đoán biế t, và một số việc chàng còn biế t rõ...

Ngày 30 tháng 6 năm 1925, Maiakovski từ Mexico sang New York. Ngay hôm đó, chàng làm quen với I. Khurgin, – Chủ tịch Tổ chức thương mại-kinh tế Amtorg của Liên Xô, và dùng chầ n ở dinh thự của Khurgin ở đường số 5, nhà số 3.

Ngày 27 tháng 8, Khurgin cùng với E. Steklianskii đi chơi hồ Long Lake ở vùng núi Adirondak (bang New York). Steklianskii nguyên là phó của Trotskii trong Hội đò ng quân sự cách mạng, hiện thời là cán bộ kinh tế , vừa từ Moskva sang Mỹ công tác. Hai người bơi thuyê n trên hồ . Chiế c thuyê n của Steklianskii đột nhiên bị lật úp. Khurgin vội bơi tới cứu Steklianskii. Nhưng cả hai cùng bị chế t đầ u đố i. Chuyện thật vô lý. Ở Tổ chức Amtorg, ai nắ y ngạc nhiên, biế t Khurgin là người bơi lội rắ t giỏi kia mà? Vê sau thì mọi chuyện rõ hơn. Thư ký riêng của Stalin là B. Bazhanov viế t trong hồ i ký: “Tôi và Mekhlis tin chắ c rằ ng Steklianskii bị chế t đầ u đố i là theo lệnh

của Stalin, và 'tai nạn không may' đó được bố trí hẳn hoi”. [41]. Khoan nói về khẳng định đó của Bazhanov. Cái chính ở đây là hồ i á y Maiakovski chắc cũng cảm thấy tai họa trên hồ có điều gì đó không bình thường. Nếu không, làm sao giải thích, theo lời mọi người kể lại, chàng đã hét sức chấn động lúc nghe tin Khurgin bị chết đuối. Chàng coi cái chết của Khurgin như tai họa của chính mình, chàng đau buồn như mất một người bạn chí thân, mặc dù chàng mới quen Khurgin chưa lâu. Có biết nhau sơ qua ở Moskva, còn chưa đầy hai tháng ở New York thì hai người cũng chỉ gặp nhau không nhiều, vì đôi bên đều bận.

Chấn động đó trong tâm trạng Maiakovski được một người quen mới của chàng nhận biết, đó là Elizaveta Petrovna Zibert. Vài lời về người phụ nữ này: sinh năm 1904 ở Bashkiria, đầu thập niên hai mươi lăm ở công là D. Johns, một người Anh trong phái đoàn quốc tế. Ở Moskva, trước khi ra nước ngoài, tình cờ gặp nhà thơ nổi tiếng ở một nhà ga xe lửa. Sau này, khi đã ly hôn với công và sống ở New York, Elli Johns làm phiên dịch và quen với Maiakovski.

Một vài chi tiết về mối tình xa xưa ấy mãi gần đây mới được biết. Tạp chí “*Tiếng vọng hành tinh*” (năm 1990, số 18) có đăng cuộc trò chuyện giữa phóng viên hãng TASS S. Babich với Patricia Thompson, - con gái của Maiakovski và Elli Johns. Cái tin giật gân ấy giúp tôi phục hồ i và hiểu ra nhiều điều mà trước đó tôi chỉ có thể phỏng đoán.

Rất có thể, Elli Johns (theo lời kể của con gái bà ta) đã nhớ mãi cuộc gặp thoáng qua ở nhà ga Moskva và chú ý đến người phụ nữ đứng bên cạnh Maiakovski lúc đó, tức Lilia Brik. Cũng dễ hiểu, Maiakovski sau khi kể cho Elli Johns về mối quan hệ rắc rối, lắt léo giữa chàng với Lilia Brik, và rằng hai người đã không còn quan

hệ yêu đương, chàng đã đề nghị Elli Johns gửi thư về Moskva cho chàng theo địa chỉ chị gái chàng là Olga. Patricia nhắc lại lời mẹ: “Maiakovski hơi sợ người phụ nữ đó (tức Lilia Brik – *V. Skoriatin*), đã gọi chị ta là 'thiên tài dữ dằn' của cuộc đời nhà thơ. Nhà thơ sống không thể thiếu chị ta, song chung sống với chị ta thì cũng không thể...”

Không hiểu tại sao tạp chí “*Tiếng vọng hành tinh*” lại đặt ở đó dấu ba chấm? Tại sao, như sau này tôi biết được, ban biên tập lại cắt bỏ khỏi bài viết của S. Babich một câu có thể nói là quan trọng nhất? Trong bản thảo của S. Babich, sau câu “song chung sống với chị ta thì cũng không thể”, S. Babich viết: “Maiakovski ngờ rằng mỗi bước đi của chàng đều bị Lilia Brik báo cho Bộ Dân ủy Nội vụ biết. Patricia, người mà tôi (S. Babich) gọi theo tập quán Mỹ, không biết chính xác nhà thơ đã kể với mẹ cô những gì về Brik, nhưng chàng đã khiến cho mẹ cô kính sợ người đàn bà đó, và nỗi sợ này đeo đuổi gia đình mẹ con cô nhiều năm trời”.

Đó, khi bạn đọc biết được câu then chốt đó, thì tất cả trở nên sáng tỏ.

Trước hết, nói về sự cởi mở thành thực đến mức lạ lùng, vốn không phải là bản tính, của Maiakovski. Chỉ có một sự kiện bất thường, - cái chết của Khurgin vô tội, người suýt nữa làm hỏng chiến dịch của “những người lính của Dzerzhinskii”, - mới khiến nhà thơ thổ lộ một trong những bí mật của tâm hồn mình với một người chưa quen biết lắm.

Maiakovski phải đoán biết sự thật trong tai họa ở New York kia, thì ta mới giải thích được, tại sao chàng không hề phản ánh trường hợp đó trong sáng tác của mình. Bởi lẽ, cả Khurgin lẫn Sklianskii,

khác với Nette hoặc Voikov, đề u chết không phải bởi tay “kẻ thù giai cấp”, mà bởi chính người đã ng mình. Chính cái tính không ngẫu nhiên của tai họa đã khiến nhà thơ chấ n động và đau buồn nặng nề về cái chết của Khurgin, đã không cho phép chàng động chạm đề tài đó về phương diện triết lý con người. Chàng không muốn dđi trá.

Và cuối cùng, chỉ bây giờ, khi các sự kiện quá khứ đã nằ m trong mđi liên hệ logic với nhau, tôi mới có thể giải thích lời đề nghị khẩn khoản tự dung xuấ t hiện trong bức thư của người phụ nữ 25 tuổi gửi nhà thơ 36 tuổi: “Xin anh hãy ghi địa chỉ này (New York city) vào sđ tay dưới tiêu đề ‘Nế u tôi chết, bên cạnh các nơi cầ n thông báo, xin hãy thông báo cho cả địa chỉ này’. Anh hãy bảo trọng. Elizaveta”... (Thư gửi từ thành phố Nice bên Pháp về Moskva, dđ u bưu điện ngày 12 tháng 4 năm 1929). [42]

Không loại trừ, vì nghĩ đế n sự tàn bạo của những kẻ bảo vệ chế độ mới, trong lúc tâm sự, Maiakovski đã nói thẳng với Elizaveta rằng rấ t có thể chàng cũng sẽ bị một “tai họa ngẫu nhiên” kiểu đó.

Và ở đây buộc phải nhớ lại câu Maiakovski nói với người phụ trách văn nghệ của nhà hát MXTAT P. Markov về vợ chđ ng Brik vào tháng 3 năm 1930: “Ông tưởng rằng họ (vợ chđ ng Brik – *V. Skoriatin*) sẽ trở về u? Hoàn toàn không biế t là họ có trở về nữa hay không”. [43] Câu này có vẻ bí ẩn đđi với P. Markov; còn đđi với chúng ta, khi đã biế t các sự việc vừa dẫn, thì không có gì khó hiểu. Maiakovski đoán, cũng chẳng phải là đoán nữa, mà biế t chính xác rằng vợ chđ ng Brik ra nước ngoài không phải nhằ m mục đích “sáng tác” gì hế t, và mọi chuyện đề u có thể xảy ra với họ...

Nhà thơ đã sáng mắt ra. Về phương diện công dân, sáng tạo, đời sống.

Thời nay, khi thịnh thoảng các dòng thơ ca ngợi chủ nghĩa cộng sản của Maiakovski được trích dẫn trên báo chí nước ta, tôi muốn lưu ý bạn đọc về hồ i ức của họa sĩ Iu. P. Annenkov, một người thuộc làn sóng rời bỏ Liên Xô đầu tiên. Iu. P. Annenkov là một trong số ít người mà khi ra nước ngoài Maiakovski trò chuyện tuyệt đối thành thật, không phải nhìn trước ngó sau, không sợ những câu nói thật của mình ít nhiều sẽ bị công bố. Iu. P. Annenkov đã không phụ lòng nhà thơ. Nhiều năm sau cái chết của Maiakovski, Iu. P. Annenkov mới kể với người cùng thời về những buổi chuyện trò thành thật hồ i xưa giữa mình với nhà thơ.

Hồ i ký điềm tĩnh của Iu. P. Annenkov đem tới cho ta thấy những nỗi đau công dân và nỗi dằn vặt sáng tác của nhà thơ trước khi xảy ra bi kịch. Đây, một đoạn:

“Thất vọng nặng nề mà Maiakovski cảm thấy và kể với tôi ở Paris là... chủ nghĩa cộng sản, tư tưởng cộng sản chủ nghĩa, lý tưởng cộng sản là một chuyện; còn đảng cộng sản, một chính đảng có tổ chức rất mạnh, với đủ mọi biện pháp hành chính và bị lãnh đạo bởi những người chỉ chăm chăm dùng quyền lực phục vụ lợi ích cá nhân, thì lại là một chuyện khác hẳn. Maiakovski hiểu rằng có thể làm một người cộng sản 'trong sạch đúng nghĩa', nhưng lại ở ngoài đảng và ở trong tình trạng bất lực”. [44]

Tương ứng với đoạn trên, có bốn dòng thơ của Maiakovski trong bản nháp bài “*Hoàng đế*” (năm 1928):

Chúng ta quay ngoặt bước chạy của lịch sử,

Hãy tiễn đưa cái cũ đi mãi mãi.

Người cộng sản và con người

Không thể nào khát máu ... [45]

Ta hiểu tại sao bốn dòng này không có trong bài thơ được in chính thức.

Một chuyện khá có ý nghĩa. Ngày 25 tháng 2 năm 1930, Maiakovski có mặt tại buổi lễ khai trương câu lạc bộ sân khấu ở tầng hầm phố Staropimenov. Mọi người đề nghị nhà thơ đọc trích đoạn trường ca “*Tốt lắm!*” Nhưng Maiakovski trả lời: “Bây giờ không phải lúc” đọc trường ca đó, rồi chàng đọc phần mở đầu của trường ca “*Nói thật to*” mới viết cách đây không lâu. Theo hô ý của những người có mặt, nhiều người nghĩ rằng sự thay thế đó chỉ là mang tính sinh hoạt – lúc này đã khuya, nhà thơ đọc một đoạn ngắn thay vì đoạn dài. Nhưng hôm nay, khi ta so sánh mọi sự việc vài tháng cuối cùng của nhà thơ, thì có thể khẳng định câu “Bây giờ không phải lúc” có một ý nghĩa khác hẳn.

Sau những sự kiện đáng sợ làm chấn động đất nước hai năm 1929, 1930, đúng là “không phải lúc” ngâm bản trường ca ca ngợi chính quyền mới. Nhà thơ đã viết hai vở kịch “chống Xô viết” (theo lời P. Annenkov) “*Con rệp*” và “*Nhà tắm*”, giờ đây muốn bút ra khỏi bánh xe lạc quan. “*Nói thật to*”, nhan đề bản trường ca mới vang lên đã có vẻ đe dọa và bi đát. Nghĩa là hãy kêu to lên cho ai nấy cùng nghe thấy, hãy hét to khi không thể im lặng được nữa. Hãy nói toàn bộ sự thật về “thời đại”! Ý định đó còn biểu hiện trong câu thơ khác: “*Ta đã nén giận, dịu giọng trong tiếng ca của mình*”. Đã nén giận,

chẳng làm gì phải giấ u! Còn bây giờ thì không thê nữa – “ *Hãy nghe đây, hỏi các đồng chí - con cháu ...*”

Tôi nhớ đê n một chuyện như sau trong đời nhà thơ. Trong hồ ì ký của mình, V. Polonskaia kể lại cuộc trò chuyện giữa mình với Maiakovski vào buổi tô i ngày 13 tháng 4 năm 1930.

“...Maiakovski bỗng thồ t lên “Ôi, lạy Chúa!” Tôi nói: “Thật ngoài sức tưởng tượng! Thê giới đảo lộn rô i. Maiakovski mà lại gọi Chúa. Anh không theo đạo đấ y chứ?”

Maiakovski đấ p:

- Ôi, chính anh cũng không hiểu gì bây giờ cả... không biế t mình tin cái gì nữa!

Tôi đã ghi lại nguyên văn câu nói â y...”

Mấ y lời trao đổi qua lại giữa hai người, trong đám đông vui vẻ tụ tập ở nhà Kataev tô i hôm â y, tôi cho là rấ t quan trọng trong dòng sự kiện ập tới nhà thơ vào mấ y ngày cuối ì cùng của đời chàng...

Nhà thơ “may mà không sô ng” – bạn đọc hãy tha lỗi cho sự báng bổ của tôi, - đê n lúc thủ tiêu mọi nhóm trong nề n văn nghệ nước Nga và thành lập Liên đoàn nhà văn, một thứ trại lính của Stalin và Zhdanov đố i với văn nghệ. Nhưng dường như Maiakovski đã thấ y trước chuyện đó: chàng đã vội vã giải tán LEF, tổ chức REF thay vào đó; rô i sau những biế n đổi trong đời sô ng xã hội dưới sức ép của chế độ độc tài (từ việc đưa về hưu Bộ trưởng Dân ủy Giáo dục A. Lunacharskii, một người tự do, đê n việc công kích tấ t cả những ai có tư tưởng khác, kể cả chính Maiakovski, như phá việc dàn dựng hai vở kịch *Con rệp* và *Nhà tắm*, không ủng hộ, một cách bán chính thức,

triển lãm “20 năm hoạt động văn nghệ”), Maiakovski đã làm một việc khiếm nhiệ`u người, trước hế`t là các chiế`n hữu gâ`n gửi của chàng phải sừng số`t, á`y là chàng nộp đơn gia nhập RAPP (Hội Nhà văn vô sản Nga, một tổ chức trong nhiệ`u năm từng đầ`u độc, một cách tàn bạo, nhấ`t quán, chính nhà thơ và các chiế`n hữu của chàng). Hơn nữa, trong lúc quan hệ giữa Maiakovski với các thủ lĩnh của RAPP (nhấ`t là với Averbakh) hế`t sức tồ`i tệ.

Cái việc nhà thơ gia nhập RAPP gây ô`n ào á`y, ngày nay bị coi như ý định tự hạ mình để chứng tỏ sự trung thành rấ`t mực đố`i với chế` độ. Như một con người, Maiakovski có lẽ đã thực hiện được ý định đó. Nhưng với tư cách một người sáng tác, thì chàng đã không còn phụ thuộc vào tình hình nữa.

Và sự phân thân đáng sợ á`y chỉ những nhân cách cùng tâ`m cỡ mới có thể đoán biế`t và nhận thức nổi. Anna Andreevna Akhmatova tuy gọi Maiakovski là người “hai giọng lưỡi”, “đen tồ`i” như các nhân vật ở “salon Brik”, song liề`n đó nữ thi sĩ đã tách chàng ra khỏi đám người đó bằ`ng một từ – tài năng. Còn B. Pasternak (tôi đã trích dẫn ý kiế`n của B. Pasternak đầ`u thập niên ba mươi ở phía trên), theo tôi, đã nhìn sâu hơn vào số` phận nhà thơ, coi cái chế`t của Maiakovski như là con giông báo hiệu nhiệ`u tai họa khác trong nề`n văn học nước Nga.

Còn đố`i với những người thân “gâ`n gửi nhấ`t”, tâ`t cả đã rõ. Đây là những lời nói của Lilia Brik, trong thư của chị ta, hoặc do em gái Maiakovski là Liudmila ghi lại: “trượt vỏ cam”, “Tôi bảo anh á`y mua thuố`c, thề` mà anh á`y không mang về`”, “tính nế`t không sao chịu nổi”, “tôi không thể chịu thêm nữa”, “hãy giải thoát tôi khỏi anh á`y”. [46] Hai câu sau cùng, theo lời Liudmila, là Lilia Brik nói với “viên tướng Trê-ca” Ia. Agranov. Nhưng khi dẫn chúng ra đây, dĩ

nhiên tôi không muốn coi đó đúng là lời của Lilia Brik, càng không coi đó là tư liệu chứng tỏ Lilia Brik gợi ý loại bỏ nhà thơ. Không, ngàn lần không!

Ở đây tôi muốn nói vấn đề khác. Là bà u không khí xã hội và sinh hoạt bao quanh Maiakovski vài tháng cuối cùng trước khi chết đã trở nên quá thực khó thở. Và bây giờ, mặc dù thừa nhận điều đó, tôi vẫn đánh bạo, bất chấp phản bác của tiến sĩ B. Iangfeldt, lưu ý bạn đọc về giả thuyết nhà thơ khổng lồ của thế kỷ XX đã bị bức tử.

Để kết luận, tôi xin dẫn chứng vài khổ thơ viết nháp của Maiakovski cho bài thơ được in giữa thập niên hai mươi và cho trường ca “*Nói thật to*” trước khi chết. Những dòng đó tự chúng, không cần bất cứ lời bình nào, sẽ chứng minh Maiakovski đi tới đâu, tinh thần chàng đã biến đổi ra sao vào đầu năm 1930.

Tôi muốn đất nước hiểu tôi,

còn không được hiểu –

thì sao ?!

Trên đất nước thân yêu

tôi lại đi qua bên cạnh

như giọt mưa

rơi vát.

Còn chuyện khác nữa:

tôi biết sức mạnh từ ngữ,

tôi biết hồi chuông báo động của từ ngữ.

Chúng không phải

thứ ca ngợi sự giả dối.

Những từ ngữ

làm vỡ quan tài

Những từ ngữ

bò lồm ngổm

bằng cái chân gỗ của mình.

Bi thảm biết mấy! Và là sức mạnh chôn lại sự giả dối! Một người sau mọi tự nguyện “cất tiếng ca”, vươn tới đỉnh cao của thi ca chân chính, thứ thi ca sản sinh ra từ trái tim được giải phóng và từ tài năng; một người dự cảm sự bay bổng của mình, có lẽ nào lại “trượt vô cam”, tự nguyện chấm dứt cuộc sống của mình?..

Anna Akhmatova cảnh báo các nhà thơ – đừng có viết không hay về số phận sắp tới của mình, mà sẽ thành thật đấy. Nữ sĩ tin vào tài tiên tri của các thiên tài. Và nữ sĩ đã đúng. Tôi vẫn nhớ như in mấy câu thơ mà tất cả chúng ta đều thuộc lòng từ khi ngồi ghế nhà trường:

Tôi muốn đón

cái chết

như

đồng chí Nette

đã đón cái chết.

Điều đó đã thành sự thật... Cái chết của mình, nhà thơ đã nhìn thấy trước rõ ràng như chụp ảnh: như đồng chí giao thông viên ngoại giao Nette bị bắn thẳng vào ngực trong cupê chật hẹp trên tàu hỏa, chàng thì nằm chết trong căn phòng nhỏ của mình trên đường Lubianka.

Ngày 4 tháng 12 năm 1991, trên báo “*Literaturnaia gazeta*” xuất hiện bài báo “Maiakovski chết như thế nào: Các chuyên viên giám định chấm dứt tranh cãi” của tác giả A. Maslov nào đó. Kết luận của các chuyên viên giám định, mà Maslov là một trong số đó, rất quả quyết: Maiakovski đã tự sát!

Bạn đọc không biết, thì cái họ Maslov không nói lên điều gì cả. Chứ đối với tôi, thì chẳng sau nó gần như là một chuyện phiêu lưu trinh thám vậy...

Theo thói quen từ hồi còn làm phóng viên, tôi ghi vào sổ tay những gì đáng kể nhất xảy ra trong ngày, - cuộc gặp, cuộc nói chuyện, cú điện thoại. Ngày 13 tháng 10 năm 1991, theo thói quen đó, tôi đã ghi sổ tay như sau: “Maslov Aleksandr Vasilevich gọi điện thoại. Chuyên viên giám định pháp y của tòa án. Đã đọc bài của mình viết về Maiakovski trên tờ “*Nhà báo*”. Chấn động. Muốn gặp. Cho số điện thoại”.

Đó là cuộc làm quen đầu tiên – qua điện thoại với tác giả bài báo ngày 4 tháng 12 trên tờ “*Literaturnaia gazeta*”. Hôm ấy tôi không để tâm lắm tới câu hỏi của vị chuyên viên giám định pháp y: “Anh đã xem kỹ chiếc áo sơ-mi của Maiakovski... Thế anh muốn nhìn

thầy gì trên đó?” Tôi nhớ tôi đã trả lời qua điện thoại rằng tôi không có gì bổ sung – tất cả đã được trình bày trên tờ “*Nhà báo*”.

Một tuần sau, sau khi gọi điện thoại hẹn trước, tôi gặp A. Maslov ở Tổ bộ môn Pháp y ở Học viện Y khoa Moskva mang tên Sechenov. Câu chuyện lại động chạm tới cuộc điều tra về cái chết của nhà thơ. Và người quen mới, rất lịch sự, của tôi làm như tiện thể, đề nghị: “Chúng ta hãy tiến hành giám định chiếc áo sơ-mi được chứ?”

Tất nhiên là tôi chấp nhận đề nghị đó.

Những cuộc gặp và trao đổi điện thoại của hai chúng tôi trở nên thường xuyên. Sổ tay của tôi vào những ngày cuối tháng 10 năm 1991 không hiếm các dòng chữ đại loại: “A. Maslov gọi đ/t”, “Nhớ gọi đ/t cho A. Maslov”, “Đi mượn sách. Đường Abrikosovsk. Tổ bộ môn”...

Chắc thầy tôi đặc biệt chú ý tới các chi tiết sự kiện, tới những điều tinh tế trong các hồ sơ lưu trữ, A. Maslov bèn nói tới tôi rằng ông sống trong tòa nhà ở đường Arbat, ở đúng cầu thang, nơi sau khi Maiakovski chết, chính ... Lilia Brik đã sống với V. A. Katanian cho đến năm 1959. Ông còn rủ tôi tới ngó xem máy chiếc ghế dài ở cầu thang đó, máy chiếc ghế được làm cho Lilia Brik, bởi vì vào thời gian cuối đời, bà ta đã khó có thể leo lên tầng năm nếu không dùng nghỉ từng đoạn. Thú thật lời đề nghị đó làm cho tôi có thêm cảm tình đối với A. Maslov. Hơn nữa, tôi cảm thấy có một cái gì huyền bí trong biến chuyển đột ngột của cuộc điều tra này: Lilia Brik đâu ngờ một cậu bé lằng giằng hơn bốn chục năm trước nhìn bà khó nhọc leo cầu thang, giờ là một chuyên viên giám định giàu kinh nghiệm, sắp sửa nghiên cứu kỹ lưỡng chiếc áo sơ-mi của Maiakovski! Cả tôi nữa, khi bắt đầu tìm hiểu vấn đề,

tôi đâu dự đoán những chuyện tình cờ lý thú thế này! Đúng là “những chuyện tình cờ”, bởi lúc đó tôi không thể ngờ chúng lại được sắp đặt khôn khéo như vậy, và sự sắp đặt ảnh hưởng lớn đến diễn tiến sự kiện sau đó...

Các sự kiện diễn tiến như sau. Lần gặp sau, tôi hỏi A. Maslov: Việc giám định bị chậm là vì sao, từ hôm chúng tôi thỏa thuận có sự tham gia của tôi vào cuộc giám định đã gần hai tuần trôi qua rồi còn gì? Tôi hỏi, hay là các cán bộ Nhà bảo tàng phản đối việc giám định? Nếu thế, có cần kéo Viện công tố thành phố vào việc này hay không? A. Maslov bảo tôi, đừng lo, tất cả sẽ được thực hiện theo con đường của chúng ta. Thế là tôi lại hi vọng.

Vài hôm sau lần nói chuyện đó, tôi có việc ghé qua Nhà bảo tàng Maiakovski trên đường Lubianka. Một cán bộ ở đó bảo tôi: “Chiếc áo của Maiakovski đã gửi đi giám định rồi đó”. Ô, ơn Chúa, tôi nghĩ thàm, thế là A. Maslov đã bắt đầu hành động. Tôi cho rằng cuối cùng rất cần có một cuộc giám định công khai và đầy đủ. Tôi hỏi: “Gửi đi khi nào thế?” Tôi hỏi cho có chuyện. Và được nghe trả lời: “Chừng một tháng trước. Từ hồi tháng 9! Một ông tên là Maslov nào đó...”

(Quả vậy, sau đó tôi tin chắc vào thời gian đó, vì bức thư từ Nhà bảo tàng gửi tới Giám đốc Viện nghiên cứu khoa học giám định pháp y Gromov đề ngày 19 tháng 9 năm 1991).

Tôi sống sờ sờ về cái tin đó. Sao lại thế? Gần một tháng trời tôi thân mật trao đổi với A. Maslov lịch thiệp, thảo luận với ông ta cách làm thế nào nhận chiếc áo mang đi giám định, tôi kiên nhẫn chờ đợi giấy mời đến tham gia cuộc giám định, thậm chí tôi còn bàn và

thỏa thuận về việc chụp ảnh sự kiện đó ra sao. Ai ngờ công việc đã diễn ra cả tháng nay! Có khi đã xong rồi cũng nên?!

Bạn đọc hiểu đó, sau khi nghe câu trả lời kia ở Nhà bảo tàng, tôi chẳng muốn gặp lại vị chuyên viên giám định xảo quyệt, kẻ đã lừa dối tôi. Nhưng tôi phải trả ông ta mấy cuốn sách pháp y tôi đã mượn. Phải rồi, kết luận giám định ra sao, bây giờ tôi đã đoán chắc 100%.

Không rõ vị chuyên viên giám định đánh hơi thấy sự thay đổi thái độ của tôi, hay đã biết người của Nhà bảo tàng báo tin cho tôi, nên đột nhiên ông ta đã cười hí hí, ngả người ra lưng ghế, bảo tôi: “Anh biết không, đã tiến hành giám định rồi đấy. Muốn biết kết luận, anh hãy tới hỏi người phụ trách Nhà bảo tàng...”

Không, trước mắt tôi không còn là vị chuyên viên giám định lịch sự, đáng mến nữa, mà là một tay chơi đả c thắng. Tôi cố kiêu mạn chế, nói: “Sao lại thế, ông đã quả quyết hứa mời tôi...” A. Maslov vội đáp: “Tôi không nhớ, tôi hứa khi nào nhỉ?”

Thú thật tôi chẳng hiểu người ta bày cái trò đó ra để làm gì. Nói chuyện điện thoại, gặp gỡ, hứa hẹn làm gì cho tốn thời gian kia chứ. Họ cứ việc lảng lạng mà làm sau lưng người khác!

Bây giờ, sau bài báo của A. Maslov trên tờ “*Literaturnaia gazeta*”, tôi đã hiểu, không phải tự dung trong cuộc nói chuyện điện thoại đầu tiên, A. Maslov lại hỏi tôi: “Thế anh muốn nhìn thấy cái gì trên áo sơ-mi?” Tức là ông ta kiểm tra xem tôi nhớ chính xác tới mức nào chiếc áo sơ-mi của nhà thơ!

Và bây giờ, khi tôi đã biết quá rõ tư cách con người của vị chuyên viên giám định, tác giả bài viết trên tờ “*Literaturnaia gazeta*”, thì tôi

không dám bảo đảm rằng chiếc áo sơ-mi được trả về Nhà bảo tàng nguyên vẹn như ban đầu, tức là đúng như nó được cởi ra khỏi thi thể nhà thơ khi xưa. Cần nói thêm rằng chiếc áo sơ-mi ấy được đưa tới Nhà bảo tàng không phải ngay tháng 4 năm 1930. Phải 24 (!) năm sau phát súng bi thảm, Lilia Brik mới trao nó cho Nhà bảo tàng.

Do đó, kết quả của mọi cuộc giám định đều có phần đáng ngờ!

Sau câu chuyện vừa xảy ra, tôi không thể không đặt câu hỏi: Có nên tin vào kết luận của vị chuyên viên giám định A. Maslov hay không?

Riêng tôi, tôi không thể tin vào tư cách con người của A. Maslov, nói gì đến nghiệp vụ trung thực của ông ta!

Vậy là Maiakovski tự kết liễu đời mình. Và hãy đặt dấu chấm cuối cùng cho cuộc tranh cãi bao lâu nay. “Các chuyên viên giám định chấm dứt cuộc tranh cãi” – báo “*Literaturnaia gazeta*” quả quyết khẳng định.

Dĩ nhiên, tôi có thể chỉ ra cho vị chuyên viên giám định pháp y kia vài chỗ diễn giải sự việc không chính xác, nói đúng ra là tùy tiện, nghĩa là phản đối ông ta cả về mặt thực chất.

Nhưng thôi... Tôi sẽ không làm thế. Tranh cãi làm gì với các ước đoán của “chuyên viên giám định”?

[1] N. Mikhailovskaia Bả ãng con mắ t và trái tim của nữ diễn viên. M. Nghệ thuật, 1986, tr. 98.

[2] Trung tâm lưu trữ hồ sơ Liên Xô, Moskva, kho 3097, op. 1, ed. 91.

[3] Z. Boguslavskaja Báo Độc lập, số 21, ngày 16 tháng 2 năm 1991.

[4] Bản đánh máy hồ sơ ký của V. A. Katanian nằm trong kho kín 2577 của Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn học Liên Xô. Các trích đoạn từ đó do A. Valiuzhenich thực hiện là được phép của V. V. Katanian – con trai V. A. Katanian.

[5] Vụ tự sát của V. V. Maiakovski. *Krasnaia gazeta*. Leningrad, 14.IV.1930.

[6] R. Ivanov-Razumnik Số phận các nhà văn. New York, 1959. Tr. 21.

[7] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hồ sơ lưu trữ của gia đình Maiakovski. Inv, số 28261/ 737.

[8] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hồ sơ lưu trữ của gia đình Maiakovski. Inv, số 28261/ 714. Bài báo của O. Zemliakova, A. Serditova // Tạp chí “*Sobesednik*” 1989, số 18.

[9] Hồ sơ lưu trữ hộ tịch thành phố Moskva, f. 1930.

[10] Trích từ hồ sơ ký của V. A. Katanian (Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn học Liên Xô, kho 2577).

[11] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. p. 229. Thẻ căn cước số 107.

[12] Cuối thập niên tám mươi, thư từ trao đổi giữa L. Brik và E. Triolet được in ở Pháp. Một phần di sản thư tín ấy cũng đang được chuẩn bị in ở nước Nga.

[13] Hồ sơ lưu trữ của Xô viết Moskva. Kho LS., op. 127. d. 26, số 5.

[14] *B. Iangfeld t V. V. Maiakovski và L. Iu. Brik. Thư tín 1915 – 1930, tr. 91.*

[15] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. p. 197. Sổ tay số 20.

[16] Hồ sơ lưu trữ của Xô viết Moskva. Kho LS., op. 127. d. 26, số 5.

[17] Trung tâm lưu trữ hồ sơ Liên Xô, kho DT/108/1915, ed. 140.

[18] Như trên.

[19] Như trên.

[20] Như trên.

[21] *N. Erdman* Kịch, thư, tư liệu, hồ i ký của những người đương thời. M. 1990, tr. 271-272.

[22] Hồ sơ lưu trữ của Viện kiểm sát quân sự Trung ương Liên Xô. NP số 54480-54.

[23] Như trên.

[26] Hồ sơ lưu trữ của Viện kiểm sát quân sự Trung ương Liên Xô. NP số 54480-54.

[27] Trích từ báo “ *Phục sinh* ”. Trung tâm lưu trữ hồ sơ, kho 5826, op. 1, ed. 199.

[28] Hồ sơ chính sách đối ngoại Liên Xô. kho FU, số 6655, cặp 125.

[29] Như trên.

[30] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. p. 242. Sổ tay số 64/28.

[31] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. p. 235. Sổ tay số 67.

[32] Đoạn trích chưa công bố từ hồ i ký của V. A. Katanian được lưu giữ ở Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn học Liên Xô, kho 2577.

[33] Trích từ báo “Hôm nay” (Riga) số 141. 22/5/1930.

[34] Trung tâm lưu trữ hồ sơ Liên Xô, Moskva, kho 3316, op. 13, ed. 26.

[35] Đội tiên phong bị dừng lại khi đang chạy. Leningrad, Avrora, 1989.

[36] A. K. Gladkov Những lần gặp B. Pasternak. // Tạp chí “Tháng Mười”, 1990. số 3. Tr. 181-182.

[38] M. Zosenko Ghi chép những năm 1956 – 1958. “ Lit. gazeta ”, 18/9/1990.

[39] Trung tâm lưu trữ hồ sơ thành phố Moskva, kho 3097, op. 1, ed. 89.

[40] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Bản ghi tô c ký hồ i ức của N. A. Briukhanenko. Inv. 13387.

[41] B. Bazhanov Kreml. Những năm hai mươi // Ogonek, 1989, số 39, tr. 28.

[42] Tạp chí “ Tiếng vọng hành tinh ” 1990, số 18. Tr. 40-41. “ Tổ quốc ”, 1990, số 11, tr. 14.

[43] *P. Markov* Hồ i ký (bản đánh máy) Bảo tàng quốc gia Maiakovski. số 22282, B-204.

[44] *Iu. Annenkov* Nhật ký các cuộc gặp của tôi. Phần bi kịch. Tập I. Paris. *Hợp tác văn học quốc tế*, 1966, tr. 201.

[45] Maiakovski toàn tập, tập 9, M. 1958, tr. 444. Bản tự thuật viết nháp trong sổ tay số 55/1928, được bảo quản ở Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn học Liên Xô.

[46] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hồ sơ lưu trữ của gia đình Maiakovski. Inv. số 28261/737.

Lên tiếng đi, đồng chí Mauzer!

Cái môi nóng bỏng

hãy chạm xuống

và hãy uống

từ dòng sông

có tên – “Sự kiện”.

Ai, tôi tự bắn mình ư?

Người ta sẽ dòn ép thế!

V. Maiakovski

Tôi nhớ mãi hôm ấy. Cô nhân viên kho hồ sơ lưu trữ chìa cho tôi một cái quyển sổ mới tinh ghi tên người sử dụng tài liệu, bảo tôi ký tên vào đó, nói:

- Ông là người đầu tiên được tiếp cận hồ sơ lưu trữ của chúng tôi.

Cả trang đầu tiên chỉ có một dòng duy nhất. Và tôi ký vào đó. Một cái túi hồ sơ màu xám được lấy ra đặt trên bàn...

Chúa ơi! Tôi đã đọc biết bao nhiêu sách báo, các bài phóng sự, các bản tin, các hồ i ký, thư từ, hồ sơ lưu trữ. Nhưng những gì đựng trong túi hồ sơ này dường như không thể động chạm.

Thế là sau nhiều năm tìm kiếm, tôi đang cầm trong tay chiếc cặp đề “Hồ sơ hình sự số 02-29, năm 1930, dự thẩm nhân dân tiểu khu 2, quận Bauman, thành phố Moskva...Về vụ tự sát của Vladimir Vladimirovich Maiakovski”. [1]

Vâng, chính hồ sơ mà nhiều nhà nghiên cứu cuộc đời và tiểu sử nhà thơ nghĩ rằng trong đó chứa đựng lời giải cái chết đột ngột và lạ lùng của Maiakovski.

Cuối cùng, tôi phải nói ngay, rằng hồ sơ hình sự này không nằm trong kho hồ sơ lưu trữ của KGB, như tất cả các nhà nghiên cứu Maiakovski cứ tưởng, mà ...ở kho cá nhân của N. Ezhov, được bảo quản trong hồ sơ lưu trữ của điện Krem. Càng bất ngờ hơn, khi tôi phát hiện chính ở đây các tài liệu tuyệt mật của OGPU liên quan tới cái chết của nhà thơ.

Tôi đã tìm thấy gì qua 40 trang trong túi hồ sơ đó? Biên bản khám xét hiện trường, biên bản niêm phong căn phòng của nhà thơ, lời khai của các nhân chứng, giấy tờ công tác. Có các bức ảnh hai phụ nữ không rõ là ai, tìm thấy trong ngăn kéo bàn viết của Maiakovski.

Tôi ngồi trong phòng, giờ từng trang hồ sơ lưu trữ, ngoài cửa sổ là một ngày xám xịt như cái túi hồ sơ này. Xa hơn, bên ngoài bức tường gạch đỏ của điện Krem, cuộc sống thời nay diễn ra như thường, nhưng trước mắt tôi hiện lên hình ảnh một ngày tháng 4 năm 1930 xa xưa, qua biên bản của công an mở đầu cho hồ sơ 02-09.

Thú thật không thích thú gì lắm khi phải đọc một biên bản đầy rẫy các chi tiết sinh lý-tội phạm. Dù vậy, tôi cũng đánh bạo chép lại toàn bộ biên bản, giữ nguyên các lỗi chính tả, cú pháp, bởi lẽ tài

liệu này được công bố đây là lần đầu tiên, nó sẽ cho bạn thấy một chế độ không có chỗ cho sự thật, luật pháp và lương tâm gì hết. Nó đây:

“Biên bản. Năm 1930 tháng Tư 14, dự thẩm nhân dân trực ban Sinev, với sự có mặt bác sĩ trực ban Riasentsev và những người chứng kiến kể dưới đã tiến hành khám xét hiện trường và xác công dân Maiakovski Ladimir Vladimirovich thì thấy thế này: xác Maiakovski nằm dưới sàn trong một phòng của căn hộ số 12, tầng 3 nhà số 3 đường Lubianka. Căn phòng cái xác nằm có kích thước chừng 3 sagien (đơn vị đo thời trước, 1 sagien = 2,134 mét – người dịch) vuông. Bước vào phòng đối diện với cửa ra vào có một cửa sổ nhìn ra sân của tòa nhà. Dọc bức tường bên trái có chiếc bàn, trên đặt vài quyển sách, tiếp đến tủ sách, còn giữa bàn và tủ sách là một cái rương nó đã được niêm phong bởi cơ quan OGPU trước khi chúng tôi đến đây. Phía tường bên phải là đi-văng tiếp đến cạnh tường sát cửa sổ có chiếc bàn viết. Trong ngăn kéo bàn này tìm thấy: 1) Ba xấp tiền còn dây buộc của ngân hàng, một xấp 1000 rúp và hai xấp mỗi xấp 500 rúp. 2) Một phong bì đề gửi cho Olga Vladimirovna Maiakovskaia, bên trong có 50 rúp, gồm hai tờ, một mệnh giá 30 rúp, một mệnh giá 20 rúp. 3) Một chiếc nhẫn vàng có hạt kim cương và đá màu xanh và 63 rúp 82 cô-pếch trong áo vét nằm trên bàn cạnh bàn viết và một cái nhẫn vàng to có vẽ hai chữ M.

Xác Maiakovski nằm dưới sàn ở giữa phòng. Đầu quay về phía cửa ra vào. Tay trái gập ở khuỷu, đặt trên bụng, tay phải hơi gập, ở cạnh đùi. Hai chân dang rộng, khoảng cách giữa hai bàn chân là một mét. Đầu hơi ngoẹo sang bên phải, hai mắt mở, đồng tử giãn rộng, miệng hé mở. Xác chưa cứng. Môi, tai, móng tay màu tím tái (dấu vết tử thi). Ở ngực cách trên núm vú bên trái 3 centimet có một vết thương hình tròn đường kính gần 2/3 centimet. Máu thấm ra không đáng kể quanh vết thương. Không thấy lối đạn ra. Ở sau lưng bên phải, chỗ mấy xương sườn cuối cùng dưới da sờ

thấy có vật cứng kích thước không đáng kể. [2] Xác chết mặc áo sơ-mi màu vàng nhạt, thắt cavat màu đen. Chỗ ngực trái ứng với vết thương đã miêu tả trên áo sơ-mi có lỗ thủng, đường kính gần 1 centimet, xung quanh lỗ thủng ấy áo bị thấm máu mười centimet có dấu vết cháy xém. 1) Quần len màu nâu, chân đi giày màu vàng. Giữa hai chân của xác chết có khẩu súng ngắn nhãn hiệu “Mauzer” cỡ 7,65 số 312,045 (khẩu súng này đồng chí Gendin mang về OGPU), trong ổ đạn không còn viên nào. Bên trái xác chết, cách thân mình 1 mét, trên sàn có cái vỏ đạn rỗng đã bắn, cỡ đạn dùng cho súng Mauzer.

Để chụp ảnh, xác của Maiakovski được chuyển từ dưới sàn lên đi-văng. Kẹp theo biên bản này là 2.113 rúp 82 cô-péck, hai cái nhẫn vàng, cái vỏ đạn đã mô tả.

Các đại diện OGPU có mặt lúc khám xét đã ra lệnh (ở chỗ này, phía trên dòng đó có thêm chữ “công an” – V. Skoriatin) đưa xác Maiakovski về căn hộ của Maiakovski tại đường Vorontseva, phố Gendric, nhà số 5, còn căn phòng ở đường Lubianka thì niêm phong lại”.

Tiếp đó, bên dưới biên bản, là mấy chữ ký bằng bút mực, ngoằn ngoèo khó đọc, của “dự thẩm nhân dân trực ban”, bác sĩ giám định và hai người chứng kiến.

Đó, biên bản như thế đó. Tôi tin rằng bất kỳ bạn đọc nào, dẫu chỉ nghe chút ít về hoàn cảnh cái chết của Maiakovski, cũng sẽ ngạc nhiên hỏi: Ở hay, thế bức thư tuyệt mệnh hùng thiêng của nhà thơ đầu ròi, bức thư mà trong đó có câu ai cũng thuộc từ hô ì ngồ ì ghé nhà trường “Con thuyên tình yêu đụng vào sinh hoạt vỡ tan”?! Đúng vậy, Tại sao viên dự thẩm nhân dân trực ban Sinev đã cẩn thận liệt kê tất cả những gì tìm thấy trong ngăn kéo bàn và trong túi của người quá cố, ròi miêu tả một cách tỉ mỉ nhà thơ nằ m như thế nào, mặc

quần áo gì, mà người chiến sĩ công an ấy lại chẳng dấn động một lời đến bức thư tuyệt mệnh?

Chắc là các cán bộ OGPU không đưa cho Sinev bức thư. Và căn cứ vào biên bản, họ cũng không cho phép đụng tới chiếc hòm (ruong) đựng các thứ giấy tờ hãn là quan trọng của nhà thơ. Và vũ khí họ cũng lấy mang đi.

Tạm thời chúng ta hãy để chiếc hòm và vũ khí sang một bên. Chú bức thư thì, theo chứng minh của nhiều tác giả hồ i ký, Ia. Agranov đã đọc to hậu như cho mỗi người mới đến căn phòng ở đường Lubianka được nghe kia mà.

Sau đó bức thư còn được đọc to ở căn hộ phố Gendric. Và ngày hôm sau, nội dung bức thư – “di chúc” còn được đăng các báo. Sinev ngồi bên cửa sổ viết biên bản, tất nhiên không thể không nghe thấy Ia. Agranov đọc bức thư, tại sao Sinev lại lờ đi? Hay là vị cán bộ cao cấp của OGPU kia không cho phép Sinev nhắc đến bức thư? Nếu vậy thì tại sao, lại tại sao, đám cán bộ OGPU để Sinev nhắc đến sự can thiệp của họ vào công việc của bên công an, lại không cho phép anh ta ghi nhận...dù chỉ là sự hiện hữu của bức thư tuyệt mệnh?..

Ở đây tôi nghĩ rằng chỉ có một cách giải thích. Tôi hi vọng bạn đọc vẫn nhớ, tôi đã nghi ngờ bức thư kia là có thật hay không (xin nói thêm rằng cho đến giờ không một ai phản bác ý kiến của tôi, tiến sĩ B. Iangfeldt thậm chí còn đồng ý rằng rất có thể người ta đã “làm giả”). Khi tỏ ý nghi ngờ, tôi đã lưu ý bạn đọc tới một chi tiết, rằng mỗi lúc đọc to bức thư, Ia. Agranov không hề chìa cho bất cứ ai xem nó cả, và anh ta cũng không hề nói rằng bức thư được viết bằng... bút chì. Giả sử Ia. Agranov chìa cho Sinev thấy bức thư ấy,

Sinev hẳn đã ghi nó vào trong biên bản. Hay là lúc lập biên bản, nội dung của bức thư (mà sau đó công bố rộng khắp) vẫn chưa được... soạn xong? Bởi thế họ “khuyên” Sinev đừng nhắc tới bức thư là hơn?

Ôi, người ta khuyên Sinev những gì, Sinev nhìn thấy những gì và ghi tỉ mỉ cái gì trong biên bản?! Thì đây, chẳng hạn cái lịch để bàn ở trên bàn viết của nhà thơ. Một vật dễ thấy như thế, mà Sinev lại không nhìn thấy và không miêu tả trong biên bản được sao? Mà cái lịch ấy, hiển nhiên là sáng hôm đó đặt ở trên bàn! Bởi lẽ, như V. Polonskaia viết, Maiakovski không biết để làm gì, đã xé ra từ đó hai tờ lịch – ngày 13 và ngày 14 tháng 4. Việc đó xảy ra chỉ vài phút trước khi nổ súng. Và Maiakovski không hề bước ra khỏi phòng. Có phải vì lý do đó (“hai tờ lịch bị xé”!) mà Sinev buộc phải “không nhìn thấy” cái lịch? Mấu chốt ở đây không phải là ở tờ lịch bị xé, mà là ở chỗ hai tờ lịch bàn đã biến mất khỏi căn phòng. Không có chúng – dù là bị xé vụn, bị vò nát, - trong biên bản. Trong các tài liệu ở Nhà bảo tàng Maiakovski cũng không có chúng.

Cái lịch để bàn của nhà thơ ngày nay ta vẫn có thể nhìn thấy ở Nhà bảo tàng...và vừa vặn không có hai tờ lịch – ngày 13 và ngày 14 tháng 4. Nhà thơ đã viết gì, đánh dấu gì trên hai tờ lịch đó? Chúng chứa đựng mọi nguy hại gì vậy? Nguy hại cho ai? Chỉ có thể phỏng đoán: Tại sao đám cán bộ OGPU sau buổi khám xét chính thức, đưa thêm vào hồ sơ một vài tài liệu “của mình” và giấu chúng ở bên trong bức tường điện Kremlin khỏi những con mắt tò mò, lại không dám đưa hai tờ lịch – ngày 13 và ngày 14 tháng 4 vào túi hồ sơ này? Chúng đã bị hủy đi từ hồ sơ ấy rồi chăng? Hay ta sẽ tìm thấy chúng ở một chỗ khác?

Và cuối cùng, thêm một điều xác minh “độ chân thật” của biên bản công an.

Xin nhắc lại điều đã nói ở các chương trước. Những nhân chứng có mặt đầu tiên ở căn phòng của nhà thơ sau tiếng súng nổ, khẳng định rằng Maiakovski nằm ngửa, chân chĩa về phía cửa ra vào (nhà thơ dường như bị sóng xung kích do bắn thẳng hất ngã), còn mấy người đến sau một lúc thì thấy Maiakovski nằm đầu về phía cửa ra vào (tức là súng bắn từ trong phòng ra ngoài?). Tư thế đó đã được ghi trong biên bản: “xác nằm đầu quay ra phía cửa vào”. Tiếp theo, những nhân chứng có mặt đầu tiên khẳng định nhà thơ “nằm dưới sàn, hai tay dang rộng”. Còn trong biên bản thì ghi: “Tay trái gập ở khuỷu, đặt trên bụng, tay phải hơi gập, ở cạnh đùi”. Rồi trong biên bản ghi: “Giữa hai chân của xác chết có khẩu súng ngắn nhãn hiệu 'Mauzer'. Còn nhà nghiên cứu tiểu sử nổi tiếng V. A. Katanian thì trong hồ sơ ký lại viết rằng “khẩu 'Mauzer' 7,65... nằm ở bên trái thi thể”. V. A. Katanian còn nói thêm rằng anh ta đã cho anh công an chuẩn bị viết biên bản “mượn bút rồi bước ra”. [3]_Lạ thật, hai người nhìn thấy cùng một chi tiết rất quan trọng mà lại khác hẳn nhau. Nhưng cái sự lạ ấy theo tôi cũng dễ giải thích thôi. Sinev thì ghi vị trí của khẩu súng đúng như anh ta nhìn thấy lúc tới căn phòng trên đường Lubiánka. Còn V. A. Katanian sau đó nhớ lại đúng những gì khắc sâu trong trí óc trước khi công an viên Sinev tới. Cả hai người đều viết đúng. Nhưng là họ nhìn thấy vào hai thời điểm khác nhau.

Và cái biên bản phản ánh cảnh tượng đã bị bóp méo bởi hành động trả giá trọn của đám cán bộ OGPU ấy, cái biên bản như ta thấy, được viết dưới sức ép trực tiếp ấy, bị giao cho một nhân vật khác của vụ này là “dự thẩm nhân dân tiểu khu 2 quận Bauman, thành

phố Moskva I. Syrtsov”. Chính cái tay I. Syrtsov mà thú thực tôi từng nghi ngờ sự tồn tại của y. Cái họ “Syrtsov” (không có tên kèm theo) đã thoáng hiện trong thông báo đầu tiên về cái chết của nhà thơ, rồi biến đâu mất tăm. Không để lại dấu vết gì! Thú thật, tôi cho rằng nhân vật bí ẩn ấy được gài vào trò chơi lắt léo của OGPU xung quanh cái chết của nhà thơ. Bây giờ hóa ra từng có cái tay I. Syrtsov. Ừ thì có y. Nhưng vì sao người ta lại tung chính cái gã I. Syrtsov vào điều tra một vụ xảy ra ở địa phận “của người khác”? Bởi lẽ đường Lubianka thuộc tiểu khu 1 quận Bauman, nằm dưới quyền quản lý của viên dự thẩm khác tên là G. Ivanenko. Tại sao phải thay người như thế? Vì G. Ivanenko lúc ấy vắng mặt chăng? Hay vì I. Syrtsov là người giàu kinh nghiệm hơn mới có thể điều tra một vụ không đơn giản? Nhưng có lẽ vì I. Syrtsov là kẻ dễ bảo hơn.

Ta dễ hình dung cảm giác của viên “dự thẩm nhân dân tiểu khu 2 quận Bauman” khi bỗng nhiên được giao vụ này. Mà y khi có nhà thơ nổi tiếng từ già cõi đời, và cũng không phải ai cũng có vinh dự được giao cho một vụ “âm mưu” cỡ này.

Tóm lại, việc điều tra hứa hẹn với viên “dự thẩm nhân dân” không chỉ sự chú ý của dư luận xã hội rộng lớn, mà còn có dịp thăng tiến đáng kể trong công tác. Nhưng khi phóng tới tòa nhà tập thể trên đường Lubianka, thì I. Syrtsov, căn cứ vào các hành động tiếp đó của y, y nhanh chóng hiểu ra: Trong vụ này vai trò của y là thứ yếu, nhiệm vụ của y chỉ là làm cho cuộc điều tra có vẻ đúng pháp chế mà thôi.

Dĩ nhiên, đối với I. Syrtsov, nhân chứng chính là V. Polonskaia, người gầy như có mặt đúng lúc nổ súng. V. Polonskaia được người ta tìm và chở đến. Và buổi hỏi cung được tiến hành một-hai giờ sau khi sự việc xảy ra. Nhưng trước khi trích dẫn lời khai (nói thẳng là

những lời khai đã làm cho tôi sững sờ t còn hơn cả cái biên bản), tôi xin trích dẫn hồ i ký của V. Polonskaia viết năm 1938:

“Sau buổi diễn (tôi i ngày 12 tháng 4 năm 1930. – *V. Skoriatin*), tôi gặp Maiakovski ở chỗ anh ấy. Anh ấy đã chuẩn bị cho cuộc nói chuyện với tôi. Anh ấy thậm chí còn vạch dàn ý cho cuộc nói chuyện. Và anh ấy đã nói với tôi tất cả những gì ghi trong dàn ý... Sau đó cả hai chúng tôi dụ lại. Anh ấy trở nên hết sức âu yếm. Tôi bảo anh ấy đừng lo cho tôi. Tôi nói, tôi sẽ làm vợ anh ấy. Tôi đã quyết định dứt khoát như thế...” Tiếp đó, khi nhớ lại lần nói chuyện cuối cùng với nhà thơ (tức sáng ngày 14 tháng 4), V. Polonskaia viết trong hồ i ký: “Tôi trả lời rằng tôi yêu anh ấy. Tôi sẽ sống với anh ấy. Nhưng tôi không thể ở lại đây ngay từ bây giờ. Tôi biết rằng Ianshin yêu tôi và sẽ không chịu nổi nếu tôi bỏ đi như thế... Tôi sẽ đến nhà hát. Rồi tôi sẽ về nhà. Tôi sẽ nói tất cả với Ianshin. Rồi tôi nay tôi sẽ đến ở với anh ấy mãi mãi...” [4]

Còn đây là lời khai của V. Polonskaia do viên dự thẩm I. Syrtsov ghi lại ngày 14 tháng 4 (trong số mọi lời khai, chỉ có lời khai của V. Polonskaia là được đánh máy – điều đó không phải ngẫu nhiên, chắc bạn đọc cũng hiểu tại sao).

“... Anh ấy lúc nào cũng cứ bám riết lấy tôi, đòi tôi phải nói cho anh ấy biết quyết định dứt khoát của mình, và điều này đã xảy ra vào ngày 13 tháng 4 năm nay lúc gặp nhau, tức là tôi nói rằng tôi không yêu anh ấy, tôi sẽ không sống với anh ấy cũng như tôi không định bỏ chồng...”

Về lần nói chuyện cuối cùng với nhà thơ: “Anh ấy đề nghị tôi hãy ở lại sống với anh ấy dù chỉ một, hai tuần. Tôi trả lời rằng điều đó không thể được, bởi vì tôi không yêu anh ấy.”

Và kết luận: “Nguyên nhân vì sao Maiakovski tự sát, tôi không rõ, nhưng chắc rằng chủ yếu là do tôi từ chối chung sống với anh ấy”.

Không thể hiểu nổi! Tôi không ngờ V. Polonskaia lại có thể nói những lời như thế về người mà cô ta yêu quý! Nhưng ta hãy gác cảm xúc sang một bên, để suy nghĩ một chút...

Tin cái gì đây? Tin bản hồ i ký rõ ràng được viết không phải cho nhiều người đọc, bởi vì nó trái với giả thuyết chính thống về lý do tự sát của nhà thơ “vì các nguyên nhân thuần túy riêng tư” (sau khi nghe người yêu khẳng định tình cảm và quyết định như thế, thật vô lý nếu lại đi nổ súng tự sát) chẳng? Hay ta tin lời khai do viên dự thẩm ghi lại ngày 14 tháng 4 năm 1930, rồi được cất giữ đi và hơn sáu chục năm sau mới được tôi đọc tới? Những lời khai làm chỗ dựa chủ yếu cho giả thuyết chính thức?

Tốt nhất hãy đem mấy câu ấy hỏi V. Polonskaia. Nhưng tôi không làm như thế, và khỏi cần giải thích, bạn đọc chắc cũng sẽ hiểu tại sao. Ngoài ra, khi đọc lại bản hồ i ký của V. Polonskaia và các tài liệu trong túi hồ sơ này, tôi đã hiểu: Câu trả lời “nên tin cái gì?” đã có ngay trong các tài liệu này.

Hồ i ký, tôi nhắc lại, được V. Polonskaia viết tám năm sau tai họa, và rõ ràng không phải cho số đông. Tám năm sau... Khi đó V. Polonskaia đã ly hôn với chồng từ lâu; Ia. Agranov đã chết trong xà lim nhà tù Lubianka. Bóng đen đáng sợ của con người đó từng bám theo nhà thơ suốt mấy tháng cuối đời và cả sau khi chàng đã chết. Khi đó, V. Polonskaia nghĩ rằng những trang của buổi hỏi cung đáng ngần ngại rửa mà chị ta phải đặt bút ký, đã được quên đi mãi mãi. Dĩ nhiên, nỗi lo sợ vẫn còn đó (không phải ngẫu nhiên mà

trong hồ i ký không có câu nào nhắ c tới “các đò ng chí Trê-ca” quen biế t với nhà thơ, tưởng chừng họ không hê` tồ n tại trên đời vậy). Nhưng mạnh hơn nỗi sợ hãi á y có lẽ làm cảm giác có lỗi trước hương hỏ n nhà thơ và sức nặng của sự thật mà một mình chị ta đượ biế t, cái sự thật đặ t nghi vắ n về` phát súng bắ t ngờ trong căn phòng ở đườ ng Lubianka...

Dù gì thì tiế ng nói dành cho sau này cũng đã đượ nói ra. Và đượ đư a ngay vào ngăn riề ng ở Nhà bảo tàng, chờ giờ phút của nó.

Thế` còn cái lời khai “Anh á y cứ bám riế t lắ y tôi”, “Tôi không yêu anh á y”, “Tôi không địn h bỏ chồ`ng...” thì sao?

Chúng ta hãy trở lại cái ngày tháng 4 bắ t hạnh kia. Một phụ nữ trẻ đã có chồ`ng, sau tiế ng súng nổ sợ hãi bỏ chạy khỏi căn phòng ở đườ ng Lubianka, bị công an hình sự Moskva bắ t gặp ở nhà mẹ chị ta (phố Malyi Levshinskii, nhà số` 7, căn hộ 18), bị đư a trở về` căn phòng nơi xảy ra tai họa. Chị ta đang ngồ i đờ đẫn trước mặt cán bộ điề u tra. Ở phòng bên cạnh là thi thể vừa lạnh đi của nhà thơ nổi tiế ng thế` giới. Và người ta yêu câ u chị giải thích về` sự việc đáng sợ vừa rồ i. Thì chị là người duy nhắ t ở bên nhà thơ trước lúc tiế ng súng nổ mà lại. Chị là nhân chứng chủ yế u. Ta dễ chấ p nhận và thông cảm, rắ ng V. Polonskaia, để cứu vãn danh dự của mình và của chồ`ng, chị thắ y cách duy nhắ t là khẳng địn h rắ ng Maiakovski đã tưởng lắ m cảm tình đặc biệt của chị là một cái gì hơn thế`, và sau khi bị chị cương quyế t từ chồ i, nhà thơ đã tuyệt vọng tự kắ t liễu đời mình. Dễ chấ p nhận giả thuyế t đó còn bởi lẽ viên dự thắ m I. Syrtsov (Nói chính xác hơn, Ia. Agranov và “các đò ng chí” đứ ng sau Syrtsov) muồ n nhận đượ lời khai đứ ng như thế` của V. Polonskaia.

Sự việc như sau. Sáng 14 tháng 4, Syrtsov sau khi xem qua bức thư tuyệt mệnh của nhà thơ do Ia. Agranov chia ra (Syrtsov, như ta sẽ thấy, sau đó dấu sao cũng đã nhắc đến bức thư, và anh ta gọi nó là mẫu giấy), đã hỏi cung V. Polonskaia ở đường Lubianka và tuyên bố với các nhà báo một cách khá rõ ràng: “Việc tự sát là do các nguyên nhân thuần túy cá nhân” (những lời lẽ đó của anh ta đã được các báo đăng ngày 15 tháng 4). Sau đó Syrtsov đưa V. Polonskaia tới “tiểu khu 2 quận Bauman”, đánh máy lời khai của chị ta làm 2 bản (trong hồ sơ 02-29, không có bản viết tay các lời khai), bảo chị ta ký tên dưới từng trang, rồi cho chị ta ra về. Còn ngày hôm sau, 15 tháng 4, Syrtsov tự dung tạm dừng việc điều tra. Trong hồ sơ 02-29 có một tài liệu giải thích việc tạm dừng đó. Tài liệu thế này:

“Kính gửi Ban cơ mật OGPU.

Trên cơ sở trao đổi riêng với đồng chí Genden, tôi gửi bản sao biên bản hỏi cung nữ công dân Polonskaia Verinika Vitoldovna. Phụ lục 3 trang.

Dự thẩm nhân dân tiểu khu 2 quận Bauman, Syrtsov”.

Tài liệu vô cùng quý giá! Và nó được lưu vào hồ sơ chỉ bởi vì liên sau đó hồ sơ này sẽ được OGPU đóng dấu tuyệt mật như một phần công tác nghiệp vụ đặc biệt, bí mật của OGPU.

Giá trị của tài liệu này trước hết ở chỗ nó cho thấy mọi quan tâm đặc biệt đối với cái chết của Maiakovski từ phía hai Ban của OGPU. “Đồng chí Genden”, thực ra là Gendin, theo biên bản của công an, là người đã lấy đi khẩu súng ngắn khỏi căn phòng của Maiakovski, là Trưởng ban Phản gián; còn *bản sao biên bản hỏi cung nữ công dân Polonskaia* được gửi không phải cho Gendin, mà là cho Ban cơ mật của OGPU. Mà Trưởng Ban cơ mật chính là Ia. Agranov,

“bạn” của Maiakovski, thực chất là bạn của vợ chồng Brik. Sau đó hai vị Trưởng ban, Gendin và Ia. Agranov, bàn với nhau Ban nào quyết định về sự việc xảy ra, tôi không biết. Nhưng bạn đọc còn nhớ, mọi đầu dây mối nhợ cuối cùng đều ở trong tay Ia. Agranov.

Trong hồ sơ không nói *bản sao biên bản hỏi cung nữ công dân Polonskaia* được gửi tới Ban cơ mật của OGPU bằng con đường nào. Tôi thấy lạ quá, việc điều tra vụ tự sát dừng lại – suốt cả một ngày! - chỉ bởi vì Syrtsov không tin ai cả, đích thân mang tài liệu quan trọng đó tới đường Lubianka. Và ở đó khá lâu, cho đến khi nhận được các chỉ thị cần thiết về hành động tiếp theo của mình. Những chỉ thị gì vậy? Ta hãy dự đoán. Lời khai của V. Polonskaia đã tạo cơ sở vững chắc để thông báo chính thức rằng nhà thơ “tự sát vì nguyên nhân thuần túy riêng tư”. Như thế là được rồi, nhưng các “ông thầy” của Syrtsov có thể lo ngại một việc. Ấy là Syrtsov ghi lại lời khai như sau của V. Polonskaia: “... Tôi bước ra khỏi căn phòng của Maiakovski, anh ấy ở lại bên trong một mình, tôi đi ra cửa chính của căn hộ, thì có tiếng súng vang lên trong căn phòng của anh ấy, tôi hiểu ngay ra chuyện gì, nhưng không dám quay vào, tôi bắt đầu kêu to. Nghe tiếng kêu, lảng giêng chạy ra, sau đó chúng tôi mới đi vào phòng... Tôi lại gần anh ấy, hỏi anh đã làm gì vậy, nhưng anh ấy không trả lời...”

Đám cán bộ OGPU lo ngại về sự sơ hở của I. Syrtsov khi ghi câu: “Tôi bước ra khỏi căn phòng của Maiakovski...” tức là nhà thơ ở lại một mình trong giây lát, và câu đó có thể đẻ ra đủ thứ suy diễn khác nhau. [5] Tôi nghĩ rằng họ đã chỉ cho I. Syrtsov thấy điều đó. Dẫu sao thì ngày hôm sau, 16 tháng 4, I. Syrtsov đã hăng hái tiếp tục cuộc điều tra, cố khắc phục chỗ sơ hở với sự trợ giúp của các nhân chứng khác.

Theo lời khai của N. Krivtsov, láng giềng cùng căn hộ của Maiakovski, I. Syrtsov ghi:

“...Tôi nghe một tiếng vang giông như tiếng vỗ tay, đúng lúc ấy cô Skobeleva tới chỗ tôi... Tôi cùng với cô Skobeleva ra khỏi phòng của tôi ... lúc ấy cửa phòng chú Maiakovski mở rộng, và từ trong đó chạy ra một cô tôi không quen, sau đó tôi mới biết đó là cô Polonskaia, cô ấy kêu to: “Cứu với, giúp với, Maiakovski nổ súng tự sát”. “Từ trong bếp chạy ra, tôi thấy cô Polonskaia đứng ở ngưỡng cửa phòng chú Maiakovski...” Còn N. Skobeleva thì khai: “...Tôi thấy cửa phòng mở ra, đồng thời nghe tiếng kêu “Cứu với!” của Polonskaia. Lúc ấy Polonskaia ôm đầu, bước ra khỏi phòng...”

Ở đây thì chính tôi cũng giơ tay ôm đầu. I. Syrtsov ghi vào biên bản hỏi cung “Skobina”, chứ không phải Skobeleva. Một sự nhầm lẫn thô thiển! Skobeleva là ai? Người phụ nữ này không có hộ khẩu ở đây, trong biên bản ghi là hộ khẩu ở phố Arbat, chị ta xuất hiện ở đây với tư cách giúp việc cho gia đình Balshin ở chung căn hộ với Maiakovski. Còn một nhân chứng nữa là cô bé N. Levina, bây giờ mới chín tuổi. N. Levina rất kinh ngạc, khi nghe tôi hỏi (sau khi đọc hồ sơ 02-29) về Skobina- Skobeleva. Levina trả lời quả quyết: “Tôi chẳng nghe cái tên Skobina hay Skobeleva nào cả”. Nhưng đó chắc là người giúp việc của gia đình Balshin, thường tới căn hộ số 12, nhân chứng quan trọng thứ hai về chuyện “cánh cửa mở”...

Những buổi hỏi cung còn lại, thể hiện trong túi hồ sơ, được tiến hành đối với những người không có mặt lúc xảy ra sự việc. Dù là M. Balshin và M. Tatarskaia (láng giềng chung căn hộ với Maiakovski), bà N. Gvriilova ở tầng dưới (người đôi khi giúp nhà thơ vài chuyện trong sinh hoạt), hay cả M. Ianshin (chồng của V. Polonskaia, được lấy lời khai ngày 17 tháng 4), cũng đều không thể

làm sáng tỏ diễn biến sự việc. Dĩ nhiên, trong trường hợp đó, điều tra viên cần phải hỏi cung lại V. Polonskaia, nói cho V. Polonskaia biết N. Krivtsov và Skobina- Skobeleva đã khai thế nào. Nhưng I. Syrtsov chẳng rõ vì sao lại không làm như vậy. Sau lần hỏi cung thứ nhất V. Polonskaia, rất lạ là I. Syrtsov không hề gọi chị ta đến một lần nữa. Bởi thế, tài liệu hồ sơ không giải đáp được câu hỏi: V. Polonskaia có kịp chạy ra khỏi phòng của nhà thơ hoặc ra khỏi căn hộ, hay là súng nổ lúc có mặt chị ta? Và hình như “lỗ hổng” ấy trong công việc của I. Syrtsov không hề làm cho cấp nào thụ lý hồ sơ 02-29 quan tâm cả. I. Syrtsov cũng không hề bị trách cứ về việc đã không lấy lời khai của các bạn thân của nhà thơ, như P. Lavut, N. Aseev, A. Rodchenko và cả V. Kataev, người mà Maiakovski đã ở chơi suốt cả đêm và chỉ rời khỏi đó vài giờ trước khi chết.

Điều tra viên I. Syrtsov rõ ràng hoàn tất sự vụ một cách vội vàng.

Ngày 19 tháng 4, chỉ hai hôm sau khi hỏa thiêu thi thể Maiakovski, I. Syrtsov thở phào kết thúc sứ mệnh của mình. Anh ta viết bản quyết định như sau:

“Năm 1930, tháng Tư, ngày 19, thành phố Moskva, tôi, Syrtsov, dự thăm nhân dân tiểu khu 2 quận Bauman, sau khi xem kỹ hồ sơ điều tra số 02-29 do tôi thực hiện, về vụ tự sát của công dân Maiakovski Vladimir Vladimirovich, nay quyết định:

Theo tài liệu điều tra sơ bộ, không thấy có dấu hiệu bức tử đối với công dân Maiakovski V. V., việc tự sát xảy ra, theo mẫu giấy Maiakovski viết để lại, là do động cơ riêng tư.

Bởi vậy, dựa theo lệnh của Trợ lý Kiểm sát trưởng tỉnh Moskva đô`ng chí Ostrogorskii,

Quyê`t định:

Gửi hồ` sơ 02-29 lên đó` cùng với số` tiê`n tổng cộng 2.113 rúp 82 cô-pê`ch (Hai ngàn một trăm mười ba rúp 82 cô-pê`ch), hai chiê`c nhẫn vàng của Maiakovski, trong đó` một chiê`c có đính hạt kim cương, chiê`c thứ hai có chữ cái MM và chữ 'Lilia' ở giữa, hai tấ`m ảnh hai người phụ nữ không biê`t là ai, [6] và một cái vỏ đạn dùng cho súng 'Mauzer' số` 2 cỡ 7,65”.

“...Mẫu giấ`y Maiakovski viê`t để lại...” Cuối cùng thì I. Syrtsov mới nhắ`c đế`n “mẫu giấ`y”. Đế`n đây thì bạn đọc đã hiểu phẩm chấ`t nghiệp vụ và đạo đức của viên “dự thắ`m nhân dân tiểu khu 2”, đã hiểu giá trị của những “tài liệu” mà anh ta “khai thắ`c” trong quá trình điê`u tra.

Sau đó` thế` nào? Ở Viện kiểm sát, nơi I. Syrtsov gửi hồ` sơ vụ tự sát tó`i, người ta kẹp thêm vào đó` một tài liệu có nội dung như sau:

“Giấ`y biên nhận

Tôi, Lilia Brik, đã nhận số` tiê`n 2.113 rúp 82 cô-pê`ch và 2 chiê`c nhẫn vàng tìm thắ`y ở phòng V. V. Maiakovski, do đô`ng chí Gerchikova, Trợ lý Kiểm sát trưởng tỉnh Moskva trao.

21.4.30”

Tôi có thể hình dung cảm xúc mà mẫu giấ`y biên nhận đã gây ra ở những người ngưỡng mộ nhà thơ! Lilia Brik đang có chồ`ng sờ sờ ra đấ`y, không có bất cứ quan hệ ruột thịt chính thức nào với Maiakovski, tự dưng lại được nhận số` tiê`n và nhẫn vàng tìm thắ`y

trong phòng của nhà thơ, và sau đó còn được nhận toàn bộ di sản của Maiakovski, - cả vật chất lẫn hồ sơ giấy tờ bản thảo vô giá, thực chất là tài sản của toàn dân. Cực kỳ vô lý về mặt pháp lý và đạo đức!

Việc đó còn hèn hạ ở chỗ sau. Trong thư của chị gái Maiakovski là Olga Vladimirovna gửi cho mẹ vài ngày sau tai họa, có viết: “Ngày 12 con có nói chuyện điện thoại với Volodia... Cậu ấy dặn con ngày thứ hai, 14, ghé qua chỗ cậu ấy. Sáng 14, lúc đi làm, con có báo gia đình là chiều nay tan sở, con sẽ ghé qua chỗ cậu Volodia. Cuộc nói chuyện hôm 12 hóa ra là lần cuối cùng”. [7] Rõ ràng “Volodia” đã chuẩn bị phong bì đựng năm mươi rúp để đưa cho Olga, như là số tiền trợ giúp gia đình hàng tháng của chàng. Nó cũng chứng tỏ chàng không hề có ý định từ giã cõi đời.

Ta hãy trở lại với Viện kiểm sát tỉnh Moskva. Sau khi nhận được hồ sơ điều tra, người ta cũng chẳng thèm xác định một cách tỉ mỉ và toàn diện các nguyên nhân... bằng cách tiếp tục điều tra. Ngày 22 tháng 4, trong hồ sơ xuất hiện thêm một tờ giấy có đóng dấu Kiểm sát trưởng tỉnh Moskva với nội dung như sau:

“Kính gửi đồng chí Agranov

Theo đề nghị của Đồng chí muốn tìm hiểu hồ sơ vụ tự sát của Maiakovski. Xin gửi hồ sơ.

Trợ lý Kiểm sát trưởng Gerchikova.”

Sau khi thực hiện một đường vòng quỷ quái, hồ sơ hình sự 02-29 từ căn hộ ở đường Lubianka được chuyển tới Ban cơ mật OGPU, và việc “tìm hiểu” kéo dài mấy chục năm...

Tôi sẽ còn kể túi hồ sơ màu xám này trải qua thời gian như thế nào, được bổ sung thêm những tài liệu gì (đã không còn sự tham gia của công an và Viện kiểm sát nữa). Nhưng bây giờ hãy nói về điều bất ngờ nhất, khi tôi đọc kỹ các trang hồ sơ lưu trữ, những trang lẽ ra phải chứa đựng “sự thật”, thì lại chứa đựng “đôi trá”.

Đây, trên bàn, bên cạnh giấy tờ, người ta đặt trước mặt tôi... cái vỏ đạn, viên đạn và khẩu súng ngắn để trong bao. Như thế là Gendin đã hoàn trả khẩu súng! Còn Agranov sau khi nhận hồ sơ để “tìm hiểu”, cũng đã kèm vào đó vài “vật chứng”, rồi đem tất cả vào... điện Kreml.

Nhưng có đúng là cái vỏ đạn kia không? Có đúng là viên đạn kia không? Tôi hỏi hộp quan sát chúng và không hiểu sao vẫn...chưa dám mở bao súng ra... Tôi, rốt cuộc, sẽ nhìn thấy cái gì đây? Khẩu “Mauzer” ư? Về chuyện này, các nhà văn cùng thời mỗi người nói một phách. Trong bao là khẩu súng gì? “Khẩu Mauzer nhỏ bỏ túi”, như lời V. Kataev chẳng? “Khẩu Browning nhỏ mới được tặng” theo lời P. Lavut chẳng? “Một khẩu súng ngắn mới tinh, chưa bắn lần nào”, như lời Lilia Brik viết thư sang Paris cho E. Triolet chẳng? Hay là khẩu “Mauzer” như trong biên bản của công an? [8]

Có thể hiểu đôi với những người không am hiểu súng đạn, thì các thứ súng lục đầu mang nhãn hiệu gì cũng chỉ là súng ngắn như nhau cả thôi. Nhưng đây là biên bản, là công việc của các cán bộ nghiệp vụ dưới sự giám sát của các sĩ quan OGPU lão luyện! Trong biên bản của công an ghi rõ “khẩu Mauzer số 312045...”. Thế là tôi quả quyết mở bao súng, rút khẩu súng ra. Đó là khẩu...Browning số 268979 !

Xin nhắc rằng bạn đọc đã gặp con số này ở mục chú giải. Số 268579 là chữ số trong giấy phép mang súng, cấp cho nhà thơ,

được phép mang loại súng nhãn hiệu “Baiiard”. Rõ ràng các sĩ quan OGPU khi viết giấy đã lẫn lộn số của khẩu Browning với khẩu Baiiard. Như vậy, súng của nhà thơ là khẩu Browning số 268979. Còn khẩu Mauzer nói trong biên bản là của người khác. Có lẽ là của kẻ đã bắn nhà thơ chăng?

Để loại trừ mọi phỏng đoán về sự lơ đãng của công an, tôi xin nói ngay: Các khẩu súng ngắn khác hẳn nhau về nhãn hiệu. Mauzer (sản xuất ở Đức), mẫu 1910/14, cỡ 7,65, có ghi nhãn “Mauser Werke A.G. – Oberndorf N”; Browning (do Bỉ sản xuất) mẫu 1900, cỡ 7,65, có ghi nhãn: “Fabrique – Nationale – Herstal – Liege Browning patent”. Chúng còn khác nhau về cấu tạo nữa.

[1]. Hồ sơ lưu trữ của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Liên Xô. Kho 57, op.1, d. 50.

[2]. Tôi nhớ đến kết luận danh thép của ban giám định, đăng trên tờ “*Literaturnaia gazeta*” ngày 4 tháng 12 năm 1991 – súng bắn “từ cự li bên sườn, thẳng từ đằng trước ra phía sau và hơi chếch từ phải sang trái **gần như** trên mặt phẳng nằ m ngang (tôi tô đậm – *V. Skoriatin*). Thật tiếc rằng gã Maslov xảo quyết chỉ vì muốn nổi tiếng mà đã lôi kéo một viện nghiên cứu khoa học và hai cán bộ của viện đó I. Kudeshev và E. Safronovskii vào cuộc giám định phiêu lưu kia.

[3]. *V. A. Katanian* Những ngày cuối cùng. “Slovo”, 1991. số 7, tr. 59-60.

[4] Hồ i ký của V. Polonskaia được in lần đầu ở nước ngoài vào đầu thập niên tám mươi. Còn ở trong nước, được in có rút gọn trong tạp chí “ *Những vấn đề văn học* ”, 1987, số 5. In toàn bộ, trong tuyển “ *Thời đại bạc* ” M. 1990.

[5] Sự lo ngại của các cán bộ “Trê-ca” không phải là thừa. Vấn đề khi súng nổ, V. Polonskaia đang ở đâu, đã gây ra không ít lời đồn đại. Ví dụ. Iu. K. Olesha viết thư sang Berlin cho V. Meierkhold (ngày 30 tháng 4 năm 1930) : “V. Polonskaia chạy ra ngoài, kêu “Cứu với !” rồi súng nổ ...” (Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn nghệ, kho 358, op. 2). Còn em gái của nhà thơ là Liudmila thì cho rằng Polonskaia không chỉ “đã chạy ra khỏi phòng”, mà còn “chạy xuống cầu thang”. Trong cuốn sổ ghi chép “cho bản thân”, Liudmila viết : “Khi Polonskaia chạy xuống cầu thang, tiếng súng nổ vang, thì lập tức có mặt Agranov, Tretiakov, Koltsov. Họ vào phòng và không cho ai vào theo”. (Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hồ sơ lưu trữ của gia đình Maiakovski. Inv. số 28261/737).

[6] Khó lòng giải thích tại sao trong hồ sơ lại có hai bức ảnh “hai người phụ nữ không rõ là ai” ấy. Trong ngăn kéo bàn viết còn không ít bức ảnh và tài liệu khác. Tôi xin dẫn lời N. A. Briukhanenko :

“Mấy ngày sau khi mai táng, Lilia Brik rủ tôi tới phòng của Maiakovski ở đường Lubianka. Hai chúng tôi vào đó lần đầu sau khi xảy ra tai họa. Bên trái treo chiếc áo bành-tô bởi chính tay Maiakovski. Sàn nhà đã cọ rửa sạch. Khẩu súng và lá thư tuyệt mệnh đã được mang đi. Các thứ còn lại ở nguyên vị trí của chúng.

Chúng tôi mở ngăn kéo bàn và thu dọn các thứ trong đó. Tôi nhớ... các bức ảnh của Tatiana Iakovleva, Nora Polonskaia và một cô người

Mỹ (Elli?), người đã có con gái với Maiakovski. Có cả ảnh của đứa bé gái bốn, năm tuổi đó, chụp ở bãi biển thành phố Nice...

...Trong ngăn bàn có đủ loại thư của Maiakovski. Giấy tờ sự vụ thì chúng tôi cho vào một cặp, giấy tờ riêng tư thì Lilia Brik xem kỹ, một số trả cho người liên quan, còn một số hình như đem đốt”. (Bảo tàng quốc gia Maiakovski. N. A. Briukhanenko. Bản ghi tô c ký hồ i úc. Inv.số 13387.

[7] Từ bức thư của O. V. Maiakovskaia. 1930. Cuối tháng 4. (Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Hồ sơ lưu trữ của gia đình Maiakovski. Inv.số 19908/5825.

[8] Trên vỏ đạn có nhãn hiệu “GGL Co”, tức là sản phẩm của Công ty “Gustav Genschov & Co”, nhà máy sản xuất đạn đặt ở thành phố Durlakh bên nước Đức. Vỏ đạn này thường để chứa đầu đạn nặng 4,6 gram, mạ thép hoặc kèn. Viên đạn loại này dùng cho loại súng ngắn hiệu Browning (mẫu năm 1900), song cũng hoàn toàn có thể dùng cho loại súng ngắn hiệu Mauzer (mẫu năm 1910/14). Tại hiện trường đã phát hiện chính loại súng ngắn Mauzer này.

“Zevs” báo tin

“Nhiều (rất nhiều người) tin rằng đằng sau cái chết này là một lý do chính trị, rằng đây không phải là “thuyền tình vỡ nát”, mà là sự thất vọng về “chế độ xã hội chủ nghĩa” (Tin báo của cộng tác viên “Zevs”).

“...Mariengof nói rằng hình như ở một trong những buổi dạ hội cuối cùng, Maiakovski có phát biểu, rằng nhà thơ khó sống và sáng tác trong 'những ngày vô vọng' hiện nay (Tin báo số 56 của cộng tác viên Mikhailovskii)

Cuộc tàn sát chấm dứt.

Vui nổ trời.

Nhắm nháp các chi tiết,

bước đi loạng choạng.

Chỉ trên nóc điện Kremlin,

các mảnh áo của nhà thơ

mới lấp lánh trong gió lá cờ hồng.

V. Maiakovski

Như vậy là hồ sơ hình sự số 02-29 đã được Viện kiểm sát quận vôi vĩa hoàn tất dưới sự chỉ đạo của các cán bộ “Trê-ca”, và cũng được Viện kiểm sát tỉnh Moskva vôi vĩa gửi ngay tới Trưởng Ban cơ mật OGPU Ia. Agranov. Và nằm ở đó. Cùng với các tài liệu điều tra bí

mật do OGPU tiến hành trong tháng 4 – tháng 5 năm 1930, mà bên công an và Viện kiểm sát không được biết.

Bắt đầu thế nào, thì tiếp diễn cũng thế ...

Tháng 11 năm 1935, bức thư nổi tiếng của Lilia Brik về thái độ thiếu trân trọng đối với hương hồn Maiakovski được đặt lên bàn của Stalin. Và vị lãnh tụ viết ngang bức thư ấy một câu còn nổi tiếng hơn “...đã và vẫn là nhà thơ ưu tú, tài năng nhất của thời đại Xô viết chúng ta”. Nhưng cho đến nay, ít ai biết rằng câu đó chỉ là câu trích từ bản quyết định của Stalin và bản quyết định ấy được gửi cho “đồng chí Ezhov”, lúc ấy chưa lên chức Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ, mà đang là Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Ban thanh tra bên cạnh Ban chấp hành Trung ương Đảng (b). [1]

Nhận được chỉ thị phong thánh cho nhà thơ, Ezhov bèn yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền cung cấp tài liệu về vụ tự sát của Maiakovski. Dễ hiểu là để làm gì. Xung quanh cái chết ấy, ngay đến giữa thập niên ba mươi, người ta vẫn cứ không ngớt đồn đại nọ kia, chết như thế không hợp với diện mạo nhà thơ cổ điển của thời đại Xô viết, và khi đề cử chàng vào “cương vị” đó, cần phải dự kiến mọi bất ngờ có thể có. Thế là Ia. Agranov lại bước ra sân khấu, lúc này Agranov đã trở thành người phó thứ nhất của Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ Iagoda. Chính Agranov, người trong ngành an ninh am hiểu văn học Xô viết và bạn của vợ chồng Brik, phải chuẩn bị tài liệu cách đây đã năm năm, để cung cấp cho “đồng chí Ezhov”. Bây giờ không thể xác định được, Ezhov có giải thích ông ta cần tài liệu để làm gì hay không. Ấn tượng thứ nhất khi tôi giờ các trang hồ sơ là: các tài liệu thứ yếu, thậm chí không cần thiết (ví dụ như một bức thư ngắn của Maiakovski hồi còn nhỏ gửi cho chị gái; hoặc tư liệu về một phụ nữ nào đó tự sát ngay sau khi Maiakovski chết,

mà người phụ nữ này hoàn toàn không quen biết gì với Maiakovski) cứ nã m xen lẫn với các tài liệu chủ chốt, như bức thư tuyệt mệnh của nhà thơ chẳng hạn. Tóm lại là tập hợp tất cả những gì theo dõi và thu thập được trong năm 1930, rồi cứ thế gửi đi, chẳng sắp xếp cho logic gì hết. Nghĩa là yêu cầu của Ezhov khiến cho Agranov bị bắt ngờ. Nhưng đó chỉ là ấn tượng đầu tiên và sai lầm...

Trong một chương ở phía trên, tôi đã nghi ngờ giả thuyết cho rằng Lilia Brik tự dưng nảy ra ý muốn viết thư gửi Stalin. Tất nhiên Agranov đã được Lilia Brik báo cho biết trước về bức thư gửi lãnh tụ. Hơn thế, bây giờ tôi có căn cứ để khẳng định rằng chính Agranov đã trao bức thư của L. Brik, nói như người ta thường nói, tận tay Stalin. Sự trùng hợp này liệu có tình cờ không đây: ngày 25 tháng 11, nhân dịp phong chức cho một số cán bộ cao cấp của Bộ Dân ủy Nội vụ, Ia. Agranov cùng với họ được mời vào phòng làm việc của Stalin, [2] và cũng hôm đó có quyết định nổi tiếng của Stalin về bức thư kia...

Tóm lại, người đỡ đầu của gia đình Brik, có lẽ đã mách nước cho Lilia Brik gửi thư lên lãnh tụ (người ngay sau Đại hội nhà văn lần thứ nhất, như ta biết, đang cố tìm xem nên dành vai trò “nhà thơ Xô viết vĩ đại” cho ai). Agranov tin chắc vào kết quả tốt đẹp của việc đó và dự kiến rằng “cấp cao nhất” nhân đây có thể sẽ quan tâm đến cái chết của Maiakovski, do vậy, cần chuẩn bị sẵn một số tài liệu chứng minh vụ tự sát của nhà thơ là vì “các nguyên nhân thuần túy riêng tư”, đồng thời tô đậm mọi quan tâm của “tổ chức” muốn bảo vệ nhà thơ khỏi các hành động “hớ hênh” lúc còn sống (như quan hệ với ngoại kiều, với phụ nữ) và khỏi các lời đồn đại tầm thường sau khi chết.

Việc đã được chuẩn bị sớm, nhưng được ngụy trang là làm vội, để chứng tỏ: đầ y, chúng tôi đã cố gắ ng thu thập tá t cả những gì có, không chút giấ u giê m.

Thê mà có cái để giấ u giê m đầ y: năm 1930, dưới sức ép của Agranov, cuộc điề u tra ban đầ u đã gạt bỏ tá t cả những sự việc có thể khiế n người ta nghi ngờ vụ tạt sát của nhà thơ. Và bây giờ, năm 1935, bản thân Agranov buộc phải thực hiện cuộc chơi với N. Ezhov với luật chơi hệt như cũ. Và Agranov không tính hê t khả năng ra đòn của vị Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ tương lai.

Sau khi đưa Maiakovski vào đề n thờ của chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa, Ezhov bỗng... giữ lại ở chỗ mình “tác phẩm” của Ia. Agranov. Giữ lại để phòng bắ t trắ c: lỡ đột nhiên Stalin muố n đọc thì sao? Có thể Ezhov cũng sẽ trả lời Ban cơ mật như thê , nê u bên â y dám đòi lại. Nhưng thiế t nghĩ, chắ c là Ezhov cảm thấ y hoặc nhận biế t trong “tác phẩm” kia có cái mà khi câ n ông ta có thể sử dụng để đánh gục Iagoda và tay chân của lão ta. Bởi vì chỉ riêng việc đánh tráo khẩu súng đã bắ n ngày 14 tháng 4, nê u câ n cũng là cái có để buộc tội ngành của Iagoda đã giế t nhà thơ, người được chính lãnh tụ xê p vào hàng thánh!..

Tóm lại, những gì Ia. Agranov cuô i năm 1935 “gửi lên trên”, thê là bị giữ lại trong hồ sơ của Ezhov, và sau khi Ezhov bị đổ, thì nằ m trong kho của điện Kreml, nơi mà Bộ Dân ủy Nội vụ không được sờ tới. Nhờ thê mà còn đế n nay! Chứ không như một vài tài liệu “then chớ t” khác (tôi sẽ nói sau) mà Agranov vì lo ngại thái độ quan tâm của Ezhov, đã hủy đi hoặc giấ u biế n đâu đó, đế n nay vẫn chưa tìm thấ y.

Bây giờ ta quay lại với túi hồ sơ. Xin nói ngay, tuy nó chưa hé lộ hoàn toàn bí mật cái chết của nhà thơ, song cũng giúp ta tiến gần đến sự thật.

Đây, bức ảnh Tatiana Iakovleva mà tôi chưa biết. Có lẽ chính Maiakovski đã mang bức ảnh đó từ Paris về. Nó được để trong đám giấy tờ của chàng ở phòng làm việc trên đường Lubianka, và như nhiều thứ tài liệu khác, nó được đám cán bộ OGPU lấy đi trước lúc công an có mặt tại hiện trường.

[Xem thêm ảnh ở phần phụ lục]

Kẹp theo bức ảnh có hai tài liệu. Một là tin tình báo của điệp viên OGPU “Valentinov” ngày 15 tháng 4 năm 1930 về mối tình ở Paris của nhà thơ. (Ngoài “Valentinov”, bạn đọc sẽ thấy trong hồ sơ Maiakovski còn xuất hiện các điệp viên “Zevs”, “Shorokh”, “Arbuzov” v.v...). Tin báo này năm 1935 đã đem lại cho N. Ezhov một thông tin mới quan trọng: thì ra nhà thơ vô sản lại có quan hệ đáng ngờ, xét về phương diện lập trường giai cấp, với Nga kiều. Tài liệu thứ hai kẹp theo bức ảnh thú vị hơn nhiều, nó cũng được lấy từ phòng làm việc trên đường Lubianka: thiệp mời dự đám cưới của “mademoisell Tatiana Iakovleva với nam tước Bertran du Plessi”, in ở Paris. Tờ thiệp này dường như làm cho ta yên tâm: mối quan hệ kia chỉ ngăn ngại và không gây rắc rối. Nhưng tờ thiệp ấy còn chứa đựng ý nghĩa chủ yếu đối với Agranov: các cán bộ OGPU đã tận trợ giúp nhà thơ khắc phục tình cảm của mình với nam tước phu nhân tương lai. Quả vậy, Tatiana Iakovleva không đời nào gửi tấm thiệp đó cho nhà thơ. Tức là nó đến tay nhà thơ bằng con đường khác. Bạn hãy tự đoán sẽ biết.

Tôi đã viết, rằng mùa thu năm 1929, cán bộ phụ trách OGPU ở Paris là V. Ianovich cùng vợ về nghỉ phép ở Moskva. Gặp nhà thơ ở khách sạn “Selekt” của OGPU. Và có thể thông báo cho chàng biết việc người yêu của chàng đang chuẩn bị bận rộn cho lễ cưới với kẻ khác như thế nào. Còn “có thể” gì nữa. Chắc hẳn đã thông báo, và còn lên lớp là đáng khác, này, đừng buồn làm gì, cậu đã định gả n số phận cậu với một cô nàng như thế đó!

Sau đó, ngày 23 tháng 12, khi ở Paris, Tatiana Iakovleva được chúc phúc và in thiệp mời dự lễ cưới, thì Ianovich lúc ấy ở bên đó có thể gửi một tấm thiệp cho nhà thơ theo kênh của mình, song có lẽ là gửi về Moskva, rồi nhờ Lev Giliarovich Elbert “chuyển giùm tận tay”. Lev Elbert mang tấm thiệp đó tới cho Maiakovski. Không còn cái có nào tốt hơn để tới căn hộ phố Gendric, gặp lại người quen từ lâu, luôn thể ở lại đó ít ngày. Và Lev Elbert đã tận dụng cơ hội đó. Tấm cả gả n với nhau thành một cái nút!

Về “anh bạn” này của Maiakovski, phía trên đã kể khá nhiều. Tôi xin bổ sung vài nét chân dung. Đây là các tư liệu mới, trước đây chưa biết. Hóa ra, hồ sơ cá nhân của Lev Elbert trong hàng ngũ của Đảng lại nằm ở kho số 1, tại... Ioshkar-Ole! Trong số các tài liệu được gửi đến theo đề nghị của tôi, trước hết tôi chú ý đến bản lý lịch tự khai do chính tay Lev Elbert viết, toàn văn như sau:

“Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1898, trong một gia đình công chức. Cha chết năm 1910, để lại tôi và mẹ tôi không có gì để sống. Mẹ tôi đi làm thuê, và cho thuê máy phòng lầy tiền sinh sống. Tôi học tiểu học ở Varsava. Tốt nghiệp phổ thông năm 1916 ở Moskva. Vào học Trường đại học Tổng hợp ở thành phố Rostov na Donu. Tham gia công việc của hợp tác xã sinh viên. Sau cách mạng tháng Hai, bị động viên như một sinh viên (hình như vào tháng 5). Tháng 8 được cử

đến trường quân sự, nhưng không lâu sau được cử cùng một nhóm các đồng chí xã hội vào tiểu đoàn sinh viên (ở Tsaritsyn). Từ đó đi Ekaterinburg, rồi tới Perm, nơi tôi bắt đầu làm việc ở Xô viết và ở Liên đoàn thanh niên (đầu tháng 10). Sau Cách mạng tháng Mười, làm công tác Công đoàn. Đầu năm 1918 được bầu làm thư ký Liên đoàn công chức Xô viết, không lâu sau làm Phó chủ tịch Liên đoàn. Ngày 1 tháng 5 năm 1918 chuyển từ đoàn viên dự bị thành đảng viên Đảng Cộng sản Nga. Mùa thu được điều động ra Mặt trận phía Tây. Giữ hàng loạt chức vụ chính trị trong quân đội. Tham gia chiến đấu. Tháng 2, được cử làm ủy viên ban Trê-ca ở Minsk, rồi làm Trưởng ban đặc biệt của Trê-ca. Trong lúc thực hiện nhiệm vụ, từng bị đánh, bị thương nặng (trong lúc khám xét). Tôi đi nghỉ phép ở Ukraina. Tháng 6 năm 1919 bắt đầu làm Trưởng ban thông tin trên tàu thủy “Sao Đỏ”. Tháng 8, ra Mặt trận phía Đông, trở lại Ekaterinburg, được cử làm Trưởng phòng chính trị ban quân sự tỉnh. Đầu năm 1920, làm chủ tịch tiểu ban Ngày lao động cộng sản chủ nghĩa vùng Ural. Tình nguyện ra mặt trận Ba Lan, nhưng chưa đến nơi thì chiến tranh kết thúc. Được điều động tới Tsekran làm công tác giáo dục chính trị. Sau đó làm chủ tịch tiểu ban liên ngành trung ương Ngày lao động cộng sản chủ nghĩa. Tham gia Tiểu ban xóa bỏ Ngày lao động cộng sản chủ nghĩa do Ban chấp hành Trung ương thành lập. Tháng 4 năm 1921, bắt đầu làm Phó, rồi làm Trưởng ban thông tin VCHKA. Tháng 11 đi Riga làm công tác chính trị. Năm 1922 đi Konstantinopol, nơi tôi bị bọn Pháp bắt. Trở về, làm việc ở Tổng cục Văn nghệ, sau đó ở Triển lãm nông nghiệp, nơi tôi phụ trách Phòng tuyên truyền cổ động và làm công tác biên tập. Mùa thu năm 1923 bí mật sang máy nước ở vùng Địa Trung Hải, làm công tác chính trị bí mật ở đó 8 tháng. Trở về thì được cử ngay sang Varsava.

3/IX – năm 24. Lev Elbert

Thẻ Đảng 426944”. [3]

Bản khai lý lịch này gợi cảm giác là lạ. Mắ t hoa lên vì cuộc số ng xô đắ y chàng trai Lev Elbert đi hế t nơi này nơi nọ – Varsava, Moskva, Rostov na Donu, Tsaritsyn, Ekaterinburg, Perm, Minsk... Beolorussia, Ukraina ... Mặt trận phía Tây, Mặt trận Ba Lan ... Và sau mọi phiêu bạt, cuô i cùng là Moskva. Và sao? Ôi, kinh nghiệm thấ t bại (bị thương nặng trong lúc đi khám xét) không làm cho Lev Elbert nản chí, anh ta lại làm công tác Trê-ca. Và mùa thu năm 1921, đi Riga làm công tác chính trị.

Thế đắ y! Lev Elbert chỉ làm “công tác chính trị”. Và không chỉ ở nước Latvia (bắ y giờ là một nước độc lập), nơi anh ta cùng đi với L. Brik, mà còn ở các nước khác.

Tôi không biế t “công tác chính trị” của Lev Elbert là gì, nhưng anh ta đã thực hiện quá kém; nên sau khi “đi Konstantinopol, nơi bị bọn Pháp bắ t”. Trở về, anh ta bị đưa ra khỏi Trê-ca, “làm việc ở Tổng cục Văn nghệ, sau đó làm công tác cổ động ở Triển lãm nông nghiệp”.

Nhưng tiế p đế n bước ngoặt bắ t ngờ. Xin trích dẫn:

“...Ban chấ p hành Trung ương Đảng Cộng sản Nga nhấ t trí giới thiệu đôn g chí Lev Elbert sang công tác ở OGPU theo đề nghị của cơ quan đó.

Bí thư Ban chấ p hành Trung ương Stalin”.

“Nhấ t trí giới thiệu”! Và tờ giấ y â y đề ngày “7 tháng 12 năm 1923”. Trong mọi giấ y tờ khác, Lev Elbert đề u khai anh ta làm việc ở “Trê-ca” từ năm 1921; bây giờ lại được “giới thiệu” sang OGPU. Thời

gian buộc phải nghỉ, công việc quảng cáo có lẽ đã khiến Lev Elbert buồn chán, muốn được lập công. Tuy được chính lãnh tụ nâng đỡ, Lev Elbert vẫn bị đẩy vào hàng dự bị, sau khi bị lộ diện ở vụ bắt cóc tướng Kutepov ở Paris và sau cái chết của Maiakovski năm 1930. Từ đây anh ta tiếp tục “công tác chính trị” nhưng là ở Công đoàn của Xô viết Moskva hoặc ở Hội chữ thập đỏ, ở Liên đoàn điện ảnh và cuối cùng ở TACC. [4]

Nhưng “người trinh sát quả cảm” không định yên vị. Anh ta khao khát ra hoạt động ở nước ngoài như cũ. Ban chấp hành Trung ương Đảng đành phải ra một quyết định riêng ngày 5 tháng 5 năm 1933, nhắc nhở đồng chí Elbert “về thái độ hoàn toàn không thể chấp nhận được, là đã làm đơn gửi Ban chấp hành Trung ương đòi giải thích nguyên nhân không được ra nước ngoài, và còn gửi đơn đó tới các cơ quan khác”. [5]

Tôi cố gắng hiểu xem có cái gì chung giữa nhà thơ Maiakovski với Lev Elbert. Làm cách nào anh ta lại đến ở cùng với Maiakovski một thời gian? Tôi không tin rằng chính Maiakovski đã mời anh ta...

Ta hãy đọc tiếp hồ sơ. Tôi nhắc lại: các cán bộ OGPU đã cho lẫn vào nhiều tài liệu thứ yếu, để Ezhov có ấn tượng tin tức đầy đủ và mang tính khách quan. Và để che bớt phần nào những tài liệu ít nhiều, dù muốn hay không muốn, phản ánh sự thật về ngày 14 tháng 4 bi thảm ấy. Bây giờ nhiệm vụ của tôi là lọc ra chính những tài liệu như thế.

Một cuốn tập bìa hơi cứng, trong đó 41 trang ghi chép dày đặc. Trang bìa phụ có hàng chữ to và rõ “Về Maiakovski”. Bên dưới, một chữ ký nhỏ “Laut”. Không lẽ đây là sổ tay của P. Lavut, người lo mọi việc hành chính cho nhà thơ? Nhưng tôi biết rõ nét chữ của P. Lavut.

Cả đầ u đầ lãn chữ ký đầ u không phải của P. Lavut; hơn nữa đầ u đầ là chữ của một người, còn chữ ký rõ ràng là của một người khác.

Lại như khẩu súng Browning, lại bị đánh tráo ư?

Tôi nghi ngờ hơi sớm. Cũng bắ ng nét chữ rõ ràng như đầ u đầ , một tay Misha nào đó đã cẩn thận ghi lại rấ t tỉ mỉ tấ t cả những gì biế t và nhìn thấ y từ ngày 14 tháng 4 đầ n hế t ngày 31 tháng 7 năm 1930. Cái chính là trong cuố n tập ghi chép ấy có những tin tức không lợi cho OGPU.

Việc công bố toàn bộ nội dung cuố n tập ấy sẽ là công việc trong tương lai không xa, bởi vì nó chứa đựng nhiề u chi tiế t chưa hế biế t về hoàn cảnh chế t của nhà thơ. Ở đây tôi chỉ trích dẫn vài đoạn giúp ta tìm hiểu uẩn khúc của sự kiện bi thảm.

“...1 giờ 30 sáng ngày 17 tháng 4, tôi đầ n câu lạc bộ Hội nhà văn. Cổng khóa. Căn phòng lớn bên phải, nơi đặt linh cữu, sáng trưng. Từ ngoài cổng nhìn rõ ở trong sân, bên cửa vào câu lạc bộ, có ba, bốn người – người lao công, có người đứng trên chiế c ghế dài, họ đang cố tìm cách ngó lên tâ ng hai, nơi đưa xác lên... Tiểu ban xuấ t hiện. Ionov, Ia. Agranov, V. Sutyurin. Trông họ mệt mỏi. Tôi đầ nghị V. Sutyurin cho phép tôi tới gầ n xác. 'Không được, người ta đang ướp xác'. Lý do xác đáng. Tôi bước ra, đành hoãn cuộc viế ng khi đã sáng. Tôi cũng đưa mắ t lên cửa sổ tâ ng hai. Mấ y người mặc blu trắng đang chụm đầ u bên nhau. Tôi ra về...”

Dĩ nhiên, Misha đầ n lúc ấy không phải là người ta đang ướp xác, mà là nhóm điề u tra pháp y đang làm việc theo yêu câ u của V. Sutyurin, để ngăn chặn tin đồn không rõ ai tung ra, là Maiakovski bị

bệnh hoa liễu hiểm nghèo (tin đồn đó có lợi cho giả thuyết chính thức về vụ tự sát “do các nguyên nhân thuần túy riêng tư”).

Ở trang khác, Misha viết: “Viên đạn xuyên thủng tim, phổi và thận...”, “người ta bảo rằng sau khi bắn từ trên xuống dưới xuyên qua nội tạng, Maiakovski vẫn còn sức đứng lên, nhưng lại gục xuống...”

Thế là sao? Đã có chuyện mô xác ư? Kể quả mô xác, ngay cả người ngoài, như tác giả cuốn tập này, cũng biết, thế mà vẫn bản thể hiện giám định pháp y lại không hề có trong hồ sơ 02-29, hoặc trong các tài liệu trình lên N. Ezhov. Có lẽ trong văn bản ấy có điều gì hết sức nguy hiểm đối với giả thuyết chính thức về vụ tự sát, nên bị người ta thủ tiêu đi chăng?!

Tác giả cuốn tập, theo lời của nhà văn V. Reginin (Misha quen Reginin, Reginin thì quen Maiakovski và các bạn của Maiakovski), viết: “Reginin... lờ lờ, nói anh ta 'nghĩ' ngày 12 tháng 4 là 'nhằm lẫn'. Tôi thì tôi cho rằng không phải Maiakovski 'nhằm lẫn', mà là ai đó 'nhằm lẫn'. Nói chung rất lạ là người ta không đăng ảnh chụp bức thư ấy...”

Thế đây! Tức là không chỉ một mình tôi nghi ngờ bức thư. Hóa ra trước tôi rất lâu, tác giả cuốn tập này cũng đã nghi ngờ. Căn cứ vào ghi chép, ta biết Misha khá thân với Demian Bednyi. Không biết có phải là nhà văn Mikhail Pustynin từng chơi với Demian Bednyi hay chăng? Tôi tìm trong hồ sơ lưu trữ tài liệu của Mikhail Pustynin, không phải, nét chữ này là của người khác.

... Vậy thì người chủ của cuốn nhật ký này là ai? Chẳng lẽ cơ quan “đầy quyền uy” cũng không xác định nổi họ tên của anh ta? Hay là

cuốn tập rơi vào tay máy cán bộ “Trê-ca” cùng với tác giả của nó! Nếu thế tại sao họ tên lại còn là bí mật? Cuối cùng, Ia. Agranov gửi cuốn tập này tới N. Ezhov nhằm mục đích gì? Tôi thử trả lời câu hỏi cuối cùng. Chắc rằng việc Misha tin nhà thơ tự sát đối với Ia. Agranov quan trọng hơn hẳn máy chữ “tôi cho rằng”, “người ta bảo” của Misha. Cũng có thể quan trọng là chi tiết trong cuốn tập nhắc đến Ia. Agranov đứng trực bên linh cữu nhà thơ, tuy “mệt mỏi” nhưng vẫn nắm chắc mọi diễn biến của sự kiện...

Một đoạn khác:

“...Reginin kể: vài phút sau khi Maiakovski dẫn V. Polonskaia về nhà, nhân viên NXB Quốc gia tới gõ cửa để nhận tiền mua sách gì đó. Maiakovski tức giận – Đây đúng chí, bây giờ không phải lúc này! Nhưng, hình như vẫn đưa tiền ra trả, và nhân viên đó bỏ đi. Gần như ngay sau đó có tiếng súng nổ, rồi V. Polonskaia từ trong phòng Maiakovski chạy ra và bắt đầu gọi máy người láng giềng...”

Câu chuyện này tác giả cho rằng “hấp dẫn hơn hẳn” những câu chuyện khác mà anh ghi lại từ lời kể của Reginin. Misha cho rằng phát súng đã nổ lúc có mặt V. Polonskaia. Còn tôi, tôi thấy đoạn này “hấp dẫn hơn hẳn” không phải ở chi tiết về V. Polonskaia, mà là tay nhân viên NXB Quốc gia, vừa bỏ đi thì “gần như ngay sau đó có tiếng súng nổ”.

Vì thế này. Trong hồ sơ 02-29 có mẫu giấy của “Trợ lý Trưởng Ban tác nghiệp OGPU” Troitskii gửi “Trưởng Ban cơ mật OGPU đồng chí Agranov”, trong đó viết: “Xin gửi đồng chí biên bản hỏi cung công dân Loktev”...

Thì ra công dân Loktev chính là tay nhân viên NXB Quốc gia đã tới gõ cửa phòng của Maiakovski buổi sáng ngày 14 tháng 4, đúng lúc Maiakovski đang bộc lộ tình cảm mạnh mẽ với V. Polonskaia.

Trích biên bản hỏi cung công dân Sheftel Shakhnov Loktev (tôi giữ nguyên cú pháp, cách chấ́m câu trong nguyên văn):

“Tôi gõ cửa, một phụ nữ đứng tuổi phòng bên cạnh mở cửa. Tôi bước vào căn hộ, gõ cửa phòng của Maiakovski, sau tiế́ng gõ thứ hai thấ́y ông Maiakovski xúc động mạnh mở toang cửa ra, nói, đò́ng chí ném sách xuò́ng đấ́y, đừng có vào phòng tôi, tiế́n thì sang nhận ở phòng bên cạnh, nói rồ́i ông á́y đò́ng cửa lại. Tôi đặt hai tập Từ điển Bách khoa toàn thư Liên Xô xuò́ng nến, cạnh cửa phòng Maiakovski, rồ́i sang phòng bên cạnh, nơi người phụ nữ ban nầy mở cửa căn hộ cho tôi, tôi nhận bồ́n chín rúp (49) rúp 75 vé̀ khoản sách mang tới đây lấn trước ngày 31 tháng 3/ năm 30, người phụ nữ kia viế́t vào hóa đơn, ký nhận hóa đơn và trả tiế́n, họ chị ta là gì tôi không biế́t. Chữ ký trông không rõ. Khi tôi ký vào hóa đơn trong phòng bên chỗ Maiakovski nghe có tiế́ng chân thành thịch. Lúc Maiakovski mở cửa ra, tôi thấ́y trong phòng có một phụ nữ mà tôi không quen biế́t, cô ta ngồi, còn Maiakovski quỳ trước mặt, cô ta chừng 24 tuổi gầy gò mặt tròn trắ́ng. Vụ này tôi không thể khai gì thêm. Vé̀ mọi lời đã khai tôi chịu trách nhiệm theo bộ luật hình sự nếu khai man”.

Phía dưới lời khai có chữ ký khó đọc, và dòng ghi rõ chức vụ của người hỏi cung: “Giám sát viên tiểu khu đò́n công an 36”.

Ta hiểu vì sao Ia. Agranov gửi biên bản này cho N. Ezhov: nó một lấn nữa xác nhận chắ́c chắ́n là nhà thơ tự sát sau khi tỏ tình với V. Polonskaia, đò́ng thời nhấ́n mạnh “anh em” đã làm việc hế́t sức

chu đáo, kiểm tra từng chi tiết, không bỏ qua ngay cả việc tình cờ ghé đến chỗ nhà thơ của một tay nhân viên NXB Quốc gia. Nhưng liệu một bậc thầy lão luyện về mưu mô như N. Ezhov có nhận ra “sự tình cờ” kia là hết sức đáng ngờ hay không?

Ta chỉ cần so sánh các tài liệu. V. Polonskaia khi khai với viên dự thẩm Syrtsov không hề nhắc gì tới tay nhân viên NXB Quốc gia. Còn bà M. Tatariiskai, láng giềng của Maiakovski, thì khai với Syrtsov: “...Lát sau thì nhân viên thủ ngân của NXB Quốc gia tới, và Maiakovski với thái độ bất lịch sự bảo anh ta sang phòng tôi (tôi xin nhắc bạn đọc, rằng chính bà ta đã mở cửa căn hộ cho Sheftel Shakhnov Loktev và trả tiền cho anh ta). Nhưng mấy dòng này xuất hiện trong lời khai của bà M. Tatariiskai là vào ngày 16 tháng 4 và dĩ nhiên, bà ta không nhắc đến họ tên của nhân viên thủ ngân NXB Quốc gia, bởi lẽ bà ta chưa biết họ tên anh ta là gì. Còn chính Sheftel Shakhnov Loktev thì khai vào ngày 15! Và không phải khai với viên dự thẩm Syrtsov, mà là với một “giám sát viên tiểu khu” nào đó. Là ai vậy? Ai đưa giám sát viên ấy vào cuộc điều tra? Bằng cách nào y biết có người đã tới gõ cửa không đúng lúc và nhanh chóng đến thế (ngay hôm sau – ngày 15 !) tìm ra người lạ đến gõ cửa đó? Và tại sao lời khai của cái tay Sheftel Shakhnov Loktev tìm thấy một cách thần kỳ ấy lại bỏ qua Syrtsov, được gửi ngay lên cho Trưởng ban tác nghiệp của OGPU, rồi Trưởng ban này đến lượt mình cũng vội vã gửi tới Trưởng ban Cơ mật Agranov? Xung quanh cái tay nhân viên thủ ngân tầm thường của NXB Quốc gia sao lại có chuyện “tôi khẩn” và “tuyệt mật” như thế?

Sự việc sẽ rất rắc rối, nếu tôi kể cho bạn đọc chuyện sau đây. Vôn có thói quen “xấu” là không tin ngay một tài liệu nào, kể cả thứ tưởng chừng có sức thuyết phục nhất, tôi quyết định tra cứu về

Sheftel Shakhnov Loktev. Tôi ngó qua các kho hồ sơ lưu trữ của NXB Quốc gia nước CHXHCNLB Nga (sau năm ba mươi đổi tên thành NXB Văn nghệ Quốc gia) [6]. Tất cả còn nguyên, và giữa các loại giấy tờ là các danh sách cán bộ, nhân viên, biên chế, lý lịch chi tiết về các nhân viên của NXB Quốc gia. Và tôi không thấy bất cứ dấu vết nào của nhân viên Loktev trong biên chế cán bộ của NXB Quốc gia hồ sơ này cũng như của NXB Văn nghệ Quốc gia sau đó. Hoàn toàn không có.

Địa chỉ của Loktev ghi trong biên bản hỏi cung cũng lạ nốt: “phố Vodkov (thực ra là Vadkov – *V. Skoriatin*), nhà số 18, căn hộ 17”.

Tôi tìm đến Phòng địa chính quận Oktiabr, nơi quản lý tòa nhà nói trên. Người ta đưa cho tôi những quyển sách to ghi tên những người thuê phòng, nói chung là những người sống ở phố Vadkov, ngôi nhà số 18 năm tầng, 67 căn hộ tập thể từ đầu năm 1930. Hai ba quyển sách khổ to, dày hàng ngàn trang mỗi quyển. Đây, căn hộ 17 đây rồi ... Lật lượt các tên người: Beterova Dora Mikhailovna, Tsivin Abram Mankovich, Ratner Bella Solomonovna... Mười tám người từng sống ở đây, Loktev không có trong số đó, cũng không có trong danh sách người ở các căn hộ khác.

Vậy là Loktev không hề làm nhân viên NXB Quốc gia, cũng không hề sống ở địa chỉ như ghi trong biên bản... Và trong cuộc điều tra của chúng tôi, “nhân viên đầu ngân của NXB Quốc gia” Sh. Loktev, kẻ tới chỗ nhà thơ sáng 14 tháng 4 vài phút trước tiếng súng nổ, đã xuất hiện thật là tự dung, bất ngờ.

Kể ra thì cũng chẳng phải là “tự dung”. V. Polonskaia có kể cho tôi nghe về “người mang sách”. Chuyện đó cũng được V. Polonskaia nhắc sơ qua trong cuốn hồi ký (in rút gọn trong tạp chí “*Những*

vấn đề văn học” số 5, 1987; và in đầy đủ trong “Thế kỷ bạc”, M. 1990). Nó cũng được đánh dấu trong nhật ký của M. Tatariiskaia do tôi giữ. Tuổi đã già, bà M. Tatariiskaia cố phục hồi diễn biến các sự kiện xa xưa. Bà nhớ lại: tại cuộc lấy cung ngày 16 tháng 4, bà có kể với cán bộ điều tra, rằng sáng ngày 14, theo đề nghị của nhà thơ, bà đã gặp “nhân viên thu ngân của NXB Quốc gia”, trả tiền cho anh ta và nhận hóa đơn. Và nói tiếp: “Cán bộ điều tra bảo đưa tờ hóa đơn cho anh ta, rồi anh ta giữ luôn tờ hóa đơn đó...”

Đấy là tất cả những gì tôi biết về cuộc viếng thăm của “người mang sách – nhân viên thu ngân” tới căn hộ trên đường Lubianka. Một sự việc không đáng kể, thú thực tôi cũng không chú ý lắm ngay cả sau khi đọc hồ sơ hình sự. Tôi chỉ thoáng “thăm” ghi nhận, rằng trong lời khai với cán bộ điều tra, bà M. Tatariiskaia không hề nhắc tới tờ hóa đơn nhận từ tay “nhân viên thu ngân”, mà trong hồ sơ cũng không thấy có tờ hóa đơn đó. Tôi ghi nhận và quên đi, vì bị sững sờ trước một thông tin khác do các trang hồ sơ 02-29 “ập tới”.

Chỉ lúc này, khi đọc kỹ các tài liệu của OGPU, tôi mới hiểu cái gì ẩn sau cái “sự việc không đáng kể” ấy. Tôi đã lưu ý bạn đọc, tại sao bỗng dưng đám cán bộ OGPU lại quan tâm lạ lùng tới tay “nhân viên thu ngân của NXB Quốc gia” như vậy. Họ – chẳng hiểu bằng cách nào, xác định họ của anh ta là Loktev, nhanh chóng tóm được anh ta, nhờ một sĩ quan công an “vô danh” hỏi cung, rồi gửi ngay biên bản hỏi cung cho Agranov.

Nhưng Loktev, kẻ được mệnh danh là “nhân viên thu ngân của NXB Quốc gia”, thực ra không hề làm việc ở NXB Quốc gia cũng như không hề sống ở địa chỉ đã nêu. Tình huống không thể lý giải

nổi: bịa đặt làm quái gì, nếu đã “tìm thấy” anh ta, và cái chính là tại sao OGPU lại không “nhận biết” sự bịa đặt ấy cơ chứ?

Chuyện đó, cùng nhiều chuyện khác, sẽ trở nên dễ hiểu, khi giả thuyết rằng Loktev là người của mình...

Như đã nói, V. Polonskaia trong hồ i ký của mình có nhắc qua đến “người mang sách”. Trong biên bản hỏi cung ngày 14, không thấy I. Syrtsov ghi điều này. Chẳng lẽ trong lời khai hôm ấy, V. Polonskaia lại có thể bỏ qua sự xuất hiện bất ngờ của một người lạ mặt tới căn phòng của nhà thơ? Không, dĩ nhiên là không. Người “bỏ qua” là viên dự thẩm I. Syrtsov. Vì sao? Rất đơn giản. Nếu “nhân viên thâm ngân” đúng là kẻ được bố trí và thực hiện một nhiệm vụ nào đó của “Trê-ca”, thì bọn họ – trong khi tin rằng sự xuất hiện “tình cờ” của anh ta vào giây phút bi thảm sẽ không gây chú ý của ai cả, - phải lo ngại, không biết đã ăn khớp với nhân chứng chính của vụ “tự sát” hay chưa. Về chuyện lời khai thì đơn giản hơn – có thể thêm bớt. Giải quyết tin đồn mới phức tạp hơn nhiều. Mà tin đồn thì ngay hôm đó đã lan tràn Moskva. Và người ta đã bàn tán về tay “nhân viên thâm ngân của Nhà xuất bản Quốc gia”. [7] Vì thế, sau khi chỉ thị cho viên dự thẩm “lờ đi” “nhân viên thâm ngân”, bọn họ lập tức “tìm ra” Loktev và đề phong bất đắc dĩ, đã bịa đặt nơi làm việc và chỗ ở của anh ta. Nhưng đó chỉ là giả thuyết.

Chuyện đó xảy ra, tôi nhắc lại, vào ngày 15. Ngày 16 “móc thêm” một nhân chứng nữa là M. Tatariiskaia. Mọi lời khai của M. Tatariiskaia thực chất đề cập về sự xuất hiện của tay “nhân viên thâm ngân của NXB Quốc gia” mà bà không quen biết. Hơn nữa, bà còn đưa ra tờ hóa đơn mà anh ta đã viết cho bà. Chi tiết này thì viên dự thẩm I. Syrtsov đã không thể bỏ qua. Biên bản hỏi cung M. Tatariiskaia được Syrtsov kèm vào hồ sơ, nhưng anh ta không ghi lời

khai về tờ hóa đơn vào biên bản, đồng thời giữ luôn tờ hóa đơn ấy để gửi đến chỗ cần gửi.

Nhưng ở đây nảy ra một câu đố. Trong hồ sơ mật mà OGPU gửi cho N. Ezhov, có biên bản hỏi cung Loktev, nhưng tờ hóa đơn kia thì lại không có. Tại sao? Dĩ nhiên, đám cán bộ OGPU không lo Ezhov kiểm tra lại nơi làm việc và địa chỉ giả của Loktev. Nhưng nếu gửi tờ hóa đơn thì không ổn. Ví dụ, trên tờ đó, tay “nhân viên thu ngân” có thể ký bừa một chữ ký nào đấy, như thế rất dễ lộ. Tóm lại là Agranov quyết định không nên liêu. Bởi thế mà tờ hóa đơn mất tiêu; không chừng nó nằm đâu đó cùng với biên bản điều tra pháp y hoặc với các giấy tờ khác mà Agranov cất giấu để tránh né N. Ezhov. Nhưng xin nhắc lại, đó chỉ là giả thuyết.

Còn điều này: nếu “nhân viên thu ngân” Loktev xuất hiện không phải là sự tình cờ, thì anh ta sắm vai gì trong chiến dịch khôn khéo ấy? Ta hãy tạm chưa trả lời vội, để trở lại với hồ sơ bí mật.

Những tài liệu tối mật, phản ánh nghiệp vụ điều tra của OGPU và các điệp viên của họ, được gửi tới N. Ezhov dĩ nhiên là bản sao, do đó không thể biết chính ai viết và viết cho ai. Nếu có họ tên, thì nhìn không rõ, và chủ yếu là các “bí danh”. Thế các bản chính thì đâu và có còn hay không?

Bây giờ tôi xin dẫn nguyên văn (đến từng dấu chấm phẩy) bản sao một tài liệu đặc biệt quan trọng đối với cuộc điều tra của chúng ta.

Báo cáo.

Tôi xin báo cáo theo lệnh đồng chí lúc 11 giờ hôm nay đã đến hiện trường ở đường Lubianka, nhà số 3, căn hộ số 12, nơi nhà văn Maiakovski Vladimir Vladimirovich nổ súng tự sát, lúc ấy tại đó đã có mặt giám sát viên tiểu khu trực ban của đồn công an 39 là Kurmelev, sau đó các cảnh sát hình sự Moskva như Ovchinnikov, trợ lý Trưởng phòng tác chiến Olievskii, Trưởng ban cơ mật Agranov, Trưởng ban Phản gián Gendin và Trưởng phòng nghiệp vụ Rybkin. Rybkin và Olievskii xem xét thư từ của Maiakovski, xếp vào hòm, niêm phong để lại tại chỗ, đồng chí Olievskii cầm lấy mẫu giấy viết trước khi chết. Agranov gọi điện thoại tới Messing và Messing ra lệnh chuyển xác về căn hộ của Maiakovski, rồi xe cấp cứu được gọi tới đã chở xác tới nhà số 15 phố Gendric. Giám định pháp y xác định rằng công dân Maiakovski đã tự sát bằng súng Mauzer bắn thẳng vào tim nên chết ngay lập tức. Hôm nay vào lúc 10 giờ Maiakovski cùng nữ diễn viên nhà hát MXAT đi taxi số 191 lái xe Medvedev tới phòng làm việc của Maiakovski ở địa chỉ đã nói, rồi nữ diễn viên V. Polonskaia bỏ đi, sau đó một chút thì Maiakovski nổ súng tự sát. V. Polonskaia sống ở phố Kalanchevskaia, nhà số 4 căn hộ 17, được cảnh sát hình sự Moskva chở đến hiện trường và được dự thám lấy lời khai, theo đó động cơ tự sát là nữ diễn viên V. Polonskaia đã từ chối sống chung với Maiakovski, sau khi lấy lời khai, viên dự thám đưa V. Polonskaia đi với mình. Khẩu súng được Trưởng ban Phản gián Gendin mang đi. Số tiền 2500 rúp dự thám nhân dân giữ. Căn phòng được công an đồn 39 niêm phong.

14/IV – năm 1930 (chữ ký)

Chúng ta hãy bỏ qua lỗi chấ́m câu của tay cán bộ được cử tham gia vụ “văn chương tinh tề́”. Ta cũng bỏ qua cả sự bịa đặt “nghề nghiệp” khi y báo cáo rằng cảnh sát đã tới hiện trường trước các cán bộ OGPU. Theo tài liệu của công an, thì mọi chuyện xảy ra trái lại. Hơn thế́, trước lúc công an tới, họ đã kịp lục lọi căn phòng của nhà

thơ và lấy đi tất cả những gì cần lấy, chỉ để lại những gì không đáng chú ý về mặt nghiệp vụ. Bây giờ, ngoài câu hỏi – những thứ họ lấy đi, hiện để ở đâu? – nảy sinh câu hỏi khác, chẳng hạn, người ta đã cố tìm cái gì trong căn phòng của nhà thơ Maiakovski? Vì lẽ gì mà lãnh đạo cả ba Ban của OGPU cùng phóng đê n bên thi thể vừa nguội lạnh của nhà thơ?

Sự hiện diện của Trưởng ban cơ mật Agranov còn có thể lý giải, anh ta là bạn của nạn nhân v. v... Nhưng Trưởng Ban phản gián Gendin tới đây làm gì? Rồi trợ lý Trưởng phòng tác chiến Olievskii (đúng ra là Alievskii), và Trưởng phòng nghiệp vụ Rybkin tới đây làm gì? Ban tác chiến của OGPU, như ta biết, chuyên lo việc khám xét, bắt giữ, lục soát, tổ chức bao vây, mai phục, khiêu khích. Nay họ kéo tới hiện trường để làm gì? Có cảm giác mỗi phòng ban đều có việc của mình ở đây, Là việc gì vậy?..

Tôi nghĩ, Ezhov có thể không hiểu cái uẩn khúc của việc bất ngờ xuất hiện nhân viên thâm ngân của NXB Quốc gia, nhưng cái bản báo cáo đáng ngại này thì chắc là ông ta đọc đi đọc lại vài lần. Không rõ ông ta có đặt câu hỏi như tôi bây giờ chẳng? Ông ta chẳng đã giữ lại ở chỗ mình hồ sơ này đó sao. Giữ lại chẳng phải để khen hành động hăng hái của tay chân Iagoda, mà là để khi cần sẽ ra tay...

Sự việc ai cũng biết: không lâu trước tai họa, Maiakovski đã nhận được một tín hiệu xấu, đó là tạp chí “ *Báo chí và cách mạng* ” số ra tháng 3. Số này ở trang đầu đăng chân dung của nhà thơ và lời chúc mừng của Ban biên tập nhân dịp 20 năm hoạt động sáng tác của nhà thơ vì cách mạng. Nhưng số tạp chí vừa in xong, thì không hiểu sao bị xé bỏ ảnh chân dung và lời chúc mừng. Ngoài ra, những bài báo bán chính thức công kích dữ dội nhà thơ cũng khiến chàng không dễ chịu đựng.

Nhưng ít ai biết rằng sau khi nhà thơ chết, việc nói trên lại tiếp diễn khá bất ngờ. Số tháng ba của tạp chí bị ách lại, được phát hành sau khi Maiakovski chết, vẫn có ảnh chân dung nhà thơ, và Ban biên tập còn kịp đăng cáo phó. Tôi chú ý đến mấy câu sau: “Dẫu một số người khẳng định rằng phát súng ngày 14 tháng 4 là sự nổi tiếp logic chặng đường mà Maiakovski đã đi suốt nhiều năm...” và: “Không ai có thể tách Maiakovski khỏi cuộc cách mạng vô sản, không ai có thể bôi nhọ sự nghiệp của chàng bằng đủ thứ bóng gió, cạnh khốe, so sánh này nọ...” [8]

Chuyện gì vậy? Các tác giả bài cáo phó ngụ ý con đường nào của nhà thơ vậy? Và ai định tách nhà thơ khỏi cuộc cách mạng vô sản? Có những thứ bóng gió, cạnh khốe, so sánh nào vậy?

Bây giờ giờ lại các mẫu tin từ các điệp viên có trong hồ sơ 02-29, tôi hiểu vì sao có mấy câu trên trong bài cáo phó muộn màng. Không thể không nói đến OGPU, bởi chính cơ quan đó nắm toàn bộ tin tức.

Trong những ngày vĩnh biệt nhà thơ và sau đó, thường xuyên có các mẫu tin do các “cộng tác viên” hoặc người cung cấp tin chuyển về được đặt lên bàn của Ia. Agranov. Những người cung cấp tin trình bày tất cả những gì họ nghe được về cái chết của Maiakovski. Tôi dám quả quyết rằng những tin như thế về từng bước đi của nhà thơ, Agranov nhận được ngay cả khi nhà thơ còn sống. Nhưng trong hồ sơ gửi Ezhov chỉ có những tin liên quan đến việc tự sát của Maiakovski.

Xin nêu vài mẫu :

“Nhiều (rất nhiều người) tin rằng đằng sau cái chết này là một lý do chính trị, rằng đây không phải là 'thuyền tình vỡ nát', mà là sự thất vọng về chế độ xã hội chủ nghĩa” (Tin báo số 55 của cộng tác viên “Zevs”).

“Nguyên do lãng mạn bị gạt bỏ hoàn toàn. Mọi người cho rằng nguyên nhân sâu xa và nghiêm trọng hơn nhiều. Trong con người Maiakovski từ lâu đã có sự đổ vỡ, và bản thân Maiakovski không tin vào những gì mình viết, căm ghét những gì mình viết. Tiêu biểu là mấy câu thơ sau trong trường ca Nói thật to được sáng tác vài tháng trước.

1) Lọc lợi cái thời hóa đá hôm nay...

2) Nghiền ngẫm bóng tối thời nay

3) Bộ tuyên truyền ra rả bên tôi

4) Tôi đấu diu, ngậm họng...

Người ta nói đùa: “ Lũ rệp ” cắn và “ Nhà tá m ” không cứu nổi...” (Tin báo số 51 của cộng tác viên Arbuzov).

“...Theo lời kể của Mariengof mới từ Leningrad tới, một trong những luận điểm chủ yếu cho rằng cái chết của Maiakovski là sự thách thức chính quyền Xô viết và lên án chính sách đối với văn nghệ... Luận điểm thứ hai: “Nếu ngay cả Maiakovski còn không chịu đựng nổi, thì tình hình văn học quả là đáng sợ...” Sau đó Mariengof nói rằng hình như ở một trong những buổi dạ hội cuối cùng, Maiakovski có phát biểu, rằng nhà thơ khó sống và sáng tác trong những ngày vô vọng hiện nay ” (Tin báo số 56 của cộng tác viên Mikhailovskii).

Tất cả các “cộng tác viên” nói trên đều am hiểu giới văn nghệ và đã cung cấp kịp thời cho OGPU những tin tức nghi ngờ giả thuyết chính thức rằng vụ tự sát là “do các nguyên nhân thuần túy riêng

tư”. Thì ra nhiều người hôm đó lý giải sơ dĩ Maiakovski tự tử trước hết là do chàng thất vọng sâu sắc đối với cái chế độ mà lâu nay chàng ca ngợi (điều này lý giải mấy câu tôi đã trích trong lời cáo phó của Ban biên tập tạp chí “*Báo chí và cách mạng*”).

Gửi cho Ezhov bản sao một số tin báo của “cộng tác viên” như trên, Agranov nhắm một mục đích rõ ràng: Báo cho “người thân tín” của Stalin lo việc phong thánh cho nhà thơ không chỉ về các lời “vu khống” năm năm trước, mà còn về những nỗ lực của “cơ quan” và của bản thân Agranov trong việc bảo vệ sự trong sạch của nhà thơ “ưu tú”, “tài năng nhất”. Nhưng tôi cho rằng Agranov còn nhắm một mục đích khác kín đáo hơn. Tin báo của các “cộng tác viên” vô tình hay hữu ý dẫn tới kết luận rằng vô số tin đồn về sự thất vọng của Maiakovski không phải là... vô căn cứ, và không rõ nhà thơ sẽ đi tới đâu, nếu như chàng không tự kết liễu đời mình. Nói cách khác, kết cục bi thảm của nhà thơ hóa ra là rất “kịp thời”...

Vậy rốt cuộc điều gì đã trở nên sáng tỏ khi nghiên cứu hoàn cảnh xảy ra cái chết của Maiakovski và hiện thời có thể đoán biết điều gì?

Từ đầu thập niên hai mươi, với sự trợ giúp của vợ chồng Brik, là hai người có quan hệ quen biết và quan hệ công tác với các cán bộ “Trê-ca” - OGPU, Maiakovski đã quen với L. Elbert, Ia. Agranov và sau đó ít lâu là với khá nhiều cán bộ “Trê-ca”. Cuối đời, nhà thơ cố dứt bỏ quan hệ với vợ chồng Brik, đau khổ suy xét lại hoạt động sáng tác của mình. Tháng 2 năm 1930, vợ chồng Brik đột nhiên ra nước ngoài, sau đó ít hôm, tình báo viên L. Elbert vừa từ Paris trở về (sau khi thực hiện không tốt một nhiệm vụ nào đó) đã tới ở với Maiakovski trong căn hộ phố Gendric (căn hộ chung của vợ chồng Brik và Maiakovski). Tôi dám đoán rằng việc L. Elbert tới ở với

Maiakovski trong căn hộ phố Gendric không phải là ngẫu nhiên. Lúc này, theo tôi, OGPU đã biết rõ tâm trạng của Maiakovski, và L. Elbert không những có thể “bảo hộ” nhà thơ đang trở nên “cứng đầ u” một cách nguy hiểm, mà còn có dịp xoa dịu lỗi lầm của mình ở Paris bằng cách tiến hành thương lượng gì đó với nhà thơ theo lệnh của “Trê-ca”.

Trong khi đó, sự việc tiến gầ n đến kết cục bi thảm. Kết cục ấy đáng lẽ phải xảy ra vào ngày 12 tháng 4. Bởi vì bức thư tuyệt mệnh được đề chính ngày đó, bức thư mà sau khi đọc túi hồ sơ mật, tôi càng nghi ngờ nhiều hơn trước.

Nhưng ngày 12 vì lý do nào đó chiến dịch của OGPU chống nhà thơ bị “vỡ kế hoạch”. Có thể là người ta để cho nhà thơ có thời gian suy nghĩ cho một quyết định rất quan trọng nào đó. Hoặc sơ hở nhỏ của một cán bộ nào đó đã cản trở giây phút cuối cùng. Hoặc người được chọn để thực hiện đã run tay. Tôi nghĩ, Maiakovski không hề đoán biết hôm đó mình thoát chết là nhờ một sự tình cờ. Nhưng cảm giác tuyệt vọng cứ đeo bám chàng. Và để thoát khỏi hoặc ít ra giảm nhẹ tâm trạng nặng nề đó, chàng sẵn sàng chớp lấy mọi khả năng. Bất ý giờ V. Polonskaia trở thành cứu tinh của chàng. Chàng tin nàng hết mực, cảm thấy nàng có lẽ là người duy nhất có thể cứu chàng thoát khỏi tai họa sắp ập tới. Chàng tới dự bữa liên hoan ở nhà V. Kataev, cùng với đám đông ồn ào đến quá nửa đêm. Chỉ để ở bên cạnh V. Polonskaia chẳng? Chắc vậy, bởi vì chàng đã đề nghị chống nàng cho phép chàng được gặp nàng vào sáng sớm mai, ngày 14 tháng 4. Một đề nghị có vẻ tự hạ mình phải không? Nhưng lúc này nhà thơ không còn bụng dạ nào nghĩ đến quy tắc xã giao. Chàng muốn tự cứu mình. Muốn rằng trong ngày 14 có ai đó luôn luôn ở bên cạnh chàng.

Nhóm bạn chia tay. Nhưng trời vừa sáng, Maiakovski đã tới đón V. Polonskaia, bắt chiếc xe taxi đầu tiên mà đưa nàng tới phòng làm việc của chàng. Chàng van nài nàng ở lại với chàng, đừng đi diễn tập, đừng bỏ chàng một mình hôm nay.

Xin lưu ý: nhà thơ bắt chiếc xe taxi “tình cò” chạy qua để đi đón V. Polonskaia. Thế mà trong báo cáo của tay cán bộ OGPU (gửi cấp trên ngay hôm đó!), lại nói rõ họ tên người lái xe (“lái xe Medved”)! Như thế thì tay lái xe kia phải là “người của mình”. Loktev đến căn hộ ở đường Lubianka vài phút trước khi súng nổ. Trong nhật ký của M. Tatariiskaia có viết rằng Maiakovski chờ một tay “nhân viên thâm ngân nào đó”, nhưng có dặn bà “nghe tiếng bả m chuông thì đừng trả lời, và đừng cho bất cứ ai vào phòng” của chàng. M. Tatariiskaia đã “không cho” Loktev vào, nhưng anh ta cứ vào gõ cửa phòng của nhà thơ.

Chúng ta hãy nhớ lại: “nhân viên thâm ngân” Loktev, nếu tin vào biên bản hỏi cung, bắt gặp nhà thơ đang quỳ; còn theo biên bản của công an, thì viên đạn đã xuyên từ tim xuống thận Maiakovski. Tự bắn mình như thế hậu như không được. Vậy là có kẻ nào đó đứng cao hơn nhà thơ đang quỳ, đã bắn chàng... Là ai?

Điều cuối cùng. Ta biết rằng có bảy thành phố cổ Hi Lạp giành nhau được là quê hương của Homer. Ở đây cũng thế, trong phòng làm việc chật hẹp của Maiakovski, có ba Ban của OGPU cùng đua nhau. Chỉ riêng việc đó, than ôi, một mặt buộc ta ngày nay phải nghi ngờ sự hợp tác (bằng sáng tác) của nhà thơ với chế độ; mặt khác, có thể chứng tỏ chính quyền ngày càng không tin cậy nhà thơ. Nhưng trong cả hai trường hợp, thì các cán bộ “Trê-ca” đều cần tìm kiếm bằng chứng cho thấy hoặc quan hệ của Maiakovski với các “cơ quan”, hoặc phác thảo, bản thảo, bản nháp những tác phẩm mà

chàng định “nói thật to” về “thời đại và về bản thân...” Ta có thể tìm lời giải đáp các câu hỏi ấy ở đâu? Ở những tài liệu mà Ia. Agranov cất giữ riêng cuối năm 1935.

Tôi hiểu, làm quen với các tài liệu ấy có thể rơi xuống vực. Sự thật tàn nhẫn. Nhưng chỉ qua các tài liệu đó mới có thể biết phát súng của kẻ nào đã đẩy nhà thơ tới vinh quang sau khi chế t?..

Chú giải

1 Hồ sơ lưu trữ của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, kho 57, op. 1, d. 50.

4 Như trên. L. d. 10.

[1]

[2] Hồ sơ lưu trữ của Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, kho 45, op. 1, d. 411. Trong sổ ghi những người ra vào phòng làm việc của Stalin, nơi thường diễn ra các phiên họp Bộ chính trị, ngày 25 tháng 11 năm 1935, hồ i 16 giờ, G. Iagoda, Ia. Agranov, G. Prokofev, M. Frinovskii đã được mời tới đó làm lễ chính thức phong nhận danh hiệu lãnh đạo Bộ Dân ủy Nội vụ. Cùng với các đồng nghiệp, Ia. Agranov có mặt tại đó từ lúc 16 giờ đến 17 giờ. Có lẽ trong thời gian ấy Ia. Agranov đã trao bức thư của Lilia Brik gửi Stalin. Sau đó Stalin đã phác qua trên bức thư ấy bản quyết định nổi tiếng, rồi đưa cho thư ký của mình. A. Poskebyshev (thư ký

của Stalin) đã cẩn thận ghi vào sổ riêng bức thư đó, đánh dấu rõ ràng mới chuyển cho Ban thư ký của Ezhov.

[3] BRTSKHIDNI (Hồ sơ lưu trữ của Trung ương Đảng), kho 17. Op. 100, d. 6446. L.d. 18, 19.

[4]

[5] Như trên. L. d. 22.

[6] Trung tâm lưu trữ hồ sơ văn nghệ, kho 613, op. 2; kho 616, op. 2.

[7] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Bản ghi tóm tắt cuộc trò chuyện của V. A. Reginin với V. O. Pertsov ngày 22 tháng 1 năm 1939. Inv. số 13732. Reginin có kể về các cuộc nói chuyện vào hôm nhà thơ chết – ngày 14 tháng 4 năm 1930. Theo lời Reginin, hôm ấy có Babel, Kataev, Nikulin và một số nhà văn tới tòa soạn. Họ kể rằng “trong lúc Maiakovski nói chuyện với Polonskaia, có người tới gõ cửa. Đó là tay nhân viên nhà xuất bản Quốc gia. Anh ta mang đến cho Maiakovski máy quyển sách đặt mua, hình như sách của Marks thì phải”. Chắc láng giềng đã kể về sự xuất hiện của gã nhân viên đó.

[8] Tạp chí “*Báo chí và cách mạng*” số 3 năm 1930 được phát hành vào cuối tháng 4 – đầu tháng 5.

Số nhà 12, phố Malyi Golovin, Sretenka

Nhưng tất cả chuyện đó ngày mai mới xảy ra...

Chúng ta hãy trở lại ngày 13 tháng 4. Buổi tối. Maiakovski ngồi ở căn hộ của nhà văn còn trẻ nhưng đã nổi tiếng Valentin Kataev ở phố Malyi Golovin. Sau khi khách khứa kéo tới, và mọi người ngồi vào bàn ăn uống ồn ào.

Vậy điều gì đã dẫn nhà thơ trước khi chết vài giờ tới cái căn hộ tụy mê khách, nhưng không quen biết, với một nhóm người nhìn chung không thân thuộc đối với chàng? Bởi vì có sức hút. Tôi nay chàng chờ V. Polonskaia ở đây. Và chờ câu trả lời của nàng chẳng? Vâng, nếu như sự xuất hiện của nàng ở căn hộ nhà V. Kataev không chứa đựng mưu mô nào, như bao mưu mô bủa vây máy tháng cuối cùng trong cuộc đời Maiakovski.

Khi khẳng định rằng từng có các mưu mô, là tôi dựa trên logic các tài liệu hồ sơ ký (đã hoặc chưa công bố) của những người tham gia buổi liên hoan đó, cũng như những tài liệu mà tôi khai thác được ở các kho hồ sơ lưu trữ. Và tôi thấy nổi lên một cảnh tượng hết sức lạ lùng, rắc rối.

Trong lời khai của V. Polonskaia, do viên dự thẩm Syrtsov ghi lại ngày 14 tháng 4 năm 1930, có nói: “Ngày hôm qua (13 tháng 4), Maiakovski gọi điện thoại cho tôi... bảo anh ấy buồn và đề nghị tôi tới gặp anh ấy. Tôi nói rằng tôi không thể. Anh ấy bèn hỏi, tôi i

nay tôi sẽ đi đâu, tôi trả lời sẽ đến nhà V. Kataev. Cuộc nói chuyện chấm dứt ở đó. Chừng 22 giờ, tôi cùng với chồng và diễn viên B. Levanov (đúng ra là Livanov. – *V. Skoriatin*) tới nhà V. Kataev ở Sretenka, địa chỉ cụ thể tôi không nhớ. Chúng tôi đến nơi đã thấy Maiakovski ngồi đó một mình và đã say. Thấy tôi, anh ấy cứ bám riết trước mặt mọi người mà nói chuyện, tôi miễn cưỡng trả lời và đề nghị anh hãy ra về. Nhưng anh ấy trả lời tôi một câu thô lỗ. Chúng tôi ở chơi nhà V. Kataev đến 3 giờ sáng. Maiakovski tiễn vợ chồng tôi về tận nhà và nói với vợ chồng tôi, rằng anh ấy có chuyện cần trao đổi với chúng tôi, và rằng sáng mai (tức 14 tháng 4) anh ấy sẽ tới. Vợ chồng tôi đồng ý. Thế là chúng tôi chia tay nhau...” [1]

Tôi nhắc lại, rằng tài liệu này nằm trong hồ sơ tuyệt mật được giữ kín hơn nửa thế kỷ, nên V. Polonskaia sau này vị tất có thể phục hồi đúng lời khai của nàng ngày 14 tháng 4. Vì lẽ đó, trong hồ sơ ký nàng viết năm 1938 [2] có những chi tiết không giống như trong biên bản hỏi cung. Sau khi nhắc lại rằng lúc nàng tới, nhà thơ “buồn rầu và say rượu”, rằng sau buổi liên hoan chàng tiễn vợ chồng nàng về tận nhà, V. Polonskaia kể rằng khi Maiakovski gọi điện thoại cho nàng hôm 13, nàng nói với chàng rằng người ta “rủ” nàng tới nhà V. Kataev. Không phải là “tôi sẽ đến nhà Kataev” như trong biên bản, mà là “người ta rủ tôi tới nhà Kataev”. Chúng ta hãy nhớ chi tiết này, bởi vì nó chính là thứ vũ khí của Chekhov sẽ bắn ra sau đó.

Trong hồ sơ còn có cái mới so với trong biên bản hỏi cung. Theo nàng viết trong hồ sơ ký, tại buổi liên hoan kia, chàng đã cùng với nàng đi sang một phòng khác và “... thái độ âu yếm của tôi đã khiến

anh ấy bị kích động mạnh. Anh ấy rút khẩu súng ngắn ra, tuyên bố sẽ tự sát. Còn dọa sẽ giết tôi, chĩa mũi súng về phía tôi...”

Một chi tiết vô cùng quan trọng phục vụ giả thuyết rằng nhà thơ tự sát, và viên dự thẩm cùng với “người đỡ đầu” ở OGPU chắc sẽ cố bám lấy sự việc đó. Nhưng V. Polonskaia hình như lại không khai với viên dự thẩm. Vì sao? Vì không muốn để mình và chồng mình (Ianshin) bị mang tiếng chẳng? Bởi trong khi người chồng đang ăn uống ở phòng bên, thì tại phòng này có kẻ chĩa súng vào người vợ. Tội phạm mất rồi. Và lại bên trên đã nói với viên dự thẩm, rằng nàng từ chối chung sống với Maiakovski; nhưng cảnh tượng “âu yếm” ở phòng bên dù muốn hay không lại chứng tỏ quan hệ giữa hai người đã đi quá xa.

Thành thử sẽ không có lợi nếu V. Polonskaia kể với viên dự thẩm cảnh tượng đáng sợ tại buổi liên hoan. Nhưng ta hãy hình dung tình huống. V. Polonskaia vừa mất người yêu, trong óc nàng còn nhớ như in hình ảnh hai người tình tự “trước mũi súng” ở nhà V. Kataev, còn viên dự thẩm thì bắt nàng phải khai thật tỉ mỉ từng chi tiết phục vụ giả thuyết tự sát. Khó tin rằng trong hoàn cảnh như thế, V. Polonskaia dù muốn giữ thanh danh cho mình và cho chồng để nếm may, lại có thời gian suy tính xem có nên khai hay không. Viên dự thẩm thì khác. Bạn đọc hẳn còn nhớ, dưới sức ép của đám cán bộ “Trê-ca”, Syrtsov ghi không phải tất cả những gì nhân chứng cung khai. Syrtsov hoàn toàn có thể bỏ ngoài biên bản cảnh tượng “ở phòng bên”. Bạn sẽ hỏi, logic ở đâu, nếu cảnh tượng ấy phục vụ giả thuyết tự sát? Thế có gì là logic trong việc công tác điều tra lại hoàn toàn lơ đi buổi liên hoan ở nhà V. Kataev, khi mà không một ai tham gia buổi ấy được lấy khẩu cung? Có cảm giác sự việc ấy bị người ta cố đẩy lùi xuống hàng thứ hai. Có lẽ Ia. Agranov và các đồng chí của y

lo ngại một tình tiết rất lạ – tại sao Maiakovski lại mang súng tới dự một buổi liên hoan thân mật?! Nhà thơ sợ ai vậy? Chờ bị tấn công ư? Và nếu không phải ở nhà V. Kataev, thì có lẽ là trên đường về phòng làm việc chẳng?..

Tôi đã nêu tên mấy người tham gia buổi liên hoan cuối cùng trong đời nhà thơ: V. Polonskaia, M. Ianshin, B. Livanov và bản thân chủ nhà V. Kataev. Còn hai người nữa – họa sĩ V. Roskin và phóng viên V. Reginin. Và tất cả, trừ M. Ianshin, đều viết kể lại buổi liên hoan đó. Lời kể của họ có rất nhiều chi tiết khác với lời khai cũng như hồ i ký của V. Polonskaia. Cũng dễ hiểu, trí nhớ con người rất tàn mạn.

Chẳng hạn, B. Livanov viết: “Maiakovski phát triển ý tưởng về một tạp chí mới, trong đó sẽ đăng không chỉ các tác phẩm văn học, mà cả các công trình khoa học, các thành tựu trong mọi lĩnh vực đời sống, cho nên cần một câu lạc bộ tập hợp những người thuộc các ngành nghề khác nhau... Nhìn chung Maiakovski đã y các kế hoạch mới...Maiakovski điêm tĩnh. Không có gì báo hiệu nhà thơ sẽ có hành vi bi thảm vào buổi sáng hôm sau”. [3]

Họa sĩ V. Roskin viết: “...Maiakovski lặng lẽ, râu rĩ, mất hết sự hóm hỉnh. Chúng tôi ngồi vào bàn. Maiakovski ngồi bên trái tôi, còn V. Polonskaia ngồi bên phải tôi, cách một người khách nữa. Bắ t đầu uống sâm-banh. Maiakovski không uống gì, đứng dậy, đi sang phòng khác. Nữ chủ nhà có vẻ lo ngại về sự vắng mặt của chàng. Maiakovski trở lại bàn ăn, rút sổ tay ra, xé một tờ và nhờ tôi chuyển cho V. Polonskaia...” Rồi đến lúc khách ra về, không phải là 3 giờ sáng như V. Polonskaia nói, mà là 5 giờ, “trời đã sáng bạch”. [4]

Về phóng viên V. Reginin, đó sẽ là một câu chuyện đặc biệt.

Ở chương trước, tôi đã kể về cuốn tập 41 trang đầy chữ trong hồ sơ 02-29 của một tay “Misha nào đó” ghi vô số chi tiết liên quan đến cái chết của nhà thơ. Ban đầu tôi chẳng hiểu Misha là ai, và tại sao cuốn tập của anh ta lại rơi vào tay OGPU. Bây giờ tôi biết rồi. Tác giả tập nhật ký ấy là Mikhail Iakolevich Present, cán bộ nhà xuất bản Quốc gia, trước đó làm việc ở Ban thư ký Ban chấp hành Trung ương Liên Xô A. Enukidze và thường đến chơi nhà của Demian Bednyi trong điện Kreml. [5] M. Present nắm được rất nhiều tin tức, và biết được gì, anh ta đều cẩn thận ghi vào sổ tay. Năm 1930 M. Present ghi chi tiết về Maiakovski, sau đó, cũng chi tiết như thế, nhưng ghi vào các cuốn tập khác, những quan sát của anh ta, cũng như những lời mà Demian Bednyi kể cho anh ta nghe về cuộc sống của những người ở trong điện Kreml. Năm 1935, M. Present bị bắt nhân “vụ Kreml”, OGPU thu giữ tất cả các cuốn sổ ghi chép của anh ta. Cuốn tập ghi về Maiakovski được chuyển ngay tới Agranov, từ đó chuyển tới Ezhov. Bản thân M. Present thì bị chết trong thời gian đang bị hỏi cung ở Bộ Dân ủy Nội vụ. [6]

Tôi xin trích từ cuốn tập của Present:

“Theo Reginin kể, thì sự việc thế này: đêm ấy, nói chính xác là tối khuya ngày 13, Maiakovski tới nhà V. Kataev. Căn hộ mới của nhà V. Kataev, nhà thơ chưa từng đến lần nào.

[Xem thêm ảnh ở phần phụ lục]

Maiakovski thoát tiên tới địa chỉ cũ, biết V. Kataev đã chuyển đi chỗ khác. Một lúc sau Ianshin, V. Polonskaia và diễn viên cùng một nhà hát là Livanov (tay này cũng mê Polonskaia như Maiakovski) tới nhà V. Kataev. Gần 12 giờ rưỡi đêm, thì Reginin tới. Mọi người ăn uống vui vẻ, uống trà và ăn bánh ngọt. Maiakovski viết vào mẫu

giây chuyển cho V. Polonskaia, V. Polonskaia viết trả lời. Hai giờ rưỡi sáng thì cả đám, trừ vợ chồng chủ nhà V. Kataev, đứng đầu tiên Reginin: anh ta sống ở phố Sadovaia, gần Krasnye Vorota...”

Chúng ta hãy nghe chính V. Reginin kể lại (mấy năm sau) cho Nhà bảo tàng Maiakovski (bản ghi âm ký).

“... Đêm khuya rồi, mà Valentin Petrovich Kataev còn gọi tới tòa soạn, bảo tôi làm việc xong thế nào cũng phải ghé tới chỗ anh ấy có việc gì đó. Tôi từ chối, vì đã gần nửa đêm. V. Kataev nhún mạnh răng chắc chắn hôm nay Maiakovski và mấy diễn viên Nhà hát MXAT sẽ tới nhà anh ấy. Trên đường về nhà tôi ghé qua nhà V. Kataev và quả nhiên thấy bên bàn ăn gia đình... các diễn viên nhà hát MXAT: Boris Livanov, Mikhail Ianshin và Veronika Polonskaia. Tôi không nhận ra Maiakovski. Nhà thơ im lặng, không pha trò, không đố đáp với lời hóm hỉnh của bạn bè. Maiakovski mấy lần ra khỏi phòng ăn ... gọi Polonskaia theo. Nhưng Polonskaia không rời khỏi bàn, và nhờ Livanov hỏi xem nhà thơ cần gì ở cô...Trời hửng sáng. Chúng tôi bước ra khỏi căn hộ của V. Kataev ở phố Golovin, đi bộ theo các phố Golovin, Ulan và Sadovaia Spasskaia về phía đường Basman... Cuối cùng chúng tôi tới Krasnye Vorota. Tôi chia tay với Maiakovski... Đám bạn đi xa dần: Maiakovski, Livanov, Polonskaia, Ianshin...” [7]

Ta hãy xét chi tiết có vẻ nhỏ nhất này: “đã gần nửa đêm” V. Kataev còn gọi điện thoại cho Reginin, bảo đang chờ Maiakovski tới (trong khi Maiakovski đã ngủ trong nhà Kataev từ lâu) và không hiểu sao bảo Reginin thế nào cũng phải ghé tới. Đây lại là một thứ “vũ khí” sắp bắn.

Còn bây giờ, trước khi “nhân chứng” cuối cùng của chúng ta là V. Kataev lên tiếng (tôi xin bảo đảm bạn đọc sẽ kinh ngạc về bước ngoặt bất ngờ như chuyện trinh thám của câu chuyện bữa liên hoan dưới ngòi bút của nhà văn đó), tôi muốn biết có nên tin Polonskaia hay không, khi cô ta khẳng định nhà thơ “đã say” và xử sự đầy vẻ khiêu khích; hay là nên tin những thành viên khác, những người vào các năm khác nhau có nhớ lại rằng nhà thơ tuy ở trong tâm trạng không vui, nhưng không gây ra chuyện say xỉn nào hết, ngược lại, “điềm tĩnh”, “không uống rượu”, “không có gì báo hiệu sẽ có hành vi bi thảm sáng hôm sau”. Và nói chung là chàng không hề gọi Polonskaia đi sang phòng khác. Trao đổi các mẫu giấy thì có. Và tôi bất giác đâm ra nghi ngờ cái việc trong không khí bình yên đó lại có “phòng bên cạnh”, nơi nhà thơ bị kích động mạnh cứ vung vẩy khẩu súng. Bởi nếu thế, thì một người tham gia buổi liên hoan đó (trước hết là vợ chủ nhà) sẽ phải chú ý đến cuộc cãi lộn giận dữ ở phòng bên chứ. Không lẽ mấy năm sau cái chết của nhà thơ, Polonskaia lại bịa ra một chuyện không hề có? Ta hãy quay lại chương “Phát súng ở đường Lubianka”. Khi gặp tôi, Polonskaia đã dẫn lời nói sau của nhà thơ: “Trò ngu ngốc thì anh đã vứt bỏ. Anh hiểu rằng anh không thể làm việc đó vì mẹ. Ngoài ra chẳng ai quan tâm đến anh...” “*Anh không thể làm việc đó*” là việc gì? Ôi, thật là rắc rối cái buổi liên hoan tưởng đâu rất bình thường kia!..

Bây giờ là những gì V. Kataev viết, mà như tôi hứa ban nãy, tạo nên bước ngoặt bất ngờ như chuyện trinh thám vậy.

Thập niên sáu mươi, V. Kataev cho in tập hồ i ký nhan đề “*Cỏ quên lãng*”, trong đó có một ít dòng về buổi liên hoan đêm 13, rạng 14 tháng 4 năm 1930. Theo đó, Maiakovski tới nhà V. Kataev vào cuối ngày. Rất vui mừng về việc ghé thăm bất ngờ của nhà thơ

chủ soái, theo lời V. Kataev, chủ nhân (V. Kataev) chạy ra khỏi nhà hoãn một cuộc gặp rất quan trọng, rồi chừng bốn mươi phút sau thì trở về. Tiếp đó: “...Đến cái giờ ở Moskva, khi những người quen thường gọi điện thoại cho nhau, hẹn nhau đến chơi ở nhà ai đó”. Chủ nhà lấy bàn tay che ống nghe, nói tên người gọi tới, Maiakovski thì gật đầu đồng ý mời hoặc lắc đầu từ chối. Nghĩa là nhà thơ được tự chọn “những người tôi nay sẽ tụ họp với mình”. Như vậy là Maiakovski đã chọn Polonskaia, Ianshin, Livanov... Tóm lại, đó là một buổi gặp mặt thông thường ở Moskva. Một cuộc ghé chơi. Mọi người ngồi ở phòng ăn. Uống trà, ăn bánh. Ba chai “Risling” (bạn hãy nhớ lời khẳng định của Polonskaia – “anh ấy đã say” – say cái gì kia chứ? – *V. Skoriatin*). Một hộp sô-cô-la như một món cực hiếm... Một đĩa mận thối thịt bữa trưa chưa ăn hết cũng được mang ra, càng chứng tỏ bữa ăn tôi nay hoàn toàn tình cờ, không có chuẩn bị trước”.

Xin lỗi! Chúng ta nhớ rằng Polonskaia được người ta “rủ” tới nhà V. Kataev từ buổi trưa, như cô nàng báo cho Maiakovski biết, thì việc nhà thơ đến số nhà 12 phố Golovin chẳng thể nào lại là sự bất ngờ. Như người ta thường nói, “cả Moskva” biết nhà thơ mê cô diễn viên trẻ của nhà hát MXAT. Cái việc V. Kataev bịa ra là để nhà thơ chọn khách mời tới nhà Kataev cũng sai nốt. Họ sĩ Roskin tự đến (anh ta thân với vợ của V. Kataev là Musia, và sau này đã kết hôn với Musia), và trong lúc Kataev đi ra ngoài, Roskin đã chơi bài với Maiakovski (Roskin có bằng chứng về việc này). Polonskaia và chồng nàng là Ianshin thì đã được mời từ trước. Còn ai được coi là khách mời “tình cờ”? Livanov, người đi theo hai vợ chồng Polonskaia chẳng? Anh ta không được tính đến. V. Reginin, người mà Kataev khẩn thiết mời tới, không cho Maiakovski biết chẳng? Chỉ có thể thôi. Tôi ấy ở nhà V. Kataev đâu còn ai khác. (Hay là vẫn còn ai đó?) Thành thử cái “buổi gặp mặt thông thường”, cái bữa

ăn tối ấy vị tất đã là “hoàn toàn tình cờ, không có chuẩn bị trước”: bởi V. Kataev đã biết trước, V. Polonskaia đã biết trước, và qua nàng, Maiakovski cũng đã biết trước. Vậy thì V. Kataev phải nhún mạnh sự “hoàn toàn tình cờ, không có chuẩn bị trước” để làm gì?

Còn một chi tiết đáng ngờ. Khi tả cảnh khách khứa ra về, V. Kataev chỉ kể tên mấy nhân vật nổi danh, còn Roskin và Reginin thì không nhắc gì tới, gọi họ là “các nhân vật thứ yếu, chẳng có gì để nói, ngoài cái tối”. Sao lại thế?! Roskin là người bạn của gia đình, có thể không tiện nhắc tới vì lý do hết sức riêng tư. Nhưng còn V. Reginin, người mà V. Kataev khẩn khoản gọi tới, sao nhà văn lại quên biến đi như thế? Và V. Kataev mời một người luống tuổi như ông ta tới với đám trẻ để làm gì? Để nêu câu, ông ta sẽ xác nhận sự “tình cờ” của bữa ăn hay sao? Hay là để ai đó phải biết nhà thơ sẽ ngủ ở đâu đêm 13 tháng 4 – ở phố Gendric hay ở đường Lubianka?..

Trong cuốn tập của M. Present có hai câu đày bí ẩn: “Reginin biết rất nhiều, nhưng im lặng” và “Reginin cứ uồn lượn như con lươn, nhưng không nói gì cả”. Vẫn là nói về buổi liên hoan ở nhà V. Kataev mà không hiểu sao M. Present lại rất quan tâm. Quan tâm tới mức anh ta quyết định đích thân tới nhà V. Kataev để biết chuyện gì xảy ra ở đó từ đêm 13 đến rạng sáng ngày 14 tháng 4. M. Present viết trong cuốn tập: “Đang đi trên xe buýt, tôi trông thấy Aseev. Anh ấy hỏi: “Ông đi đâu thế?” – Tôi đến nhà Kataev đây. Ông cũng tới đó chứ? – “Không, đó là một cái đêm lầy. Đó là những người tự họ không bắn nhau, nhưng qua họ sẽ bắn người khác...” Và tiếp đó có câu: “Đã ngờ một buổi tối với V. Kataev và vài người khác”. Mà không viết thêm câu nào.

M. Present có tìm biết được điều gì chẳng? Tôi không rõ. Hiện thời tôi cũng chưa thể trả lời nhiều câu hỏi khác trong chương này.

Nhưng bây giờ tôi đã hiểu rõ: nhà thơ đang bị “quản lý”, đang được theo dõi sát sao. Và buổi liên hoan nhỏ ở nhà V. Kataev đã không còn bình thường chút nào.

[1] Hồ sơ lưu trữ của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, kho 45, op. 1.

[2] B. Livanov. Các tư liệu về cuộc đời và sáng tác. Các bài báo, thư từ, hồ sơ ký. M. VTO, 1983.

[3] Bản thảo hồ sơ ký của V. Roskin được bảo quản ở Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Inv.số 13767.

[4] Họa sĩ lão thành B. Efimov đã giúp tôi xác định được Misha bí ẩn là ai. B. Efimov từng là người quen M. Present. Xin cảm ơn sự giúp đỡ của lão họa sĩ.

[5] Về số phận bi thảm của M. Present, tôi được biết từ hồ sơ lưu trữ của MB RF.

[6] Bảo tàng quốc gia Maiakovski. Bản ghi tô c ký của V. Reginin ngày 22 tháng 1 năm 1939. Inv. số 13732.

[7] V. Kataev Cỏ quên lãng. M. 1969. Tr. 306 – 312.

Chưa nói hết tất cả

...Không nói xấu người chết.

Đừng giận

bọn sát nhân đã chết.

Tội lỗi của linh hồn đã bay

Được rửa sạch bong...

Trong chuyên khảo của nhà nghiên cứu văn học danh tiếng Al. Mikhailov “*Dấu chấm của viên đạn vào phút cuối. Cuộc đời Maiakovski*” (Planeta. M. 1993) tôi đọc các dòng sau: “Valentin Skoriatin trong khi xây dựng giả thuyết của mình cho rằng Maiakovski bị giết chết, đã cố gắng xác nhận giả thuyết ấy bằng các tài liệu và bằng chứng của những người đương thời. Skoriatin đã có một vài phát hiện quan trọng, đã đặt ra hàng loạt câu hỏi hiện vẫn chưa có lời giải đáp. Còn việc Skoriatin chỉ tin vào giả thuyết tự sát, không phải lúc nào cũng chú ý đến các tài liệu và bằng chứng trái ngược với giả thuyết ấy, thì lại là chuyện khác”. [1]

Ô` được vào một công trình chuyên khảo kể cũng thích. Nhưng tác giả của chuyên khảo tuy đánh giá tốt công trình của tôi, lại nói thêm những lời khiếm tôi không thể thích lời đã khen được nữa. Chẳng hạn tác giả trách rằng tôi “xây dựng giả thuyết tự sát”, rồi mới cố xác nhận nó bằng các tài liệu và bằng chứng! Nói như thế là lộn ngược

toàn bộ, bởi vì chính các tài liệu đã buộc tôi phải nghi ngờ giả thuyết cho rằng nhà thơ tự sát, và đưa ra giả thuyết trái ngược. Và không phải là giả thuyết “bị giết chết”, mà là bị bức tử, như thế chính xác hơn, bởi nó bao hàm không chỉ sự loại bỏ trực tiếp về thể xác một con người, mà còn cả việc đẩy người đó tới bước đi đáng sợ.

Al. Mikhailov rõ ràng không đúng, khi cho rằng tôi “chỉ tin vào giả thuyết tự sát, không phải lúc nào cũng chú ý đến các tài liệu và bằng chứng trái ngược với giả thuyết ấy. Ví dụ, Al. Mikhailov viết tiếp, tôi không tính đến rằng “trong hồ sơ của V. Polonskaia (và không riêng V. Polonskaia) nói về tình trạng tâm thần bệnh hoạn của Maiakovski trong những ngày cuối đời”. Quả thực nhiều hồ sơ ký có nhận xét chung như thế, nhưng trong hồ sơ của V. Polonskaia mà tôi đã đọc hàng trăm lần trước khi nó được in, tôi thấy có điều khác quan trọng hơn nhiều...

Rõ ràng là vì vội nộp bản thảo chuyên khảo cho kịp năm kỷ niệm 1993, nên Al. Mikhailov chưa kịp đọc các bài báo của tôi đăng trên “Nhà báo” trong hai năm 1992-1993, trong đó tôi giới thiệu với bạn đọc chính những tài liệu xưa nay chưa biết, những tài liệu mang tính then chốt để hiểu đúng hoàn cảnh xảy ra cái chết của Maiakovski. Tôi muốn nói đến hồ sơ hình sự “Về vụ tự sát của V. Maiakovski” và những tài liệu tuyệt mật của OGPU về cái chết của nhà thơ. Chính những phát hiện đó không chỉ củng cố sự nghi ngờ của tôi đối với giả thuyết chính thống cho rằng nhà thơ tự sát, mà còn cho phép ta có cái nhìn mới về hồ sơ ký của V. Polonskaia (hồ sơ ký mà Al. Mikhailov trách tôi không chú ý đến).

Al. Mikhailov cũng trách tôi không tính đến “cuộc giám định đúng chuyên môn” đã “xác nhận” nhà thơ tự bắn vào mình. Sao có

thể gọi là “cuộc giám định”, nếu đến lúc này vẫn không tìm thấy một tài liệu nào kết luận (vì sao – tôi sẽ nói sau)?

Cuối cùng, Al. Mikhailov viết rằng dường như tôi “xếp Ia. Agranov có thể là kẻ đã giết Maiakovski”, thậm chí tôi còn “đoán rằng Ia. Agranov lọt vào căn hộ tập thể qua cửa sau” để chờ khi Polonskaia ra khỏi sẽ bắn nhà thơ. Rồi Al. Mikhailov giấu tôi: “Đề tài hấp dẫn... nhưng nó quá không nghiêm túc đối với một cuộc điều tra tài liệu”, tuy sau đó ông nói thêm – ở đây không loại trừ có sự tham gia của Ia. Agranov và cơ quan OGPU”. Nhưng trong các bài báo của tôi, không có chỗ nào khẳng định Ia. Agranov giết nhà thơ cả! Chỉ có cái khác: tôi đã nói và bây giờ vẫn nói “có sự tham gia của Ia. Agranov và OGPU”, và là một sự tham gia tích cực nhất. Và bên cạnh các sự việc tôi đã dẫn, tôi xin bổ sung vài nét chứng minh rằng, trong số các nguyên nhân dẫn tới tai họa, có nỗi lo sợ ngọt ngào do mối quan hệ giữa nhà thơ với các cán bộ “Trê-ca” gây ra.

Về đề tài “lọt vào cửa sau”... Một lần tôi kiếm được bản sơ đồ tòa nhà tập thể cũ ở đường Lubianka, có cái cửa sau đã bị mọi người sống ở đó quên mất. Cho nên tôi mới chia sẻ với bạn đọc giả định của mình: Nếu như có kẻ nào đó (xin nhắc lại lần nữa, tôi không hề nêu họ tên kẻ đó) lọt vào nhà tập thể, bắn chết nhà thơ, rồi chuồn ra sân theo lối cửa sau ấy thì sao?..

Rất có thể “không nghiêm túc” (Al. Mikhailov nói đúng). Nhưng cần lưu ý, rằng trong quá trình điều tra của tôi thường xuyên xuất hiện các sự việc mới, do vậy tôi luôn luôn phải nói rõ thêm một vài điều đã nói, có khi phải tự bác bỏ chính mình. Chuyện điều chỉnh như thế là tất yếu trong mọi cuộc điều tra lâu dài. Bây giờ tôi phải làm việc đó đây:

Ở chương “ *Zevs*” báo tin... ” tôi có nêu giả định: cái tay “Loktev” nào đó có lẽ là người của OGPU. Sáng 14 tháng 4 anh ta sắm vai “nhân viên thu ngân – người mang sách” tới gặp nhà thơ, để đẩy nhanh các sự việc đã được OGPU lên kế hoạch. Ở chương đó tôi viết người ta tìm được “Loktev” nhanh như thế là bởi anh ta là người mình. Về chuyện tại sao mất tờ hóa đơn, mà bà M. Tatariiskaia kể: sợ rằng trong lúc vội, “Loktev” có thể ký đại một cái tên nào vừa nghĩ ra đấy, như thế sẽ dễ “bị lộ”. Rồi OGPU đã bịa ra nơi làm việc và chỗ ở của “Loktev”.

Cũng ở chương ấy, tôi thông báo với bạn đọc về cuốn tập của một tay “Misha” nào đó mà tôi tìm thấy trong hồ sơ mật, năm 1930 Misha đã ghi chép mọi tin đồn về cái chết của Maiakovski. Trong cuốn tập ấy cũng có nhắc đến tay nhân viên nhà xuất bản Quốc gia, một lần nữa điều đó xác nhận dự đoán của tôi: nếu sự xuất hiện của một “nhân viên” nào đó khiến đám đông đồn đại, thì cũng dễ hiểu tại sao OGPU phải cố gắng làm lu mờ vai trò của y trong sự kiện bất hạnh.

Nhưng rồi trong cuộc tìm kiếm của tôi lại có bước ngoặt mới...

Cuốn tập của “Misha” bằng cách nào rơi vào tay OGPU, không để cho tôi yên. Tôi lại vội vã tra cứu các kho hồ sơ của quá khứ, và xác định được: tác giả của cuốn tập ấy là nhà nghiên cứu văn học nổi tiếng thời đó Mikhail Present, bị OGPU bắt năm 1935. Lý do bị bắt dĩ nhiên không phải là tập ghi chép của M. Present năm năm trước, mà là các tập ghi chép sau đó về... Stalin và những người sống trong điện Kremlin. Nhà biên niên sử bất hạnh đã mất mạng năm 1935 trong trại giam của Bộ Dân ủy Nội vụ. [2]

Khi đọc các tập ghi chép của M. Present (được lưu giữ trong kho hồ sơ lưu trữ của Stalin), tôi thấy có chỗ ghi về một việc đáng chú ý xảy ra cuối thập niên hai mươi. Một hôm Present ngồi với bạn ở câu lạc bộ văn học, bỗng có một nhóm tới gần bàn gồm Maiakovski, M. Koltsov với “một cô đoàn viên thanh niên cộng sản người Baku – Armenia rất xinh đẹp” và Ia. Bliumkhin. “Maiakovski và Bliumkhin không ưa nhau và họ bắt đầu công kích nhau. Bliumkhin làm việc ấy theo kiểu người tỉnh lẻ, một cách thô lỗ tệ hại... Anh ta càng say càng nói năng bậy bạ, trong khi Maiakovski làm việc ấy một cách tinh tế, gây được từng tràng cười...”

“Không ưa nhau” là thế nào? Maiakovski phần nào có cảm tình với Bliumkhin (nguyên là một đảng viên cách mạng xã hội chủ nghĩa, một phần tử khủng bố), thậm chí còn tặng sách của mình cho anh ta với lời đề tặng hẳn hoi kia mà. Ở Nhà bảo tàng Maiakovski, người ta cho tôi xem danh sách những chữ ký tặng sách của nhà thơ. Và “bước ngoặt bất ngờ” chờ tôi chính ở đây.

Sau khi tìm thấy trong danh sách ấy họ tên M. Bliumkhin, tôi đã định gập lại, bỗng gặp máy dòng liệt kê các hóa đơn trả tiền những cuốn sách người ta mang đến đường Lubianka cho nhà thơ. Có tờ hóa đơn ghi ngày 30 tháng 3 năm 1930 có chữ ký của Maiakovski và ... Loktev! Tờ hóa đơn thứ hai, ngày 14 tháng 4, có chữ ký của Loktev và M. Tatariiskaia. Trước mặt tôi là tài liệu mà tôi tưởng là đã bị hủy. Và do đó, cái tay Sh. Loktev bị tôi coi là người của OGPU là sai. Vì vậy tôi phải xin lỗi Loktev, người thân của Loktev và những bạn đọc mà tôi đã vô tình khiến họ hiểu lầm... Song như điều thường gặp trong tìm tòi nghiên cứu, giả thuyết sai lầm nhiều khi lại dẫn tới chân lý. Nhưng bằng con đường khác...

Ngay hôm tìm thấy máy tờ hóa đơn kia, tôi được biết chúng do Lilia Brik đem tặng Nhà bảo tàng vào năm 1953. Đó, kết quả tích cực đầu tiên do sai lầm của tôi mang lại: tôi vẫn đúng một phần - viên dự thẩm Syrtsov quả nhiên có chuyên tờ hóa đơn nhận từ M. Tatariiskaia, hoặc cho đám cán bộ OGPU, hoặc cho chính Ia. Agranov, bởi vì tháng 4 năm 1930 Ia. Agranov đích thân chỉ huy nhóm cán bộ OGPU tại phòng làm việc của nhà thơ ở đường Lubianka. Còn sau vụ đó, tất cả những thứ giấy tờ không cần thiết cho OGPU, Ia. Agranov đều trao cho L. Brik. Theo nhận định của một số người cùng thời, với L. Brik, Ia. Agranov không chỉ có quan hệ công việc, mà còn có quan hệ “yêu đương”. [3]

Tóm lại, câu hỏi các tờ hóa đơn và những giấy tờ khác mà đám cán bộ OGPU tìm thấy ở phòng làm việc của nhà thơ sao lại vào tay L. Brik, đối với tôi đã không còn khó hiểu nữa. Cũng vậy, tại sao tôi không tìm được tài liệu chứng minh nơi làm việc và chỗ ở của Loktev như ghi trong biên bản (vì thế mà tôi đã nêu giả thuyết Loktev là người mạo tên). Hoàn toàn có thể có chuyện Loktev không phải là nhân viên biên chế của Nhà xuất bản Quốc gia, vẫn mang sách đến cho nhà thơ theo thỏa thuận riêng. Địa chỉ của Loktev cũng thế, - anh ta sống ở nhà người thân, chứ không đăng ký hộ khẩu tại đó.

Điều quan trọng hơn nhiều đối với cuộc điều tra của tôi khi tìm thấy máy tờ hóa đơn là: các cán bộ OGPU đã tìm ra Loktev bằng cách nào?

Tôi đã kể về số cán bộ “Trê-ca” đặc biệt nhiều thêm quanh nhà thơ vào cuối đời chàng như thế nào. Họ có mặt tại các buổi sinh hoạt của LEF, sau đó là của REF; Lev Giliarovich Elbert được cài tới ở với Maiakovski sau khi vợ chồng Brik ra nước ngoài; Agranov và các

đồng chí của anh ta thường xuyên tới “salon Brik”... Tất cả những cái đó có thể coi là sự “theo dõi ngầm” đối với Maiakovski, người mà tới đầu năm 1930 trở nên khó quản lý, do đó nguy hiểm đối với chế độ. Lúc thì Maiakovski đột nhiên đứng vào năm kỷ niệm lớn của Stalin lại đi tung ra bài thơ “ *Trò chuyện với đồng chí Lenin* ”, trong đó vạch trần đủ thứ trò tiện khoác áo cách mạng. Lúc thì tệ hơn, - tung ra hai vở kịch “chống Xô viết” là “ *Con rệp* ” và “ *Nhà tắm* ”, trong đó giấu cọt cái gọi là “bá quyền lãnh đạo” – giai cấp công nhân và đội ngũ cán bộ lãnh đạo Đảng. Vừa rồi Maiakovski lại còn đe dọa là đang viết trường ca “ *Xấu lắm!* ” (nhà thơ sẽ viết gì trong đó nhỉ, một khi cuộc sống ở Liên Xô mỗi năm một tốt hơn?!) Lại còn một mối nguy hiểm khác: sau nhiều năm tiếp xúc với các cán bộ “Trê-ca”, nhà thơ đã biết quá nhiều điều không nên biết về công việc của họ; và rất có thể mỗi lần ra nước ngoài, bản thân nhà thơ cũng thực hiện một nhiệm vụ nào đó của “cơ quan”. Dĩ nhiên, một người như thế phải được theo dõi chặt chẽ. Và người theo dõi không chỉ bó hẹp trong số người quen của vợ chồng Brik.

Khi loại Sh. Loktev ra khỏi vai trò đặc biệt nào đó trong tai họa ngày 14 tháng 4, tôi bất ngờ phát hiện: ít nhất hôm đó ở cạnh phòng làm việc của nhà thơ trên đường Lubianka cũng có trinh sát của OGPU. Và việc theo dõi được tiến hành từ trước sự kiện bi thảm, tựa hồ người ta thấy trước, nói đúng hơn là chờ đợi từng giờ, tai họa đó. [4]

Lạ thật, sao dạo trước tôi không chú ý đến lời khai sau đây của V. Polonskaia mà I. Syrtsov ghi lại : “...Trước khi tôi bước ra đường, có một người đàn ông hỏi địa chỉ của tôi; tôi đã đưa địa chỉ của mình cho anh ta...” Một câu tầm thường mà chứa đựng biết bao thông tin. Một phụ nữ từ chân cầu thang chạy ra sân, chính là cái cô chừng nửa

giờ trước đã cùng với Maiakovski đi vào nhà. Cô ta kinh hoàng vì sự kiện việc vừa xảy ra. “Một người đàn ông” chặn cô ta lại và tự dung “hỏi địa chỉ” của cô ta. Dĩ nhiên biên bản đã lược bớt “yếu tố chân lý”: đầu tiên Polonskaia nói với người đàn ông ấy về sự việc bí hiểm đã (do đó mà các cán bộ OGPU mới phóng đến đây trước khi công an xuất hiện), rồi mới nói cho anh ta biết hôm nay có thể tìm cô ta ở đâu – ở nhà hát MXAT, hay ở nhà mẹ cô (sau một thời gian ngắn người ta đã tìm thấy Polonskaia ở nhà mẹ cô để đưa về hiện trường hỏi cung).

Cũng đúng như thế đối với Loktev vài phút trước khi tiếng súng nổ. Loktev đi vào mang theo mấy quyển sách. Lúc đi ra tay không. “Một người đàn ông” đã giữ anh ta tại chân cầu thang, khi biết anh ta từ chỗ Maiakovski ra, đã “hỏi địa chỉ” của anh ta...

Mấy cuốn sách mà Loktev mang tới, mấy tờ hóa đơn trả tiền từ lâu đã nằm ở Nhà bảo tàng Maiakovski. Còn biên bản hỏi cung thì hơn nửa thế kỷ nằm trong kho hồ sơ tuyệt mật. Có cái gì trong tài liệu này mà phải cất giấu nó khỏi mắt người ngoài kỹ đến thế? Tôi nghĩ, là mấy câu này: “Khi tôi viết hóa đơn ở phòng bên, thì nghe có tiếng chân rậm rịch ở phòng của Maiakovski, bên ấy có một phụ nữ mà tôi không quen biết, nhưng tôi trông thấy cô ta lúc ông Maiakovski mở cửa cho tôi. Cô ta ngơ ngác, còn ông Maiakovski thì quỳ trước mặt cô ta...” Và đoạn sau trong biên bản khám hiện trường và xác Maiakovski (trong hồ sơ 02-29): “Trên ngực ... có vết thương hình tròn... Không có lỗ ra. Ở sau lưng, phía bên phải, chỗ mấy chiếc xương sườn cuối cùng, sờ thấy dưới da có vật lạ kích thước không đáng kể...”

Tôi hi vọng, bây giờ thì đã hiểu rằng phát súng được bắn từ trên xuống dưới, và có lẽ vào lúc nhà thơ đang quỳ chăng? Có lẽ chính chi

tiết đó trong lời khai bên trên của Loktev đã khiến ai đó không vừa ý chăng?

Tôi xin quay lại cái giấy xác nhận pháp lý cái chết của Maiakovski, tôi đã tìm thấy nó và xin dẫn lại lần nữa.

Trong quyển sổ hộ tịch dày cộp có ghi chính thức: “Maiakovski Vladimir Vladimirovich 14/ IV năm 1930”. Nguyên nhân chết: “Tự sát”. Địa chỉ người chết: “Phố Gendric, 15”. Ở cột “Giấy xác nhận của bác sĩ số” ghi: “Giấy xác nhận của đơn công an 42 ngày 15/IV...” Tại sao phòng hộ tịch lại ngoan ngoãn xác nhận cái chết của nhà thơ khi không có kết luận pháp y? Tại “người đến báo tử” có tầm quyền lớn chăng?

Ở cột người báo tử: “Grushnitskii Sergei...”

Tôi đi tìm xem Grushnitskii là ai. Trong số bà con của Maiakovski và vô số bạn bè, người quen của nhà thơ, chẳng có ai là Grushnitskii cả. Hay anh ta là người quen của gia đình nhà thơ, và gia đình nhà thơ đã nhờ anh ta đi khai hộ. Tra cứu đủ thứ hồ sơ cũng không có Grushnitskii. Trong các giấy tờ tang lễ cũng không có Grushnitskii. Hay anh ta làm việc trong ngành công an? Tra cứu biên chế công an Moskva thời gian đó cũng không có ai là Grushnitskii. Hay là cũng giống như trường hợp Loktev? Không đời nào có chuyện đó. Một công an phải có hồ sơ đầy đủ. May mà trong sổ hộ tịch có ghi địa chỉ người đến báo tử. Nếu người thân của S. Grushnitskii còn sống, không chừng có thể kể về người đó. Nhà số 3, phố Syromiatnik đã đập bỏ từ lâu. Trong cuốn sổ đăng ký cũ, quả có ghi tên hai người từng sống ở đó là Grushnitskii E. N. và Grushnitskii E. S. Loktev. Nhưng không cho biết họ đã chuyển tới nơi nào. Mất dấu vết. [5]

Bây giờ tôi phải thú thực rằng khi tra cứu các hồ sơ lưu trữ ở Moskva, tôi hi vọng tìm được cái gì đó từ “Biên bản mổ tử thi” đã bị mất tích. Chẳng là cuộc mổ tử thi đã được tiến hành vào đêm 16 rạng ngày 17 tháng 4, và chỉ huy cúp mũ áy là nhà giải phẫu bệnh lý có uy tín nhất của nước ta – giáo sư V. Talalaev.

[Xem thêm ảnh ở phần phụ lục]

Một bức ảnh vô danh trong hồ sơ lưu trữ ghi lại giây phút giám định pháp y. Tôi chia bức ảnh đó cho các “bác lão làng” của ngành y và họ nhận ngay rằng người đồng nghiệp lừng danh của mình và cùng nhất trí nói rằng OGPU không bao giờ có thể buộc ông làm trái với quy định, tức là mổ mà không lập biên bản tỉ mỉ. Nhưng cái biên bản áy đâu? Cái biên bản chứa đựng thông tin đầy đủ về vết thương trí mạng mà qua đó ta có thể xác định cụ thể nó là thể nào. Một tài liệu có tầm quan trọng then chốt đã bị xóa bỏ, bị rút ra khỏi hồ sơ. Chúng ta chỉ còn cách phỏng đoán: bản kết luận pháp y đã bị thủ tiêu, hoặc nằ ở kho bí mật của Ia. Agranov mà đến nay vẫn chưa phát hiện được.

Còn khẩu Mauzer? Tôi đã nêu câu hỏi này khi giới thiệu hồ sơ 02-29 với bạn đọc. Trong biên bản của công an ngày 14 tháng 4 có viết: giữa hai chân của người chết là khẩu Mauzer số 312045.

[Xem thêm ảnh ở phần phụ lục]

Trong biên bản của I. Syrtsov thì viết là “khẩu Mauzer số 2 cỡ 7,65”. Sau đó, khi xem giấ y tờ của OGPU, thì tôi thấy báo cáo của trình sát viết: “Ông Maiakovski tự kết liễu đời mình bằng cách dùng khẩu Mauzer tự bắn mình”. Còn trong cái bao súng kèm vào hồ sơ hình sự, tôi lại lôi ra... khẩu Browning số 268979.

Theo giấ y tờ và xác nhận của những người quen biế t Maiakovski, nhà thơ có chính khẩu Browning đó và khẩu Baiiard, chứ không hề có khẩu Mauzer. Tại sao khẩu Mauzer lại có ở trong phòng của nhà thơ? Tại sao sau khi kế t thúc điề u tra, ở OGPU lại có ai đó thay khẩu súng? Và cuô i cùng, khẩu Mauzer ấy đầ u rồ i? Bởi nế u ai đó mang khẩu Mauzer đế n, rồ i bỏ quên bên xác nhà thơ, sau đó sửa lỗi lâ m bằ ng cách lâ y lại khẩu Mauzer của mình và nhét vào bao súng khẩu Browning của nhà thơ, thì một khi ta tìm đượ c người chủ của khẩu Mauzer, ta sẽ biế t đó là kẻ đã bắ n nhà thơ...

Nghĩ đế n sự lắ t léo ấy, tôi quyế t định trước tiên phải biế t khẩu Mauzer khác khẩu Browning ở điể m nào? Để làm gì? Thì vò đạn còn đó, khi thay súng sẽ phải thay cả vò đạn chứ. Không hề ! Hóa ra là đạn do hã ng “Gustav Genshov và K⁰” nổi tiế ng sản xuấ t dùng đượ c cho loại súng Browning cũ ng như loại súng Mauzer. Một chỉ tiế t quan trọng.

Sau đó tôi đọ c hồ i ký của N. Denisovskii, người tham gia tích cực vào việc mai táng nhà thơ. Ít hôm sau khi nhà thơ chế t, vợ chồ ng Denisovskii cùng L. Brik đế n chơi nhà Ia. Agranov ở phố Miliutin. Agranov đã cho mọi người xem khẩu Browning và viên đạn, rồ i cắ t vào tử sắ t. Tôi không biế t Denisovskii có biế t phân biế t các loại súng ngắ n hay không, và bây giờ ta không rõ hôm ấy Agranov cho mọi người xem khẩu Browning hay khẩu Mauzer. Có một điề u rõ ràng: thay súng chỉ có thể là người của OGPU; và là người trực tiế p điề u tra vụ việc. Và không nhấ t thiế t phải là chủ sở hữu của khẩu Mauzer. Kẻ bắ n, nế u đó là vụ giế t người, có thể là kẻ khác, còn sửa lỗi “bỏ quên súng” của kẻ bắ n thì phải là những người nắ m toàn bộ uẩn khúc của vụ việc.

Tôi chỉ còn một con đường là tìm đến những người ấy. Họ, tôi biết, họ phải nắm giữ danh sách những vật dụng bị tịch thu khi khám xét. Rất có thể ở đó sẽ xuất hiện khẩu Mauser kia.

Tôi bắt đầu dĩ nhiên từ Agranov. Các cán bộ bảo quản hồ sơ lưu trữ thời nay không cho tôi xem hồ sơ của Agranov, nhưng nói rằng trong “cặp hình sự” về viên cựu Thứ trưởng thứ nhất Bộ Dân ủy Nội vụ có nhiều điểm đáng chú ý. Ví dụ không có các biên bản hỏi cung, không có lệnh bắt. Buồn nhất đối với tôi là không có danh sách những vật tịch thu ở nhà Agranov. Các tài liệu ấy bị thủ tiêu, hay được cất giữ ở đâu? Các cán bộ bảo quản hồ sơ lưu trữ nói rằng có thể cả hai.

Sau đó tôi cũng làm như thế đối với Trưởng ban phản gián của OGPU là S. Gendin, người mà theo biên bản của công an, đã “lấy khẩu Mauser đem về OGPU”. Các cán bộ bảo quản hồ sơ cho tôi xem phần biên bản ghi vũ khí tịch thu ở chỗ Gendin. Ở nhà và tại nơi làm việc của hắn, người ta đã tịch thu hơn hai chục khẩu súng ngắn nhãn hiệu khác nhau, có Nagan, có Mauser (nhưng không phải khẩu Mauser kia), thậm chí có cả tiểu liên. Cả một kho súng!

Cuộc tìm kiếm đang tiếp tục.

Vẫn chưa nói hết tất cả...

[1] *Lời Nhà xuất bản* : Chương này được in trên tạp chí “Nhà báo” số 10 năm 1994, sau khi tác giả cuốn sách qua đời, bởi vậy các chú

thích trong chương này là của *Valentin Kuznetsov*, người biên tập bản thảo của tác giả, cán bộ của tạp chí.

Năm 1993, khi dư luận xã hội Nga kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Maiakovski một cách dè dặt, thậm chí ngưng ngừng, nhưng nói chung khá trân trọng, thì trong vô số ý kiến phát biểu, thi thoảng ta gặp những câu viện dẫn các bài báo của V. Skoriatin. Mặc dù người viện dẫn thường quên nhắc tới tạp chí “*Nhà báo*”, song điều đó khiến tôi mừng nhiều hơn buồn. Thiết nghĩ, như thế tức là tên tuổi của tác giả trên tạp chí đã được khẳng định chắc chắn trong sách báo viết về Maiakovski, và đó là điều chủ yếu. Nhưng ngay tiến sĩ ngữ văn Al. Mikhailov trong chuyên khảo của mình mà lại không ghi rõ xuất xứ cho bạn đọc biết, như mọi nhà khoa học phải làm, thì có phải đây chỉ là một sự cầu thả? Tôi không nghĩ thế. Tranh luận với người phản biện sẽ dễ hơn nhiều, nếu diễn giải quan điểm của người ta bằng “lời của mình”, không viện dẫn xuất xứ cụ thể. Kết quả thế nào, các bạn xem tiếp sẽ rõ. - *Valentin Kuznetsov*.

[2] Năm 1993, V. Skoriatin, ngoài chương “*Số nhà 12 phố Malyi Golovin*”, còn cho đăng trên “*Ogonek*” số tháng 7 toàn văn ghi chép của M. Present về Maiakovski. Và không lâu sau nhận được thư của con trai M. Present gửi từ Mỹ. Thư viết: “Tôi đã tin có ngày cha tôi được nhắc đến, và tôi sẽ được biết gì đó về những ngày cuối cùng của cha mình. Vô cùng cảm ơn Ngài, mister Skoriatin, vì Ngài đã giành lại từ quên lãng nhất sự việc vô giá đối với tôi và gia đình tôi!” Và năm 1994, V. Skoriatin đã nhận được tờ tạp chí “*Thời đại và chúng ta*” của Mỹ, trong đó có bài báo của con trai M. Present, công khai bày tỏ lòng biết ơn đối với V. Skoriatin. - *Valentin Kuznetsov*.

[3] V. Skoriatin một lần có đọc cho tôi nghe vài mẫu hồ i ức của R. Rait-Kovalsuaia, bạn gái thân của Lilia Brik. Rait kể, Lilia Brik luôn

mang theo bên mình tờ giấy cho phép chị ta ra vào những cơ quan mà người thường bị cấm cửa. Khi bạn gái hỏi, vì sao chị ta lại có tờ giấy đây uy quyên như thế, Lilia Brik trả lời “Anh Agranov cho đây”. Chúng tôi liên hệ giữa Lilia Brik với “Trê-ca” từ đầu thập niên hai mươi còn tiếp diễn mãi về sau. Trong sách “*Nhớ Anna Akhmatova*” (M. Báo Độc lập, năm 1992), I. Brodskii kể, một lần có hỏi Anna Akhmatova tại sao thừa biết vợ chồng Brik là tay chân của “Trê-ca” mà vẫn cứ tới nhà họ vào thập niên ba mươi. Thì Anna Akhmatova giải thích, “rằng nhiều khi nên có quan hệ với những kẻ đê tiện, những kẻ tô cáo chuyên nghiệp. Đặc biệt khi bạn cần thông báo điều gì với 'thượng cấp', với nhà cầm quyền. Bởi lẽ kẻ tô cáo chuyên nghiệp sẽ 'mách' nguyên văn những lời bạn nói.”- *Valentin Kuznetsov*.

[4] V. Skoriatin tin rằng Maiakovski đoán biết mình bị theo dõi công khai lẫn bí mật. Và điều đó gần như là nguyên nhân chính khiến máy thán cuối đời nhà thơ luôn luôn cảm thấy hết sức lo sợ. Tôi đem ý đó trao đổi với các cán bộ Nhà bảo tàng Maiakovski. Và họ kể rằng E. Evtushenko trong một dạ hội văn học ở Nhà bảo tàng có nhắc đến một chi tiết khi nói chuyện với nhà thơ M. Svetlov. Mùa xuân năm 1930, M. Svetlov gặp Maiakovski rêu rĩ ngoài đường phố. Hỏi, có chuyện gì không vui ư? Maiakovski thay vì trả lời, lại hỏi: “Không lẽ người ta sẽ bắt tôi à?” Kết luận của V. Skoriatin không phải là không có căn cứ. Maiakovski biết quá rõ thói tật của đám cán bộ “Trê-ca” và hiểu rằng bị theo dõi là dấu hiệu tai họa đang đến gần. *Valentin Kuznetsov*.

[5] V. Skoriatin tìm kiếm cho đến ngày cuối cùng của đời mình. Ngoài ra, ông đã đề nghị các kho lưu trữ cung cấp hồ sơ về S.

Grushnitskii. Người ta trả lời: “S. Grushnitskii không có trong biên chế OGPU”. - *Valentin Kuznetsov*.

CHÚ GIẢI TÊN NGƯỜI

Averbakh Leopold Leonidovich (1903 – 1939) - Người tổ chức và lãnh đạo Hội Nhà văn vô sản Nga. Tổng biên tập tạp chí “ *Trên cương vị văn học* ”. Một trong những đố i thủ không khoan nhượng của Maiakovski.

Agabekov Grigori Sergevich - họ thật là Arutiunov) (1895 – 1937) - điệp viên OGPU ở các nước Cận Đông, cuối thập niên hai mươi là Vụ trưởng đố i ngoại của OGPU ở phương Đông.

Agamalov K. (?) - bác sĩ nhóm cá p cứu do lán g giề ng của Maiakovski gọi tới ngày 14 tháng 4 năm 1930.

Agranov Iakov Saulovich (tên thật Iankel Shevelev-Shmaev (1893 – 1938) - đảng viên Đảng Cách mạng xã hội chủ nghĩa, từ 1915 – Đảng Cộng sản (b) Nga, từ 1919 – Thư ký Hội đò ng Dân ủy Nhỏ, đò ng thời làm việc bên “Trê-ca”. Từ tháng 6 năm 1923 – Phó trưởng ban Cơ mật của OGPU, rô i Trưởng ban cơ mật, Thứ trưởng thứ nhấ t Bộ Dân ủy Nội vụ. Thiế u tướng an ninh quố c gia. Người tổ chức và thực hiện các cuộc thanh trừng đấ m máu. Bạn của vợ chò ng Brik. Người quen của Maiakovski.

Agranova Valentina Aleksandrovna (Cherniavskaia) (1900 – 1938) - vợ thứ hai của Ia. Agranov.

Annenkov Iurii Pavlovich (1889 – 1974) - họa sĩ Nga. Tham gia các cuộc triển lãm “Liên minh độc lập”, “Liên đoàn thanh niên”, “Thế giới nghệ thuật” ... Trong một chuyế n công tác ra nước ngoài

đã không về nước. Sống ở Paris. Có quan hệ bạn bè với Maiakovski.

Antonov Aleksandr Stepanovich (1888 – 1922) - đảng viên Đảng Cách mạng xã hội chủ nghĩa từ 1906. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nông dân ở vùng Tambov năm 1921-1922. Bị giết trong lúc bị bắt ngày 24 tháng 6 năm 1922.

Antonov-Ovseenko Vladimir Aleksandrovich (1883 – 1937) - một trong những người tổ chức cuộc đảo chính tháng Mười ở Petrograd. Từ 1924 – đại sứ Liên Xô ở Tiệp Khắc, Litva, Ba Lan.

Aragon Louis (1897 – 1984) - nhà thơ Pháp. Nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản Pháp. Chồng của Elza Triolet, em gái của Lilia Brik.

Aseev Nikolai Nikolaevich (1889 – 1963) - nhà thơ Nga. Thành viên nhóm LEF (sau đổi thành REF). Trợ thủ của Maiakovski.

Akhmatova Anna Andreevna (họ thật là Gorenko) (1889 – 1966) - nhà thơ Nga.

Babich Sergei Ivanovich (sinh năm 1952) – Nhà báo. Phóng viên TASS ở New York. Tác giả bài ký in trên tạp chí “*Tiếng vọng hành tinh*” số 18 (ngày 28 tháng 4 – 4 tháng 5 năm 1990), trong đó lần đầu tiên trên báo chí Liên Xô kể về con gái của Maiakovski.

Bazhanov Boris Georgievich (1900 – 1982) – Thư ký kỹ thuật của Bộ chính trị Đảng Cộng sản (b) Nga, thư ký của Stalin. Đầu năm 1928 rời khỏi Liên Xô một cách bất hợp pháp. Viết sách kể về thời gian làm việc ở Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Nga.

Babkin (?) – cán bộ OGPU thập niên hai mươi.

Bednyi Demian (họ tên thật : Pridvorov Efim Alekseevich) (1883 – 1945) – Nhà thơ Xô viết. Đón đầu văn chương của Maiakovski.

Bezymenskii Aleksandr Ilich (1893 – 1973) – Nhà thơ Xô viết. Lãnh đạo một nhóm nhà thơ trẻ trong tổ chức RAPP.

Benedetti Karlo (?) – Phóng viên. Những năm bảy mươi làm phóng viên báo “ *Unita* ” của Italia ở Moskva, sau đó là sếp của văn phòng tạp chí “ *Intermedia* ”. In ở Rom cuốn sách “ *Với Maiakovski* ” (Phỏng vấn L. Brik).

Besedovskii Grigorii Zinovevich (1896 – 1951) – Tham tán thương mại Liên Xô ở Pháp. Với tư cách Đại biện lâm thời của Liên Xô tại Pháp, đêm ngày 2 rạng ngày 3 tháng 10 năm 1929, xin tị nạn chính trị tại Pháp.

Bespalov Ivan Mikhailovich (1900 – 1937) – Nhà phê bình. Một trong các nhà tư tưởng của RAPP. Tham gia nhóm “Mặt trận văn học”. Năm 1934-1937 cùng với L. Brik biên tập bộ sách *Maiakovski toàn tập* .

Bliumkin Iakov Grigorevich (1898 – 1929) – đảng viên Đảng Cách mạng xã hội chủ nghĩa. Từ tháng 5 năm 1918 làm việc ở VCHKA. Một trong những người tổ chức và thực hiện vụ giết viên đại sứ Đức ở Liên Xô Mirbakh. Chỉ huy đội bảo vệ L. Trotskii. Cuối thập niên hai mươi làm điệp viên của OGPU ở Cận Đông. Mùa thu năm 1929 bị bắt và bị xử tử.

Brik Lilia Iurevna (1891 – 1978) – Vợ chính thức của O. M. Brik từ năm 1912, người yêu của Maiakovski.

Brik Osip Maksimovich (1888 – 1945) – Nhà nghiên cứu văn học. Một trong những người tổ chức nhóm LEF. Cùng Maiakovski làm biên tập cho tạp chí “ *LEF* ” (1923-1925) và “ *LEF mới* ” (1927-1928). Phục vụ trong VCHK – OGPU.

Briukhanenko Natalia Aleksandrovna (1905 – 1984) – Thành viên nhóm LEF. Người quen thân của Maiakovski.

Bubnov Andrei Sergevich (1884 – 1938) – Nhà hoạt động đảng và nhà nước. Thập niên hai mươi – Vụ trưởng Vụ tuyên huấ n Ban chấp hành Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Hồ ãng quân. Từ 1929 – Bộ trưởng Bộ Dân ủy Giáo dục nước CHXHCN LB Nga.

Bulgakov Mikhail Afanasevich (1891 – 1940) – Nhà văn Nga – Xô viê t, người quen của Maiakovski.

Burliuk David Davidovich (1882 – 1967) – Nhà thơ, họa sĩ. Đại diện nổi tiế ng của chủ nghĩa vị lai Nga. Từ năm 1920 số ng ở Mỹ. Một trong những bạn thân của Maiakovski.

Bystroletov Dmitrii Aleksandrovich (sinh năm 1901) – Điệp viên OGPU ở các nước Trung Au.

Davydov Anatolii Zakharovich (sinh năm 1923) – Họa sĩ. Số ng ở Saint-Petersburg.

Delonet Robert (1885 – 1941) – Họa sĩ Pháp. Gặ p Maiakovski ở Paris.

Denisovskii Nikolai Fedorovich (1901 – 1981) – Họa sĩ. Có quan hệ bạn hữu với Maiakovski. Cùng với Maiakovski vẽ tranh cổ ãng

cho Tổng cục chính trị giao thông và Bộ Dân ủy y tế. Tham gia mai táng nhà thơ.

John Elli (Zibert El;izaveta Petrovna) 1904 – 1985) – người yêu của Maiakovski. Đầu thập niên hai mươi lăm chôn và đi ra nước ngoài. Quen với nhà thơ tháng 8 năm 1925 ở New York.

Dzerzhinskii Feliks Edmundovich (1877 – 1926) – Chủ tịch VCHK-OGPU. Một trong những người tổ chức khủng bố hàng loạt ở nước Nga.

Divilkovskii Ivan Antonovich (1901 – 1935) – Nhà ngoại giao Liên Xô. Bí thư thứ nhất sứ quán Nga ở Pháp năm 1925-1929. kiêm đặc phái viên Hội liên lạc văn hóa với nước ngoài ở Pháp.

Du Plessi Bertran (1904 – 1940) – Người chôn đầu tiên của Tatiana Iakovleva thời gian 1929 –1940. Chết trong thời gian chiến đấu thời Thế chiến thứ hai.

Diurten Luk (tên thật Andre Nevet (1881 – 1959) – Nhà văn Pháp. Gặp Maiakovski ở Paris.

Diakonov L (?) – Cán bộ Bộ Dân ủy Nội vụ, phụ trách khâu visa.

Diagilev Sergei Pavlovich (1872 – 1929) – Chủ gánh hát Nga. Từ đầu thế kỷ 20 ở Pháp.

Eizenstein Sergei Mikhailovich (1898 – 1948) – Đạo diễn điện ảnh Liên Xô. Thành viên nhóm LEF. Maiakovski rất chú ý tới tác phẩm của đạo diễn trẻ này.

Ekster Aleksandra Aleksandrovna (1882 – 1949) – Họa sĩ tiên phong. Từ 1924 sống ở nước ngoài. Một người quen của

Maiakovski.

Elza Iurevna Triolet (1896 – 1970) – Nhà văn Pháp. Em gái của L. Brik.

Elbert Lev Giliarovich (1898 – 1946) – Cán bộ Ban đố i ngoại của OGPU. Một trong những người tổ chức và thực hiện các hành động khủng bố ở nước ngoài.

Erdman Nikolai Robertovich (1902 – 1970) – Nhà viết kịch Xô viết. Chơi với Maiakovski.

Evdokimov Efim Georgievich (1891 – 1940) – Trưởng ban đặc biệt của “Trê-ca” Moskva từ cuối năm 1918. Từ năm 1919 đến 1931 giữ các chức vụ lãnh đạo ở VCHK-OGPU.

Ezerskaia Agnia Semenovna (1898 – 1966) – Từ cuối thập niên ba mươi đến giữa thập niên sáu mươi – Giám đố c Nhà bảo tàng Maiakovski ở Moskva.

Enykidze Avel Sofronovich (1877 – 1937) – Nhà hoạt động nhà nước. Thư ký Đoàn chủ tịch Công đoàn từ 1918 đến 1935.

Ezhov Nikolai Ivanovich (1895 – 1940) – Người tổ chức những vụ thanh trừng đẫm máu trong thập niên ba mươi. Bắt đầu làm công tác Đảng; từ 1934 Trưởng ban phân phó i thuộc Ban chấp hành Trung ương Đảng, từ 1935 – Bí thư Ban chấp hành Trung ương, Chủ tịch ban thanh tra Trung ương. Từ ngày 26 tháng 9 năm 1936 thay thế Iagoda làm Bộ trưởng Bộ Dân ủy Nội vụ. Bị xử bắ n.

Ermilov Vladimir Vladimirovich (1904 – 1965) – Nhà nghiên cứu văn học, nhà phê bình.

Fadeev Aleksandr Aleksandrovich (1901 – 1956) – Nhà văn Xô viết. Một trong những người lãnh đạo chủ chốt Hội Nhà văn vô sản thời gian 1926-1932.

Fedin Konstantin Aleksandrovich (1892 – 1977) – Nhà văn Xô viết.

Gelfan Mark (?) – Nhà lý luận của RAPP, người tổ chức nhóm “Mặt trận văn học”. Đã ký tên dưới bản cáo phó về cái chết của Maiakovski.

Gendin Semen Grigorevich (1902 – 1938) – Trưởng ban phản gián của OGPU từ năm 1925. Chức vụ đầu tiên – dự thẩm của “Trê-ca” Moskva.

Gladkov Aleksandr Konstantinovich (1912 – 1976) – Nhà viết kịch Liên Xô. Viết hồi ký về Pasternak vào giữa thập niên sáu mươi. In thành sách riêng năm 1973 ở Paris.

Golovnia Anatolii Dmitrievich (1900 – 1982) – Nhà quay phim Liên Xô. Quay phim “*Con mắt thủy tinh*” trong đó có sự tham gia của V. Polonskaia. Người quen của Maiakovski.

Goncharova Natalia Sergeevna (1881 – 1963) – Họa sĩ tiên phong Nga. Làm việc cho sân khấu. Từ 1915 cùng với chồng, họa sĩ M. Larionov, sống ở Paris. Có quan hệ bạn hữu với Maiakovski.

Gorb Mikhail Savelevich (Rozman Moisei) (1894 – 1937) – cán bộ OGPU. Giữa thập niên hai mươi – điệp viên của OGPU ở Berlin. Thập niên ba mươi – Phó trưởng ban ở Bộ Dân ủy Nội vụ. Ký tên dưới bản cáo phó về cái chết của Maiakovski.

Gorozhanin Valerii Mikhailovich (1889 – 1939) – Cán bộ “Trê-ca” Ukraina. Từ năm 1930 ở Moskva. Làm việc ở OGPU. Quan hệ bạn bè với Maiakovski. Nhà thơ viết chung kịch bản điện ảnh với Gorozhanin.

Gorozhanina Berta Iakovlevna (1889 – 1976) – Vợ của V. M. Gorozhanin. Có quan hệ bạn hữu với Maiakovski.

Gorkii Maksim (1868 – 1936) – Nhà văn Nga – Xô viết. Từ mùa thu năm 1921 đến năm 1928 sống ở nước ngoài. Người quen của Maiakovski.

Grinkruk Ilev Aleksandrovich (1889 – 1987) – Bạn thân của L. Brik.

Gul R. (Roman Borisovich) (1896 – 1986) – Nhà văn Nga, Nga kiều.

Gumilev Inikolai Stepanovich (1886 – 1921) – Nhà thơ Nga. Bị “Trê-ca” buộc tội tham gia đảo chính phản cách mạng. Tháng 8 năm 1921 bị xử bắn không qua xét xử tại tòa án.

Gurevich Regina Iakovlevna (sinh năm 1902) – Diễn viên. Từ 1926 đến 1929 cùng chồng ở nước ngoài. Láng giềng của Maiakovski ở nhà tập thể đường Lubianka (sống ở căn hộ số 10 tầng dưới). Người quen của Maiakovski.

Iagoda Henrich Grigorevich (1891 – 1938) – Một trong những kẻ tổ chức khủng bố hàng loạt trong hai thập niên hai mươi và ba mươi. Từ 1923 – Phó chủ tịch OGPU. Từ 1934 – Bộ trưởng Dân ủy Nội vụ (đến 21/9/1936). Là y em gái của L. L. Averbakh và cháu gái của Ia. M. Sverdlov.

Iakovson Roman Osipovich (1896 – 1982) – Nhà ngữ văn, nhà nghiên cứu văn học. Người tổ chức Nhóm nghiên cứu ngôn ngữ. Từ 1921 – cán bộ sứ quán Liên Xô ở Tiệp Khắc. Từ 1941 sống ở Mỹ. Chơi thân với Maiakovski.

Iakovlev Aleksandr Evgenevich (1887 – 1938) – Họa sĩ Nga. Từ 1920 sống ở Paris. Cậu của Tatiana Iakovleva.

Iakovleva Tatiana Alekseevna (1906 – 1991) – Họa sĩ trang trí. Người yêu của Maiakovski. Sau khi người chồng thứ nhất chết, Tatiana Iakovleva lấy A. Liberman và vào thập niên bốn mươi thì rời Pháp sang sống ở Mỹ.

Iangfeldt Bengt (sinh năm 1948) – Nhà Slavơ học. Phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Stockholm. Dịch văn học Nga. Nghiên cứu tiểu sử và sáng tác của Maiakovski.

Ianovich Vladimir Borisovich (Một trong những bí danh của Volovich Z. I.) – Điệp viên OGPU ở Pháp thời gian 1928-1930.

Ianshin Mikhail Mikhailovich (1902 – 1976) – Diễn viên nhà hát MXAT. Người chồng đầu tiên của V. Polonskaia.

Ivanenko G. (?) – Cuối thập niên hai mươi – dự thẩm tiểu khu 1, quận Bauman, Moskva.

Ivanov-Razumnik Razumnik Vasilevich (1878 – 1946) – Nhà phê bình văn học, nhà văn.

Ivashko Denis Fedorovich (?) – Cán bộ Bộ Dân ủy Nội vụ trong thập niên hai mươi, phụ trách chế độ thị thực.

Ilin Iakov Naumovich (1905 – 1932) – Nhà văn Xô viết.

Kagan Elena Iulevna (1872 – 1942) – Cán bộ Thương vụ Liên Xô ở London. Mẹ của L. Brik và E. Triolet.

Kaganovich Lazar Moisevich (1893 – 1991) – Nhà hoạt động Đảng. Từ 1922 – Trưởng ban tổ chức Ban chấp hành Trung ương Đảng; thời gian 1925-1928 – Tổng bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Ukraina. Từ năm 1928 đến hết 1930 – Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga. Một trong những người tổ chức thanh trừng hàng loạt.

Kamenskii Ivasilii Vasilevich (1884 – 1961) – Nhà thơ Nga –Xô viết. Theo chủ nghĩa vị lai. Một người bạn thân của Maiakovski.

Karabchievskii Iurii Arkadevich (1939 – 1992) – Nhà nghiên cứu văn học. Tác giả cuốn sách “ *Phục sinh Maiakovski* ” (M. 1990).

Kartashev S. M. (?) – Tác giả kịch bản “ *Tuổi trẻ của chúng ta* ” dựa theo truyện vừa “ *Phía bên kia* ” của V. Kin. V. Polonskaia đóng vai trong vở kịch này ở Nhà hát MXAT.

Kassil Lev Abramovich (1905 – 1970) – Nhà văn Xô viết. Trong thập niên hai mươi gầ n với nhóm LEF.

Kataev Valentin Petrovich (1897 – 1986) – Nhà văn Xô viết. Người tổ chức Hội đồng hương Odessa ở Moskva. Người quen của Maiakovski.

Katanian Vasilii Abgarovich (1902 – 1980) – Người nghiên cứu tiểu sử Maiakovski. Thành viên nhóm LEF. Từ 1937 là chồ ng của L. Brik.

Katanian Vasilii Vasilevich (sinh năm 1924) – Đạo diễn phim tài liệu Liên Xô. Con trai của Katanian V. A. và bà Klepatskaia G. D.

Kin Viktor Petrovich (1903 – 1937) – Nhà văn Xô viết. Tác giả truyện vừa “ *Phía bên kia* ” viết về thời nội chiến.

Kirsanov Semen Isaakovich (1906 – 1972) – Nhà thơ Xô viết. Thành viên nhóm LEF.

Kiiapp (?) – Cảnh sát trưởng Paris.

Cocteau Jean (1889 – 1963) – Nhà văn, họa sĩ Pháp. Gặp Maiakovski ở Paris.

Koloskov Aleksandr Ivanovich (1909 – 1984) – Nhà nghiên cứu cuộc đời và sáng tác của Maiakovski. Một trong số tác giả năm 1968 đăng bài trên “ *Ogonek* ” về Tatiana Iakovleva và Maiakovski. Người tổ chức và làm giám đốc (năm 1940) Nhà bảo tàng Maiakovski ở Gruzia.

Koltsov Mikhail Efimovich (1898 – 1942) – Nhà báo Xô viết. Người tổ chức và Tổng biên tập tạp chí “ *Ogonek* ”, “ *Bezbozhnik* ” ...

Konstantinov A. (?) – y tá nhóm cấp cứu mà láng giềng của Maiakovski gọi tới ngày 14 tháng 4 năm 1930.

Kostrov Taras (1901 – 1930) – Nhà báo, nhà phê bình Xô viết. Năm 1927-1928, Tổng biên tập báo “ *Koms. pravda* ”, năm 1929 Tổng biên tập tạp chí “ *Molodaia Gvardia* ”. Tháng 1 năm 1929 cho đăng bài thơ của Maiakovski “ *Thư gửi đồng chí Kostrov từ Paris về bản chất của tình yêu* ”.

Kochetova Praskovia Sergeevna (1896 – ?) – Người giúp việc ở căn hộ của Maiakovski và vợ chồng Brik từ 7 tháng 7 năm 1928 đến 20 tháng 4 năm 1930.

Krasnosekova Luella Aleksandrovna (sinh năm 1910) – con gái của Krasnosekova A. M. (1880 – 1937) – ông này là người yêu của L. Brik. Trong thời gian ngắ n bô ́ bị bắ t, cô con gái đã sô ́ ng ở nhà vợ chồ ́ ng Brik.

Krivtsov Nikolai Iakovlevich (sinh năm 1907) – Láng giề ng chung căn hộ với Maiakovski ở đườ ng Lubianka. Theo tài liệu, là người gọi xe cá p cứu tới sáng 14 tháng 4.

Krumin Garald Ivanovich (1894 – 1943) – Tổng biên tập báo “ *Pravda* ” thời gian 1928-1930.

Kruchenykh Aleksei Eliseevich (1886 – 1968) – Nhà thơ Nga-Xô viê t. Một trong các nhà lý luận của chủ nghĩa vị lai Nga. Có quan hệ bạn hữu với Maiakovski.

Kutepov Aleksadr Pavlovich (1882 – 1930) – Tướng bạch vệ. Thời nội chiế n chồ ́ ng lại những người bôn-sê-vich. Từ 1920 sô ́ ng ở nước ngoài. Lãnh đạo Liên minh liên quân Nga.. Tháng 1 năm 1930 bị các điệp viên OGPU bắ t cóc và thủ tiêu.

Kushner Boris Anisimovich (1888 – 1937) – Phóng viên, nhà thơ, nhóm LEF. Từ tháng 1 năm 1930, Trưởng ban nghệ thuật báo “ *Pravda* ”.

Lavinskaia Elizaveta Aleksandrovna (1901 – 1949) – Họa sĩ. Thành viên nhóm LEF. Vợ của họa sĩ Lavinskii A. M. Tác giả hồ ́ i ký vê ̀ Maiakovski.

Lavut Pavel Ilich (1898 – 1979) – Người tổ chức các buổi dạ hội của Maiakovski thời gian 1926 –1930. Trong thập niên sáu mươi xuấ t bản sách “ *Maiakovski đi khắp Liên Xô* ”.

Larionov Mikhail Fedorovich (1882 – 1964) – Họa sĩ Nga. Từ 1915 sống ở Paris. Có quan hệ thư từ với Maiakovski.

Levin Aleksei Sergeevich (1893 – 1965) – Họa sĩ. Làm việc cùng Maiakovski ở xưởng vẽ tranh cổ động của ROSTA. Thường xuyên tới “salon Brik”.

Levina Nina Ivanovna (sinh năm 1921) – láng giềng của Maiakovski ở đường Lubianka.

Leget Fernant (1881 – 1955) – Họa sĩ Pháp. Gặp Maiakovski ở Paris.

Libedinskii Iurii Nikolaevich (1898 – 1959) – Nhà văn Xô viết. Nhà hoạt động của Hội Nhà văn vô sản Nga.

Livanov Boris Nikolaevich (1904 – 1972) – Diễn viên nhà hát MXAT. Chơi với Maiakovski.

Likharev Boris Mikhailovich (1906 – 1962) – Nhà thơ Xô viết. Trong nhóm các nhà văn Leningrad dự lễ mai táng Maiakovski.

Lunacharskii Anatolii Vasilevich (1875 – 1933) – Nhà hoạt động Đảng và nhà nước. Thời gian 1917 –1929 – Bộ trưởng Bộ Dân ủy Giáo dục nước CHXHCN LB Nga. Người quen của Maiakovski.

Lutskii Konstantin Leonidovich (1882 – 1954) – Nhà điêu khắc. Ngày 14 tháng 4 năm 1930 là người đầu tiên lấy khuôn mặt đúc của Maiakovski.

Liutse Vladimir Vladimirovich (1903 – 1970) – Đạo diễn. Tháng 1 năm 1930 ở Leningrad dựng vở kịch “*Nhà tắm*”.

Mankin Boris Fedorovich (1890 – 1942) – Giám đốc Trung tâm báo chí trong thời gian 1918 – 1921. Ung hộ LEF. Người quen của Maiakovski và vợ chồng Brik.

Malkov Pavel Dmitrievich (1887 – 1965) – Người tham gia cuộc Cách mạng tháng Mười. Từ tháng 3 năm 1918 đến hết tháng 7 năm 1920 – quản trị trưởng điện Kreml. Sau đó giữ các chức vụ kinh tế khác nhau.

Mandelstam Osip Emilevich (1891 – 1938) – Nhà thơ Nga-Xô viết. Người quen của Maiakovski.

Markov Pavel Aleksandrovich (1897 – 1980) – Nhà hoạt động sân khấu. Từ 1925 – phụ trách phân Văn nghệ ở nhà hát MXAT. Có mặt tại buổi liên hoan sau khi diễn vở “ *Nhà tắm* ” ngày 16 tháng 3 năm 1930, tại căn hộ phố Gendric.

Matiss Henri (1869 – 1954) – Họa sĩ Pháp.

Maiakovskaia Aleksandra Alekseevna (1867 – 1954) – Mẹ của nhà thơ.

Medved Filipp Demianovich (1890 – 1937) – Giám đốc Sở Dân ủy Nội vụ Leningrad trước ngày 1 tháng 12 năm 1934.

Meierkhold Vsevolod Emilevich (1874 – 1940) – Đạo diễn Xô viết. Thời gian 1918-1938 làm giám đốc nhà hát Meierkhold tại Moskva. Thân với Maiakovski.

Melgunov Sergei Petrovich (1879 – 1956) – Nhà sử học, chính luận Nga. Tổng biên tập tạp chí “ *Tiếng nói quá khứ* ”. Năm 1921 bị “Trê-ca” bắt về vụ Tagantsev. Sau năm 1922 sống ở nước ngoài.

Merkurov Sergei Dmitrievich (1881 – 1952) – Nhà điêu khắc c. Ngày 14 tháng 4 năm 1930 đã lấy khuôn mặt đúc của Maiakovski sau khi chết.

Messing Stanislav Adamovich (? – 1946 ?) – Cán bộ “Trê-ca” từ năm 1918. Thời gian 1929-1931 – Phó chủ tịch OGPU.

Mekhlis Lev Zakharovich (1889 – 1953) – Nhà hoạt động đảng và nhà nước. Thập niên hai mươi là một trong những thư ký của Stalin. Thập niên ba mươi – Tổng biên tập báo “*Pravda*”.

Mikhailovskaia Nina Valerevna (19011 – 1982) – Diễn viên nhà hát MXAT.

Mikhalskii Fedor Nikolaevich (1896 – 1969) – Trợ lý giám đốc nhà hát MXAT. Sau làm giám đốc Nhà bảo tàng nhà hát MXAT.

Molchanov Vladimir Kirilovich (sinh năm 1951) – Phóng viên truyền hình.

Nezlobin Nikolai Georgievich (?) – Trong thập niên năm mươi là cán bộ Vụ Tổng hợp Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

Neznamov Petr Vasilevich (1889 – 1941) – Nhà thơ. Thư ký tạp chí “*LEF*”.

Nemirovich-Danchenko Vladimir Ivanovich (1858– 1943) – Đạo diễn sân khấu. Một trong những người sáng lập và lãnh đạo nhà hát MXAT.

Nette Teodor Ivanovich (1896 – 1926) – Liên lạc ngoại giao của Bộ Dân ủy Ngoại giao. Mấy lần là bạn đồng hành của Maiakovski

trong các chuyến đi ra nước ngoài.

Nikulin Lev Veniaminovich (1891 – 1967) – Nhà văn Xô viết.
Người quen của Maiakovski.

Nogaitsev (?) – Y tá nhóm cấp cứu sáng ngày 14 tháng 4 năm 1930 tới căn hộ đường Lubianka.

Olesha Iurii Karlovich (1899 – 1960) – Nhà văn Nga-Xô viết.
Người quen của Maiakovski.

Olkhovyi B. (?) – Cuối thập niên hai mươi là Tổng biên tập báo “*Literaturnaia gazeta*”.

Pertsov Viktor Osipovich (1898 – 1980) – Nhà phê bình, nghiên cứu văn học. Tham gia nhóm LEF. Nghiên cứu cuộc đời và sáng tác của Maiakovski.

Petrovskii Vladimir Fedorovich (sinh năm 1933) – Nhà ngoại giao Liên Xô. Đại sứ đặc mệnh toàn quyền. Thập niên sáu mươi làm việc ở Ban thư lý Liên Hợp Quốc.

Picasso Pablo (1881 – 1973) – Họa sĩ Pháp. Gốc Tây Ban Nha.
Người quen của Maiakovski.

Pilniak Boris Andreevich (1894 – 1941) – Nhà văn Nga-Xô viết.

Platonov Andrei Platonovich (1899 – 1951) – Nhà văn Nga-Xô viết.

Polonskaia Veronika Vitoldovna (1908 – 1994) – Nữ diễn viên nhà hát MXAT. Đóng trong phim “*Con mắt thủy tinh*” (1929), “*Ba đồng chí*” (1935). Tình yêu cuối cùng của Maiakovski.

Pomorskii Aleksandr Nikolaevich (1891 – 1977) – Nhà thơ Xô viết. Năm 1930 Trưởng ban Văn nghệ báo “ *Pravda* ”. Cán bộ báo “ *Pravda* ”.

Popov-Dubovskoi Veniamin Serafimovich (?) – Nhà báo, nhà phê bình. Anh ruột của nhà văn A. S. Serafimovich.

Primakov Vitalii Markovich (1897 – 1937) – Sĩ quan quân đội. Phó tư lệnh quân khu Leningrad. Chồng của L. Brik.

Prokofev Grigorii Evgenevich (1895 – 1937) – Thời gian 1934 – 1936 làm Thứ trưởng Bộ Dân ủy Nội vụ Liên Xô.

Prokofev Sergei Sergeevich (1891 – 1953) – Nhà soạn nhạc Nga Xô viết.. Người quen của Maiakovski.

Puzakova N. (?) – Láng giềng cùng căn hộ của Maiakovski ở đường Lubianka.

Punin Nikolai Nikolaevich (1888 – 1953) – Nhà nghiên cứu nghệ thuật. Thời gian 1918-1921 làm cán bộ Bộ Dân ủy Giáo dục. Một trong các người chồng của A. A. Akhmatova.

Raikovskaia Lidia Dmitrievna (?) – Láng giềng cùng căn hộ của Maiakovski ở đường Lubianka.

Raikh Zinaida Nikolaevna (1894 – 1939) – Nữ diễn viên. Vợ của S. A. Esenin, sau đó của V. E. Meierkhold. Bạn của Maiakovski.

Rakhillo Ivan Spiridovich (1904 – 1973) – Nhà nghiên cứu văn học. Năm 1961 in quyển sách “ *Các cuộc gặp ở Moskva* ” kể về những lần gặp gỡ với Maiakovski.

Reginin Vasilii Aleksandrovich (1883 – 1952) – Nhà báo. Cùng với M. Koltsov và V. Kataev tổ chức hội đồng hương Odessa. Có mặt tại buổi liên hoan đêm 13 tháng 4 năm 1930 tại nhà Kataev ở phố Golovin.

Rodchenko Aleksandr Mikhailovich (1891 – 1956) – Họa sĩ. Thành viên nhóm LEF. Bạn thân của Maiakovski.

Roskin Vladimir Osipovich (1896 – 1984) – Họa sĩ. Quen với Maiakovski từ hồi làm việc ở ROSTA. Có mặt tại buổi liên hoan đêm 13 tháng 4 năm 1930 tại nhà Kataev ở phố Golovin.

Semenov Iulian Semenovich (1930 – 1993) – Nhà văn Xô viết.

Semenova Elena Vladimirovna (1898 – 1983) – Họa sĩ. Thành viên nhóm LEF. Người quen của Maiakovski.

Semichastnyi Vladimir Efimovich (sinh năm 1924) – Chủ tịch KGB thuộc Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô thời gian 1961-1967.

Siqueirot David (1898 – 1974) – Họa sĩ Mexico. Gặp Maiakovski khi nhà thơ ở Mexico.

Silina Tatiana Konstantinovna (1900 – 1986) – Phụ trách kho lưu trữ của Bộ chính trị, Vụ tổng hợp Ban chấp hành Trung ương Đảng.

Sinev (?) – dự thẩm viên đồn công an 39, năm ở phố Armenia, số 7. Đường Lubianka thuộc địa phận phụ trách pháp lý của đồn này.

Sklianskii Efraim Markovich (1892 – 1925) – Nhà hoạt động Đảng và nhà nước. Thuộc hạ của Trotskii. Từ tháng 10 năm 1918

đến hết tháng 3 năm 1924 – Phó chủ tịch Hội đồng cách mạng nước cộng hòa.

Skobeleva Natalia Petrovna (sinh năm 1907) – Nhân chứng theo hồ sơ 02-29. Trong biên bản hỏi cung, ghi là người giúp việc cho gia đình Balshin-láng giềng chung căn hộ của Maiakovski.

Stepanova Angelina Osipovna (sinh năm 1905) – Nữ diễn viên nhà hát MXAT. Có mặt tại buổi liên hoan đêm 13 tháng 4 năm 1930 tại nhà Kataev ở phố Golovin.

Stepanova Varvara Fedorovna (1894 – 1958) – Họa sĩ. Vợ của A. M. Rodchenko. Bạn thân của Maiakovski.

Stetskii Aleksei Ivanovich (1896 – 1938) – Nhà hoạt động Đảng, đảng viên Đảng Cộng sản (b) Nga từ 1927. Từ 1930 – Trưởng ban Tuyên huấn Ban chấp hành Trung ương Đảng.

Stravinskii Igor Fedorovich (1882 – 1971) – Nhạc sĩ Nga. Từ 1910 sống ở nước ngoài. Bạn của Maiakovski.

Sutyurin Vladimir Aleksandrovich (1903 – 1985) – Thư ký tổ chức của Hội Nhà văn Liên Xô. Tham gia lễ mai táng Maiakovski. Theo yêu cầu của ông, đêm 16, rạng 17 tháng 4 đã tiến hành mổ tử thi nhà thơ.

Syrtssov I. (?) – cán bộ điều tra vụ tự sát của Maiakovski được nhắc tới trên báo chí.

Tagantsev Vladimir Nikolaevich (1886 – 1921) – Giáo sư sinh học ở Petrograd. Bị “Trê-ca” bắt năm 1921 và khép vào tội tổ chức lật đổ chính quyền Xô viết.

Tatariiskie : Tatariiskii Semen Borisovich (?) – công nhân nhà máy, Tatariiskaia Liudmila Semenovna (sinh năm 1907). Tatariiskaia Maria Semenovna (1902 – 1990) – con gái của Tatariiskii S. B., láng giềng của Maiakovski ở căn hộ số 12 trên đường Lubianka từ năm 1923.

Teplukhin (?) – Cán bộ OGPU trong thập niên hai mươi.

Tkalun Petr Pakhomovich (? – 1938) – Quản trị trưởng điện Kremlin từ tháng 4 năm 1935 đến hết tháng 6 năm 1937. Sư đoàn trưởng.

Thompson Patricia (sinh năm 1926) – Con gái của Maiakovski và Elizaveta Zibert. Chuyên viên tâm lý học. Giáo sư. Sống ở Mỹ.

Tretiakov Sergei Mikhailovich (1892 – 1937) – Nhà văn Xô viết. Nhà lý luận của nhóm LEF.

Tynianov Irii Nikolaevich (1894 – 1943) – Nhà văn Xô viết, nhà nghiên cứu văn học.

Ugarov (?) – Cán bộ OGPU trong thập niên hai mươi.

Unshlikht Iosip Stanislavovich (1879 – 1938) – Nhà hoạt động Đảng. Từ 1917 Ban cán sự Bộ Dân ủy Nội vụ. Thực hiện 1921-1923 – Phó chủ tịch VCHK-OGPU. Lunacharskii có gửi thư cho Unshlikht trong đó có nhắc đến O. M. Brik là cán bộ “có giá” của OGPU.

Valiuzhenich Anatolii Vasilevich (sinh năm 1937) – kỹ sư, nghiên cứu tiểu sử O. M. Brik.

Vinokur Grigorii Osipovich (1896 – 1947) – Nhà ngữ văn. Bạn của vợ chồng Brik.

Voikov Petr Lazarevich (1888 – 1927) – Một trong những người tổ chức và thực hiện vụ xử bắ n gia đình Sa hoàng ở Ekaterinburg. Nhà hoạt động Đảng. Từ 1924 – đại sứ Liên Xô ở Ba Lan. Từng gặp Maiakovski.

Volovich Zakhar Ilich (bí danh Ianovich, Vilianskii) (1900 – 1937) – Cuối thập niên hai mươi – điệp viên OGPU ở Paris. Thập niên ba mươi – Phó trưởng ban tác chiế n của Bộ Dân ủy Nội vụ.

Volovich Faina (1904 – 1937) – Theo huyê n thoại, Ianovich Aleksandra Osipovna (họ thời con gái là Volynskaia) là vợ của Volovich. Cùng chồ ng tham gia tổ chức vào vụ bắ t cóc viên tướng bạch vệ Kutepov ở Paris.

Vorontsov Vladimir Vasilevich (?) – Cán bộ Ban chấ p hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, cuối thập niên sáu mươi – trợ lý của M. A. Suslov. Một trong những tác giả có bài đăng trên “*Ogonek*” viế t về Maiakovski và Tatiana Iakovleva.

Khalatov Artemii Artashes Bagratovich (1896 – 1938) – Nhà hoạt động Đảng. Từ 1927 Giám đố c Nhà xuấ t bản Quố c gia.

Khodasevich Vladislav Felitsianovich (1886 – 1939) – Nhà thơ Nga. Từ 1922 sô ng ở nước ngoài. Căm ghét Maiakovski.

Khodasevich Valentina Mikhailovna (1894 – 1970) – Họa sĩ. Trang trí vở kịch của Maiakovski “*Moskva cháy*” vào tháng 4 năm 1930 ở Rạp xiế c Quố c gia. Cháu gái của nhà thơ V. F. Khodasevich. Có gặp Maiakovski ngày 13 tháng 4, một ngày trước khi Maiakovski chế t.

Khurgin Isai Iakovlevich (1887 – 1925) – Chủ tịch hãng “Amtorg”
- tổ chức thương mại giữa Liên Xô và Mỹ.

Tsvetaeva Marina Ivanovna (1892 – 1941) – Nhà thơ Nga. Từ 1922 đến 1939 sống ở nước ngoài – Berlin, Praha, Paris. Rất có cảm tình với Maiakovski.

Tsvetkov Vladimir Georgievich (sinh năm 1946) – Nhà nghiên cứu tiểu sử Maiakovski.

Chukovskaia Lidia Koeneevna (1907 – 1996) – Nhà văn Xô viết. Nhà phê bình. Con gái của K. I. Chukovskii.

Shamardina Sofia Sergeevna (1894 – 1980) – Thập niên hai mươi – Trưởng ban văn hóa thuộc Ban chấp hành Trung ương các hội nghệ thuật. Thân với Maiakovski thời gian 1913-1915. Ký tên dưới bài cáo phó về cái chết của Maiakovski.

Shklovskii Viktor Borisovich (1893 – 1984) – Nhà văn Nga-Xô viết. Nhà nghiên cứu văn học. Thành viên nhóm LEF.

Shterenberg David Petrovich (1881 – 1948) – Họa sĩ. Thời gian 1918-1922 làm việc ở Bộ Dân ủy Giáo dục. Hôn với Maiakovski và vợ chồng Brik từ Petrograd mới về Moskva, có sống nhờ ở căn hộ của Shterenberg.

Shukhaev Vasili Ivanovich (1887 – 1973) – Họa sĩ. Sau đảo chính tháng Mười sống ở Paris. Thập niên ba mươi trở về Liên Xô. Bị đày ải. Sau khi được minh oan, sống ở Tbilisi. Tác giả cuốn hồi ký về Maiakovski.

Zharov Aleksandr Aleksandrovich (1904 – 1965) – Nhà thơ Xô viết. Tham gia nhóm RAPP.

Zhemchuzhnyi Vitalii Leonidovich (1898 – 1966) – Đạo diễn điện ảnh Xô viết. Cùng với L. Brik làm phim “ *Con mắt thủy tinh* ” (1929). Evgenia Gavrilovna là vợ của V. L. Zhemchuzhnyi, sau đó làm vợ của O. M. Brik.

Zakovskii L. M. (?) – Giám đốc Sở Dân ủy Nội vụ Leningrad từ 16/12/1934. Thay thế chức vụ đó của Ia. Agranov (Agranov giữ chức này từ ngày 2 tháng 12 năm 1934).

Zamiatin Evgenii Ivanovich (1884 – 1937) – Nhà văn Nga. Từ năm 1932 sống ở nước ngoài.

Zdanevich Ilia Mikhailovich (1894 – 1975) – Nhà thơ, nhà lý luận nghệ thuật tiên phong. Từ năm 1920 sống ở Pháp. Người quen của Maiakovski.

Zelinskii Kornelii Liutsianovich (1896 – 1970) – Nhà nghiên cứu văn học, nhà phê bình. Người quen của Maiakovski.

Zinovev Grigorii Evseevich (1883 – 1936) – Sau Cách mạng tháng Mười – Chủ tịch Ủy ban Petrograd. Sau đó – Ủy viên Bộ chính trị Đảng Cộng sản (b) Nga, Chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản.

Zonin Aleksandr Ilich (sinh năm 1901) – Nhà phê bình văn học. Thành viên nhóm RAPP.

Zosenko Mikhail Mikhailovich (1895 – 1958) – Nhà văn, nhà thơ Nga - Xô viết. Người quen của Maiakovski.

M. PREZENT *Ảnh chụp ở Bộ Dân ủy nội vụ năm 1935* (Đăng lần đầu tiên trên tạp chí **Nhà báo**).